Hà Mạt Bì

Lonedow dịch

Hồ sơ trinh thám Hồ sơ trinh thám Hồ sơ trinh thám

VƯỜN HOA MẠT DƯỢC KÝ SỰ

Những kỳ án nổi tiếng chưa có lời giải

STOP STOP STOP STOP STOP STOP STOP STOP STOP STOP STOP STOP STOP




NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

VƯỜN HOA MẠT DƯỢC KÝ SỰ
Những kỳ án nổi tiếng chưa có lời giải
Hà Mạt Bì

TÁC PHẨM:

Từ những thước phim tài liệu của Netflix, cho tới những tài liệu mật chỉ được thẩm tra nhằm phục vụ cho quá trình phá án, "Vườn Hoa Mạt Dược" đã lần lượt thu thập và đăng tải hồ sơ về mươi lăm kỳ án trên thế giới. Phần lớn trong số đó là các vụ án chưa tìm được lời giải sau nhiều năm điều tra.

Mười lăm vụ án được phân tích trong bộ hồ sơ trinh thám này là mười lăm kỳ án mà thế giới không bao giờ quên.

Ai đã làm điều đó?

Họ đã làm điều đó như thế nào?

"Tôi mong ý nghĩa tồn tại của "Vườn Hoa Mạt Dược" không hạn chế trong việc tìm ra đáp án cho các vụ án chưa có lời giải và những sự kiện thần bí. Tôi hi vọng mình có thể cung cấp một bản mẫu phân tích logic ở góc độ và phương diện lí trí để độc giả nhìn nhận các sự kiện xã hội. Còn đáp án cụ thể, thực ra mỗi người chúng ta đều có thể có những suy luận của riêng mình nên chỉ cần hợp logic là được." – Trích lời tác giả.

"Sau khi lấy thai nhi ra, hung thủ nhét chìa khóa chuột Mickey và điện thoại bàn vào tử cung thi thể. Hắn không để lại bất cứ dấu vết nào, vân tay đều được lau sạch, kệ bếp có dấu vết rửa sạch máu, có thể hắn rửa tay dính máu ở bồn rửa. Ngoài ra, thi thể không có dấu hiệu bị cưỡng bức hay chống cự kịch liệt."

LỜI TỰA:

Mặc dù tôi rất ít khi nói về bản thân nhưng hôm nay tôi sẽ nói.

Khi tôi bắt đầu viết về các vụ án trên tài khoản mạng xã hội Wechat "Vườn Hoa Mạt Dược" (ID: moyaohy) của mình, số người theo dõi chỉ có mấy trăm người. Đó đều là những người tôi quen biết ngoài đời, hoặc người biết bút danh của tôi qua những tiểu thuyết không có mấy người đọc mà tôi đã viết.

Lúc đầu, tôi cũng từng đăng ảnh của mình lên đó, nhưng sau khi số lượng người chú ý đột nhiên tăng mạnh, tôi bỗng có cảm giác rằng mình không còn đứng trong một căn phòng và nói chuyện với một nhóm ít người, mà đang đứng trên quảng trường rộng lớn. Một cảm giác hơi mất kiểm soát khiến tôi xóa bức ảnh ấy đi và từ đó không đăng ảnh nữa. Tôi cũng đổi tên tác giả thành

Bạn bè thường đề nghị tôi đăng ảnh và có phần giới thiệu bản thân ở cuối mỗi bài viết nhưng tôi không đồng tình. Không phải tôi ra vẻ thần bí mà chỉ là không quen trở thành tiêu điểm chú ý.

Tôi chưa từng nghĩ đến chuyện xây dựng hình ảnh cá nhân bởi trong thời đại Internet, tất cả mọi hình tượng nhân vật tốt đẹp đều rất mong manh, dễ vỡ. Chỉ có hình tượng vốn đã tồi tệ, xấu xa mới có thể đứng ở thế "bất bại".

Tôi nghĩ rằng chỉ trình bày quan điểm của mình là đủ, không cần gắn với một thân phận hoặc trải nghiệm cá nhân nào.

Rất nhiều người theo dõi "Vườn Hoa Mạt Dược" hoàn toàn chưa từng nghe nói tác giả là ai. Họ xem rồi thừa nhận một quan điểm, một bài viết nào đó nên mới theo dõi. Vì thế, tôi vẫn cho rằng quan điểm của tôi có được chấp nhận hay không vốn không liên quan quá nhiều đến lí lịch, diện mạo, tuổi tác, hay thậm chí là giới tính của tôi.

Nhưng dần dà tôi lại phát hiện, khi mọi người không biết người đứng đằng sau những bài viết này là ai, họ sẽ đưa ra một số phỏng đoán kì lạ, ví dụ như có người cho rằng một lần, bốn chữ "Vườn Hoa Mạt Dược" nằm trong danh sách từ khóa tìm kiếm nổi bật nhất trên Weibo là kết quả của một kế hoạch truyền thông nào đó (thực ra thì không có chuyện ấy đâu, đến khi được người khác gửi ảnh chụp màn hình cho xem, tôi mới biết). Thế nên trong lời tựa này, tôi muốn

viết một chút về bản thân và suy nghĩ của mình, nhằm giúp mọi người có thể hiểu về tôi nhiều hơn đôi phần.

1

Mặc dù thường biện hộ cho một số quan điểm nhưng tôi vốn không có cá tính mạnh, cũng không phải tuýp người đáo để, mà chỉ là một người điềm đạm.

Tuy tôi đã từng viết thơ nhưng phong cách của tôi không thiên về nghệ thuật và cũng không lãng mạn.

Mặc dù trong tiểu thuyết của tôi có đủ mọi lối suy nghĩ khác thường nhưng thật ra, tôi rất thực dụng, không thích nói suông hay khoác lác.

Mặc dù tôi có tư duy chặt chẽ nhưng bàn làm việc của tôi lúc nào cũng rất lộn xộn, thường xuyên quên thứ nọ lẫn thứ kia (số lần tôi mất điện thoại và ví tiền đã trở thành trò cười cho bạn bè).

Tôi tự do, tùy tiện trong cuộc sống nhưng lại rất cẩn thận và tỉ mỉ trong những chuyện liên quan đến công việc.

Trước kia khi còn đi học, mỗi lần tranh thủ về nước vào những kì nghỉ ngắn ngủi, luôn có người gọi tôi là "Tiến sĩ Hà". Tôi biết đây là lời khách sáo, nhưng vẫn nghiêm túc sửa lại: "Là nghiên cứu sinh ạ".

Mấy năm trước, biên tập viên của một nhà xuất bản chưa hỏi ý kiến mà đã thay tôi viết phần giới thiệu tác giả cho một cuốn sách, viết tôi là Tiến sĩ. Sau khi nhận được sách, quả thực tôi ăn không ngon ngủ không yên, cảm thấy lỡ như bị người khác vạch trần sự thật thì tôi có khác gì một kẻ lừa đảo.

Một người bạn là Tiến sĩ Sử học đã an ủi rằng: "Không sao đâu. Ở trong nước, chỉ cần bắt đầu học lên Tiến sĩ thì đều gọi là Tiến sĩ hết."

"Lỡ đâu trong khi đi học, vì một số nguyên nhân nào đấy mà tôi không lấy được học vị thì sao?" Tôi hỏi.

Cô ấy trả lời: "Vậy thì từ đó trở đi, cậu sẽ được gọi à "Tiến sĩ chưa tốt nghiệp."

May mà tôi đã tốt nghiệp rồi.

2

Nhân loại học

tôi học hơn tám năm mới lấy được học vị Tiến sĩ...

Có người bạn là nhà thơ đã từng viết một bài thơ chế giễu tôi rằng:

Nhân loại quá khó đi

Gửi Mạt Bì,

Còn nhớ

Khi vừa mới quen cậu

Cậu bắt đầu học Tiến sĩ Nhân loại học

Bây giờ đã sắp mười năm trôi qua

Đã sắp không nhận ra cậu nữa rồi

Vậy mà cậu vẫn còn chưa tốt nghiệp.

Thời gian tốt nghiệp trung bình của chuyên ngành chúng tôi là từ tám đến mười năm cho nên tôi cũng không bị coi là chậm.

Có những khi nghĩ lại, tôi không dám tưởng tượng rằng thời gian đẹp đẽ nhất của cuộc đời mình dùng để làm chuyện này. Tôi đọc rất nhiều cuốn sách buồn tẻ, khó hiểu mà có thể cả đời này tôi

cũng chẳng áp dụng được gì. Nhưng có lẽ, tất cả những lý luận ấy đã thấm nhuần trong tôi và giúp tôi hiểu hơn về thế giới này.

Trong những năm tháng đi học Tiến sĩ, hầu như cuộc sống của tôi trôi qua rất buồn tẻ. Buổi sáng mang cơm trưa và cơm tối đến thư viện và đợi mở cửa. Vì sẽ phải ngồi ở đó cả ngày nên tốt nhất là có thể tranh được một vị trí sofa. Đến trưa, dùng lò vi sóng công cộng hâm nóng cơm rồi ăn, tối lại như vậy. Khi thư viện đóng cửa vào mười một rưỡi đêm, tôi thu dọn ra về, nhưng cũng có lúc tôi ở đó suốt đêm đến tận sáng hôm sau.

Chính vì thế, đề tài nghiên cứu phải thật thú vị mới có thể giúp tôi tiếp tục kiên trì…

Đề tài ban đầu của tôi là nghiên cứu về sòng bạc Tam giác vàng[1] nên tôi có học một học kì tiếng Lào. Đó là một vùng đất bí ẩn nằm giữa Myanmar, Thái Lan, và Lào. Trên thực đơn ở đó có món thịt hổ rang. Thương nhân ở đó nuôi trăng khổng lồ và khỉ làm thú cưng. Du khách rất ít nhưng nơi đó lại có phố người Hoa với những kiến thức xa hoa bậc nhất…

1. Một đặc khu kinh tế nằm giữa vùng biên giới của ba nước Lào, Thái Lan và Myanmar, nổi tiếng với các sòng bạc, khu phố Tàu và du lịch sinh thái

Lần cuối tới Tam giác vàng, AS đã đi cùng với tôi. Hôm đó là sinh nhật AS, dù đã tìm khắp cả đặc khu nhưng chúng tôi không tài nào tìm được một chiếc bánh sinh nhật cho cô ấy nên cuối cùng đầu bếp KTV đành cắm nến lên một quả dưa hấu để chúc mừng sinh nhật AS.

Sau đó, bởi vì có sự thay đổi trong sinh hoạt cá nhân nên tôi thay đổi đề tài ngiên cứu, trở lại Thượng Hải làm ruộng. Đề tài nghiên cứu mới của tôi là "*Sợ hãi và bị sợ hãi: Bảo vệ an toàn hàng hóa trong tiểu khu khép kín kiểu Trung Quốc*". Khi tôi lấy được học vị Tiến sĩ và tham dự lễ tốt nghiệp, người hướng dẫn thứ hai là giáo sư Bowie đã tới gặp cha mẹ tôi. Bà bước đến trước mặt hai người rồi nhờ tôi phiên dịch cho họ nghe: Lúc đọc luận văn tốt nghiệp của tôi, bà ấy đã khóc.

Có những khi, làm người khác cảm động không cần đến kỹ xảo ngôn ngữ, mà chỉ cần sự thật là đủ.

Khi tôi mới bắt đầu học Tiến sĩ Nhân loại học, một đàn chị đã nói với tôi rằng Nhân loại học chính là một môn "Đồ long thuật".

"Đồ long thuật" là cái gì?

Có người mang khát vọng trở nên siêu phàm mà coi thường những môn võ khác, chỉ một lòng muốn học môn võ công khó nhất, cao siêu nhất. Vì thế, có người đã đề nghị cô ấy nên đi học Đồ long thuật. Cô ấy mất rất nhiều năm, tiêu tốn rất nhiều sức lực, phải chịu biết bao gian khổ, cuối cùng cũng nắm giữ được môn võ công tuyệt thế này. Có một ngày, cô ấy rời khỏi núi sâu, muốn tìm một con rồng để tỉ thí,thử xem võ công của mình thế nào. Cuối cùng lại phát hiện ra rằng thế giới này không biết đi đâu để tìm được rồng.

Bế quan tu luyện nhiều năm, đến ngày có thể xuất quan cũng chỉ còn lại toàn những nỗi băn khoăn, do dự.

Rất nhiều người hỏi tôi về dự định sau khi tốt nghiệp. Bảo vệ luận án xong, các thầy trong ban giám khảo cũng hỏi tôi câu tương tự. Tôi đã trả lời mấy chữ: Chưa có kế hoạch. Quá tập trung vào chuyện trước mắt mà không sớm suy nghĩ cho tương lai, đó có lẽ cũng là một sự trốn tránh.

Sau khi viết xong hai trăm tám mươi trang luận án tốt nghiệp, tôi tự nói với mình rằng: Trước hết cứ tạm dừng ba tháng, làm xong chuyện dang dở (chỉnh sửa bản thảo, viết về các vụ án như đã hứa với mọi người), sau đó mới tính đến chuyện tìm việc.

Không ngờ đã sắp nửa năm trôi qua, việc mà tôi tưởng rằng sẽ kết thúc nhanh thực ra vẫn chưa xong, mà ngược lại, càng ngày càng nhiều…

3

Vườn Hoa Mạt Dược

Một lần nọ, tôi cùng bạn học thảo luận xem ai sẽ nghiện cái gì. Có người nghiện chơi game, có người nghiện đồ ngọt… Điều duy nhất khiến tôi không thể tự chủ là nghiên cứu những bí ẩn, thậm chí có lúc còn làm chậm trễ việc quan trọng. Mấy năm nay tôi đã xem rất nhiều vụ án, đã lên ý tưởng, nhưng vì lúc nào cũng bận rộn nên chưa thể dành thời gian để viết ra.

Năm 2017, tôi làm nghiên cứu về đồng ruộng ở Thượng Hải, thời gian dư dả hơn rất nhiều. Một mình tôi thuê nhà ở một khu nhà trọ (bởi vì nội dung nghiên cứu liên quan đến nhà cho thuê), buổi tối rảnh rỗi liền bắt tay vào làm chuyện mình luôn có hứng thú, đó là ghi lại quan điểm của mình đối với những vụ án chưa thể phá giải.

Đến khi ấy, tôi vẫn chưa từng nghĩ rằng mình phải nghiêm túc sáng lập cái gì đó, càng chưa bao giờ nghĩ rằng chỉ hai năm sau, mình sẽ dành nhiều thời gian và tâm huyết cho một niềm hứng khởi không phải là công việc chính của mình đến thế.

Tôi từng xem một chương trình tivi ít được quan tâm của Mỹ, kể về một nữ kiểm sát viên về hưu cùng một điều tra viên hiện trường tội phạm đã điều tra lại các vụ án ít được chú ý tại các bang. Bọn họ sắp xếp lại tư liệu của cảnh sát năm xưa, xem lại hiện trường phạm tội hoặc xây dựng hiện trường mô phỏng, tìm gặp đương sự để nói chuyện, tìm ra manh mối, bằng chứng hoặc lời khai mới rồi cung cấp cho cảnh sát. Tính đến tháng Tư năm 2018, hai người này đã trợ giúp cảnh sát bắt ba mươi lăm người và định tội mười tám người, bao gồm nhiều vụ mưu sát.

Tôi rất khâm phục một chương trình đơn giản nhỏ bé lại có thể tạo ra ảnh hưởng lớn trực tiếp tới tinh thần đi tìm lẽ phải của thế giới này.

Tuy nhiên, có lúc họ cũng gặp thất bại. Mặc dù các manh mối đều chỉ về phía một người, nhưng vì không có bằng chứng trực tiếp, đối phương cũng không muốn lên tiếng… nên họ chỉ có thể xin lỗi người nhà của nạn nhân.

Mặc dù tôi gần như biết mình không có khả năng thực hiện nguyện vọng tương tự vì những ràng buộc với hiện thực, nhưng vào

lúc ban đầu, quả là tôi cũng có một giấc mơ anh hùng giống như thế.

4

Là lý luận, không phải phỏng đoán

Ở đây, tôi cần giải thích một chút về sự khác nhau giữa phỏng đoán và suy luận.

Mặc dù có người nói văn chương của tôi là phỏng đoán, nhưng tôi cho rằng việc mình đang làm là suy luận. Suy luận theo nghĩa rộng, phổ biến hơn so với tưởng tượng của chúng ta. Trong cuộc sống hàng ngày, không có lúc nào là mỗi người chúng ta không vận dụng suy luận.

Buổi sáng tỉnh dậy, sắc trời ngoài rèm cửa sổ mỏng manh vẫn còn âm u, có tiếng nước nhỏ tí tách vang lên, trong đầu bạn sẽ phán đoán rằng bên ngoài trời đang mưa.

Ngày Thất tịch có đồng nghiệp nam tặng bạn một bó hoa, bạn thầm nghĩ chẳng lẽ anh ấy thích mình.

Sau khi kết thúc quãng đường chạy dài, một người đến vạch đích rồi uống ngay một chai nước to, những người xung quanh nhìn thấy liền nghĩ nhất định là anh ấy khát lắm rồi.

Những phán đoán này không hề tương đồng với "khẳng định" mà là một kiểu suy luận căn cứ vào các bằng chứng liên quan.

Đối với kiểu suy luận trong cuộc sống thường ngày, khoảng cách giữa sự thật và kết luận rất gần nhau. Mọi người có thể phản ứng một cách nhanh chóng, có lúc tốc độ suy nghĩ nhanh đến mức chính mình cũng không ý thức được quá trình ấy. Mà suy luận như Conan[2], khoảng cách giữa bằng chứng và kết luận không chỉ xa hơn mà còn cần dùng đến khoa học, Tâm lý học, logic, và các kiến thức cơ bản để bổ sung.

2. Nhân vật chính trong bộ truyện tranh trinh thám Nhật Bản "Thám tử lừng danh Conan" được sáng tác và minh họa bởi tác giả Gosho Aoyama.

Vậy phỏng đoán là gì? Có người nằm trong chăn trùm kín đầu, không nghe thấy tiếng nước, cũng chẳng nhìn thấy sắc trời, càng không xem dự báo thời tiết, nhưng người đó vẫn tự nói với mình rằng "Bây giờ ngoài trời đang mưa". Đây là một kiểu tưởng tượng không căn cứ, là phỏng đoán nên đương nhiên rất dễ phạm sai lầm.

Chỉ cần đang sống thì không có lúc nào là con người không vận dụng suy luận. Đây là sự kéo dài nhận thức đối với thế giời khách quan. Càng là động vật cao cấp thì tính ỷ lại của cuộc sống đối với suy luận lại càng lớn. Con sơn dương nhìn thấy một củ cà rốt trên nền xi măng sẽ nghĩ đến đồ ăn và lập tức chạy đến ăn. Nhưng con người nhìn thấy cà rốt sẽ nghĩ vì sao nó lại ở đây…

Những điều tôi viết phần lớn đều vận dụng suy luận. Ví dụ, hai năm trước, khi viết về Lam Khả Nhi (Elisa Lam, sinh năm 1991, sinh viên người Canada gốc Hoa tại Vancouver, được phát hiện chết trong bồn chứa nước trên tầng thượng khách sạn Cecil tại Los Angeles năm 2013), tôi từng phán đoán cô ấy đã tự trèo lên sân thượng khách sạn qua cầu thang thoát hiểm. Đây không phải tưởng tượng vô căn cứ mà là phát hiện của tôi sau khi xem rất nhiều tư liệu, video, ảnh của khách sạn Cecil và đọc một số miêu tả của các du khách trước kia: Chỉ có hai lối đi lên sân thượng khách sạn và đây là đường duy nhất mà Lam Khả Nhi đi được vì cô ấy không có chìa khóa của nhân viên khách sạn.

Cuối tháng Mười một năm 2019, truyền thông Mỹ đưa tin nhận được từ phía cảnh sát Los Angeles rằng sau khi xảy ra vụ án, chó nghiệp vụ đã từng phát hiện ra mùi của Lam Khả Nhi bên cạnh cửa sổ mở hướng về phía cầu thang thoát hiểm, chứng minh cô ấy từng đến chỗ đó. Nếu căn cứ vào bằng chứng chính xác để suy luận chặt chẽ thì xác suất kết luận được chứng thực sẽ rất cao.

Có một số người nhầm lẫn giữa giới hạn của phỏng đoán và suy đoán, áp "cái mác" phỏng đoán để bôi nhọ quá trình luận chứng. Như vậy là họ không cần phải tham gia thảo luận, phân tích sâu mà đã có thể phủ định luôn một số kết luận.

Ngoài ra, tôi muốn nói thêm một chút về cái gọi là khách quan. Có người tung ra một số khả năng với xác suất cực kì nhỏ và nói rằng nếu tác giả không thể xác định được 100% thì đó chính là không khách quan.

Khách quan có hai hàm nghĩa: Một là chỉ sự thật tồn tại ngoài hoạt động tư duy, ví dụ như một củ cà rốt trên nền xi măng là tồn tại khách quan. Nhưng trong hoạt động tư duy cao cấp của loài người, khách quan có nghĩa là tôn trọng sự thật, không chịu ảnh hưởng của tình cảm và lập trường cá nhân chứ không phải để chỉ việc loại trừ tất cả những khả năng khác.

Trên thế giới có bao nhiêu chuyện đã được xác định một cách chắc chắn? Trong một bộ phim tài liệu, nhà khoa học Mỹ - Tiến sĩ Peter H.Raven từng nói: "*Science never says anything is certain.*" (Khoa học không bao giờ nói bất cứ chuyện gì là chắc chắn) bởi vì "ngôn ngữ biểu đạt của khoa học chính là như thế". Ví dụ kết quả giám định AND đưa ra vĩnh viễn không phải 100%. Trên thực tế, những tiến bộ khoa học cũng thường bắt đầu từ những điều "không xác định" và xuất phát từ các giả thiết.

Khoa học đã vậy, huống chi là cuộc sống thường ngày và hành vi phạm tội bí ẩn? Ngoài cửa sổ, sắc trời u ám cùng tiếng nước vang lên tí tách nhất định phải là mưa sao? Không hẳn. Có thể khi ra ngoài rồi ngẩng đầu lên nhìn, bạn phát hiện ra một chiếc UFO to lớn đang che mất ánh nắng và phun nước xuống mặt đất thì sao? Không ai có thể đảm bảo rằng trong vũ trụ này không có UFO.

Khi một người khác giới tặng hoa cho bạn vào ngày Thất tịch thì chắc chắn người đó thích bạn sao? Không nhất định là vậy. Có thể anh ta vừa mới tặng hoa cho đối tượng mà anh ta đơn phương nhưng bị từ chối, đang định vứt bó hoa đi thì đúng lúc nhìn thấy bạn.

Một người uống rất nhiều nước chắc chắn là vì đang khát sao? Chưa chắc. Có thể anh ta đã đánh cược với người khác, chạy về đích sau nên phải uống hết cả một chai nước.

Nhận diện tội phạm (offender profiling) là căn cứ vào các đặc điểm của hiện trường phạm tội và bản thân hành vi phạm tội để suy đoán thân phận, tâm lý, đặc điểm và hình thể của hung thủ. Đây không phải khẳng định 100% mà là một dạng thứ suy luận. Phân tích tâm lý học tội phạm cũng căn cứ vào hành vi phạm tội để suy đoán. Có rất nhiều thứ không có cách nào khẳng định bởi vì thông thường, bản thân tội phạm không muốn thừa nhận hoặc không thể ý thức được về vấn đề của mình.

Thực ra, mỗi một chuyện trên thế giới này đều tồn tại những khả năng khác nhau. Nhưng sự tồn tại của những sự kiện sẽ xảy ra với xác suất nhỏ ấy không thể ngăn cản chúng ta tiến hành suy luận một cách khách quan, giống như khả năng tồn tại UFO sẽ không ngăn cản mọi người mang theo một chiếc ô khi thấy sắc trời âm u.

5

Tương lai

Chuyên ngành đại học của tôi là báo chí nên tôi cũng từng viết một số bài báo có chiều sâu về các vụ án.

Đưa tin trên báo là trần thuật sự thật, còn văn chương tôi viết trong "Vườn Hoa Mạc Dược" là phân tích tâm lý học tội phạm và thảo luận về tình tiết vụ án, giống như chuyên mục của chuyên gia tâm lý nhận diện tội phạm người Mỹ Pat Brown.

Đó đều là các hình thức sáng tác chứ không phải hai cách hư cấu khác nhau. Tôi biết rất rõ giới hạn của cả hai. Khi viết báo, tôi sẽ không đưa quan điểm cá nhân vào. Nếu có lời muốn nói, tôi sẽ viết riêng một bài rồi đăng trên "Vườn Hoa Mạc Dược".

Tôi hi vọng ý nghĩa tồn tại của "Vườn Hoa Mạc Dược" không hạn chế trong việc tìm ra đáp án cho các vụ án chưa có lời giải và những sự kiện thần bí.

Tôi mong mình có thể làm hai việc: Một, cung cấp một bản mẫu phân tích logic cho độc giả ở góc độ và phương thức lí trí để

nhìn nhận các sự kiện xã hội. Còn đáp án cụ thể, thực ra mỗi người đều có thể có những suy luận của riêng mình, chỉ cần hợp logic là được. Ngoài ra, qua các phân tích trung lập nhưng ly lỳ này, tôi hi vọng có thể tìm được thêm nhân tâm ở đời, làm cho mỗi độc giả (bao gồm chính tôi) có thể tham khảo và ngẫm lại về cuộc sống của mình.

NGHI ÁN CẦU THANG

Nữ Phó Chủ tịch công ty đa quốc gia chết trong biệt thự.

Hung thủ là cú mèo, là cầu thang hay người chồng mà bà yêu nhất?

Gần đây, tôi mới xem xong bộ phim tài liệu dài mười ba tập do Netflix sản xuất: "*The Stair case" (Nghi án cầu thang)*. Bộ phim theo sát tiến triển của vụ án từ năm 2002 đến năm 2017, kéo dài mười sáu năm, kể lại một vụ án rắc rối, phức tạp, và là chủ đề của rất nhiều cuộc tranh luận.

Sự việc xảy ra trong một ngôi biệt thự tại thành phố Durham, bang North Carolina năm 2001. Khu biệt thự nằm trên mảnh đất 3,5 mẫu Anh[3] , diện tích sử dụng lên đến 1000m^2, có năm phòng, đã từng là nơi được chọn để quay một số phim.

3. 3,5 mẫu Anh tương đương 14164 m^2

Chủ nhân của biệt thự là một đôi vợ chồng, nhà văn Michael và Phó Chủ tịch một công ty viễn thông đa quốc gia lớn - Kathleen. Michael và Kathleen có công việc danh giá và chăm sóc năm đứa con. Trong đó, hai cậu con trai là con của Michael với người vợ trước Sue, hai cô con gái là con của Michael nhận nuôi. Nghĩa là trong

năm đứa con thì có đến bốn đứa là của Michael. Cô con gái cuối cùng là Caitlin, là con của Kathleen và chồng cũ.

So với khối tài sản kếch sù thì mọi người xung quanh chú ý đến tình yêu của hai người hơn. Rất nhiều bạn bè của Michael và Kathleen khẳng định rằng họ chưa từng thấy đôi vợ chồng nào hợp nhau hơn hai người, tình yêu của họ là kiểu mẫu mà ai cũng mơ ước. Michael và Kathleen không bao giờ cãi vã, cả hai đều dí dỏm, hài hước, có vô số chuyện cười kể không bao giờ hết. Gia đình họ luôn ngập tràn tiếng cười hòa cùng tiếng chuyện trò vui vẻ.

Vụ án

Thời điểm xảy ra vụ án là ngày 9 tháng 12 năm 2001, cả năm người con đều đang học đại học và sống bên ngoài, không hề ở nhà.

Lúc 2h 40 phút sáng, nhân viên trực tổng đài 911 đột nhiên nhận được cuộc gọi của Michale với một giọng điệu kinh hoàng và hoảng loạn: "Vợ tôi bị tai nạn rồi, bà ấy vẫn còn thở…Bà ấy ngã từ trên cầu thang xuống…"

Khi nhân viên tổng đài hỏi Michael rằng bà vợ ngã từ cầu thang cao thế nào, ông ta phát ra âm thanh "Ơ ơ", và có vẻ như ông ta đi ra phía cầu thang để đếm. Khoảng mười giây sau, ông ta trả lời: "Mười lăm, hoặc hai mươi bậc."

Một phút sau khi gác điện thoại, ông ta gọi lại lần nữa. Ngoài việc gọi xe cứu thương, ông ta còn nói vợ mình hiện giờ đã không còn thở. Nội dung điện thoại tràn ngập những tiếng khóc nức nở vì kinh hoàng.

Bảy phút sau khi nhận được điện thoại, cảnh sát và nhân viên y tế tới hiện trường. Đến cùng lúc với họ là Todd - con lớn nhất của Michael, khi ấy đang đi cùng bốn người bạn. Todd nói mình vừa mới đi dự tiệc, nhận được điện thoại của bố liền vội vã trở về (khi đó cậu ta sống ở một nơi khác).

Suy nghĩ đầu tiên của cảnh sát khi vừa mới tới là: Theo kinh nghiệm của họ, hiện trường có vẻ không phù hợp với cảnh nạn nhân

ngã từ trên cầu thang xuống.

Thi thể nằm ngửa mặt lên trên, gáy gác lên bậc cầu thang đầu tiên. Trên tường, sàn nhà, và cả trên thi thể, khắp nơi đều có rất nhiều máu. Một số vết máu đã khô nên gần như không dính vào người cảnh sát.

Giày thể thao của Michael đã bị cởi ra và đặt bên cạnh, gần đó còn có nhiều khăn mặt dính máu. Trong bồn rửa bát có mùi rượu nồng nặc, trên bàn đặt một vỏ chai và hai l y rượu. Michael mặc quần short và áo singlet, đang khóc nức nở không ngừng.

Michael khai với cảnh sát rằng khoảng 12h đêm, ông ta và vợ Kathleen quyết định ra bể bơi ngồi tán gẫu, sau đó hai người đã uống không ít rượu. Ngồi một lát, họ đi vào nhà trong. Nhưng Michael phát hiện đèn bên cạnh bể bơi chưa tắt, vậy là ông ta quay ra tắt đèn.

Bể bơi rất rộng, ở giữa có đài phun nước, từ nhà tới bể bơi phải đi qua một lối đi nhỏ. Kết quả thử nghiệm đã chứng thực, nếu từ trong nhà phát ra âm thanh của người gặp chuyện bắt trắc, người ở bể bơi quả thực không thể nghe thấy được.

Sau khi tắt đèn và đi vào nhà, Michael phát hiện Kathleen đã nằm giữa vũng máu dưới chân cầu thang. Ông ta cho rằng vợ mình say rượu, chưa kể trước đó đã uống một viên thuốc ngủ, nên bà ấy đã ngã lộn cầu thang.

Khi mở phiên tòa và ở phần đầu của phim tài liệu, Michael đã thay đổi lời khai:

Đêm ấy, Kathleen và Michael ngồi bên bể bơi uống rượu, trò chuyện với nhau suốt mấy tiếng. Sau đó, Kathleen nói sáng sớm hôm sau có cuộc họp nên đã vào nhà trước. Còn Micahel tiếp tục ở lại ngoài bể bơi hút xì gà, khoảng 45 phút sau, đến 2h30 sáng mới đi vào. Ông ta vừa vào nhà thì phát hiện ra cảnh tượng đáng sợ này.

Cảnh sát cho rằng đây không giống một vụ tai nạn nên đá tiến hành khám nghiệm tử thi. Pháp y phát hiện hàm lượng cồn trong cơ thể của Kathleen không cao, chỉ tương đương với một ly bia nhỏ.

Toàn bộ thi thể có 38 vết thương, da đầu có 7 chỗ bị rách, xương sụn giáp trạng ở cổ bị gãy, viền mắt và huyệt Thái dương bầm tím, cổ tay và cánh tay cũng có vết thương. Kathleen tử vong vì mất máu quá nhiều. Trên tay bà ấy còn cầm một nắm tóc của chính mình, một vài sợi tóc bị nhổ tận gốc. Pháp y cho rằng vết thương trí mạng trên đầu Kathleen là do hung thủ dùng vật cứng đập vào liên tục, xương sụn ở cổ bị gãy là do bị bóp cổ, những vết thương khác là do phòng ngự.

Bởi vì Michael là người duy nhất ở trong nhà khi ấy, nên ông ta nghiễm nhiên trở thành đối tượng bị tình nghi số một.

Người bị hại thứ hai?

Trong thời gian cảnh sát điều tra, có người báo với họ một vụ việc rất trùng hợp: Mười sáu năm trước, mẹ đẻ của hai đứa con gái mà Michael nhận nuôi cũng gặp tai nạn chết dưới cầu thang.

Chuyện này phải bắt đầu từ bản thân Michael.

Michael sinh năm 1943, tốt nghiệp khoa Chính trị học của Đại học Duke. Khi còn đi học, ông ta là một người phong độ, dịu dàng, là kiện tướng thể dục thể thao, chủ tịch Hội Nam sinh của trường, đồng thời là biên tập viên của báo trường, rất được các nữ sinh ái mộ.

Sau khi tốt nghiệp, ông ta làm việc tại Bộ Quốc phòng Mỹ. Cùng trong năm ấy, ông ta kết hôn với người vợ đầu tiên Sue. Họ sinh được hai người con trai.

Năm 1968, ông ta đi lính trong lực lượng Hải quân Mỹ, đến năm 1971 thì xuất ngũ. Về sau, Michael và Sue sống ở Đức một thời gian. Ở đó, họ quen một đôi vợ chồng là Elizabeth và George. Hai đôi vợ chồng có rất nhiều điểm giống nhau: Vợ đều là giáo viên tiểu học, chồng đều là sĩ quan xuất ngũ.

Sau đó, George qua đời trong một hoạt động quân sự. Trong khoảng thời gian về sau, mối quan hệ giữa Elizabeth và vợ chồng Michael càng thêm gắn bó.

Vào một buổi sáng trong năm 1985, khi người giúp việc của Elizabeth đến nhà làm việc thì phát hiện bà chủ đã chết dưới chân cầu thang, sàn nhà và tường tại hiện trường có rất nhiều máu.

Ngay buổi tối trước đó, gia đình Michael đã cùng Elizabeth ăn tối. Michael đưa Elizabeth về nhà, cho hai con gái của bà đi ngủ rồi mới rời khỏi đó. Vì vậy, người cuối cùng nhìn thấy Elizabeth khi bà ấy còn sống có lẽ cũng là Michael.

Sau khi nhận được tin báo của người giúp việc, bác sĩ và cảnh sát đi tới hiện trường rồi cắm một ống tiêm vào cột sống của Elizabeth, phát hiện chất lỏng vẩn đục. Được biết trước đó, Elizabeth từng than thở với người nhà là mình bị đau đầu, bản thân bà mắc bệnh rối loạn đông máu di truyền, vì vậy cảnh sát nhận định đêm ấy, bà bị xuất huyết não, dẫn đến ngã từ cầu thang xuống và tử vong.

Khi mất, Elizabeth để lại hai cô con gái mới hai tuổi và một tuổi. Michael nhận nuôi hai bé gái này, đồng thời thừa kế 35000 USD tài sản thừa kế của Elizabeth (có thông tin nói là 60000).

Nhưng tôi đoán vợ ông ta là Sue có lẽ không thực sự đồng tình với việc nhận nuôi hai cô bé. Năm 1987, vợ chồng Michael ly thân, hai con trai sống cùng Sue, Michael thì dẫn hai con gái nuôi trở về Mỹ.

Sau khi liên kết hai vụ án lại với nhau, cơ quan kiểm sát đưa ra quyết định: Khám nghiệm lại tử thi của Elizabeth sau mười tám năm. Việc này đã nhận được sự ủng hộ của người nhà Elizabeth.

Người khám nghiệm tử thi cho Elizabeth và khám nghiệm tử thi cho Kathleen là cùng một nữ pháp y, kết luận mà bà đưa ra đã khiến cho mọi người phải kinh ngạc: Xương sọ của Elizabeth cũng có nhiều vết nứt.

Rốt cuộc, những vết nứt này là vì ngã từ trên cầu thang xuống hay do vật cùn gây ra? Kết hợp với miêu tả của nhân chứng về rất nhiều vết máu ở hiện trường, pháp y cho rằng Elizabeth chết vì bị mưu sát.

Người nhà Elizabeth và người nhà Kathleen đều tin rằng Michael chính là hung thủ. Nhưng hai người con gái của Elizabeth lại không thể nào chấp nhận được kết luận này. Họ cực kỳ kiên định đứng về phía bố nuôi.

Sau này, khi trả lời phỏng vấn, đạo diễn người Pháp của bộ phim tài liệu "*The Stair case*" - Jean Xavier de Lestrade cho rằng cái chết của Elizabeth không có liên quan gì với Michael. Ông nói năm ấy cảnh sát Đức và quân đội đều tham gia điều tra. Thậm chí, họ còn cắt nửa đầu của Elizabeth đưa về phòng thí nghiệm rồi cho ra kết luận đúng là bà bị bệnh.

Cơ quan kiểm sát đã mời người giúp việc và bạn thân của Elizabeth từ Đức đến phiên tòa. Các nhân chứng đều miêu tả hiện trường đầy máu. Có những vết máu ở vị trí cực kì cao, đến người cao cũng phải giơ tay lên mới có thể chạm đến, rất không phù hợp với tình huống nạn nhân ngã cầu thang.

Nhưng bên công tố viên không hề khởi tố Michael về tội sát hại Elizabeth. Họ chỉ ra rằng rất có thể qua vụ tai nạn này, Michael đã tìm được gợi ý và làm giả tai nạn của Kathleen.

Cuộc hôn nhân thứ hai

Michael từng lấy cuộc sống quân đội của chính mình làm đề tài viết ba cuốn tiểu thuyết, một trong số đó đã lọt vào top sách bán chạy nhất. Nghe nói nhờ vậy mà ông ta nhận được mấy trăm nghìn USD tiền nhuận bút.

Ông ta viết chuyên mục cho báo địa phương, phê bình quan chức chính phủ, thậm chí phê bình cả kiểm sát viên đã khởi tố ông ta. Vì vậy, một số người cho rằng kiểm sát viên ấy đã lợi dụng thời cơ để trả thù.

Khu trường học Bắc Carolina - nơi Michael vừa chuyển về ở cũng là nơi Kathleen và con gái đang sống. Ba cô bé của hai nhà chơi với nhau, trở thành tiền đề để cha mẹ chúng gặp gỡ, quen biết rồi yêu nhau. Lý lịch của Kathleen chói mắt hơn của Michael nhiều.

Khi đi học, bà chính là học sinh xuất sắc nhất của trường cấp ba, là sinh viên nữ đầu tiên trong lịch sử của Học viện Công trình thuộc Đại học Duke. Năng lực làm việc của bà rất cao, mới hơn 30 tuổi đã đảm nhiệm vị trí quản lý cấp cap của Nortel, Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Lưới điện miền Bắc.

Kathleen là một người phụ nữ mạnh mẽ, chú trọng sự nghiệp, nhưng chuyện tình cảm lại không thuận lợi. Cuộc hôn nhân trước đó của bà đổ vỡ vì chồng cũ ngoại tình, điều này đã khiến bà gặp phải cú sốc rất lớn.

Khoảng một đến hai năm sau khi Kathleen ly hôn, đêm nào cô con gái Caitlin cũng có thể nghe thấy tiếng mẹ khóc một mình trên giường. Điều khiến cô bé rất vui là từ sau khi qua lại với bố của bạn mình - ông Michael, càng ngày mẹ càng trở nên vui vẻ hơn nhiều. Vì vậy, sau khi mẹ qua đời, đã có lúc Caitlin đứng ra bênh vực bố dượng, nói ông ta tuyệt đối không thể là hung thủ được.

Năm 1989, Kathleen và Michael chuyển đến sống cùng nhau. Kathleen rất hào phóng, mời cả hai người con trai của Michael có vấn đề. Khi đang học đại học ở Duke, cậu ta đã phải đi tù bốn năm vì chế tạo vật liệu nổ.

Năm 1997, Michael và Kathleen kết hôn. Để chiều theo sở thích của Kathleen, ông ta đã tổ chức một buổi hôn lễ rất long trọng. Sau khi cưới, sự nghiệp của Kathleen không những thăng tiến, được lên chức Phó Chủ tịch, mà tinh thần và sức khỏe bà cũng trở nên dồi dào, tự mình chăm sóc bọn trẻ và làm nội trợ. Hai cô con gái nuôi cũng tâm sự rằng Kathleen là người đầu tiên chải tóc cho chúng và hai người thật lòng coi Kathleen như mẹ ruột của mình.

Nghe nói hai đứa con trai của Michael không thích Kathleen. Bởi vì trước đó cha rất lạnh nhạt với mẹ đẻ của họ, chưa bao giờ đối xử tốt với bà ấy như với Kathleen, ít nhất thì ngoài mặt là vậy.

Hai vợ chồng thường xuyên tổ chức những buổi tiệc lớn sang trọng, mời rất đông khách quý. Đến năm 2001, trước khi xảy ra vụ án, hai người đã sống chung được mười hai năm. Trong khoảng thời gian dài như thế, tình cảm của hai người vẫn ngọt ngào như lúc ban

đầu khiến cho mọi người xung quanh ai cũng hâm mộ, không ngừng dùng những từ ngữ như “hoàn mỹ” và “lý tưởng” để miêu tả tình cảm của hai vợ chồng.

Nếu tất cả đều giống như mọi người đã nói, vậy động cơ nào đã khiến Michael sát hại Kathleen?

Động cơ

Cơ quan công tố cho rằng có hai động cơ: Tiền bạc và tình dục.

Người xưa đã nói: Từ tiết kiệm chuyển sang xa hoa thì dễ, từ xa hoa quay về tiết kiệm lại rất khó.

Theo điều tra của cơ quan công tố, tuy cuộc sống của Michael và Kathleen rất xa xỉ, nhưng thực ra khi đó, thu không bù được chi. Sau khi cưới, thu nhập của Michael vẫn không quá cao, tranh cử chức Thị trưởng và Nghị sĩ thành phố đều không trúng cử. Về cơ bản hai năm gần nhất, Michael hoàn toàn không có thu nhập, toàn bộ đều dựa vào Kathleen nuôi cả gia đình.

Khi đó, lương một năm của Kathleen là 145000USD, đây là mức lương cực kì cao vào năm 2001. Cơ quan công tố phát hiện, tính đến lúc xảy ra vụ án, chỉ riêng thẻ tín dụng của hai vợ chồng đã ghi nợ 140000USD, gần như là dựa vào thẻ tín dụng để duy trì cuộc sống của gia đình.

Thử nghĩ xem, nuôi một gia đình lớn như vậy, cái gì cũng cần tiền. Ba cô con gái đều đại học, mà học phí ở Mỹ rất đắt. Một căn biệt thự rộng lớn, thỉnh thoảng cần tu sửa,mỗi lần, hóa đơn đều từ mấy nghìn tới mấy chục nghìn USD. Năm 2001, kinh tế thế giới bất ổn. Khi đó, công ty Nortel đã sa thải hai phần ba số nhân viên. Kathleen bất đắc dĩ phải cho cấp dưới của mình nghỉ việc nhưng đồng thời cũng lo lắng không biết ngày nào sẽ đến lượt mình.

Cùng lúc ấy, giá cổ phiếu Mỹ cũng giảm mạnh. Số cổ phiếu trị giá mấy triệu USD mà Kathleen vốn trông chờ khi về hưu lúc này bỗng nhiên mất giá, chỉ còn mấy trăm nghìn.

Sau khi xảy ra vụ án, cảnh sát đã khôi phục lại thư điện tử gửi buổi chiều ngày 9 tháng 12 đã bị Michael xóa mất. Qua đó, được biết Michael viết thư bảo vợ cũ Sue thế chấp nhà vay tiền, dùng 30000USD để trả tiền thẻ tín dụng cho hai con trai. Ông ta còn cố ý dặn dò không được để Kathleen biết việc này. Không những thế, một trong hai cô con gái nuôi cũng hỏi cậu mình có thể hỗ trợ nộp 5000USD tiền học phí cho cô hay không. Có thể thấy khi đó, bố mẹ nuôi của cô đã không còn khả năng thanh toán nữa.

Cái chết của Kathleen có thể mang đến cái gì cho Michael?

Công ty Nortel đã mua bảo hiểm nhân thọ trị giá hơn một triệu bốn trăm nghìn USD cho Kathleen. Sau khi cưới, Kathleen đã đổi người được hưởng tiền bảo hiểm từ chồng cũ thành Michael. Ngoài ra, Kathleen còn có 350000USD tiền lương trả chậm và một số khoản tài chính khác. Nếu bị sa thải khi còn sống, e rằng bà ấy sẽ không lấy được những phúc lợi này từ công ty. Nhưng nếu bà ấy bất ngờ ngã cầu thang rồi chết, số tiền ấy sẽ thuộc về Michael. Như vậy, ông ta không cần làm việc cũng có thể tiếp tục hưởng thụ cuộc sống xa hoa.

Tuy nhiên, luật sư bào chữa của Michael cho rằng chuyện này không có căn cứ. Kathleen là quản lý cấp cao, khả năng bị sa thải rất nhỏ. Trên đời này làm gì có chuyện một người chồng tin vào lời đồn mà giết chết vợ mình? Hơn nữa, dù sao cũng là Kathleen đang nuôi gia đình, giết bà ấy thì chẳng phải cả nhà sẽ không còn nguồn thu nhập nào nữa hay sao?

Sau đó, công ty bảo hiểm nhân thọ đã thanh toán tiền bảo hiểm cho con gái Caitlin của Kathleen và bố đẻ của bà, nhưng tôi cho rằng nếu không phải vì Michael trở thành bị cáo thì có thể ông ta sẽ nhận được khoản tiền này.

Cuối cùng, công ty Nortel thanh toán cho cái chết của Phó Chủ tịch 385000USD tiền lương trả chậm và mai táng phí. Sau khi nhận được số tiền này, Michael đã dùng để thanh toán một phần phí thuê luật sư. Theo phim tài liệu, khoản phí này lên đến 7 đến 800000USD chưa bao gồm quá trình kháng án kéo dài suốt nhiều năm sau đó.

Năm 2003, ngôi biệt thự của hai vợ chồng được rao bán. Bởi vì từng xảy ra án mạng, cùng với tình hình suy thoái nên biệt thự phải hạ giá từ hơn 1 triệu USD xuống còn 600000USD, đến năm 2004 mới bán được.

Động cơ gây án thứ hai mà cơ quan công tố đưa ra có lẽ có sức thuyết phục hơn, nói rõ cuộc hôn nhân của đôi vợ chồng này vốn không hề lý tưởng như những gì mà Kathleen nghĩ hay người ngoài nhìn thấy.

Sau khi xảy ra vụ án, cảnh sát niêm phong một chiếc máy tính đặt ở tần hai, phát hiện hàng trăm bộ phim người lớn, hơn 2000 bức ảnh khiêu gợi trong ổ cứng đã bị xóa và lịch sử truy cập hơn hai trăm website phim người lớn khác nhau. Điều khiến người ta kinh ngạc nhất là trong số những phim ảnh người lớn này có rất nhiều bộ chứa nội dung đồng tính nam.

Cảnh sát phát hiện Michael từng gửi thư điện tử bàn chuyện giao dịch với một người đàn ông hành nghề mại dâm tên là Brad, tranh thủ lúc Kathleen đi vắng hẹn đến nhà ông ta "làm việc". Nhưng hôm ấy, trùng hợp là Brad phải tới một nơi khác nên không đến được.

Cảnh Brad ra tòa là điểm nhấn gây cười nhất trong bộ phim tài liệu. Anh ta đứng giữa tòa, đọc bức thư điện tử cực kỳ gợi tình giữa hai người. Khi bên công tố hỏi hắn rằng hai bên chuẩn bị làm gì sau khi gặp mặt, Brad đã trả lời: "Bất cứ chuyện gì". Khi Brad được hỏi tiếp rằng anh ta có những khách hàng nào đã kết hôn rồi, anh ta nói "Thưa quý tòa", sau đó lại vội vàng bổ sung thêm một câu "Nhưng không phải người đang chủ trì phiên tòa này". Cả phiên tòa đều cười ầm lên. Michael đang ngồi ở ghế bị cáo, vẻ mặt ngán ngẩm.

Luật sư bào chữa biện hộ rằng Michael là một người song tính (Bisexual), còn Kathleen là một người phụ nữ tiến bộ, sớm đã biết và chấp nhận chuyện này. Không những thế, bà còn thường xuyên lấy chuyện ấy để trêu đùa, nói các đồng đội trong quân ngũ của chồng đều là người đồng tính. Cũng trong phim tài liệu, Michael thừa nhận trong cuộc hôn nhân thứ hai này, ông đã nhiều lần ngoại

tình và đối tượng đều là nam giới. Nhưng Michael cũng khẳng định rằng mình vẫn yêu vợ, Kathleen là người bạn đời về mặt tâm hồn của ông ta, còn những người khác chỉ là sự sa ngã về mặt thể xác.

Về vấn đề song tính, tôi sẽ phân tích ở phần sau.

Ngoài ra, nhân phẩm của Michael cũng bị nghi ngờ bởi ông ta đã từng nói dối khi tranh cử chức thị trưởng. Ông ta nói mình xuất ngũ vì bị thương trong chiến tranh nhưng bị phóng viên vạch trần, thực ra là vì ông ta bị tai nạn gia thông khi đang ở Nhật Bản. Còn về một số huân chương ông ta mang ra, phóng viên không tìm được các thông tin liên quan.

Nghi vấn về kết quả khám nghiệm tử thi

Khoản phí thuê luật sư khổng lồ mà Michael chi ra không phải là vô ích. Ông ta mời hai vị chuyên gia đầu ngành trong giới pháp y là Tiến sĩ Lý Xương Ngọc (Henry Chang - Yu Lee, một nhà khoa học Pháp y người Mỹ gốc Hoa) và Tiến sĩ Werner Spitz đến biện hộ cho mình.

Tiến sĩ Lý Xương Ngọc ra tòa làm chứng. Ông ta cho rằng vết thương của Kathleen phù hợp với nguyên nhân ngã cầu thang tạo thành chứ không phải bị đánh đập. Ông ta suy đoán khi ấy Kathleen bước lên cầu thang không vững nên trượt chân ngã ngửa về phía sau, lúc ngã xuống đụng vào trụ cửa đối diện nhô ra. Khi đứng lên, bà ấy giẫm phải máu của chính mình rồi bị trượt chân và ngã xuống bậc thang, cổ tay cũng đập vào đây. Cổ bị gãy xương cũng là do va đập tạo thành.

Luật sư bào chữa bám chặt lấy một điểm rằng: Mặc dù da đầu của Kathleen có vết rách nhưng xương sọ không bị vỡ, não cũng không bị xuất huyết hay chấn thương sọ. Đây là điều rất hiếm xảy ra với các vết thương do va đập tạo thành. Thông thường, nếu thật sự có mục đích giết người thì chắc chắn hung thủ phải dùng hết sức đề cập, dẫn đến nạn nhân bị vỡ xương sọ hoặc chấn thương sọ não, hoặc cả hai.

Cơ quan công tố cho rằng Michael đã dùng ống thổi lửa (dùng để thổi bếp lò) hoặc vật cùn vừa nhẹ vừa cứng tương tự để đập vào đầu Kathleen. Em gái của Kathleen từng mua bốn chiếc ống thổi lửa tặng người thân. Bà nói trước đó, mỗi lần đến nhà Kathleen đều nhìn thấy chiếc ống ấy để bên bếp lò nhưng sau khi vụ việc xảy ra, nó đã biến mất.

Điều đáng nói là khi ấy, sau khi nhìn thấy bằng chứng cơ quan công tố cung cấp, hai em gái và con gái ruột Caitlin của Kathleen đều đứng về phe phản đối Michael. Caitlinh cũng rạn nứt quan hệ với bốn anh chị em khác khi họ kiên quyết ủng hộ Michael.

Một chi tiết đầy kịch tính là mấy ngày trước khi bồi thẩm đoàn đưa ra quyết định, chiếc ống thổi lửa đó được con trai của Michael tìm thấy trong nhà để xe. Nó được để dựa vào tường, bên trên có bụi và mạng nhện, chứng minh đã lâu không được sử dụng.

Luật sư bào chữa cho rằng cảnh sát đã sớm tìm ra chiếc ống thổi lửa nhưng cố ý không nhắc tới việc này để coi đó là hung khí. Còn cơ quan công tố thì cho rằng họ đã cử mấy chục người tìm kiếm nhưng không tìm được. Nó không thể ở đó từ trước mà đã được người nhà Michael cố ý giấu đi, đến lúc này mới đưa ra để phản bác lại cơ quan công tố.

Mặc dù có những người như Tiến sĩ Lý Xương Ngọc ủng hộ thuyết ngã cầu thang nhưng khi ấy, cơ quan công tố có một nhà phân tích vết máu là Duane Deaver đã làm một thí nghiệm, dựng lại hiện trường hung thủ dùng vật cùn giết người. Ông ta lấy một chiếc ống thổi lửa đập vào đầu giả bằng nhựa, tạo ra mô phỏng vết máu bắn trên quần short của Michael. Ông ta kết luận rằng vết máu trên tường, dưới đất, và trên người chỉ có thể hình thành trong tình huống này chứ không phải do ngã cầu thang. Điều đó là hoàn toàn trái ngược với kết luận của Lý Xương Ngọc.

Thí nghiệm nảy sinh tranh chấp bởi lúc đập ống thổi, Duane Deaver đứng ở một vị trí hoàn toàn không thể tồn tại trong hiện thực: Phía ngoài lan can cầu thang. Nhưng Duane Deaver đã chỉ ra

một điểm then chốt, đó là bên trong quần short của Michael có vết máu bắn từ dưới lên.

Việc này chỉ có thể xảy ra trong tình huống Michael đứng ở phía trên Kathleen, còn vết máu di động. Tiến sĩ LýXương Ngọc lại cho rằng đây là khi Michael di chuyển thân thể Kathleen lúc bà ấy vẫn còn thở nên máu trên tóc Kathleen đã dính vào trong ống quần của Michael.

Kết quả xét xử

Cảm tưởng đầu tiên của tôi sau khi xem xong phim tài liệu là: Luật sư rất giỏi, yêu nghề, đầu óc mạch lạc, tư duy linh hoạt, diễn đạt chính xác. Trong phim, ngay cả Michael cũng phải cảm than rằng ở Mỹ, người giàu mời được luật sư giỏi là có thể tìm mọi cách thoát tội, còn người nghèo thì làm thế nào?

Mặc dù luật sư và Michael cực kì tự tin nhưng sau khi thảo luận, bồi thẩm đoàn quyết định thành lập tội danh giết người cấp độ 1[4]. Sau khi mất hết danh dự, Michael bị tuyên án chung thân và không được bảo lãnh.

4, Theo luật pháp Liên bang Mỹ, tội danh giết người cấp độ 1 có mức độ nghiêm trọng nhất với ba dấu hiệu cấu thành tội phạm: Người phạm tội cố ý, có cân nhắc và suy tính trước khi thực hiện hành vi giết người.

Hai cô con gái nuôi khóc không thành tiếng giữa tòa án. Michael quay lại an ủi rằng: “Không sao đâu các con.”

Năm 2003, Michael ngồi tù tám năm. Trong tám năm này, tất cả những lần kháng án đều bị bác bỏ khiến ông ta mất hết hi vọng.

Năm 2011, cơ hội thay đổi cục diện của Michael đã tới. Nhà phân tích vết máu trước đó Duane Deaver bị người khác tố cáo cố ý che giấu kết quả thí nghiệm có lợi cho bị cáo để chứng minh kết luận của mình. Một vụ án trước đây cũng bị lật lại bản án và Duane Deaver bị sa thải.

Kết quả điều tra phát hiện, có thể Duane Deaver đã từng làm giả bằng chứng trong 34 vụ án.

Cũng nói thêm, năm 2014, thông qua Ủy ban Tài nguyên nhân lực của bang, Duane Deaver đã khiếu nại việc sa thải mình là không hợp lý. Sau đó, công ty của Duane Deaver buộc phải thuê lại và bồi thường cho ông ta 30 tháng tiền lương.

Năm 2011, luật sư mới tóm được cái thóp này và một số sai lầm về quy trình khác của Duane Deaver, chẳng hạn như một số túi vật chứng bị xé và lưu giữ lẫn lộn hay năm 2001, cảnh sát quên xét nghiệm AND trên thi thể người chết nên yêu cầu quan tòa hủy bỏ tội danh của Michael và trực tiếp phóng thích. Yêu cầu này bị quan tòa từ chối nhưng Michael đã giành được cơ hội xét xử lần hai.

Năm 2017, Michael và cơ quan công tố đạt được thỏa thuận nhận tội. Ông ta thừa nhận đã giết người, còn cơ quan công tố giảm tội danh xuống thành ngộ sát. Bởi vì thời gian đi tù của Michael đã vượt qua khung hình phạt của tội danh này, nên ông ta lập tức được trả tự do.

Lúc ấy, Michael đã hơn bảy mươi tuổi, sức khỏe rất kém. Sauk hi ra tòa, ông ta vẫn không nhận tội mà chỉ nói rằng mình thật sự không chịu nổi nữa, tài sản đã cạn vì chi trả cho quá trình kiện tụng.

Em gái của Kathlên đã giận dữ lên án Michael và đoạn này cũng đã được đưa vào phim tài liệu "*The Stair case*". Bà cho rằng mặc dù phim kể về vụ án này nhưng gần như không hề giới thiệu và chú ý đến nạn nhân Kathleen mà thay vào đó, thời lượng phim dùng để mô tả và phân tích bị cáo, cực kì phiến diện.

Mặc dù tôi rất kính nể nhân viên quay phim đã bám theo để ghi hình bị cáo Michael và đội ngũ luật sư của ông ta trong suốt mười sáu năm; cũng cho rằng từ góc độ nghệ thuật, bộ phim đã thể hiện hình tượng nhân vật Michael rất phong phú nhưng đối với góc nhìn mà bộ phim đưa ra, tôi không thể nào chấp nhận. Làm phim tài liệu cũng giống như viết báo. Khi nhà làm phim cố ý đưa thông tin phiến diện thực ra là đã rời xa khách quan rồi.

Tiếp theo, mặc dù thời lượng phim dài nhưng lượng thông tin quá ít, cố ý bỏ qua những thông tin mấu chốt của vụ án, ví dụ ngay cả tuyến thời gian hoàn chỉnh trong ngày xảy ra vụ án cũng không được đề cập tới.

Ngoài hướng công kích của các luật sư bào chữa về các khía cạnh như xu hướng tình dục song tính, hung khí, và vết máu, thì các bằng chứng quan trọng có lợi cho cơ quan công tố gần như không nhắc tới một từ nào. Có những tập phim dành toàn bộ thời lượng cho khán giả xem cảnh luật sư của bị cáo nói chuyện rồi trêu đùa, bàn bạc sách lược biện hộ, hoặc xem Michael lẩm bẩm tự nói và cảm thán cuộc đời.

Bộ phim này rất được công chúng chú ý, "tẩy trắng" cho Michael ở mức độ rất lớn. Đại đa số mọi người sau khi xem xong đều không lên Google tra các thông tin khác mà cứ thế cho rằng đây là một vụ án oan.

Cuối cùng, Michael thổ lộ rằng từ đầu đến cuối, ông ta vẫn luôn đeo nhẫn cưới để tưởng nhớ về người vợ Kathleen mà ông ta yêu nhất.

Nhưng trên thực tế, năm 2002, ông ta đã cùng nữ biên tập của bộ phim "*The Stair case*" yêu nhau và qua lại suốt nhiều năm. Sau khi ông ta được tha bổng, hai người từng đến Pháp một thời gian rồi mới chia tay.

Giả thiết cú mèo

Năm 2009, một người hàng xóm của Michael và Kathleen cũng là một luật sư từng đưa ra giả thiết rằng hung thủ là cú mèo.

Giả thiết này nghe cũng có lý lẽ nhất định. Tiểu bang Bắc Carolina là khu vực có rất nhiều cú mèo vằn, một loài cú mèo cỡ lớn. Thỉnh thoảng, dân bản địa vẫn thấy một số vụ cú mèo tấn công con người. Nghe nói cảm giác bị chúng tấn công vào gáy giống hệt như khi bị trúng đòn mạnh.

Cuối tháng 12 chính là thời kì cú mèo giao phối. Con cái ấp trứng khá dễ nảy sinh phản ứng tấn công người (mặc dù sự kiện này xảy ra vào đầu tháng Mười hai). Tiếp theo, trong báo cáo của pháp y, tay Kathleen nắm một lọn tóc của chính mình, trên tóc phát hiện một chiếc lá thông và một sợi lông tơ rất nhỏ, mà chân cú mèo vằn lại phủ loại lông tơ này. Hơn nữa, trong số các vết thương của Kathleen có ba chỗ hình chẽ ba, phù hợp với hình dạng móng vuốt cú mèo.

Giả thiết này cho rằng có thể khi ấy Kathleen đang đi vào nhà thì bị cú mèo tấn công. Móng vuốt cú mèo cào rách da đầu và quắp vào tóc bà. Kathleen đưa hai tay lên bảo vệ đầu mình nên trên bàn tay và cổ tay cũng bị cào rách tạo thành vết thương. Trong lúc gỡ chân con vật, Kathleen giật một nắm tóc trong tay, còn cú mèo thì tha một mảng da đầu của bà đi.

Kathleen giãy giụa chạy vào nhà, để lại một vết máu trên khung cửa, mặt đất bên ngoài có hai giọt máu. Bà định chạy về phòng cầm máu nhưng vì chảy máu nhiều, lại thêm tinh thần hoảng sợ nên đã ngã từ trên cầu thang xuống, va đập chấn thương lần nữa dẫn đến mất máu quá nhiều mà chết.

Giả thiết này thế nào?

Luật sư bào chữa không hề dùng nó để biện hộ mà kiên định cho rằng Kathleen đã ngã cầu thang. Có lẽ vì chính họ cũng không thể nào tưởng tượng nổi nên không dám mạo hiểm.

Phần lớn các chuyên gia nghiên cứu về chim nhiều năm có phản ứng như sau: Từ trước đến nay chưa từng nghe nói cú mèo tấn công con người nghiêm trọng vậy, nhưng… cũng không phải là hoàn toàn không thể xảy ra…

Tôi đã sưu tầm một số kiến thức về cú mèo vằn và tổng kết lại như sau: Cú mèo vằn sẽ không vô duyên vô cớ tấn công con người và cũng sẽ không coi người như thỏ hoang. Bình thường, chúng tấn công con người đều xuất phát từ nhu cầu tự vệ, chẳng hạn như có người xông vào lãnh địa của nó đúng lúc nó đang ấp trứng.

Mặc dù đoạn đường từ bể bơi vào trong nhà là đường mòn nhưng rõ ràng đây là khu vực sinh sống của con người, khó có khả năng bị cú mèo cho rằng đây là lãnh địa của nó. Đã là tự vệ, cú mèo vằn tấn công người chủ yếu là để đuổi người đi chỗ khác, khiến họ phải rời khỏi lãnh địa của nó. Vì vậy, phương thức tấn công mà cú mèo thường sử dụng là "fly and attack", nghĩa là trong quá trình bay hạ thấp độ cao, tấn công bằng một đòn thật mạnh rồi lập tức bay đi. Nó sẽ không dây dưa hoặc quay lại tấn công lần nữa.

Tôi đã tìm kiếm ảnh những lần cú mèo vằn tấn công người trước đây, phần lớn vết thương có dạng điểm, nốt chứ không phải dạng vệt dài. Nếu giả thiết cú mèo tấn công từ sau gáy, bàn tay và cổ tay bị thương khi Kathleen đưa tay lên đỉnh đầu, vậy vết thương ở viền mắt phía trước và huyệt Thái dương xuất hiện bằng cách nào?

Tóc Kathleen không dài nên khả năng bị quấn quanh đầu không cao. Nếu bị tấn công ở bên ngoài, tất nhiên bà ấy sẽ hét lên. Về lý thuyết, Michael ngồi ở cạnh bể bơi nên có thể nghe thấy được. Tạm cho rằng bà ấy bị cú mèo tấn công chảy máu, sau khi vào nhà, lên cầu thang thì chẳng may bị ngã, nhưng chẳng lẽ vết thương nghiêm trọng đến vậy? (Trong hình ảnh khám nghiệm tử thi, trên da đầu của Kathleen có một số vết rách lớn).

Sợi lông tơ nhỏ bé trên tóc Kathleen chưa hề được xét nghiệm nên không rõ có phải thuộc về cú mèo vằn hay không. Nhưng nếu đêm ấy, Kathleen ngồi bên cạnh bể bơi thì việc có lông vũ, lá cây, hoặc lông ngỗng trong gối bám vào tóc đều có thể xảy ra.

Đối với tôi, nếu vụ án này thực sự là vụ tai nạn do cú mèo vằn gây ra thì một số lời nói dối của Michael sẽ không thể nào giải thích được.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Vào thời điểm nào đso trong buổi chiều ngày 8 tháng 12 năm 2001, Michael đã bật máy tính của ông ta trên tầng hai và xóa 216 file khỏi ổ cứng. Sau đó, ông ta đến phòng tập gym, còn Kathleen ở nhà. (Theo lời Michael, sau đó ông ta trở về, hai người còn ân ái với

nhau. Sau đó, Kathleen tắm rồi xuống lầu nấu cơm và hai người ăn tối với nhau).

Cảnh sát suy đoán:

19h: Hai người cùng xem phim "*Người tình kiểu Mỹ*" (*America's sweethearts)*

21h 45: Lúc bạn của Todd tới đón cậu ta đi dự tiệc, người này nhìn thấy cha mẹ Todd là Michael và Kathleen đang uống rượu với nhau.

22h 45: Lịch sử trong máy tính chứng minh Kathleen đã sử dụng máy tính của Michael.

23h 8: Kathleen gọi điện thoại cho một đồng nghiệp, bảo người này gửi thư điện tử cho mình (vào hộp thư của Michael) để chuẩn bị cho hội nghị ngày mai. Trong điện thoại, giọng nói của bà ấy vẫn bình thường, không hề có biểu hiện giận dữ và cũng không giống như đã uống nhiều rượu.

Được biết, Kathleen rất ít khi sử dụng máy tính của Michael. Hôm đó đột nhiên dùng máy tính và hộp thư của chồng để nhận thư, có thể là vì bà đã để quên máy tính xách tay của mình ở văn phòng.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Ngay từ phần mở đầu của phim tài liệu, Michael đã nói ông ta và Kathleen xem xong bộ phim "*Người tình kiểu Mỹ*" vào khoảng 23h, sau khi dọn dĩa ăn tối, hai người mang ly rượu đến phòng bếp để tiếp tục nói chuyện và uống rượu, cuối cùng ra bể bơi ngồi tâm sự tới lúc Kathleen phải vào nhà trước.

Đến gần 0h, đồng nghiệp của Kathleen gửi tài liệu hội nghị đến hộp thư của Michael nhưng thư này vẫn chưa có người đọc.

2h 40 ngày 9 tháng 12 năm 2001, Michael gọi cuộc điện thoại đầu tiên báo cảnh sát, nói vợ mình vẫn còn thở.

2h 46, ông ta gọi cuộc điện thoại thứ hai, nói vợ đã ngừng thở.

Từ 2h 47 đến 2h 53, cảnh sát và nhân viên cứu hộ tới hiện trường.

Sơ hở về thời gian

Ban đầu, Michael nói với cảnh sát rằng ông ta và Kathleen cùng nhau vào nhà, giữa đường ông ta quay lại bể bơi để tắt đèn rồi đi vào thì phát hiện sự việc và lập tức báo cảnh sát. Hiển nhiên, ông ta cho rằng nếu Kathleen ngã từ trên cầu thang xuống thì hai người chỉ cần tách ra khoảng vài phút là đủ.

Nhưng ông ta không nghĩ rằng Kathleen chết vì mất máu quá nhiều nên vài phút rõ ràng là không đủ. Điều đó có nghĩa ít nhất bà ấy phải mất 40% máu trong cơ thể. Ngã cầu thang tạo thành vết thương rách da đầu, 40% máu trong chảy ra qua những vết thương này không phải việc có thể kết thúc trong vòng vài phút.

Thế nên, Michael thay đổi lời khai của mình. Ông ta nói hai người đã ngồi ở bên bể bơi, uống rượu và tâm sự rất lâu. Sau đó, Kathleen nói sáng sớm ngày mai có một hội nghị qua điện thoại nên đứng dậy đi vào nhà trước. Còn Michael tiếp tục ở lại bên ngoài hút xì gà khoảng bốn mươi lăm phút, đến tận 2h 30 mới vào nhà, vừa vào đã phát hiện ra vụ việc.

Theo tôi, 45 phút thêm ra ấy chính là để Kathleen có thời gian chảy máu đến chết. Michael không thể nhớ lầm một điểm khác biệt lớn như thế được. Ông ta nói dối hiển nhiên là để che giấu điều gì đó.

Vậy chúng ta cùng lần ngược lại tuyến thời gian một chút:

2h 30 trừ đi 45 phút là 1h 45, theo cách nói của ông ta, Kathleen đi vào nhà lúc khoảng 1h 45 và bị ngã cầu thang.

Thời gian cảnh sát tới trong khoảng từ 2h 47 đến 2h 53, cách thời gian xảy ra cái gọi là tai nạn đại khái đã hơn một tiếng đồng hồ.

Nhưng sau khi nhận được tin báo của Michael và tới hiện trường, cảnh sát phát hiện một số vết máu đã sắp khô, điều này có

nghĩa chúng đã tồn tại ít nhất 90 phút.

Bên cạnh đó, pháp y đã phát hiện một số noron thần kinh màu đỏ trong não của Kathleen chứng tỏ trước khi thực sự chết, cơ thể bà ấy đã trải qua trạng thái thiếu oxygen (oxygen không thể đi vào não) ít nhất hai tiếng đồng hồ.

Điều này mâu thuẫn với thời gian chết 45 phút mà Michael đã chừa ra.

Gọi điện thoại báo cảnh sát

Rạng sáng ngày 9 tháng 12 năm 2001, sau khi nhân viên trực tổng đài 911 nghe máy, câu đầu tiên của Michael là: "Vợ tôi xảy ra tai nạn rồi, bà ấy vẫn còn thở".

Nhân viên 911 hỏi: "Bà ấy bị tai nạn như thế nào?"

"Bà ấy ngã từ trên cầu thang xuống."

Điểm nà y không phù hợp với kiến thức căn bản về hiện trường. Đầu tiên, một người ngã cầu thang gỗ và bị thương ở đầu rất ít khi chảy một lượng máu lớn như vậy. Vì thế khi báo cảnh sát, bình thường người trình báo sẽ miêu tả hiện trường khác thường nhất, dễ thấy nhất của hiện trường và người bị thương là: "Bà ấy chảy rất nhiều máu." Nhưng trong toàn bộ cuộc nói chuyện điện thoại báo cảnh sát, Michael không hề nhắc tới một chữ "máu" nào. Đây cũng là một loại tâm lý tránh né khi chột dạ.

Trong cuộc gọi đầu tiên, Michael chỉ nói: "Bà ấy vẫn còn thở". Trong cuộc gọi thứ hai cách vài phút sau đó, ông ta nhấn mạnh: "Bà ấy không còn thở nữa". Vì vậy, rất rõ ràng ông ta muốn tạo một ấn tượng rằng Kathleen chết sau 2h 30 bởi nếu thời gian chết sớm hơn, chẳng hạn như lúc 23h thì ông ta không thể nào giải thích được vì sao đến 2h 40 mình mới gọi điện thoại báo cảnh sát.

Ngoài ra, thông thường, khi nhìn thấy cảnh tượng khác thường như thế, người trình báo sẽ rất ít khi tự mình đưa ra kết luận: "Bà ấy

ngã từ trên cầu thang xuống", vì họ không chứng kiến vụ việc xảy ra thế nào, biết đâu là người từ bên ngoài vào tấn công thì sao?

Bể bơi lúc nửa đêm?

Michael nói ông ta và Kathleen ngồi bên bể bơi, vừa uống rượu vừa tâm sự rất lâu, thậm chí ông ta còn ở lại một mình tới bốn mươi lăm phút, đến tận 2h 30. Nhưng phải biết khi đó là tháng Mười hai, theo thông tin của cơ quan khí tượng, nhiệt độ khu vực nhà ông ta sau 0h đêm chỉ có 10^0C. Hôm ấy không phải cuối tuần và sáng hôm sau Kathleen còn có hội nghị.

Nửa đêm rét lạnh, có ai ngồi ở bên ngoài suốt mấy tiếng đồng hồ đến tận 2h 30 sáng? Lúc cảnh sát nhìn thấy Michael, ông ta đang mặc quần short và áo singlet, hơn nữa ông ta còn nói mình chưa hề thay quần áo.

Một nam thanh niên người da trắng nếu chỉ mặc phong phanh như vậy và ngồi ngoài trời trong nhiệt độ 10^0C, chắc chắn anh ta sẽ rét run lên và vô cùng khó chịu. Lúc này, theo bản năng, con người sẽ tìm kiếm nơi ấm áp để làm ấm cơ thể.

Rất khó để tưởng tượng được rằng sau khi Kathleen vào nhà, Michael còn có thể ngồi một mình ở bên ngoài trời rét và hút xì gà suốt 45 phút như vậy.

Say rượu?

Khi cảnh sát tới, trên bàn có một vỏ chai rượu và hai chiếc ly rỗng. Trong bồn rửa bát có mùi cồn nồng nặc. Không những thế, trong hai chiếc ly trên bàn chỉ có một chiếc có dấu vân tay, chiếc còn lại rất sạch sẽ, không có gì hết.

Có lẽ, đêm ấy Michael và Kathleen đã uống rượu nhưng chỉ uống một chút. Để chứng tỏ vợ mình uống say nên ngã cầu thang, ông ta đã đổ nguyên một chai rượu vào bồn rửa và giả vờ như hai người đã uống hết.

Kathleen là một người phụ nữ chững chạc và lý trí, bà ấy đi lại trên cầu thang đã rất quen thuộc trong ngôi nhà của mình nên xác suất xảy ra chuyện ngoài ý muốn rất nhỏ.

Nếu theo giả thiết đầu tiên là do không cẩn thận nên bị ngã, vậy sau đó tại sao bà ấy giẫm phải máu của chính mình rồi nhiều lần trượt chân, đụng đầu? Đây là biểu hiện của người say rượu. Nhưng trên thực tế, nồng độ cồn trong máu của Kathleen là 70mg/100ml, hoàn toàn không thể kết luận bà ấy đã say rượu.

Vết máu ngoài cửa

Bên trong cửa có một vết máu, mặt đất bên ngoài có hai vết. Điều này phù hợp với giả thiết "cú mèo", nhưng không hề phù hợp với tình huống nạn nhân ngã cầu thang.

Cho dù Kathleen ngã cầu thang nhiều lần và giãy giụa thế nào cũng không thể có vết máu bắn ra tới tận cửa.

Cơ quan công tố cho rằng đây là Michael vô tình lưu lại khi ra ngoài vứt hung khí.

Kiểm tra thư điện tử?

Trong thời gian từ 22h hơn đến 23h, Kathleen dùng máy tính của Michael để kiểm tra thư, nhưng trong phim tài liệu Michael nói khoảng thời gian ấy hai vợ chồng đang cùng xem phim "*Người tình kiểu Mỹ*"

Có lẽ ông ta nhớ nhầm thời gian, có thể phim đã hết lúc 22h hơn, sau đó Kathleen mới đi kiểm tra thư điện tử. Nhưng trong lời khai của ông ta gần như không hề đề cập đến chuyển kiểm tra thư này.

Từ góc độ tâm lý học tội phạm, nếu một sự việc hoặc một đồ vật nào đó liên quan đến tình tiết cốt lõi của vụ án thì xuất phát từ cảm giác chột dạ, tội phạm sẽ cố ý né tránh không nhắc tới.

Vết máu và dấu chân

Trên ống quần thể thao của Kathleen có một dấu chân máu giẫm lên, hơn nữa còn hướng xuống sàn nhà. Điều này cho thấy sau khi bị ngã, hoặc là Kathleen tự mình di chuyển chân, hoặc là sau đó bà bị người khác chỉnh lại tư thế.

Dấu chân máu được chứng thực khớp với dấu giày Michael đi đêm hôm đó. Lúc cảnh sát tới nơi, đôi giày dính đầy máu ấy đã bị cởi ra và đặt ở bên cạnh.

Nếu Michael vào cửa, phát hiện Kathleen ngã cầu thang, đang nằm dưới đất và vẫn còn hơi thở, ông ta phải cực kỳ cẩn thận khi động đến thân thể bà.

Dấu chân này cho thấy hoặc ông ta không có chút thương cảm nào với thi thể; hoặc khi ấy, ông ta ở trong trạng thái vô cùng hoảng loạn. Sau đó, ông ta cởi giày ra, có thể là để đi lại trong nhà xóa hết các dấu vết, không để lại dấu chân.

Song tính?

Khi biết ông ta là người song tính, cùng với tình cảm hết sức "hoàn mỹ" giữa ông ta và Kathleen như trong mô tả của mọi người, tôi liền tin tưởng Michael.

Nếu Michael ngoại tình với phụ nữ, có lẽ nhiều người sẽ hiểu rằng Michael chỉ thỉnh thoảng chơi bời và yêu Kathleen thật lòng. Nhưng trong cuộc hôn nhân thứ hai, Michael chỉ ngoại tình với nam giới. Điều này không khỏi làm người ta nghi ngờ rốt cuộc ông ta là người đồng tính chưa công khai, cố tình lừa gạt phụ nữ, hay là một người song tính có hứng thú với cả nam và nữ? Tôi vẫn biểu thị nghi ngờ đối với nhóm song tính luyến ái. Về điều này, để tôi phân tích các dữ liệu thực tế một chút.

Năm 2005, tại Mỹ có khoảng 1,8% đàn ông tự nhận là người đồng tính và 0,4% tự nhận là người song tính. Tuy nhiên, một thí nghiệm của Đại học Tây Bắc Mỹ đăng trên "*Thời báo New York*" (xem "*Straight, Gay or Lying? Bisexuality Ravisited*") chứng minh

rằng một số đàn ông nói mình là song tính nhưng thực tế lại là đồng tính.

Thí nghiệm này cho những người song tính xem hình ảnh gợi cảm của người thuộc các giới tính khác nhau, sau đó quan sát và ghi chép phản ứng sinh lý của họ. Các nhà Tâm lý học tham gia thí nghiệm đã phát hiện ra rằng: toàn bộ đàn ông song tính trong thí nghiệm chỉ có phản ứng sinh lý đối với hình ảnh khiêu gợi của một giới tính nhất định, chứ không phải với tất cả các giới tính, trong đó tuyệt đại đa số chỉ có phản ứng sinh lý với nam giới, trong đó tuyệt đại đa số chỉ có phản ứng sinh lý với nam giới. Nói cách khác, những người đàn ông tự nhận là song tính này rất có thể vì không chấp nhận nổi việc mình là người đồng tính nên mới nói dối mình là song tính.

Năm 2011, Đại học Tây Bắc của Mỹ lặp lại thí nghiệm như vậy. Lần này, họ phát hiện một số người tham gia thí nghiệm tự nhận mình song tính quả thực có phản ứng sinh lý với cả hai giới tính.

Không có gì phải nghi ngờ, trên thế giới này thật sự có người song tính. Vấn đề chỉ là tỷ lệ thực tế. Cùng với xã hội đang dần trở nên thoáng hơn với các xu hướng tình dục, tôi tin rằng sẽ nhà càng có nhiều người thẳng thắn nhìn nhận tính hướng của mình mà không cần phải nói dối để che giấu.

Nếu người song tính, đồng tính, và dị tính tập trung trong cùng một không gian và trong điều kiện hoàn toàn tự do, xu hướng tình dục của mỗi cá nhân sẽ bị một giới tính hoặc đặc tính của một giới tính nào đso hấp dẫn về mặt sinh lý, vậy tỷ lệ người song tính nam thực sự rất có thể còn thấp hơn tỷ lệ những người tự nhận.

Như vậy, rốt cuộc Michael nằm trong số rất ít những người thật sự song tính hay đồng tính nhưng tự nhận mình là song tính? Trong phần cuối của phim tài liệu, Michael đưa ra một số giải thích đối với xu hướng tình dục của mình. Ông ta đề cập tới việc mình sinh ra vào những năm 40 của thế kỷ trước và trưởng thành trong thời đại hết sức bảo thủ tại Mỹ. Mặc dù xã hội Mỹ bây giờ rất thoáng đối với các xu hướng giới tính, nhưng trong thập niên 80, một cậu bé thoạt nhìn

như người đồng tính sẽ bị bắt nạt ở trường. Hiện nay khi tuyển quân, quân đội Mỹ thực hiện nguyên tắc "Chúng tôi không hỏi, anh có thể không nói", nhưng trong thời kỹ Michael nhập ngũ, thái độ của chính quyền đối với người đồng tính chính là "không thể". Hồi đại học, Michael là một thanh niên da trắng rất được hoan nghênh, Chủ tịch Hội Nam sinh, và kiện tướng thể dục thể thao, nên nếu để người khác biết được xu hướng tính dục của mình, tất cả sẽ sụp đổ. Mà việc ông ta kết hôn và có con sớm chính là đang cố gắng bảo vệ hình tượng trai thẳng da trắng ưu tú được xã hội tôn sùng khi ấy.

Cả đời che giấu bí mật lớn nhất về thân phận của mình, khi trưởng thành sẽ thế nào?

Một mặt, Michael đã tự luyện tập cách để nói dối và sống với chiếc mặt nạ của mình, làm sao để thể hiện cho người khác thấy điều mà mình hi vọng họ thấy. Có thể nói ông ta là một cao thủ diễn kịch. Trong phim tài liệu, mỗi lần mở phiên tòa, khi các nhân chứng nhắc tới cái chết của Kathleen, ông ta có thể ngay lập tức chảy nước mắt ào ào. Cho nên, dù đã bị vạch trần ngoại tình, nhưng ông ra vẫn có thể khóc lóc, nói Kathleen là tình yêu thật sự của ông ta.

Mặt khác, nếu Michael là người đồng tính chứ không phải song tính, vậy e rằng trong quá trình trưởng thành, ông ta cũng đã sớm học được cách ngụy trang và tự thôi miên mình, đánh lừa bản thân để quan hệ và sống chung với phụ nữ, thậm chí tự kỷ ám thị rằng đó là tình yêu.

Hiện nay, nhiều người đồng tính thường xuyên lên mạng thảo luận về việc làm thế nào để đối phó với vợ mình, chẳng hạn như nhắm mắt tắt đèn, tưởng tượng vợ mình là một người đàn ông, dùng tư thế của nam - nam… Hầu hết các câu trả lời đều là "Cứ cố gắng chịu đựng rồi cũng sẽ qua".

Có thể chấp nhận ân ái với nữ giới là coi như song tính sao? Hiển nhiên không phải. Nếu Michael là người đồng tính thì tình cảm của ông ta đối với Kathleen nhiều nhất là tình thân, tình bạn, và lòng biết ơn trước những hi sinh của bà ấy.

Michael tuyên bố rằng Kathleen đã sớm biết và chấp nhận ông ta là người song tính, hơn nữa còn đồng ý cho ông ta phản bội bà về mặt thể xác. Đây là lời nói dối. Trong cuộc hôn nhân trước, Kathleen đã bị sự phản bội của người chồng cũ làm thương tổn rất nhiều, chẳng lẽ bà ấy thật sự có thể chấp nhận và tận hưởng một cuộc hôn nhân như vậy sao?

Vì vậy, cơ quan công tố cho rằng thông qua màn biểu diễn được chuẩn bị cực kỳ kỹ càng và rèn luyện trong thời gian dài, Michael đã thành công đóng vai một người chồng tốt yêu vợ, làm cho Kathleen tin là thật và đắm chin trong ảo giác hạnh phúc đến tận đêm xảy ra vụ án, khi Kathleen sử dụng máy tính mới phát hiện ra bí mật của ông ta.

Michael đã quen với việc những người phụ nữ xung quanh có thiện cảm với ông ta và lợi dụng điều này để đạt được mục đích của mình. Từ khi bắt đầu làm phim năm 2002, nữ biên tập viên phim tài liệu đã rơi vào lưới tình với ông ta. Thậm chí, trong tình huống đã biết về cái gọi là song tính của Michael, cô ta vẫn tiếp tục mối quan hệ tình cảm suốt nhiều năm.

Nếu Michael là người đồng tính thì ông ta không cần thiết phải làm tất cả những chuyện này. Năm 2003, ông ta ngồi tù và không phải thực hiện trách nhiệm ân ái với nữ biên tập viên ấy, chỉ cần dùng lời ngon tiếng ngọt trong thư từ là có thể lợi dụng được tình cảm của cô ta để sản xuất một bộ phim tài liệu hoàn toàn có lợi cho mình.

Người xung quanh ai cũng hâm mộ Michael và Kathleen có một tình yêu lý tưởng nhưng chỉ nhìn từ việc ông ta gọi trai đến nhà thôi cũng đã thấy đây là một chuyện cực kỳ mỉa mai.

Có lẽ chuyện này cũng nhắc nhỏ chúng ta rằng nhu cầu sinh lý, tâm lý cùng phương thức tư duy của nam và nữ vốn đã tồn tại khác biệt to lớn. Chung sống trong thời gian dài, việc xuất hiện những khác biệt, xung đột,khuyết điểm, và những thất vọng nhỏ là điều khó tránh khỏi. Khi mối quan hệ của bạn với người kia quá hoàn mỹ hay bạn gặp được một người mà quả thực không thể chỉ ra

được một khuyết điểm nào, rất có thể bạn đã gặp phải một diễn viên hoặc một kẻ lừa đảo.

Những kịch bản lừa tiền, lừa tình không phải đều viết như vậy sao?

Đêm xảy ra vụ án

Năm 1987, sau khi trở lại Mỹ, để bước chân vào tầng lớp thương lưu, để bảo vệ hình tượng thẳng da trắng của mình và để chăm sóc hai đứa con gái nuôi, Michael cần một người vợ.

Lúc này, Kathleen xuất hiện và trở thành sự lựa chọn tốt nhất. Bà là một người phụ nữ mạnh mẽ, biết chăm lo cho sự nghiệp, không giống những cô gái nhạy cảm, nhõng nhẽo, yếu ớt, và hay đòi hỏi. Bà có chỉ số thông minh cao, năng lực làm việc tốt, nhưng chỉ số tình cảm lại thấp. Michael chỉ cần dùng lời ngon tiếng ngọt đã làm bà mê mẩn tới mức đầu óc choáng váng. Kathleen có thể mang đến cho ông ta cả địa vị xã hội lẫn cuộc sống xa hoa.

Từ phương diện tâm lý, ông ta tự thuyết phục mình rằng chỉ cần cố gắng duy trì một vỏ bọc tình yêu hoàn mỹ lã có thế có được cuộc sống như vậy.

Có lẽ cái chết của Elizabeth năm 1985 không liên quan gì tới Michael nhưng vụ tai nạn ngã cầu thang của bà ấy đã trở thành một gợi ý để ông ta biết việc này là khả thi. Chắc ông ta từng tưởng tượng nếu một ngày nào đó, Kathleen cũng ngã vầu thang và chết một cách đột ngột thì tốt, ông ta có thể được tự do cả về tài chính và tinh thần.

Nhưng Michael chưa từng nghĩ rằng thời điểm này là năm 2001 chứ không phải năm 1985 khi kỹ thuật điều tra hình sự còn lạc hậu. Hơn nữa, Elizabeth mắc bệnh máu chậm đông, máu chảy không ngừng và đã chảy rất nhiều, còn Kathleen thì không.

Tôi không cho rằng vụ giết người đêm khuya ngày 8 tháng 12 ấy có dự mưu từ trước. Nếu đó là ngày được chọn sau khi đã lên kế hoạch trong suốt một thời gian dài thì Michael có thể làm tốt hơn,

chẳng hạn như thuyết phục Kathleen uống nhiều rượu hơn, làm cho vợ mình say thật; có bằng chứng ngoại phạm tốt hơn hoặc gọi điện thoại báo cảnh sát sớm hơn… Đối với ông ta, chuyện xảy ra đêm ấy là việc ngoài ý muốn.

Thời gian đó, hai vợ chồng gặp phải khủng hoảng tài chính. Kathleen mang tâm sự nặng nề, hai người nói chuyện không được hòa hợp như trước. Michael thì buông thả bản thân hơn, có ý định tìm trai bao để giải tỏa áp lực.

23h hơn ngày 8 tháng 12 năm 2001, sau khi nghe điện thoại của đồng nghiệp, Kathleen tiện tay xem tài liệu trong máy tính của Michael và phát hiện ra bí mật đen tối nhất của chồng mình. Đối với người từng phải chịu một lần phản bội và vẫn cho rằng được chồng yêu thương như Kathleen, thời khắc ấy có lẽ không khác nào ngày tận thế. Bà đã thực sự sụp đổ.

Sau khi bí mật mà mình đã cất công che giấu gần sáu mươi năm bị lộ, Michael rất hoảng hốt. Ông ta sợ Kathleen sẽ nói cho bạn bè và con cái biết, sợ sẽ mất hết tất cả sau khi ly hôn. Thế nên, ông ta đã giết chết vợ, dùng hai tiếng đồng hồ để ngụy trang thành một vụ tai nạn ngã cầu thang. Sau khi thu dọn hiện trường và khẳng định vợ đã chết, ông ta mới báo cảnh sát.

Trên đây là một trong những suy đoán tôi đưa ra sau khi đã căn cứ vào các tư liệu được công khai trên phương tiện truyền thông, không phải kết luận trong hiện thực. Tác giả luôn muốn mọi chuyện được sáng to.

Tôi hi vọng trước khi qua đời, Michael có thể viết lại chân tướng, nói thật với người đời rốt cuộc đêm hôm ấy đã xảy ra chuyện gì.

NGHI CAN MANG GƯƠNG MẶT THIÊN SỨ

Khuôn mặt thiên sứ, trái tim rắn rết? Vụ án mạng Meredith Kercher

Vụ án này có thể được xếp vào top 5 vụ án mà tôi đã từng tốn nhiều thời gian để nghiên cứu nhất.

Hai bị cáo trong vụ án này là một cặp tình nhân, trong vòng 7 năm, họ đã trải qua 4 lần xét xử, 2 lần bị tuyên án có tội và 2 lần vô tội. Trong lần xét xử thứ hai, bên ngoài tòa án tụ tập hàng ngàn người và phóng viên truyền thông từ khắp nơi trên thế giới đổ về.

Khi thẩm phán tuyên bố hai bị cáo vô tội, tiếng khóc và tiếng kháng nghị không ngừng vang lên trong đám đông người đang tụ tập ở ngoài. Thậm chí, có người cao giọng diễn giảng và an ủi mọi người, nói rằng còn có Tòa án tối cao nữa mà, nhất định chúng ta sẽ định tội được cô ta!

"Cô ta" ở đây chính là nhân vật nữ chính của vụ án này, Amanda Knox. Một cô gái đến từ Mỹ, xinh đẹp, thông minh, khi xảy ra vụ án mới chỉ 20 tuổi và đang là sinh viên đại học năm thứ hai.

Quá trình xảy ra vụ án

Bị cáo và cảnh sát Italia trình bày về quá trình xảy ra vụ án có sự khác biệt rất lớn cho nên trước hết, tôi sẽ nói về một phiên bản tương đối trung lập.

Vụ án này xảy ra năm 2007 tại một thành phố nhỏ nằm trên đỉnh một ngọn núi tên là Perugia thuộc Italia. Mặc dù dân số Perugia chỉ có 150000 người nhưng không hề vắng vẻ vì nơi này có nhiều trường đại học, sinh viên chiếm hơn một phần tư dân số. Hơn nữa, có không ít người là du học sinh nước ngoài.

Trong thành phố toàn là các quán bar san sát, nối tiếp nhau, vừa đến đêm đã hoạt động tấp nập. Các thanh niên nam nữ uống rượu mua vui suốt đêm. Mặc dù rất xa hoa, trụy lạc, nhưng trước

khi xảy ra vụ án này, đã hai mươi năm nơi đây không có vụ án mạng nào.

Hiện trường vụ án nằm trong một ngôi nhà nhỏ ở số 7 đường Via della Pergola. Tầng trệt của ngôi nhà là một khu tập thể bốn phòng, cóbốn người sống chung là hai nữ du học sinh Meredith Kercher 22 tuổi đến từ London và Amanda hơn 20 tuổi đến từ Mỹ, nữ luật sư Filomena Romanelli và Laura Mezzetti. Ở dưới tầng hầm là bốn chàng trai người Italia, họ có quan hệ rất tốt với Meredith và Amanda, thường xuyên chơi cùng nhau.

Hiện trường vụ án:
Ngôi nhà nhỏ ở số 7 đường Via della Pergola

Ngày 1 tháng 11 năm 2007 là một ngày nghỉ lễ ở Italia nên các bạn cùng phòng người Italia ở số 7 đường Via della Pergola đều rời khỏi thành phố, bao gồm cả bốn nam sinh dưới hầm, chỉ có Amanda và Meredith ở lại.

Đêm đó, Meredith và ba cô bạn người Anh cùng ăn tối ở nhà người khác. Khoảng 20h 45, cô cùng các bạn tạm biệt nhau ở chỗ cách nhà số 7 đường Via della Pergola khoảng hơn 400 mét rồi một mình về nhà.

Sau đó xảy ra chuyện gì, tạm thời tôi không thể kết luận.

Khoảng 23h, một khách thuê phòng đối diện bên hoa phố nói rằng nghe thế một tiếng hét chói tai vọng ra từ nhà số 7 đường Via della Pergola. Sau đó, khách trọ nghe thấy tiếng bước chân của không chỉ một người vội vàng chạy ra từ trong ngôi nhà đó, men theo phố chạy trốn đi theo các phương hướng khác nhau.

Hôm sau

Trưa ngày 2 tháng 11, có người nhặt được một chiếc điện thoại di động trong công viên cách nhà số 7 đường Via della Pergola không xa và nộp cho cảnh sát.

Cảnh sát tra được chiếc điện thoại di động này thuộc về Filomena (bạn cùng khu trọ người Italia đã nhắc tới ở trên) nên đã phái hai cảnh sát khu vực đến địa chỉ nơi cô ở là số 7 đường Via della Pergola để xem xét tình hình.

Khi tới nơi (thời gian cụ thể còn gây tranh cãi), họ nhìn thấy Amanda và bạn trai của cô là Sollecito đứng ở cửa nhà, biểu cảm có vẻ hơi kì lạ. Cặp tình nhân trẻ này nói mình vừa gọi điện thoại báo cảnh sát và khôn g ngờ cảnh sát đã đến nhanh như vậy.

Vì sao họ lại báo cảnh sát? Dưới đây là phiên bản lời khai đầu tiên mà họ nói:

Đêm hôm trước (tức ngày 1 tháng 11), Amanda ở qua đêm tại nhà bạn trai Sollecito. Hơn 10h sáng hôm sau, Amanda trở lại số 7 đường Via della Pergola để tắm và thay quần áo.

Sau đó, khi trả lời phỏng vấn, cô nói rằng bởi vì chê phòng tắm nhà Sollecito quá nhỏ nên mới về nhà. Lúc vừa vào cửa, Amanda đã phát hiện có gì đó không bình thường. Cửa nhà đang mở rộng, cô gọi vài tiếng nhưng không thấy ai trả lời.

Khi vào phòng tắm, cô phát hiện bồn rửa tay và trên vòi nước trong phòng tắm dùng chung với Meredith có vài giọt máu. Cô cho rằng đó có thể là do Meredith dây vào nên không quá để ý.

Sau khi đánh răng và tắm rửa xong, Amanda ra khỏi phòng tắm mới phát hiện trên thảm trải sàn có một mảng máu lớn (sau đó được chứng thực là một dấu chân máu của người đi chân đất). Nhưng cô lại cho rằng có thể ai đó bị đứt tay nên vẫn chưa thực sự để ý.

Tiếp đến, cô đi tới phòng tắm mà Filomena và Laura dùng chung (diện tích khá lớn) để sấy tóc thì phát hiện trong bồn cầu lại có phân chưa được xả. Lúc này Amanda mới thấy nổi da gà. Sau đó, cô sang nhà Sollecito, nói với bạn trai những chuyện kì lạ này rồi cùng cậu ta trở về nhà số 7 đường Via della Pergola.

Khi Solleccito khai báo với cảnh sát, cậu ta nói lúc đi vào phòng ngủ của Filomena (cửa phòng đang mở) thì phát hiện phòng hết sức

bừa bãi, có một cánh cửa sổ lắp kính bị người ta đập vỡ. Khi được báo những chuyện này, cảnh sát lập tức đến căn nhà trọ để khám xét.

Không bao lâu sau khi nhận được điện thoại của Amanda, Filomena và bạn trai cô cũng lần lượt về ngôi nhà này. Filomena vừa nghe nói đến chuyện mất điện thoại đã có một cảm giác chẳng lành, bởi chiếc điện thoại di động tìm được ở công viên khi mặc dù đăng ký tên cô nhưng thực ra Meredith đang dùng. Meredith luôn phải duy trì liên lạc với mẹ mình ở Anh nên điện thoại di động không bao giờ rời người.

Khi Filomena nghe nói rằng cửa phòng Meredith bị khóa, cô lập tức tỏ ra lo lắng, hi vọng cảnh sát có thể phá cửa. Nhưng cảnh sát không muốn phá cửa. Lúc này, bạn bè của bạntrai Filomena rat ay, đạp tung cửa phòng.

Mọi người chứng kiến một cảnh tượng đáng sợ. Trong phòng khắp nơi toàn là máu, trên tường có một dấu tay máu, dưới đất có nhiều dấu chân máu và một chiếc chăn dày. Lật chăn lên, thi thể không mặc quần áo của Meredith nằm ở giữa vũng máu trên sàn nhà.

Theo kết quả khám nghiệm của pháp y, trên thi thể Meredith có 16 chỗ bầm tím và 7 vết dao. Một bên cổ có vết bầm tím, một bên khác có vết dao rất sâu cắt đứt động mạch. Có thể nói, cô gái đã chết từ từ trong khổ sở vì mất máu. Vết bầm tím ở mũi, miệng và hàm dưới của nạn nhân chứng minh từng có một bàn tay đè chặt vùng miệng và mũi cô. Bên dưới cằm, có rất nhiều vết thương rất nhỏ, có thể đã bị ai đó tóm hai cánh tay và khống chế, sau đó cố ý dùng mũi dao trêu chọc, và hành hạ. Ba nhân viên pháp y ở Sở Nghiên cứu khoa học pháp y Perugia cho rằng các vết thương trên người Meredith, bao gồm cả vết thương ở bộ phận sinh dục, cho thấy có người đã từng thực hiện bạo hành tình dục đối với cô.

Một phóng viên người Anh - người đầu tiên nhận được thông tin này từ bác sĩ pháp y, đã liên hệ vụ án này với trò chơi tình dục và

viết một bài đăng trên trang nhất của một tờ báo, sau đó giả thiết này đã được truyền bá rộng rãi.

Trở thành đối tượng tình nghi

Cảnh sát nhanh chóng nảy sinh nghi ngờ với Amanda và bạn trai Sollecito 23 tuổi của cô, nhưng mới chỉ dừng lại ở đó. Nghi ngờ này chủ yếu dựa vào một số điểm sau:

Thứ nhất, làm giả hiện trường có người bên ngoài đột nhập.

Cảnh sát khám nghiệm hiện trường cho biết ông ta vừa đến hiện trường đã cảm thấy mảnh vỡ cửa sổ kính trong phòng Filomena là do ai đó cố ý làm giả. Vì sao?

Đầu tiên, căn phòng bị lục lọi rất lộn xộn, quần áo của Filomena bị người khác lôi từ trong tủ ra rồi vứt khắp sàn nhà. Một số mảnh kính được phát hiện vương vãi trên quần áo. Điều này cho thấy trước đó đã có người đã làm cho căn phòng trở nên lộn xộn, sau đó mới đập vỡ kính cửa sổ.

Tiếp theo, mặc dù căn phòng bị lục tung nhưng tài sản trong phòng như máy tính xách tay, ví tiền không bị lấy đi.

Tiếp nữa, cửa sổ cách mặt đất rất cao, tận hơn 2 mét và quay ra đường chính. Ai lại chọn cửa sổ như vậy để đột nhập vào nhà ăn trộm đấy? Lúc trèo lên chẳng phải sẽ rất dễ bị người đi đường chú ý tới hay sao? Huống hồ trên tường không có bất cứ dấu chân hoặc dấu vết nào có thể chứng minh có người trèo tường. Nhưng có ai phải cố ý làm giả dấu vết như vậy?

Một nhân vật quan trọng khác vủa vụ án này là Kiểm sát viên Migenini cho rằng hung thủ làm như vậy chỉ có một mục đích: Thể hiện mình không có liên quan gì tới ngôi nhà này. Nếu là người trong nhà gây án thì rất có thể đây là hành động để đánh lạc hướng điều tra, cố ý tạo hiện trường giả có trộm cướp từ bên ngoài vào. Ngoài trường hợp ấy, ông không nghĩ ra còn có mục đích nào khác nữa.

Thứ hai, bằng chứng ngoại phạm

Căn cứ theo lời khai của Amanda, cả buổi tối ngày 1 tháng 11, cô đều ở cùng bạn trai Sollecito, không hề ra ngoài.

Sollecito là người Italia, 23 tuổi, sinh viên Khoa Tin học thuộc Đại học Perugia, mặt mũi sáng sủa, gia cảnh rất tốt, lái một chiếc xe Audi. Theo như những gì mà phóng viên nhớ lại trong phim tài liệu sau đó, tính cách Sollecito tương đối ngại ngùng, ít quan hệ với người khác giới. Amanda có thể là người phụ nữ thứ hai của cậu ta.

Ngày 1 tháng 11, cậu ta và Amanda mới biết nhau được đúng 5 ngày.

Ngày 25 tháng 10, Amanda và Meredith tham gia một buổi hòa nhạc cổ điển đã gặp Sollecito ngồi ở hàng trước. Sau đó, khi trả lời phỏng vấn của kênh CNN, Amanda nói vừa nhìn cô đã cảm thấy Sollecito rất giống Harry Potter. Còn Sollecito bày tỏ khi cậu ta quay lại, không dám tưởng tượng rằng cô gái xinh đẹp này đang mỉm cười với mình. Đêm ấy, hai người làm quen và cùng nhau ra ngoài đi chơi… Trong năm ngày sau đó, hai người luôn dính lấy nhau.

Amanda làm tiếp viên ở một quán bar tên Le Chic. Vào đêm xảy ra vụ án, cô có ca làm, nhưng đến gần tối, cô đã nhận được tin nhắn của ông chủ quán bar là Patrick (người Congo) gửi đến, nói hôm ấy cô không cần đi làm. Cô rất vui vẻ và tiếp tục ở lại nhà của Sollecito. Giống như vài ngày trước, hai người xem phim, nấu cơm, hút cần sa, uống rượu, và ân ái.

Nhưng bằng chứng ngoại phạm của hai người họ chỉ có thể làm chứng cho nhau mà không có minh chứng của bên thứ ba. Hơn nữa, nhà của Sollecito ở rất gần số 7 đường Via della Pergola, chỉ mất 5 phút đi bộ.

Thứ ba, biểu hiện khi phát hiện thi thể

Ở đây, một số người đã chỉ ra điểm khả nghi của Amanda.

Khi bạn của Filomena chuẩn bị phá cửa, những người khác đều đứng bên cạnh sốt ruột theo dõi, còn Amanda và Sollecito lại ở phòng khách chứ không tới xem.

Sau đó, cảnh sát phát hiện, mười mấy phút trước khi phát hiện thi thể, Amanda từng gọi điện thoại cho mẹ ở Mỹ. Thời điểm ấy ở Mỹ đang là nửa đêm về sáng. Vì sao cô ta phải đánh thức mẹ mình vào giờ này? Anmanda không khai rõ với cảnh sát về cú điện thoại. Khi cảnh sát tìm được thông tin về cuộc gọi và tra hỏi, cô nói mình đã quên mất.

Sau đó, cảnh sát phát hiện trước khi họ tới, Amanda từng gọi đến điện thoại di động của Meredith mấy lần, còn Sollecito đã cố gắng phá cửa hai lần để vào nhưng không được. Amanda nói rằng làm như vậy là vì lo lắng cho Meredith. Tuy nhiên, sau khi cảnh sát tới và hỏi về căn phòng khóa cửa này, những người khác lại nghe thấy Amanda nói: "Đừng lo, ngày nào cô ấy cũng khóa cửa, ngay cả lúc đi tắm ở nhà vệ sinh đối diện cũng phải khóa". Sau khi trở về, Filomena nói ngược lại rằng từ trước đến nay, Meredith không bao giờ khóa cửa. Vì vậy mới có chuyện phá cửa sau đó.

Vậy tại sao Amanda phải nói Meredith luôn khóa cửa? Là vì lo sợ chuyện bị lộ, muốn trì hoãn thời gian cảnh sát phát hiện ra thi thể sao? Sau đó, Amanda đã giải thích rằng là do tiếng Ý của mình quá kém nên dẫn tới hiểu lầm. Luật sư của Amanda biện hộ rằng nếu Amanda biết Meredith đã chết thì nhất định không gọi điện thoại cho cô ấy, hơn nữa còn cố gắng phá cửa để vào.

Nhưng cảnh sát ại cho rằng Amanda gọi điện thoại là vì muốn xác nhận xem điện thoại của Meredith có thật sự bị mất không, phá cửa là vì có vật chứng để quên trong phòng, muốn lấy nhưng không có cách nào mở cửa.

Tóm lại, những chi tiết này đều nằm trong chủ để của các cuộc tranh luận.

Thứ tư, biểu hiện của hai người

Một phóng viên đã tình cờ quay được cảnh khi chờ đợi cảnh sát điều tra hiện trường vụ án, Amanda và Sollecito đứng ở bên ngoài tòa nhà, liên tục hôn nhau ba lần, và an ủi đối phương với vẻ mặt nặng nề. Hình ảnh này đã được phát lại nhiều lần trên các phương tiện truyền thông phương Tây.

Đối với biểu hiện ấy, đương nhiên có thể giải thích hoàn toàn trái ngược. Một cảnh sát nói rằng có lần người này nhìn thấy hai người họ tránh ở ngoài ngôi nhà, cười hả hả và còn làm mặt quỷ.

Ngày thứ hai sau khi xảy ravụ án, một chủ cửa hàng nói phát hiện hai người này cùng chọn mua đồ lót cho Amanda, họ liên tục hôn nhau trong cửa hàng, còn nói buổi tối phải ân ái thật nóng bỏng.

Ngày thứ bas au khi xảy ra vụ án, cảnh sát gọi Amanda về, bảo cô vào phòng bếp xem dao trong ngăn kéo có thiếu cái nào không vì không có cái nào trong số ấy phù hợp với đặc điểm của hung khí. Khi đó, đột nhiên Amanda trở nên quá khích, không ngừng dùng tay tự tát mình.

Kiểm sát viên Migenini cho rằng Amanda phản ứng như thể là vì nhìn thấy dao, cô ta liên tưởng đến tiếng hét của người bị hại khi xảy ra vụ án nên mới bịt tai lại. Còn Amanda thì nói cô nhìn dao lại nhớ đến người bạn thân bị hại nên tinh thần hơi bị mất kiểm soát.

Ngoài ra còn có một số lý do chủ quan của kiểm sát viên, chẳng hạn như ông ta cho rằng chỉ có nữ hung thủ mới nghĩ đến chuyện dùng một chiếc chăn dày đắp lên cho nạn nhân nữ khỏa thân, một hung thủ là nam giới sẽ không nghĩ tới chuyện này.

Lý lịch của hai cô gái

Nạn nhân Meredith sinh ngày 28 tháng 12 năm 1985 tại vùng Southwark ở miền Nam London nước Anh. Khi xảy ra vụ án, cô mới 21 tuổi. Cô có hai anh trai và một chị gái. Cha cô là nhà văn tự do, còn mẹ ở nhà làm nội trợ.

Meredith vốn đang học Chính trị châu Âu và tiếng Ý ở Đại học Leeds. Đồng thời, cô còn làm thêm rất nhiều công việc như tiếp viên quán bar, hướng dẫn viên và tiếp thị. Năm 2004, cô từng xuất hiện trong MV ca khúc "*Some say*" của Kristian Leontiou[5]. Mục tiêu của cô sau khi tốt nghiệp là sẽ làm việc tại Liên minh châu Âu hoặc trở thành phóng viên.

5. Kristian Leontiou là ca sĩ người Anh gốc Hy Lạp Cypriot và là thành viên của ban nhạc Rock indie One eskimO.

Tháng 10 năm 2007, cô đến Đại học Perugia, bắt đầu chương trình học Lịch sử hiện đại, Lý luận chính trị và Lịch sử điện ảnh. Các sinh viên khen ngợi Meredith là người giàu lòng nhân hậu, thông minh, cơ trí, và giao tiếp tốt.

Amanda sinh ngày 9 tháng 7 năm 1987 tại Seattle, Mỹ. Cô có ba em gái. Mẹ cô, bà Edda Mellas là một giáo viên Toán học, đã li hôn với cha cô, ông Curt Knox - Phó Chủ tịch tài chính của một siêu thị ở địa phương từ khi Amanda mới được vài tuổi. Cha dượng của cô, Chris Mellas là cố vấn công nghệ.

Năm 15 tuổi, lần đầu tiên Amanda cùng người nhà đến Italia nghỉ dưỡng. Họ đi du lịch Rome, Pisa, bờ biển Amalfi và di chỉ thành Pompeii. Mẹ của Amanda từng tặng cô cuốn sách "*Dưới Mặt Trời ở Tuscan*", nội dung kể về một người phụ nữ hơn 30 tuổi đến Italia tìm lại tự do và cái tôi sau khi li hôn. Quyển sách này đã làm tăng thêm hứng thú cho Amanda với đất nước Italia.

Năm 2005, Amanda vào Đại học Washington, ngành Ngôn ngữ học. Lúc đó, cô muốn đến Italia học tập một năm nhưng cha mẹ không thể chi trả cho chi phí này. Để có tiền đi học, Amanda đã làm thêm cùng lúc nhiều công việc, sinh hoạt cực kì tiết kiệm. Cuối cùng, cô tích cóp được hơn 7000USD.

Trong mắt họ hàng, Amanda 19 tuổi với tính cách hướng ngoại không hề có chút cảnh giác nào. Chadượng từng không ủng hộ việc cô đến Italia du học một năm theo diện trao đổi. Ông cho rằng cô còn ít tuổi và quá ngây thơ.

Ngày 10 tháng 9 năm 2007, Meredith từ London chuyển đến nhà số 7 đường Via della Pergola.

10 ngày sau, Amanda chuyển đến đây. Đó là lần đầu tiên hai cô gái gặp nhau.

Hai cô gái thường xuyên chơi cùng nhau. Mặc dù từ thời điểm lần đầu gặp gỡ đến khi xảy ra vụ án chỉ mới hơn một tháng nhưng hai người đã trở thành bạn thân.

Tuy nhiên, các bạn gái người Anh của Meredith rất hiếm khi nhìn thấy Amanda vì phần lớn thời gian Amanda vẫn thích chơi với người Italia. Các bạn người Anh của Meredith nói nếu có một cô gái hoàn toàn trái ngược với Amanda, người đó nhất định là Meredith. Họ còn nhắc tới chuyện Amanda có thể dẫn bạn trai về nhà qua đêm, nhưng Meredith thì không.

Thẩm vấn và cung khai

Sự chú ý của truyền thông khiến cảnh sát gặp nhiều áp lực nên rất hi vọng có thể nhanh chóng phá được vụ án.

Ngày 5 tháng 11, họ lấy lí do hỏi thăm nhân chứng để tìm gặp Sollecito lần nữa. Amanda tự nguyện cùng đi với cậu ta và chờ ở ngoài hành lang. Có cảnh sát nhìn thấy cô tập thể dục, làm động tác lộn nhào và đá chẻ. Họ chứng kiến hết và cho rằng cô bị bệnh thần kinh. Còn Amanda thì nói mình chỉ muốn giãn gân giãn cốt.

Sau đó, trong phim tài liệu, Sollecito nhớ lại khi ấy cảnh sát cực kì thô bạo đối với cậu ta, nói Amanda là một cô gái phóng đãng và chơi bời, chỉ lừa gạt cậu ta và đã cung khai ra cậu ta rồi. Sollecito nói với cảnh sát: "Tính đến thời điểm này tôi đã nói dối rất nhiều, đều là do cô ấy dặn tôi nói như vậy. Đêm đó quả thật tôi có ở nhà nhưng Amanda không ở cùng tôi, đến tận 1h sáng cô ấy mới về". Cậu ta đã đổi lời khai đến ba lần. Lúc thì nói mình hút quá nhiều cần sa Ấn Độ nên không nhớ rốt cuộc Amanda có ở cùng hay không, lúc thì nói đêm ấy Amanda ra ngoài làm thuê.

Bốn năm sau, cậu ta được phóng thích và đã viết một quyển hồi ký, nói đêm ấy mình ở nhà cùng Amanda nhưng không xác định được cô ấy có từng ra ngoài hay không. Sau khi thu được lời khai ấy, cảnh sát lập tức tìm Amanda đang chờ ở ngoài hành lang và tiến hành thẩm vấn cô. Cuộc thẩm vấn kéo dài đến buổi sáng ngày 6 tháng 11.

Họ mang điện thoại di động của Amanda đến, phát hiện đêm đó cô ta đã từng nhắn tin với Patrick - ông chủ quán bar nơi cô làm thuê. Amanda đã trả lời một tin nhắn Patrick rằng: "Gặp lại sau". Nhưng tin nhắn Patrick gửi đến đã bị xóa mất. Amanda tỏ ra ngơ ngác, nói đêm ấy Patrick bảo mình không cần đến quán bar làm nhưng chính cô cũng không nhớ đã xóa tin nhắn của Patrick.

Trong tiếng Ý, "Gặp lại sau" nghĩa là hẹn Patrick đêm đó sẽ gặp vào thời điểm muộn hơn một chút. Nhưng Amanda lại giải thích rằng ý của câu trả lời theo nghĩa tiếng Anh là "Hôm khác gặp lại". Vì tiếng Ý của cô không tốt và cô ta cũng không nhận thức được sự khác biệt rất nhỏ ấy nên dẫn đến sự hiểu lầm của cảnh sát.

Trong lần thẩm vấn đó, lần đầu tiên Amanda thừa nhận thực ra mình đang ở trong nhà trọ khi Meredith chết, còn người giết chết Meredith lại là Patrick. Amanda nói đêm ấy cô gọi Patrick đến nhà trọ rồi mở cửa cho ông ta, sau đó cô nhìn thấy Patrick đi vào phòng của Meredith và nghe thấy một tiếng hét chói tai vang lên. Cô đã "tưởng tượng" ra cảnh Patrick đang giết chết Meredith sau cánh cửa phòng đóng kín. Khi ấy, phía cảnh sát chia thành hai quan điểm: một bên đề nghị lập tức phê chuẩn bắt ba người Amanda, Sollecito và Patrick; một bên khác đề nghị bí mật theo dõi họ để tìm kiếm nhiều bằng chứng hơn.

Cuối cùng, bên thứ nhất thắng. Vì không thể chờ đợi được nữa nên trưa ngày 6 tháng 11, cảnh sát đã chính thức bắt nhóm Amanda và khởi tố ba người này với tội danh mưu sát, sau đó tổ chức họp báo và tuyên bố đã phá được án.

Căn cứ vào thông tin cảnh sát đưa ra trong buổi họp báo, đêm ấy, ba người Amanda "chơi thuốc" rồi uống rượu. Họ muốn kéo Meredith cùng tham gia trò chơi tình ái bốn người điên cuồng nhưng Meredith không muốn. Cô phản kháng quyết liệt, cuối cùng bị ba người sát hại.

Khi tin tức giật gân này vừa được đưa ra, truyền thông Mỹ, Anh, Italia và các nước châu Âu đều lập tức đưa tin về vụ án này tới mức rợp trời ngập đất. Họ đã dùng các tiêu đề như "Người bị hại

biết hung thủ", "Một người phụ nữ đã thừa nhận tội ác của mình", "Trò chơi tình dục đi quá đà"…

Bởi vì Amanda là một người đẹp nước Mỹ, lại bị xem là chủ mưu nên cô đương nhiên đã thu hút tất cả sự chú ý của giới truyền thông. Phóng viên Italia đã tìm đến quê nhà Seattle của Amanda để khai thác thông tin cá nhân của cô, thậm chí còn lục tung cả không gian mạng của cô lên. Họ phát hiện một bức ảnh Amanda ngồi ở bên cạnh một khẩu súng máy cỡ lớn, điên cuồng cười to và đăng kèm dòng trạng thái: "Trong lòng chứa một Nazi[6]. Phóng viên cũng phát hiện trong một bức ảnh khác, chàng trai Sollecito nho nhã quấn người như xác ướp, trên tay cầm một con dao chặt xương.

6. Chủ nghĩa Quốc xã, tên chính thức là Chủ nghĩa Quốc gia xã hội (tiếng Đức: Natinonalsozialismus, viết tắt là Nazismus), chỉ hệ tư tưởng và những hành động của Đảng Công nhân Đức Quốc gia Xã hội chủ nghĩa dưới quyền Adolf Hitler cùng những chính sách được chọn bởi Đức Quốc xã từ năm 1933 đến năm 1945.

Giới truyền thông liền rêu rao: "Hãy nhìn cặp tình nhân điên cuồng này xem!". Họ phát hiện Amanda còn lấy biệt danh cho mình trên mạng là Foxy Knox (Amanda xảo quyệt). Nhưng sau đó, khi nhận phỏng vấn của kênh CNN, mẹ Amanda nói đây chỉ là biệt danh của đám trẻ con đặt cho nhau khi Amanda chơi trong đội bóng đá nữ hồi bé, không hề có gì đặc biệt.

Đây quả là một cuộc "cuồng hoang tập thể" của giới truyền thông. Họ cùng mô tả về hình tượng của Amanda như sau: Một thiếu nữ rắn rết, phóngđãng,điên cuồng, mê muội trong tình dục, lạnh lùng với bạn bè, thích bạo lực và theo đuổi chủ nghĩa vô chính phủ.

Chứng minh là giả

Điều ngu dốt của cảnh sát Italia là sau khi nghe lời khai của Amanda, họ chưa hề xác minh lại đã vội vã mở họp báo. Ba tuần sau, họ buộc phải phóng thích Patrick vì ông ta có bằng chứng ngoại phạm không thể phản bác vào đêm ngày1 tháng 11.

Thì ra, quán bar của Patrick mở từ đêm ngày 1 tháng 11 tới rạng sáng. Vì không cần tiếp viên đi làm nên ông ta đã tự mình chiêu đãi khách. Đêm ấy, các vị khách đều có thể làm chứng. Vậy đêm đó, Amanda có biết Patrick đến quán bar không? Vì sao cô ta phải vu cáo người này?

1. Patrick nói Amanda vu cáo mình chỉ vì mình là một người da đen. Ông ta còn chỉ trích Amanda nói dối. Trước đó, Amanda từng nói vưới các bạn cùng phòng rằng Patrick không trả tiền lương cho mình, nhưng ông ta nói không hề có chuyện như vậy và vẫn trả tiền lương cho cô bình thường.

2. Sau đó, trong một lần mở phiên tòa, Amanda đột nhiên lên án cảnh sát bức cung và mớm cung mình trước mặt quan tòa và giới truyền thông.

Cô nói một nữ cảnh sát đã đánh vào đầu cô ta từ phía sau, không cho cô ăn uống, vệ sinh và ngủ. Người phiên dịch tiếng Anh không ngừng mớm cung cô, ví dụ như: "Nhất định là cô đã nhìn thấy gì đó nhưng do sang chấn tâm lý quá mức nên không nhớ được. Cô có thể nhớ ra mà". Cảnh sát đã quát và hét rằng: "Rốt cuộc cô đang bảo vệ ai?" Amanda cho biết mình bị ép nên bất đắc dĩ phải dựng nên một câu chuyện, như vậy mới có thể thoát thân.

Nhưng cô ta vẫn giữ nguyên lời khai của mình suốt ba tuần không thay đổi khiến cho Patrick bị tạm giam ba tuần và phải chịu oan ức, danh dự bị hủy hoại, quán bar cũng buộc phải đóng cửa. Sau đó, Patrick kiện Amanda xâm phạm quyền danh dự của mình. Tội danh được thành lập và Amanda bị tuyên án ba năm.

3. Cảnh sát Italia nói rằng họ không hề đánh Amanda. Cô ta có thể vào nhà vệ sinh, thậm chí họ còn cung cấp đồ uống nóng cho cô ta. Họ không cho cô ăn vì khi ấy là nửa đêm, hai người này đã ăn tối ở nhà bạn rồi mới đến, vậy họ còn phải cung cấp đồ ăn gì nữa? Nếu thật sự có người đánh thì vì sao hôm sau, lúc gặp nhân viên Đại sứ quán Mxy, cô ta không nói? Vì sao khi viết mail cho luật sư của mình, cô ta cũng không nhắc tới dù chỉ một chữ?

Họ cho biết hai tiếng sau lần thẩm vấn cuối cùng, Amanda đã chủ động khai ra Patrick chứ không phải bốn mươi tiếng. Migenini cho rằng việc Amanda khai ra Patrick thuần túy là để chuyển sự chú ý của cảnh sát đối với mình.

Rốt cuộc là nghi phạm xảo quyệt hay đã bị cảnh sát chơi xấu? Chắc chắn phải có một bên đang nói dối. Nhưng không thể không thừa nhận Amanda có một chút thiên phú nói dối. Ít nhất cô ta đã làm cho cảnh sát tin tưởng phiên bản cô ta khai ra và cho đó là "lời nói thật của một cô gái hai mươi tuổi bị suy sụp và buộc phải khai ra sự thật vào phút chót" mà không hề nghi ngờ. Amanda đã diễn quá thật, vì vậy cảnh sát mới quá tự tin, không mảy may nghi ngờ, và lập tức tổ chức cuộc họp báo.

Và sự thật là như thế nào? Tiếp theo đây là nhiều bằng chứng được phát hiện..

Bằng chứng mới

Một tháng sau, vụ án có thêm manh mối mới.

1. Một người vô gia cư tên là Antonio đột nhiên đứng ra làm chứng: Vào đêm xảy ra vụ án, ông ta đã nhìn thấy đôi tình nhân Amanda và Sollecito trên quảng trường nhỏ gần ngôi nhà hiện trường án mạng, một lần trong khoảng 21h30 đến 22h, một lần khác trong khoảng 23h đến 23h30. Ông ta còn nhìn thấy Sollecito đứng trên lan can nhìn xuống phía dưới. Sauk hi Sollecito đi, người này cũng đứng lên đó nhìn một lát và thấy phía dưới không có gì là ngoài ngôi nhà ấy (ngôi nhà nơi xảy ra vụ án).

Nếu lời của người vô gia cư này là thật thì lời khai đầu tirn của Amanda về việc hai người ở trong nhà cả đêm chính là nói dối.

2. Vài tuần sau, cảnh sát tìm được một con dao bếp tại nhà của Sollecito, kiểu dáng phù hợp với hung khí giết Meredith. Quan trọng hơn là trên chuôi dao xét nghiệm có ADN của Amanda, trên lưỡi dao có ADN của nạn nhân Meredith. Đây là bằng chứng then chốt của vụ án.

3. Trong phòng tắm có 5 vết máu của Meredith trộn lẫn AND của Amanda, lần lượt ở trên hộp bông băng, trên cửa, và trong bồn rửa… Căn cứ theo phân tích số liệu về AND, đây là máu của hai người hòa lẫn vào nhau chứ không phải AND do Amanda chạm vào máu của Meredith và để lại. Nhưng giọt máu trên vòi nước hoàn toàn là máu của Amanda.

4. Trong căn phòng khóa cửa (hiện trường vụ án) cũng tìm được AND của người khác, chỉ có điều không có AND của Amanda.

Trong móc cài áo lót của Meredith, cảnh sát phát hiện AND của Sollecito. Đây cũng là bằng chứng rất quan trọng. Khi đó, áo lót của Meredith bị người khác xé nát, dây áo bị đứt, đoạn dây áo gắn móc cài rơi trên thảm trải sàn trong khu vực hiện trường bị phong tỏa, nhiều ngày sau mới được cảnh sát phát hiện.

Luật sư của Sollecito đưa ra nghi vấn: Dây áo lót đã bị giật đứt nhưng vì sao AND của Sollecito chỉ xuất hiện trên móc kim loại mà hoàn toàn không có trên vải áo? Nếu cậu ta không chạm vào cái dây ấy thì làm sao tháo được móc cài? Quả thực, cảnh sát đã phát hiện AND của đàn ông trên vải áo lót, chỉ có điều nó thuộc về một người có tiền án tiền sự khác: Rudy Guede. AND của Rudy bị phát hiện ở khắp nơi, trên túi xách của Meredith, trên áo lót của cô, dấu tay máu trên tường, trong âm đạo của cô, thậm chí cả trên giấy vệ sinh đã dùng để lai chùi…

Ngày 3 tháng 11, Rudy trống đến Đức, cuối cùng bị cảnh sát Đức bắt được ở vùng nông thôn và dẫn độ về Italia. Vậy rốt cuộc Rudy là ai?

Đối tượng tình nghi mới

Rudy là một kẻ du thủ du thực ở địa phương, không có gì phải nghi ngờ về điều đó.

Hắn sinh năm 1986, khi xảy ra vụ án mới 20 tuổi. Từ hồi 5 tuổi, hắn đã bắt đầu sinh sống ở Perugia. Cha mẹ hắn bỏ mặc hắn từ nhỏ, người nuôi lớn hắn là những người như mục sư.

Từ năm 2004 đến năm 2005, hắn từng tham gia đội bóng rổ thanh thiếu niên của địa phương. Năm 2003, khi đó Rudy 17 tuổi đã được một gia đình giàu có ở địa phương nhận nuôi nhưng đến năm 2007, gia đình ấy đuổi hắn ra khỏi nhà. Rudy từng bị bắt nhiều lần vì đột nhập vào nhà trộm cắp và có tiền án tiền sự. Đây cũng là lí do cảnh sát có thể tìm ra hắn thông qua AND.

Mặc dù đã bắt được Rudy nhưng Migenini vẫn không sửa phiên bản điều tra của ông ta. Chỉ có điều, lần này ông ta đổi vai diễn của ông chủ quán bar thành Rudy. Ông ta cho rằng sau khi ba người này hút cần sa và uống say, họ đã rơi vào trạng thái điên cuồng và muốn chơi trò chơi tinh dục, cuối cùng lỡ tay giết chết Meredith.

Phiên bản lần này ông ta nói tỉ mỉ hơn: Đêm ấy, ba người Amanda, Rudy và Sollecito ở trong nhà mua vui, Meredith không thích nên đã đến than phiền vài câu làm cho Amanda ghi hận và mọi chuyện trở nên mất kiểm soát… Sau đó, Rudy chạy trốn, còn Amanda và Sollecito trở lại hiện trường để dọn dẹp. Họ cố ý không dọn dấu vết của Rudy và làm giả hiện trường có kẻ đột nhập vào nhà trộm cắp.

Vậy trước đó, Rudy, Amanda, Meredith và Sollecito có quan hệ gì với nhau không? Đúng là Rudy có quen biết với ba người Amanda, Meredith và Sollecito.

Tầng dưới ngôi nhà nơi Amanda và Meredith thuê có bốn nam sinh ở, một trong số đó là Giacomo. Bởi vì Giacomo cũng yêu thích âm nhạc giống Amanda và Meredith nên thường xuyên lên phòng trọ của các cô chơi.

Một buổi tối giữa tháng Mười, Amanda, Meredith, Giacomo, và một khách trọ khác ở tầng hầm đi chơi đến 2h sáng. Trên đường về nhà, họ gặp phải Rudy. Lúc chơi bóng rổ trên sân, Rudy đã quen mấy chàng trai thuê nhà ở tầng hầm đó nên đêm ấy được mời chơi cùng. Rudy nhanh chóng thân với họ và bắt đầu hỏi thăm về Amanda, có thể hắn thích Amanda.

Hai nam sinh Italia kia mời Rudy về nhà chơi, sau đó Amanda và Meredith cũng xuống nhập hội. Cả nhóm chơi đến 4h30 sáng,

Meredith nói buồn ngủ rồi về trước. Amanda cũng ra ngoài cùng cô, còn Rudy vẫn ở dưới tầng hầm đến sáng hôm sau.

Cũng vào thời gian đó, Meredith và Amanda cùng nhau tham gia lễ hội Euro Chocolate[7].

7. Một lễ hội chocolate diễn ra hàng năm tại Perugia, thủ đô của vùng Umbria ở miền trung nước Ý. Lễ hội được tổ chức từ năm 1993 và là một trong số những lễ hội chocolate lớn nhất châu Âu. Euro Chocolate thu hút gần một triệu khách du lịch và người bản địa mỗi năm.

Ngày 20 tháng 10, khi nhóm người này đến quán bar, Meredith và Giacomo bắt đầu có cảm tình với nhau. Hai người đã có một mối quan hệ lãng mạn. Có lần, Rudy đã đến tầng hầm chơi vào tối muộn. Nhưng Amanda nói rằng các cô gái chưa bao giờ mời Rudy lên phòng trọ của họ. Ngoài ra, cô ta nói mình và Rudy còn gặp nhau vài lần nữa. Một lần khi hắn xuất hiện ở quán bar nơi cô làm việc. Một lần khác, cô nhìn thấy hắn và các nam sinh dưới tầng hầm cùng chơi bóng rổ… Nhưng ngay cả tên hắn là gì Amanda cũng không biết.

Ngày 25 tháng 10, Meredith và Amanda tham gian một buổi hòa nhạc cổ điển. Amanda gặp chàng sinh viên Italia - Sollecito 23 tuổi. Chỉ năm ngày sau khi hai người quen biết, vụ án giết người đã xảy ra.

Nhưng Rud lại kể một câu chuyện khác.

Phiên bản của Rudy

Ba ngày trước khi xảy ra vụ án, ngày 27 tháng 10, Rudy bị bắt vì xông vào một trường mầm non ở Milan. Khi ấy, cảnh sát đã tìm thấy trên người hắn một con dao dài 28cm lấy trộm từ trong bếp nhà trường.

Con dao này chắc chắn đã bị cảnh sát tịch thu và không phải hung khí gây án. Có thể vì lần đó hắn không lấy trộm thứ gì đáng giá nên cảnh sát đã không bắt giam.

Ngày 1 tháng 11, hắn trở lại Perugia. Hôm ấy, hành tung của hắn thế nào không rõ, nhưng vào lúc 23h30, hắn xuất hiện tại nhà của một người bạn, tiếp theo đến một quán bar rồi ở đó đến 4h30. Buổi sáng hôm sau, hắn lại đến quán cùng ba nữ sinh vừa quen tại đó rồi bỏ chạy sang Đức. Không còn gì phải nghi ngờ, hắn có quan hệ trực tiếp với vụ án này.

Một chàng trai ở tầng hầm đã làm chứng rằng có một lần, trong lúc đến chơi nhà trọ, đột nhiên Rudy ngủ trên bồn cầu nhà vệ sinh mà phân trong đó vẫn chưa bị xả đi, toàn là mùi thối. Trong khi đó, ở hiện trường phạm tội cũng có phân chưa bị xả đi.

Rốt cuộc vào đêm xảy ra vụ án đã có chuyện gì?

Trước khi bắt được Rudy, cảnh sát từng yêu cầu bạn của hắn gọi điện để hỏi dò hắn qua Skype và bí mật ghi âm lại… Trong tình huống không biết rõ, Rudy đã kể một câu chuyện như sau:

Ngày 31 tháng 10, hắn đến một quán bar và gặp Meredith đã quen biết trước đó. Hai người hẹn nhau hôm sau sẽ hẹn hò ở nhà nên buổi tối ngày 1 tháng 11, hắn đã đến nhà trọ theo như lời hẹn (thực ra, buổi tối ngày 31 tháng 10 Rudy vẫn đang chơi cùng hai cô gái người nước ngoài trong quán bar. Họ nói với cảnh sát rằng cô gái duy nhất nói chuyện với Rudy mà họ nhìn thấy có mái tóc dài màu vàng, không phải Meredith).

Rudy nói khoảng 21h ngày 1 tháng 11 hắn tới nhà trọ, Meredith mở cửa cho hắn rồi để hắn đi vào. Rudy nói hắn cùng Meredith đã hôn và vuốt ve lẫn nhau nhưng không quan hệ vì khi ấy bọn họ không có bao cao su. Sau đó, hắn đau bụng nên đi qua hành lang tới nhà vệ sinh bên kia (của hai người bạn cùng phòng khác) để đi vệ sinh. Rudy nói lúc hắn ngồi bồn cầu thì nghe thấy tiếng hét của Meredith. Đến khi hắn mặc quần rồi chạy qua thì chỉ kịp nhìn thấy một bóng người rời đi. Vì quá tối nên hắn không thấy rõ mặt đối phương. Còn Meredith đang nằm chảy máu ở trong lòng hắn. Cuối cùng, hắn trốn khỏi hiện trường trong hoang mang lo sợ.

Hắn còn cố gắng bổ sung một câu: "À đúng rồi, Amanda không hề có quan hệ gì với vụ án này. Cô ấy không có mặt ở đó." Hiển

nhiên, Rudy không nói thật với bạn mình. Hắn hoàn toàn không thừa nhận mình đã giết người mà chỉ kết luận hung thủ là một người lạ nào đó.

Khi bị bắt, trong lúc thẩm vấn, Rudy bổ sung thêm một số chi tiết vào phiên bản này như hắn nói nghe thấy gã đàn ông giết người dùng tiếng Ý chính hiệu nói một câu: "Phát hiện một tên da đen làm con dê tế thần. Chúng ta đi thôi!"

Phiên bản hắn nói rõ ràng không phù hợp với bằng chứng bên pháp y cung cấp. Ví dụ như hắn nói lúc hắn đi, thi thể Meredith vẫn mặc quần áo đầy đủ, vậy ai đã cởi quần áo của nạn nhân? Hay khám nghiệm tử thi phát hiện trong âm đạo của nạn nhân có ADN của hắn nhưng hắn lại nói đêm ấy hai người không hề quan hệ. Rudy cũng không giải thích được vì sao trên một cái gối phía dưới thi thể Meredith lại có một dấu bàn tay của hắn dính máu của Meredith. Ban đầu, Rudy nói Amanda không hề có mặt ở nhà trọ nhưng sau đó hắn sửa câu chuyện của mình, nói khi Meredith chết Amanda cũng đang ở nhà. Hắn nói hắn từng nghe Amanda và Meredith tranh cãi. Khi nhìn từ cửa sổ hắn đã thấy bóng lưng của Amanda, ý là một mình Amanda giết Meredith.

Phiên bản này đương nhiên hoàn toàn không thể tin được, bởi hắn nhất quyết nói mình không giết người nên dù cho thêm vai diễn của Amanda thế nào cũng không thể là phiên bản chân thật.

Tháng 10 năm 2008, tội danh mưu sát và xâm hại tình dục của Rudy được thành lập, hắn bị tuyên án 30 năm tù giam. Nhưng tội danh "trộm cắp" mà thẩm phán Michel tuyên án khi ấy đã không thể đứng vững. Thực ra, điều này đại diện cho thái độ của quan tòa. Họ vẫn tin rằng việc kính cửa sổ vỡ do cưỡng chế đột nhập vào nhà trộm cắp là do làm giả, cũng có nghĩa họ tin Rudy có đồng bọn khác.

Sau đó, khi trả lời phỏng vấn của phim tài liệu, một nhân viên pháp y bày tỏ ông ta cho rằng hung thủ không chỉ có một người. Vì sao?

Bởi vì trên thi thể gần như không có vết thương tự vệ. Mọi người đều biết rằng nếu dùng dao giết người, theo bản năng đối phương sẽ dùng cánh tay và bàn tay ngăn cản nên sẽ để lại vết thương. Người này nói mình không thể tưởng tượng nổi việc một người đang sống như Meredith sẽ để mặc cho người khác dùng dao đâm chơi mà không hề phản kháng chút nào. Vậy nên chỉ có thể là hai người vừa đến đã khống chế cô và một người khác thực hiện hành vi gây thương tích.

Lần xét xử đầu tiên

Trong lần xét xử đầu tiên, bằng chứng AND quả thật có rất nhiều sơ hở. Nhưng cơ quan công tố cũng tìm được thêm rất nhiều nhân chứng.

Ngoài kẻ lang thang trước đây, có một chủ cửa hàng tạp hóa nói lúc hơn 7h sáng ngày 2 tháng 11, một cô gái có gương mặt giống Amanda đã đứng ở trước cửa hàng đợi ông ta mở cửa. Sau đó, cô gái ấy đến kệ hóa chất, mua dung dịch tẩy rửa nhà vệ sinh (nhưng lần đầu tiên ông ta tiết lộ thông tin này với người khác là vào năm 2008, một năm sau khi xảy ra vụ án, không những thế, còn là nói với phóng viên nên độ tin cậy của thông tin không cao)

Một người giúp việc quét dọn vệ sinh cho Sollecito nói nhà cậu ta đột nhiên có thêm mấy chai dung dịch khử khuẩn và nước lau nhà mà trước đó bà chưa từng thấy.

Mặc dù Sollecito nói đêm ấy hai người luôn ở nhà, hơn nữa cậu ta vẫn dùng máy tính nhưng máy tính hiển thị từ lúc 18h hơn bắt đầu mở bộ phim "*Thiên sứ yêu cái đẹp*", sau đó không còn hoạt động nào của người sử dụng. Phim kết thúc lúc 21h10, không rõ khi đó họ có thực sự xem phim hay không.

Sollecito và Amanda nói họ ngủ đến 10h30 phút ngày hôm sau nhưng máy tính hiển thị lúc 5h30 có người cố gắng mở nhạc trên máy tính và iTunes đã phát nhạc khoảng nửa tiếng. Hơn 6h sáng ngày 2 tháng 11, Sollecito mở điện thoại di động của mình (đương nhiên không ngủ được, tỉnh giấc một lát rồi lại ngủ tiếp cũng rất

bình thường, không có nghĩa là đã ngủ dậy). Dù sao những điều này không đủ để chứng minh hai người đã giết người, nhưng có thể chứng min h họ đang nói dối…

Trong lần xét xử đầu tiên năm 2009, Migenini đóng vai trò công tố viên, dựng lại hiện trường vụ án như sau: Amanda tấn công Meredith trong phòng ngủ của Meredith, đập đầu cô vào tường nhiều lần, cào cấu vào mặt, và cố gắng bóp cổ để giết chết cô. Rudy, Amanda và Sollecito giữ tay lẫn đầu gối Meredith để Rudy thực hiện hành vi xâm hại tình dục và ngược đãi tình dục với nạn nhân. Amanda dùng dao cắt một số chỗ trên người Meredith, sau đó đâm một vết trí mạng vào cổ cô. Tiếp đến, bọn chúng làm giả hiện trường có kẻ từ bên ngoài đột nhập vào nhà trộm cắp.

Bởi vì khi ấy, hai chiếc thẻ tín dụng, 300 Euro tiền mặt, và hai chiếc điện thoại di động của Meredith trong túi xách đều không được tìm thấy nên cơ quan công tố cũng cáo buộc thêm tội trộm cắp đối với Amanda và Sollecito (mà không phải Rudy).

Mặc dù luật sư của Amanda và Sollecito kiên quyết cho rằng vụ án này là việc làm của một mình Rudy và đưa ra một loạt nghi vấn mạnh mẽ, nhưng cuối cùng, quan tòa tuyên án bị cáo thành lập nhiều tội danh: Làm giả hiện trường, bạo lực tình dục và mưu sát. Amanda bị tuyên án 26 năm tù giam và Sollecito 25 năm.

Trong cơn kinh hoàng, Amanda bật khóc nức nở ngay giữa tòa.

Năm 2010, cảnh sát Italia còn khởi tố các hành vi của Amanda gồm xúc phạm danh dự của cảnh sát, vu khống cảnh sát đánh đập cô… Bên ngoài tòa án, người nhà của Amanda vô cùng giận dữ và bày tỏ rằng nhất định sẽ kháng án.

Phần lớn người Italia cho rằng bằng chứng đã quá rõ ràng, ngành tư pháp đã bảo vệ được chính nghĩa. Trong khi đó, không ít người Mỹ nhận thấy vụ án này đã khiến người ta nhìn rõ hệ thống tư pháp của Italia rốt cuộc đen tối đến mức nào.

Tiếp tục kháng án

Tháng 11 năm 2010, tòa án mở phiên xét xử kháng án vụ Amanda và Sollecito. Quan tòa lần này cho rằng bằng chứng không đầy đủ, không thể chứng minh họ đã phạm tội và cũng thiếu bằng chứng có thể chứng minh giữa ba người này có quan hệ, vì thế tuyên án Amanda cùng Sollecito vô tội và được phóng thích.

Amanda khóc, kiệt sức ngã vào lòng luật sư. Sau đó, cô cùng người nhà trở về Seattle.

Cũng phải nói thêm người nhà của Amanda thật sự đã ủng hộ cô hết sức. Bởi vì cha dượng cô làm trong ngành IT, địa điểm làm việc tương đối tự do nên khi ấy, ông đã rất tôn trọng nguyện vọng của người nhà là chuyển đến Italia vì không muốn để một mình Amanda ở Italia trong cảnh tù tội.

Lần này, bên ngoài Tòa án, rất nhiều người Italia khóc nức nở và mắng ngành tư pháp bất công. Họ an ủi với nhau rằng không phải còn có tòa án tối cao đó sao?

Tháng 3 năm 2013, tòa án tối cao yêu cầu xét xử lại vụ án này, cho rằng phán quyết trước đó thiếu bằng chứng mang tính hệ thống. Amanda đã không bị cảnh sát đánh đập. Vì sao cô ta phải vu khống Patrick? Vì sao trên tờ giấy tự tay viết ở cơ quan cảnh sát, Amanda lại thừa nhận khi xảy ra vụ án cô và Sollecito đang ở trong nhà trọ? Là ai đã làm giả hiện trường đột nhập vào nhà trộm cắp (chắc chắn Rudy không có động cơ vì không phải người sống trong ngôi nhà này?) Sau khi xảy ra vụ án, là ai đã tiến hành quét dọn (về cơ bản, không ai cho rằng Rudy sẽ là người làm việc này?)

Căn cứ vào những điều trên, tháng 1 năm 2014, tòa án tối cao Italia tuyên án tội danh mưu sát của Amanda và Sollecito thành lập. Lúc này, Amanda đang ở Mỹ, đương nhiên sẽ không quay lại Italia. Cô nói nếu cảnh sát Italia tới bắt thì cô sẽ hét lên, khóc lóc và kiên quyết không đi.

Tháng 3 năm 2015, Amanda và Sollecito tiếp tục kháng án lên tòa án tối cao. Lần này, tòa án cho rằng nền tảng bằng chứng tuyên án hai người có tội không tồn tại. Một lần nữa, hai người họ được

tuyên án vô tội. Tòa án tối cao cũng cho biết đây là là xét xử cuối cùng.

Khi đó, Amanda và người thân đang ở nhà tại Seattle và xem truyền hình trực tiếp vụ xét xử. Sauk hi nhìn thấy phán quyết, cả gia đình cô đã vô cùng xúc động. Cô đã gọi điện cho Sollecito đang ở tận Italia.

Trong điện thoại, cô hưng phấn hét to "Chúng ta tự do rồi!" và "Em yêu anh…"

Tình hình gần đây

Sau khi trải qua bốn năm gặp tai ương tù tội, cuộc sống bình thường hoàn toàn bị đứt đoạn, rốt cuộc Amanda và Sollecito cũng giành lại được tự do. Năm 2014, cuối cùng Amanda, lúc này đã 27 tuổi, cũng tốt nghiệp chương trình đại học của mình. Sau đó, cô trở thành phóng viên của một tòa soạn báo địa phương. Hiện nay, cô cũng bắt tay vào hoạt động lên tiếng cho các vụ án oan sai.

Nhưng Amanda cho rằng cuộc sống của mình đã không thể trở lại như trước được nữa. Cô trở nên hơi hướng nội và cô độc.

Trong thời gian ở tù, cảnh sát Italia đã lừa Amanda rằng cô mắc HIV. Khi viết nhật ký trong tù, trong tâm trạng tuyệt vọng, cô lần lượt nhớ lại những người đàn ông đã từng phát sinh quan hệ với mình, người nào dùng bao cao su, người nào không dùng. Nhưng bản nhật ký này lại bị lưu truyền ra ngoài và bị truyền thông đưa tin. Thế là cả thế giới đều biết năm 20 tuổi, Amanda đã quan hệ với bảy người đàn ông và danh tính của những người đó. Khi đi trên đường, thường xuyên có người nhận ra cô và nói "Tôi biết cô" nhưng cô nói họ không hề hiểu gì về mình.

Vì theo đuổi kiện tụng, người nhà của Amanda đã nợ nần chồng chất. Amanda xuất bản một cuốn sách kể lại những gì mình từng trải qua và cuốn sách đã bán rất chạy. Khoản nhuận bút cuối cùng cũng giúp cô trả được khoản phí thuê luật sư cao ngất mà gia đình đang nợ.

Sau đó, Sollecito tự mình lập nghiệp. Hiện tại, cậu ta đã trở thành ông chủ của một công ty IT. Khi ở trong tù, cậu ta từng viết thư cho Amanda, nói mình vẫn còn thích cô nhưng Amanda hồi âm từ chối, nói mình đã không còn cảm giác với cậu ta nữa…

Còn Rudy, sau khi Amanda và Sollecito được tuyên án vô tội, án tù của hắn cũng giảm xuống còn 16 năm.

Người nhà của Meredith ở Anh từng kháng nghị về việc giảm án phạt nhưng không có hiệu quả.

Lời cuối

Mặc dù về pháp luật đã cái quan định luận[8] nhưng những tranh luận về vụ án này chưa bao giờ kết thúc. Đến nay, mọi người vẫn có hai luồng ý kiến hoàn toàn trái ngược đối với , một phe coi cô như thiên sứ gặp nạn, phe còn lại xem cô như ác ma thích nói dối. Trên mạng còn thành lập hai website độc lập đối chọi gay gắt với nhau, một bên đưa ra chứng cứ biện hộ cho Amanda, một bên tìm các bằng chứng buộc tội cô. Dưới video phỏng vấn được đăng trên Youtube, ý kiến bình luận cũng chia làm hai phe. Có người cho rằng Amanda là "Simpson[9] phiên bản nữ", tất cả mọi người đều biết cô làm, chỉ có pháp luật là không. Có người phân tích về biểu cảm của Amanda lúc trả lời phỏng vấn rằng rõ ràng cô đang nói dối. Có người nói mắt cô màu xám, nhìn giống người điên.

8. Có thể hiểu là đậy nắp quan tài rồi mới bàn luận về công và tội.

9. Orenthal James Simpson là cựu cầu thủ bóng bầu dục NFL Mỹ. Ông từng bị cáo buộc trong vụ án giết người O.J.Simpson. Đây là vụ án hình sự xét xử dài nhất lịch sử Hoa Kỳ. Kết thúc vụ án, O.J. được tòa tuyên án vô tội.

Nhưng cũng có rất nhiều người thông cảm với những gì mà Amanda đã gặp phải, tin tưởng cô vô tội và bị nền tư pháp Italia hãm hại.

Một nhân vật then chốt trong vụ án là kiểm sát viên Migenini bởi ông ta phụ trách vụ án này. Ông này cũng từng trả lời phỏng vấn nhiều hãng truyền thông như CNN và ABC

Từ đầu đến cuối, ông ta luôn tin chắc rằng Amanda có tội. Khi phóng viên đài CNN hỏi Amanda có nói dối không. Ông ta đã khẳng định một cách chắc chắn: "Tuyệt đối là cô ta đang nói dối!" Ông ta còn nói một phần nghi ngờ đến từ "trực giác" sau nhiều năm trong ngành điều tra. Điều này cũng bị người ta lên án.

Migenini là một kiểu người rất giống với nhân vật trong phim ảnh, thích Sherlock Holmes, thích đọc tiểu thuyết trinh thám, căm ghét cái ác như kẻ thù và có sự nhiệt tình bẩm sinh đối với công việc phá án. Ông ta giống một con chó săn, khi đã tin chắc ai là tội phạm liền cắn chặt không buông và theo sát không rời, không đạt được mục đích nhất quyết sẽ không dừng lại. Trong phim, vai diễn như vậy luôn nhân từ. Nhưng với trường hợp này, dù sao cũng là hiện thực…

Ngoài ra, điều khiến người ta phải suy nghĩ lại chính là cánh phóng viên.

Họ đã biến một vở bi kịch thành cuộc cuồng hoan, các từ khóa thu hút lượt xem như "Theo đuổi người đẹp", "Bạo lực tình dục" và "Quan hệ tập thể" được sử dụng liên tục… Khi tòa án chưa xét xử thì có vẻ giới truyền thông đã quy chụp, coi Amanda là hung thủ . Họ nắm lấy những chi tiết nhỏ hoàn toàn vô nghĩa, miêu tả về hình tượng điên cuồng và phóng đãng của Amanda trong mắt công chúng.

Tôi đã dành rất nhiều thời gian để nghiên cứu hai website đưa ra bằng chứng then chốt ấy. Trong bài phân tích tình tiết vụ án tiếp theo, tôi sẽ nói với các bạn về quan điểm của tôi.

Bài phân tích vụ án:

Bằng chứng giao phong mới là chỗ đặc sắc của vụ án này.

Tôi đọc vụ án này vào khoảng năm 2010, nội dung mà bách khoa Wikipedia đăng năm đó rất không giống với bây giờ, chủ yếu là nghiêng về phía cho rằng Amanda là hung thủ. Thế nên khi đó, ấn

tượng trong tôi chính là Amanda là hung thủ. Và biệt danh "Amanda xảo quyệt" kia cung in sâu và trong trí nhớ của tôi.

Đến năm 2017, đột nhiên tôi nhìn thấy một tin tức rằng Amanda trở thành phóng viên và người dẫn chương trình. Khi đó tôi hơi hoang mang, nhanh vậy mà đã ra tù rồi sao? Sau khi tra lại thông tin, tôi mới biết, thì ra sau đó vụ án này được xét xử ba lần, cuối cùng cô được tuyên bố vô tội.

Tiếp đó, tôi xem bộ phim tài liệu mới nhất "Amanda Knox" (sản xuất năm 2016). Phim dài một tiếng nhưng thực ra không cung cấp nội dung gì mới về tình tiết vụ án, chỉ có các cảnh quay tạo ấn tượng khá tốt và nghiên cứu khá nhiều về nội tâm nhân vật. Lượng thông tin về vụ án còn không bằng một chương trình mà CNN làm năm đó (khi ấy, chương trình của CNN đã chỉ ra rằng kiểm sát viên cũng từng phạm sai lầm, "Lạm dụng chức quyền" trong các vụ án khác). Xem xong phim tài liệu và một số chương trình do Mỹ sản xuất, tôi tin rằng đa số mọi người sẽ nghiêng về ý kiến Amanda bị oan. Đây là vụ án oan do một kiểm sát viên cố chấp và một hệ thống tư pháp lạc hậu tạo nên.

Nhưng đơn giản hóa vụ án như thế lại khiến tôi thấy hoang mang. Chẳng lẽ hệ thống tư pháo của Italia thật sự tối tăm đến vậy? Chẳng lẽ một kiểm sát viên chỉ dựa vào nghi ngờ theo trực giác đã có thể nhận được sự ủng hộ từ nhiều bằng chứng của cảnh sát như thế, khiến một nửa thành viên bồi thẩm đoàn đều tuyên án đôi tình nhân này có tội?

Tôi tin rằng chắc chắn họ có lí do mạnh mẽ để nghi ngờ Amanda. Sau đó, tôi tìm được hai trang web đối chọi gay gắt dưới đây, thông tin từ hai trang web này thật sự rất quý báu:

Trang web "*The Munder Of Meredith Kercher*" (tạm dịch "*Vụ án sát hại Meredith Kercher*") với đường link http://themunderofmeredithkercher.com là trang có xu hướng cho rằng Amanda là hung thủ.

Trang web "*The Amanda Knox & Raffaele Sollecito Case*" (tạm dịch "*Nghi án của Amanda Knox và Raffaele Sollecito*") với đường

link http://www.amandaknoxcase.com là trang rửa sạch tội danh cho Amanda.

Mặc dù tôi không biết ai đã xây dựng nên hai trang web này nhưng hiển nhiên, người tạo ra chúng là những người chú ý đến sự kiện này bởi cả hai trang web đều có được các thông tin cực kì chính xác và tỉ mỉ về vụ án, bao gồm ảnh, bản ghi âm, thu hình, biên bản của tòa án, lời khai, thời gian chính xác, lời chứng chuyên gia… Tôi đã tốn rất nhiều thời gian để so sánh thông tin của hai trang web này, bây giờ xin được chia sẻ với mọi người.

Hai hướng quan điểm

Quan điểm của bên nguyên (*với đại diện là kiểm sát viên Migenini*):

Vụ án xảy ra trong khoảng 22h đến 23h ngày 1 tháng 11, hung thủ là Amanda, bạn trai cô - Sollecito, và Rudy. Đêm ấy, Amanda mở cửa cho Sollecito và Rudy để bọn họ đi vào. Ba người đang mây mưa thì nạn nhân đi qua và phản đối khiến Amanda trở nên giận dữ. Amanda và Sollecito khống chế nạn nhân, còn Rudy lột quần áo của cô ấy rồi thực hiện hành vi xâm hại tình dục. Tiếp theo, Amanda dùng dao sát hại nạn nhân. Rudy đi giày dính máu bước thẳng ra cửa trước, sau đó vứt hai chiếc điện thoại di động trong một vườn hoa cách đó 900 mét.

Còn Amanda và Sollecito, đêm ấy hoặc buổi sáng hôm sau, họ dọn dẹp hiện trường. Hai người chỉ dọn dẹp dấu chân, dấu vân tay và ADN của mình và giữ nguyên dấu chân, dấu vân tay, AND và chất thải của Rudy. Họ còn làm giả hiện trường có kẻ đột nhập vào nhà.

Từ đầu đến cuối, Rudy không thừa nhận mình gây án. Ban đầu, để không làm cảnh sát nghi ngờ đồng bọn của mình, hắn cố ý nhấn mạnh rằng Amanda cũng không phải hung thủ và nói đó là một người đàn ông Italia nào đấy mà hắn không nhìn rõ mặt. Có thể khi biết hiện trường vụ án chỉ để lại dấu vết của mình (đồng bọn

không giúp hắn dọn dẹp) nên hắn đã thay đổi lời khai, nói Amanda và nạn nhân xảy ra xung đột vì tiền bạc nên Amanda sát hại cô ấy (hắn thay đổi lời khai mấy lần, lần cuối cùng vào năm 2011 nói rằng do Amanda và Sollecito làm, lúc đó hắn đang đi đại tiện trong nhà vệ sinh.)

Quan điểm của luật sư bào chữa:

Vụ án xảy ra vào khoảng 21h ngày 1 tháng 11, hung thủ làmột mình Rudy. Trước khi nạn nhân về nhà, Rudy đã đập vỡ cửa sổ, xông vào trong nhà, uống đồ uống và đại tiện trong nhà. Khi về nhà, nạn nhân không phát hiện ra hắn. Sau đó, hắn bất ngờ tấn công nạn nhân. Khi thấy cô hấp hối liền xâm hại tình dục. Tiếp theo, hắn vào phòng tắm của Amanda rửa chân, thậm chí còn xuống phòng trọ của các nam sinh ở dưới tầng hầm để thay quần áo dính máu rồi mang điện thoại ăn cắp, thẻ tín dụng cùng chìa khóa rời khỏi nhà và ném điện thoại ở một vườn hoa.

Ban đầu, khi đọc tin tức và biết Amanda bị liên đới vào vụ án này, xuất phát từ lương tâm nên Rudy tiện thể thanh minh giúp cô một chút. Nhưng sau đó hắn phát hiện, nếu đẩy tội danh sang cho Amanda và Sollecito thì không biết chừng mình có thể thoát tội, cho nên hắn lại thay đổi lời khai.

Dưới đây, chúng ta hãy xem rốt cuộc bằng chứng phù hợp với hướng suy luận nào.

Bằng chứng ADN

1

Bên nguyên:

Trong một vết lõm nhỏ trên lưỡi dao có ADN của Meredith, trên chuôi dao có ADN của Amanda. Trên dao không tìm thấy vết máu bởi nó đã được lau chùi sạch sẽ.

Khi cảnh sát nói với về việc phát hiện ADN của nạn nhân trên dao làm bếp trong nhà cậu ta, Sollecito không hề đưa ra nghi vấn đối với kết quả kiểm nghiệm mà lập tức giải thích rằng cô ấy từng đến nhà mình và cùng nấu cơm. Trong lúc nấu, cậu ta không cẩn thận làm đứt tay cô. Tuy nhiên, kết quả điều tra sau đó đã chứng minh rằng Meredith chưa bao giờ đến nhà cậu ta. Vì sao Sollecito nói dối?

Luật sư bào chữa:

Kết quả khám nghiệm lần thứ hai cho thấy không phát hiện ADN trên vật nghi là hung khí, vì vậy bằng chứng này không còn giá trị. Hơn nữa, hung thủ đã lau sạch vết máu đến mức không đủ để tạo thành phản ứng luminol[10] nhưng vẫn khám nghiệm ra được ADN là điều rất hiếm thấy. (Tại hiện trường vụ án, chỉ cần có máu bắn ra và dính vào vật thể thì bất kể sau đó sử dụng phương thức tẩy rửa nào hoặc đã qua một thời gian rất dài, chỉ cần dùng thuốc thử luminol phun lên và quan sát trong bóng tối, chỗ đã từng có vết máu sẽ xuất hiện huỳnh quang màu xanh tím do xảy ra phản ứng huỳnh quang. Kể cả khi vết máu tại hiện trường đã bị lau hoặc tẩy rửa, điều tra viên vẫncó thể sử dụng luminol đã tìm được vị trí của chúng). Vậy nên, kết quả ADN là do sai sót của phòng thí nghiệm.

10. Luminol là một chất hóa học linh hoạt có thể phát quanh với ánh sáng xanh nổi bật khi trộn với tác nhân oxy hóa thích hợp. Đây là tinh thể rắn, có màu trắng hơi vàng, có thể hòa tan trong dung môi hữu cơ nhưng không tan trong nước. Luminol được các nhà điều tra pháp y sử dụng để phát hiện dấu vết của máu tại hiện trường phạm tội vì nó phản ứng với sắt trong huyết sắc tố hemoglobin.

2

Bên nguyên:

Mặc dù trong phòng không có ADN của Amanda nhưng ADN của bạn trai Sollecito lại được tìm thấy trên móc cài áo ngực của nạn nhân.

Luật sư bào chữa:

Vì sao ADN của Rudy được tìm thấy ở khắp nơi trong nhà, còn ADN của Amanda và bạn trai cô lại hoàn toàn không thấy? Sau cuộc hỗn chiến, muốn lựa chọn xóa sạch ADN của hai người nhưng để lại AND của một người là điều gần như là mong muốn hão huyền.

Hơn nữa, trên dây áo lót chỉ có ADN của Rudy, trong khi Sollecito rất khó để có thể tiếp xúc trực tiếp với cái móc nhỏ ấy mà không chạm vào cả chiếc áo lót. Cho nên ADN của Sollecito có thể cũng là do sơ suất của phòng thí nghiệm. Trong ảnh hiện trường được dùng làm bằng chứng, găng tay của nhân viên giám định bị bẩn. Nếu trước khi cầm móc cài, người đó vừa mới chạm vào tay nắm cửa mà trước đó Sollecito cũng từng chạm vào, đó chẳng phải là mang ADN của cậu ta sang móc cài sao?

3

Bên nguyên:

Trong phòng vệ sinh nhỏ có 3 vết máu hỗn hợp ADN của Amanda và ADN của Meredith, lần lượt nằm trên bồn rửa, trên hộp nhựa đựng bông băng và trên bồn tắm. Một vết máu trên vòi nước chỉ có ADN của Amanda.

Luật sư bào chữa:

Căn cứ vào số liệu cụ thể của ADN có thể thấy máu của hai người lẫn vào nhau chứ không phải Amanda chạm vào máu của Meredith. Nhưng cảnh sát không hề phát hiện trên người Amanda có vết thương.

Vết thương duy nhất của cô là chỗ mới bấm lỗ tai bị viêm chảy máu nên có thể máu đã nhỏ xuống vòi nước.

Trong quá trình thu thập mẫu máu, nhân viên điều tra không thay găng tay, có thể ngón tay người đó đã chạm vào máu từ lỗ tai Amanda rồi chạm vào những vết máu khác. Nếu không tại sao có thể trùng hợp đến mức máu của hai người lẫn vào nhau ở cả ba chỗ?

Vườn Hoa Mạt Dược:

Tôi cho rằng khả năng sai sót của phòng thí nghiệm rất cao. Đầu tiên, theo phiên bản của bên nguyên miêu tả đêm hôm ấy, khó mà giải thích được vì sao có một giọt máu chỉ có ADN của Amanda và giọt máu này có quan hệ gì với các mẫu ADN hỗn hợp khác. Nhưng nếu theo phiên bản của luật sư bào chữa sẽ giải thích được: bởi lỗ tai của Amanda từng chảy máu. Nếu tồn tại khả năng xảy ra sơ suất thì bằng chứng ADN sẽ khó mà thuyết phục được. Cũng căn cứ vào nguyên nhân này mà Amanda và Sollecito được tuyên vô tội hai lần.

Các bằng chứng khác trong phòng

1. Trong phòng có người lấy đi ví tiền, thẻ tín dụng, chìa khóa phòng, và chìa khóa cửa túi xách của Meredith.

2. Đèn bàn của Meredith và đèn bàn của Amanda đều nằm trên sàn nhà trong phòng Meredith, gần chân giường. Trong khi đó, đèn bàn của Amanda là nguồn sáng duy nhất trong phòng của cô ấy.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Thực ra, bằng chứng này có lợi cho bên nguyên vì nếu Rudy tấn công bất ngờ, hắn khó có thể đi sang phòng bên cạnh mà mình không quen thuộc để lấy một chiếc đèn bàn. Cho nên, bên nguyên cho rằng là Amanda mang từ phòng của mình tới.

3.

Bên nguyên:

Dấu giày máu của Rudy (căn cứ vào phản ứng luminol) cho thấy hắn rời khỏi phòng, đi qua hành lang và khu vực phòng ăn để ra ngoài nhưng không có dấu chân hiển thị hắn từng xoay người để khóa cửa phòng (khi cảnh sát tới, cửa phòng đang khóa). Muốn cầm chìa khóa và khóa cửa từ bên ngoài thì tất nhiên phải xoay người lại, thế nên mũi giày không thể hướng ra ngoài.

Luật sư bào chữa:

Chuyên gia cho rằng hình ảnh luminol hiển thị không phải dấu giày hoặc hình ảnh có khả năng bị làm giả.

4. Trên sàn nhà trong phòng nạn nhân có 5 tờ giấy và bưu thiếp, bên trên có ít nhất 2 dấu giày khác nhau nhưng đều không phù hợp với tất cả những đôi giày của nạn nhân.

5. Trong phòng của Amanda và trên hành lang có 5 dấu chân trần dính máu nhưng đã bị lau đi. Những dấu chân máu này không phù hợp với chân của Rudy.

6.

Bên nguyên:

Trên tấm lót trong phòng tắm có một dấu chân máu (chân đất) phù hợp với chân của Sollecito.

Luật sư bào chữa:

Không hề phù hợp, ngắn hơn 3cm (bởi dấu chân máu không hoàn chỉnh nên rốt cuộc phương pháp đo đạc cũng không thể quyết định nó có phù hợp hay không).

7.

Bên nguyên:

Chỉ phát hiện dấu vân tay của Amanda trên một chiếc ly thủy tinh trong phòng ăn, nhưng phòng của cô và những nơi khác trong nhà đều hoàn toàn không có dấu vân tay của cô. Amanda sống ở đây nên điều này không phù hợp với lẽ thường, hiển nhiên có người đã lau chùi.

Bên nguyên cho rằng dấu chân máu của Rudy (dấu giày) chứng tỏ hắn không dọn dẹp mà trực tiếp đi ra ngoài, như vậy chính đồng bọn là người làm việc đó. Tuy nhiên, đồng bọn chỉ ý để lại dấu vết của Rudy, hiển nhiên chỉ có Amanda và Sollecito mới làm như thế. Luật sư bào chữa cho rằng dấu chân máu là không đúng vì Rudy không hề đi ngay.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Một mặt, quả thực tôi cảm thấy người dọn dẹp hiện trường khó có thể là Rudy. Cho dù đúng là hắn làm nhưng tại sao hắn lại giữ nguyên dấu vân tay và dấu chân máu của chính mình tại hiện trường và xóa dấu vân tay khó phát hiện hơn trong phòng của Amanda?

Mặt khác, tôi cho rằng trong hiện trường hỗn loạn, muốn chọn dấu vết của đúng hai người để xóa cũng là việc rất khó thực hiện. Nếu chỉ dọn dẹp dấu chân của hai người trong ấy thì tương đối dễ. Còn việc lau sạch dấu vân tay của hai trong số ba người, có lẽ cũng có thể thực hiện được với sự trợ giúp của may mắn. Nhưng muốn dọn sạch đến mức hoàn toàn không tìm được ADN của hai người này tại hiện trường vụ án hỗn loạn, chắc hẳn là chuyện không thể.

Dù vậy cũng phải nói, không biết chừng họ may mắn làm được điều này hoặc còn sót một số ADN nhưng chưa được tìm thấy thì sao?

Chỉ dựa vào những chi tiết ấy, tôi không có cách nào kết luận được. Ngoài ra, một điểm khả nghi là vì sao nguồn sáng duy nhất trong phòng Amanda (đèn bàn) lại ở trong phòng của Meredith? Nếu không có nó thì phòng của Amanda lúc nào cũng tối đen như mực.

1. Dựa theo cách lý giải của bên nguyên là Amanda đã lấy đèn từ phòng của mình sang để chiếu sáng cho việc dọn dẹp, cuối cùng lại quên đèn ở trong phòng. Sau đó, Sollecito cố gắng đạp cửa xông vào cũng là vì muốn lấy lại chiếc đèn này.

2. Amanda nói trước tòa rằng cô không hề biết tại sao chiếc đèn này lại chạy sang phòng của bạn mình.

3. Trên mạng có một cách giải thích mà tôi cho rằng tương đối hợp lý: Có khả năng cảnh sát khu vực vừa đến hiện trường đã mang chiếc đèn ấy sang để xem xét tình hình trong phòng. Họ không dám chạm vào công tắc điện hay đèn có sẵn trong phòng vì sợ để lại dấu vân tay của mình, gây ảnh hưởng đến việc điều tra nhưng vì muốn chiếu sáng nên đã lấy đèn từ phòng bên cạnh sang, cắm vào ổ điện,

sau đó bỏ quên ở hiện trường. Khi cảnh sát điều tra tới, chiếc đèn còn ở nơi này liền được chụp vào ảnh hiện trường.

Chính vì là lỗi của phía cảnh sát nên họ không giữ chiếc đèn làm vật chứng, cũng không khám nghiệm dấu vân tay trên ấy.

Nếu Amanda thật sự muốn tự bảo vệ mình để lật đổ lý luận của bên nguyên, cô hoàn toàn có thể nói với tòa rằng đêm hôm trước mình cho Meredith mượn đèn. Nhưng cô không nói vậy.

Đột nhập vào nhà trộm cướp là ngụy tạo hay sự thật

1

Bên nguyên:

Căn phòng bị lục lọi rất lộn xộn, quần áo của bạn cùng nhà trọ của Filomena bị lôi từ trong tủ ra rồi vứt vương vãi khắp sàn nhà. Hơn nữa, mảnh kính cửa sổ lại ở trên quần áo và máy tính chứ không phải được phát hiện ở bên dưới. Điều này chứng minh có người đã làm lộn xộn trong nhà trước, sau đó mới dùng đá đập vỡ kính cửa sổ.

Luật sư bào chữa:

Không đúng, có mảnh kính ở phỉa dưới quần áo, trong ảnh cũng không nhìn thấy mảnh kính ở phía trên.

Huống hồ, khi đó Filomena và những người khác từng lục lọi khắp nơi xem có mất đồ hay không nên đã phá hoại hiện trường ban đầu.

2

Bên nguyên:

Rudy là kẻ có tiền án đột nhập vào nhà trộm cắp, hơn nữa hắn biết rõ rằng ở tầng một có 2 cô gái người nước ngoài, tầng hầm có 4 chàng trai người Italia. Hôm đó là kì nghỉ, người Italia thường về quê đoàn tụ với gia đình, còn mấy cô gái nước ngoài sẽ ở lại. Nếu động cơ ban đầu của Rudy là trộm cắp thì hắn nên chọn tầng hầm chắc chắn không có người chứ không phải tầng một có thể có hai người đang ở nhà.

Luật sư bào chữa:

Chúng ta có đánh giá chỉ số thông minh của Rudy cao quá không?

3

Bên nguyên:

Đặt giả thiết những lý luận mà luật sư bào chữa đưa ra là thật thì âm thanh đập cửa sổ lớn như vậy mà Meredith không phát hiển ra, đồng nghĩa với việc có thể Rudy đã đột nhập từ trước khi cô ấy về. Hắn ở trong nhà uống nước trái cây, đeo tai nghe nghe nhạc rồi đi đại tiện, đến tận lúc Meredith về… cô ấy về đến nhà vào khoảng 21h, như vậy hắn đã đột nhập vào nhà từ trước đó.

Nhưng trước 21h , xe cộ trên đường vẫn tấp nập, vì sao không có người nào nhìn thấy? Vì sao Rudy không vào từ cửa trước (cửa đóng không chặt) hoặc cửa sổ khác kín hơn mà lại chọn cửa sổ ở trên cao, không chỉ hướng ra đường mà còn được lắp thêm cửa chớp?

Luật sư bào chữa:

Nếu thật sự không thể có người đột nhập vào từ cửa sổ này, vì sao chủ nhà lại lắp cửa chống trộm? Hắn xông vào trước 21h vẫn có thể vừa vặn không có người nào nhìn thấy.

4

Bên nguyên:

Rudy cao 178cm, cửa sổ này cách mặt đất hơn 2m nên hắn không thể trèo lên được. Cho dù có thể thì trước đó cũng phải mở cửa chớp bằng gỗ, nhảy xuống lần nữa để nhặt đá, sau đó đập vỡ kính rồi lại trèo lên mở cửa sổ để chui vào. Khi chui còn phải tránh để không bị những mảnh kính bám trên khung cửa sổ đâm vào, đúng là quá phiền phức…

Luật sư bào chữa:

Một chương trình của Anh đã tìm một người chuyên leo núi làm thí nghiệm, giẫm lên song sắt của tầng hầm là có thể trèo lên được.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Tôi đã xem chương trình đó, thực ra người leo núi ấy trèo lên cũng rất vất vả, chỉ có thể bám vào rìa cửa sổ và hoàn toàn dựa vào lực cánh tay để kéo thân lên. Tôi cảm thấy người bình thường không thể trèo lên được. Tôi rất tò mò, vì sao những người làm chương trình không tìm người bình thường để thực hiện thí nghiệm mà lại tìm một chuyên gia leo trèo? Nhưng cũng phải nói thêm rằng Rudy là một vận động viên bóng rổ nên không thể coi là người bình thường.

5

Bên nguyên:

Trên tường không để lại dấu vết leo lên.

Luật sư bào chữa:

Cảnh sát không khám nghiệm dấu chân.

6

Bên nguyên:

Rudy ném một tảng đá lớn nặng 8kg, dài 20cm để phá một tấm kính cửa sổ nhỏ. Ai lại chọn hòn đá to như thế?

Luật sư bào chữa:

Trong những phi vụ trộm cắp trước kia hắn cũng từng chọn hòn đá to như thế.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Rudy là vận động viên bóng rổ nên ắt hẳn là giỏi ném rổ.

7

Bên nguyên:

Sau khi vào nhà, Rudy không lập tức lấy máy tính, máy ảnh và túi xách hàng hiệu ở vị trí dễ nhìn, mà bắt đầu lôi hết quần áo trong tủ ra rồi ném xuống đất…

Vườn Hoa Mạt Dược:

Có thể Rudy cho rằng đêm ấy sẽ không ai trở về nhà trọ nên mới thong thả lục tìm đồ đạc đáng giá trong tủ quần áo. Đột nhiên hắn buồn đi đại tiện nên đi vào nhà vệ sinh. Và trong lúc hắn đang trong đó thì Meredith về nhà… Sauk hi giết người, hắn vội vàng chạy trốn, quên lấy máy tính và túi xách hàng hiệu ở một căn phòng khác.

8

Thời gian báo cảnh sát là trước khi cảnh sát khu vực đến hay sau khi cảnh sát khu vực đến?

Bên nguyên:

Cảnh sát khu vực tới lúc hơn 12h40 phút. Khi thẩm vấn, hai bị cáo có vẻ hơi bối rối, nói mình đã gọi điện thoại báo cảnh sát về sự việc và đang đợi họ đến. Thực ra khi ấy, hai người chưa hề báo cảnh

sát, sau đó để lấp liếm mới gọi điện thoại lúc 12h 51 phút và 12h54 phút.

Luật sư bào chữa:

Sau 13h, cảnh sát khu vực mới tới. Sollecito là người đầu tiên gọi điện thoại báo cảnh sát, chứng minh họ không hề muốn trì hoãn thời gian phát hiện thi thể. Không phải họ bối rối mà là bất ngờ bởi vì vừa gọi điện thoại đã có hai cảnh sát tới nơi.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Hai bên đã tranh luận rất nhiều về việc cảnh sát khu vực tới lúc mấy giờ. Bên nguyên cho rằng hơn 12h40 phút, chủ yếu là thông qua lời chứng của chính cảnh sát khu vực và thời gian tới của nhiều sau đấy để suy đoán, chẳng hạn như A nói B đại khái đến sớm hơn mình 10 phút, B nói C đến sớm hơn mình khoảng 3 phút. Luật sư bào chữa cho rằng hơn 13h cảnh sát mới tới bởi gần đó có một camera ghi hình chân của hai người đi qua khung hình nhưng hình ảnh rất mờ, luật sư bào chữa cho rằng đó chính là hai cảnh sát khu vực.

Khi gọi điện thoại, Amanda còn nói dối nhiều lần. Những lời nói dối này có lẽ rất quan trọng chăng? Chẳng hạn như khi nghe cuộc điện thoại thứ hai của bạn cùng nhà trọ Filomena, Amanda nói cô đã cùng Sollecito quay về nhà để kiểm tra cửa phòng và làm những việc mà Filomena dặn dò… Nhưng sự thật chứng minh lúc nghe điện thoại, điện thoại của cô đang kết nối với trạm thu sóng ở nhà Sollecito. Nói cách khác, Amanda khoe khoang mình đã làm một số việc mà thực ra cô không hề làm.

Bên nguyên cho rằng Amanda nói dối bởi vì cô biết hiện trường do chính mình làm giả, biết người đã chết nên đương nhiên không cần phải đi kiểm tra và chỉ nói qua loa với Filomena qua điện thoại. Nhưng cũng có khả năng cô đang mải ân ái với Sollecito nên không muốn làm nhưng lại muốn thể hiện mình cũng quan tâm đến chỗ ở của bạn cùng nhà trọ nên đã bịa đặt bang quơ như vậy.

9

Vì sao phải nói dối?

Bên nguyên:

Trước khi Filomena về, Amanda từng nói với bạn trai của Filomena và cảnh sát khu vực rằng Meredith thường xuyên khóa cửa phòng, ngay cả lúc đi tắm cũng khóa nên không cần lo lắng. Vì vậy cảnh sát khu vực đã không phá cửa. Nhưng sau khi Filomena trở về, cô lại nói hầu như Meredith không khóa cửa bao giờ, điều này rất khác thường nên nhất quyết yêu cầu mở cửa. Hơn nữa, lúc trước, Amanda và Sollecito từng cố gắng đạp cửa (trên cửa có một vết nứt do Sollecito đạp tạo thành), nói rõ họ cũng quan tâm đến việc này. Nhưng vì sao lúc ấy, hai người không cho mở cửa?

Luật sư bào chữa"

Amanda nói tiếng Ý của cô không tốt nên đã gây hiểu lầm.

10

Giờ gây án?

A

Bên nguyên:

Nhân chứng có giá trị nhất của bên nguyên là một người vô gia cư ở quảng trường gần nhà trọ, nơi xảy ra vụ án. Khi cảnh sát tìm người này để hỏi thăm, ông ta đã nói từng nhìn thấy đôi tình nhân này xuất hiện khoảng 3,4 lần từ 21h30 phút đến 23h. Ông ta nói thấy có lúc họ nói chuyện với vẻ kích động, có lúc đứng ở bên lan can nhìn xuống chỗ xe chết máy (xem phần C). Hai chủ cửa hàng nhỏ ở gần quảng trường cũng chứng minh đêm ấy và lúc bình thường, người lang thang này đều có mặt tại nơi đó.

Bên nguyên cho rằng điều này chứng minh Amanda và Sollecito nói đêm ấy mình luôn ở nhà Sollecito là nói dối.

Luật sư bào chữa:

Người này hít heroin rất thường xuyên, mà lời làm chứng của ông ta tự mâu thuẫn lẫn nhau.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Trong lời làm chứng của người này, một mặt ông ta nói lúc nhìn thấy Amanda, những người xung quanh mặc quần áo Halloween và có xe bus, chứng minh hôm đó là ngày 31 tháng 10; một mặt lại nói lúc nhìn thấy Amanda là vào đêm không mưa, hôm sau gặp cảnh sát, chứng minh đó là ngày 1 tháng 11. Mà buổi tối ngày 31 tháng 10, Amanda làm thuê ở quán bar, chắc chắn không xuất hiện ở quảng trường. Như vậy chỉ có thể là ngày 1 tháng 11? Tóm lại, vì lời chứng tự mâu thuẫn nên cuối cùng, lời khai của ông ta trong phiên tòa không được chấp nhận. Tuy nhiên, không lâu sau lần làm chứng cuối cùng, người lang thang này đã qua đời vì bị bệnh.

B

Bên nguyên:

Có một nhân chứng nói từng nhìn thấy Amanda, Rudy và Sollecito cầm dao ở cửa nhà trọ. Rudy muốn bỏ tiền thuê xe của anh ta.

Luật sư bào chữa:

Người này từng có tiền án, không đủ tư cách, hơn nữa lời khai quá khác thường, rất có thể là đang nói dối.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Lời chứng này không thể tin. Sau đó, bên nguyên cũng không sử dụng lời chứng của người này nữa.

C

Lúc 22h20 phút đêm ấy, một chiếc xe con chết máy khi đang đi trên đường và phải dừng lại trước nhà trọ, đến 23h15 phút mới đi. Trên xe tổng cộng có 4 người, họ đứng ngoài xe của mình và đợi xe

cứu hộ. Trong khoảng thời gian này, họ và người tài xế xe cứu hộ tới sau đều không nghe thấy tiếng hét hay âm thanh khả nghi hoặc nhìn thấy có người trèo tường.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Bởi vì nhiều người làm chứng và đều là dân thường nên lời chứng này có thể tin nhất. Họ cũng xác định rất rõ thời gian. Điều đó chứng tỏ việc giết người hoặc là xảy ra trước 22h20 phút, hoặc là xảy ra sau 23h15 phút.

Bên nguyên và luật sư bào chữa đều điều chỉnh suy đoán của mình để có thể phù hợ với lời chứng này.

D

Bên nguyên:

Từ 22h đến 22h30 phút, có một đôi tình nhân đi qua đoạn đường này và nhìn thấy chiếc xe hơi chết máy đã nói ở trên, đồng thời có một người da sẫm màu vội vã đi qua, suýt nữa va vào chàng trai trong đôi tình nhân.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Nếu người này là Rudy và phù hợp với phần C thì đồng nghĩa với việc gây án đã hoàn thành trước 22h20 phút. Nhưng như vậy lại mâu thuẫn với lời làm chứng trong phần E,F và G bên dưới.

E

Người phụ nữ ở đối diện với nhà trọ lên giường đi ngủ lúc 22h, bị tiếng kêu to của một nam một nữ đánh thức, tiếp đó nghe thấy tiếng của một phụ nữ. Bà ước tính thời gian là khoảng 23h.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Nếu vụ án xảy ra trước 23h sẽ mâu thuẫn với phần C ở trên. Trước 23h, bà ấy có thể nghe thấy những âm thanh này, vậy 4 người đứng trên đường đợi xe phụ nữ này nói dối, hoặc là bà ấy nhớ nhầm thời gian. Cho dù nhớ nhầm thì tiếng hét của một nam một nữ

này cũng có thể là của Rudy và Meredith, không thể nói rõ có sự tham gia của Amanda và bạn trai Sollecito.

F

Bên nguyên:

Từ 23h đến 23h30 phút, một người phụ nữ khác ở đối diện nhà trọ dậy đi vệ sinh, nghe thấy một tiếng hét của nữ giới. Bà nhìn ra ngoài cửa sổ nhưng không thấy có ai. Một lát sau, bà này nghe thấy tiếng bước chân từ bãi đỗ xe dọc theo cầu thang sắt chạy lên vỉa hè, một tiếng bước chân khác chạy trốn dọc theo đường xe chạy. Điều này chứng minh ít nhất có 2 người là thủ phạm gây án.

Luật sư bào chữa:

Khó có khả năng người ở trong phòng có kính cách âm hai lớp có thể nghe thấy tiếng hét từ trong ngôi nhà xây bằng đá ở bên kia đường. Năm 2011, khi ra tòa làm chứng, người phụ nữ này rất khổ sở vì bị điếc, bệnh tinh thần và thân thể. Vì vậy, luật sư bào chữa cho rằng bà ấy mắc chứng huyễn thính[11].

11. Một triệu chứng của rối loạn tinh thần, người bệnh nghe thấy những âm thanh không có thực.

G

Bên nguyên:

Một hàng xóm ở nhà thứ ba tính từ nhà trọ sau khi lên giường đã nghe thấy tiếng bước chân dồn dập chạy từ bãi đậu xe dọc theo cầu thang sắt lên vỉa hè, chứng thực tiếng bước chân được nhắc tới ở phần E. Bà này cho rằng lúc ấy là 23h30 phút.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Phần E,F,G nhất trí, kết hợp với phần C chắc chắn là sự thật. Tiếng hét và tiếng bước chân người chạy vang lên từ 23h15 phút đến 23h30 phút. Tiếng hét là của nạn nhân, như vậy từ khi giết người đến lúc chạy trốn chỉ có thời gian 15 phút, gần như khó có

khả năng để làm giả vụ đột nhập vào nhà trộm cướp rồi dọn dẹp hiện trường một cách cực kì cẩm thận. Cho nên, hoặc là chứng minh không phải làm giả hiện trường, hoặc là sau đó Amanda và bạn trai Sollecito đã quay trở về dọn dẹp. Nhưng suy luận này lại mâu thuẫn với phần D.

Bên nguyên căn cứ vào các lời chứng A,C,E,F và G nên cho rằng vụ án xảy ra từ 23h15 phút đến 23h30 phút, bởi vì tiếng hét vang lên trong khoảng thời gian này (mặc dù có thể vang lên lúc Meredith vừa bị khống chế hoặc khi bị sát hại). Tuy nhiên, trong những lời chứng ấy, sau khi luật sư bào chữa phản biện, A và F không còn quá đáng tin, như vậy chỉ còn lại C,F và G. Nhưng thực ra, C trung lập, còn F và G đều ở trong phòng và nghe thấy âm thanh chứ không nhìn thấy tận cảnh nên có thể tiếng hét này không hề liên quan đến vụ án.

Còn luật sư bào chữa dựa vào C và D, vì thế kết luận vụ án xảy ra trước 22h20 phút. Hơn nữa luật sư khẳng định Rudy đập vỡ kính cửa sổ xông vào, Meredith không thể không nghe thấy âm thanh cửa kính vỡ nên cho rằng hắn đột nhập vào nhà trước 21h (lúc cô về đến phòng) và rời đi trước 22h 20 phút.

Xét về tổng thể, tôi cho rằng tuyến thời gian của luật sư bào chữa đáng tin hơn.

11

Bên nguyên:

Trong phiên tòa năm 2009, một chủ cửa hàng nhỏ nói lúc hơn 7h sáng ngày 2 tháng 11, một cô gái nhìn giống Amanda đã đứng ngoài cửa hàng chờ ông ta mở cửa. Cô gái ấy đội nón, sắc mặt mệt mỏi, sau đó cô đến kệ hàng nước tẩy rửa nhà vệ sinh và nước lau nhà nhưng ông ta không nhớ cô ấy có mua hay không. Người này đã mô tả rõ ràng ngoại hình của cô gái giống với cách ăn mặc của Amanda vào ngày sau hôm xảy ra vụ án trong video.

Lời chứng này và một số lời chứng sau đó có thể chứng thực cho nhau. Ngày 11 tháng 11, cảnh sát tìm được hai chai nước lau nhà trong tủ bếp nhà Sollecito rất không thích mùi nước lau nhà, bà cũng chưa từng thấy trong nhà có thứ này. Vì thế, bên nguyên cho rằng đây là thứ họ dùng để tẩy rửa hiện trường vụ án.

Luật sư bào chữa:

Mặc dù sau khi xảy ra án mạng, cảnh sát đã tìm và điều tra một lượt tất cả các cửa hàng nhưng lần đầu tiên chủ cửa hàng này nói với người khác về việc Amanda đến mua dung dịch vệ sinh là một năm sau khi xảy ra vụ án (năm 2008), hơn nữa còn nói với một phóng viên. Đã một nắm trôi qua mà ông ta vẫn có thể nhớ rõ ràng về cách ăn mặc của Amanda khi ấy chứng tỏ điều này khó có khả năng.

Tiếp đến là lượt người giúp việc cũ của Sollecito nói trước tòa, rằng hai chai nước lau nhà đó là bà mua.

Nhưng bên nguyên cho rằng người này đã bị gia đình Sollecito mua chuộc. Bởi vì ban đầu bà ta nói với cảnh sát rằng mình không biết nguồn gốc của hai chai nước lau nhà ấy, nhưng sau khi nói chuyện với luật sư của Sollecito thì đã thay đổi lời khai.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Tôi nghi ngờ trí nhớ và cách làm việc của chủ cửa hàng. Nếu hai chai nước lau sàn này là của người giúp việc cũ mua thật thì điều này không hề mâu thuẫn với lời khai của người giúp việc mới. Có thể vì Sollecito không thích mùi nước lau nhà ấy nên bà không tiếp tục dùng và để hai chai này ở trong tủ, vì vậy người giúp việc mói chưa từng phát hiện.

12

Nhật ký điện thoại chứng tỏ phạm tội?

Bên nguyên:

20h18 phút đêm hôm đó, Amanda nhận được tin nhắn của ông chủ Patrick báo cô không cần đi làm. Lúc 20h35 phút, Amanda trả lời tin nhắn. Nhưng tin nhắn của ông chủ đã bị xóa, cảnh sát chỉ tìm được tin nhắn bằng tiếng Ý của Amanda trong hộp thư: "Chào ông, muộn một chút gặp lại. Chúc buổi tối tốt lành". Ban đầu, Amanda nói mình không nhận được tin nhắn của ông chủ nhưng sau đó, cảnh sát phát hiện cô trả lời tin nhắn xong liền xóa đi. Amanda xem tin nhắn rồi nói ý của mình là "Gặp lại sau", tương đương với "See you later" trong tiếng Anh, nhưng nghĩa của câu này trong tiếng ý lại là "Hôm nay muộn một chút sẽ gặp lại".

Vườn Hoa Mạt Dược:

Chính tin nhắn bị xóa đã dẫn tới sự nghi ngờ của cảnh sát, khiến họ không ngừng vặn hỏi Amanda về quan hệ giữa cô với Patrick, cuối cùng Amanda tố cáo Patrick theo ý muốn của cảnh sát. Nhưng sự thật đã chứng minh nội dung tin nhắn không có gì khác thường. Vậy nên, thực ra Amanda không cần thiết phải xóa tin nhắn và nói dối là không nhận được. Tôi cho rằng chuyện xóa tin nhắn chỉ có thể chứng minh rằng ngày 1 tháng 11, quả thực ý thức của Amanda đang không tỉnh táo, sau khi nhận được tin nhắn đã vô thức trả lời rồi xóa, sau đó lại quên mất việc này.

Việc trí nhớ lẫn lộn có thể nói rõ đêm trước đó quả thật cô đã dùng cồn và cần sa hoặc thuốc kích thích vượt quá khả năng chịu đựng của cơ thể. Vậy khi đó, có phải vì cùng một nguyên nhân nên ý thức và tâm trạng Amanda mới trở nên khác thường và dẫn đến hành vi giết người không?

Amanda vu khống ông chủ người da đen gây án, hơn nữa còn giữ lời nói dối suốt ba tuần. Điều này cho thấy cô là một người giỏi nói dối. Không rõ động cơ của Amanda là gì, có thể do bị cảnh sát ép cung nên cô cuống lên và chọn bừa một người để đổ vạ. Nhưng tôi cho rằng khó có khả năng Amanda thông qua việc vu khống để che giấu sự thật rằng chính mình đã gây án.

Các bạn thử nghĩ xem, nếu Amanda và Sollecito dọn dẹp hiện trường chỉ lau sạch dấu vân tay của mình, ngay cả đại tiện của Rudy

cũng không xả và không lau dấu tay máu với dấu chân của hắn thì có thể thấy cô đã cố ý để lại manh mối chỉ về phía Rudy. Vậy tại sao cô không thuận nước đẩy thuyền, trực tiếp tố cáo Rudy luôn? Vì lí do gì mà Amanda muốn tìm một người chẳng mấy chốc sẽ bị những dấu vết mà cô để lại chứng minh họ không phải hung thủ?

Cho nên việc Amanda nói như vậy chỉ có thể giải thích rằng cô thực sự bị cảnh sát ép quá mức, muốn ra khỏi đồn nhanh nên đã "cắn bừa" một người.

13

Bên nguyên:

Thời điểm 12h7 và 12h11 ngày hôm sau, mặc dù quả thật Amanda đã gọi điện thoại đến hai chiếc điện thoại di động của Meredith nhưng chỉ gọi vài giây đã tắt. Cuộc gọi đầu tiên 12 giây, cuộc thứ hai 4 giây, tất cả đều chưa đến thời gian tự động chuyển sang tin nhắn thoại. Nếu đang thật sự sốt ruột tìm Meredith thì Amanda phải chờ điện thoại đổ chuông lâu hơn và nên để lại tin nhắn thoại giống như Filomena mới phải. Cuộc gọi ngắn như vậy vì cô biết Meredith đã chết, không thể nghe điện thoại được nữa.

Luật sư bào chữa:

Quả thực, Amanda đã lo lắng cho Meredith, muốn nói với cô về việc này. Lúc 12h8, Amanda còn gọi cho Filomena. Nếu thật sự biết Meredith đã chết thì cô không cần phải gọi điện.

Bên nguyên:

Amanda chỉ muốn xác nhận xem có phải điện thoại đã bị vứt đi thật hay không, hơn nữa phải diễn như vậy để giả vờ như mình muốn tìm người.

14

Bên nguyên:

Thời điểm 12h47 trưa hôm sau (ngày 2 tháng 11), Amanda gọi điện thoại cho mẹ mình ở Seattle, cuộc gọi kéo dài một phút rưỡi. Lúc này ở Mỹ là 3h sáng. Đây là do cô cảm thấy án mạng sắp bị phát hiện và xảy ra chuyện lớn nên mới căng thẳng như vậy. Nếu Amanda không liên quan đến vụ án, không biết bạn mình đã xảy ra chuyện thì vì sao phải đánh thức mẹ mình dậy để trả lời cuộc gọi lúc trời còn chưa sáng? Sau đó, cô lại nói trước tòa rằng mình không nhớ đã gọi cuộc điện thoại này.

Luật sư bào chữa:

Chỉ là Amanda rất lo lắng về chuyện xảy ra trong nhà, muốn tâm sự với mẹ mình.

15

Bên nguyên:

Thời điểm 12h40 và 12h50 (trước khi gọi điện thoại báo cảnh sát), Sollecito đã lần lượt gọi điện thoại cho cha và chị gái cậu ta. Vì sao khi đó cậu ta cũng lo lắng như vậy?

Vườn Hoa Mạt Dược:

Nói thật là hai cuộc điện thoại này rất khả nghi. Nhưng chúng ta cũng cần kết hợp với các thông tin khác để phán đoán, chẳng hạn như trước kia có phải Amanda cũng ích kỉ, bất chấp giờ giấc để gọi điện thoại cho người nhà ở Mỹ lúc nửa đêm không? Hay có phải vì không thể về nhà trong kì nghỉ lễ nên Sollecito vốn định gọi điện thoại hỏi cha và chị gái?

16

Bên nguyên:

Trước và sau khi xảy ra vụ án, Amanda đều đã từng nhắn tin cho kẻ bán chất kích thích.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Nếu vụ án này có ba hung thủ, vậy thì một điểm khiến tôi hoang mang nhất là: Vì sao không có bằng chứng cho thấy Amanda hay Sollecito từng nhắn tin và gọi điện cho Rudy? Đêm ấy, họ đã liên lạc với hắn thế nào? Sauk hi gây chuyện cũng không hề liên lạc sao? Ba người này chỉ là ngẫu nhiên gặp nhau trên phố chăng?

17

Vì sao phải lấy trộm hai chiếc điện thoại di động?

Bên nguyên:

Sau khi bị lấy đi từ trong phòng của Meredith, hai chiếc điện thoại di động bị ném vào vườn hoa cách đó hơn 900m. Khi người nhà của Meredith gọi điện thoại cho cô, khu vực nhận tín hiệu đã là ở phạm vi vườn hoa này. Có thể nói ít nhất trước 0h10, (một trong những) hung thủ đã cầm điện thoại rời khỏi hiện trường.

Vì sao hung thủ phải lấy điện thoại đi? Hiển nhiên không phải để bán lấy tiền bởi trong phòng của Filomena có đồ vật có giá trị hơn nhiều nhưng kẻ đó không lấy. Cho nên chỉ có một khả năng: Hung thủ không muốn hai chiếc điện thoại di động này đổ chuông trong phòng của nạn nhân. Khóa ngoài cửa để ngụy trang cô ấy không ở nhà. Ngộ nhỡ không mang đi mà có người gọi đến, điện thoại đổ chuông thì những người khác trong nhà trọ sẽ cảm thấy kì quái và sớm phát hiện thi thể.

Luật sư bào chữa:

Hung thủ đã ăn cắp điện thoại di động và thẻ tín dụng, sau đó hắn cảm thấy điện thoại vô dụng nên vứt đi.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Tôi cho rằng bên nguyên nói có vẻ có lý nhưng cũng không hẳn là hợp lý. Nếu Amanda và Sollecito không muốn điện thoại đổ chuông thì chỉ cần tắt máy đi là được. Việc mang điện thoại đi vứt ở vườn hoa công cộng sẽ bị người khác nhặt và nộp cho cảnh sát và khiến họ đến sớm.

Nhưng đối với Rudy, việc không lấy túi xách hàng hiệu, máy tính, và máy ảnh của Filomena mà chỉ lấy điện thoại di động giá rẻ của Meredith rồi lại vứt đi cũng rất khó hiểu.

So sánh hai khả năng, tôi chỉ có thể nghiêng về giả thiết cho rằng đây là hành vi bộc phát, không kịp cân nhắc kĩ của Rudy trong lúc vội vàng.

18

Thời gian hoạt động của máy tính

Bên nguyên:

Sollecito nói mình luôn ở nhà và dùng máy tính. Nhưng máy tính của cậu ta hiển thị rằng lúc 18h bắt đầu mở phim "*Thiên sứ yêu cái đẹp*", sau đó không có hoạt động nào khác.

Phim kết thúc lúc 21h10 , không rõ trong thời gian ấy Amanda và Sollecito có xem phim hay không. Họ khai ngủ đến 10h30 trưa hôm sau nhưng máy tính hiển thị lúc 5h30 sáng, có người cố gắng mở nhạc trên máy tính, sau đó iTunes phát nhạc khoảng nửa tiếng.

Hơn 6h sáng ngày 2 tháng 11, Sollecito mở điện thoại di động của cậu ta.

Luật sư bào chữa:

Trên máy tính có hoạt động. Thời điểm 21h26 có người mở một file trên máy tính, file ấy tên làn "*Naruto ep101.avi*" (phim hoạt hình).

19

Là một hay nhiều người tấn công?

Bên nguyên:

Meredith từng luyện Taekwondo, cũng tương đối khỏe mạnh nên cô sẽ không khoanh tay chịu trói. Trên người cô ấy gần như

không có vết thương do phòng ngự nhưng có rất nhiều vết thương do ngược đãi, chứng minh chúng xuất hiện do bị tấn công khi Meredith còn sống chứ không phải sau khi chết. Hàng xóm chỉ nghe thấy một tiếng kêu to, chứng tỏ những lúc khác nạn nhân bị bịt miệng. Một người không thể hành động một mình, vừa bịt miệng vừa khống chế thân thể và cưỡng chế cởi quần áo của Meredith.

Luật sư bào chữa:

Thực ra, trên hai tay của Meredith có rất ít vết thương phòng ngự. Cô bị tấn công bất ngờ từ sau lưng nên không kịp phản ứng. Sau khi giết, hung thủ mới đặt xác nạn nhân lên gối và xâm hại tình dục.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Hai bên đều đã tìm các chuyên gia để kiểm chứng suy luận. Nhưng xin chú ý, bên nguyên nói chỉ nghe thấy một tiếng kêu to là căn cứ vào miêu tả của ba người hàng xóm, trong đó, mức độ đáng tin của một người đã giảm đi rồi.

20

Thành kiến khác đối với "tính cách"

Những tranh luận về bằng chứng vẫn còn rất nhiều nhưng vì giới hạn thời gian nên tôi không thể liệt kê hết. Mặc dù mục lục đơn giản nhưng lượng thông tin lại rất lớn. Dựa vào bằng chứng sẽ cực kì khó để đưa ra kết luận nên sau đó, rất nhiều cuộc thảo luận đã đi lệch hướng, chuyển sang tranh luận xem rốt cuộc Amanda là kiểu người gì.

Trong đó, có một nhóm nữ sinh thân thiết hoặc có quen biết với nạn nhân đứng ra làm chứng, nói Meredith không thích Amanda, còn Amanda luôn tỏ ra lạnh nhạt. Không chỉ vậy mà đời sống riêng tư của cô cũng rất phức tạp.

Nhưng luật sư bào chữa cho rằng khi ấy, giới truyền thông đã đưa ra những tín hiệu về hình tượng của Amanda, bạn bè của nạn

nhân tiếp nhận được và bắt đầu phụ họa với phóng viên về thông tin này. Tâm lý ấy gọi là Confirmation bias (chứng thực thành kiến). Tuy nhiên, khi ra trước tòa, những người này lại có thái độ trái ngược, cho rằng quả thực chưa từng nghe nói giữa Amanda và Meredith có mâu thuẫn.

Tôi đã đọc biên bản Migenini vặn hỏi Rudy tại tòa án. Câu hỏi của ông ta không ngừng dẫn dắt Rudy: Lúc nhìn thấy Amanda, có phải cô ấy đang đi cùng nam sinh khác không; lúc hút cần sa, cô ấy có quan hệ ám muội với các nam sinh dưới lầu không… Nhưng câu trả lời của Rudy làm cho ông ta thất vọng , rằng mỗi lần gặp Amanda hắn đều thấy cô ấy chỉ có một mình.

Do sự “tấn công” điên cuồng của giới truyền thông, hình ảnh của Amanda đã bị cố định bởi những lời miêu tả sau: Một nữ sinh tùy tiện, rất ít bạn nữ, hầu hết những người qua lại với cô đều là nam giới, tiêu rất nhiều tiền mặt (ở phương Tây, hầu hết việc mua bán trái pháp luật mới cần dùng nhiều tiền mặt), có liên lạc với kẻ buôn ma túy, từng nhận hóa đơn phạt vì gây ồn và ném đá trong bữa tiệc, từng viết tiểu thuyết về cưỡng bức và bạo lực. Cho dù có dùng kính lúp soi kỹ Amanda, cũng chỉ có thể tìm được những thông tin tiêu cực này.

Vậy chúng ta hãy thử nghe Filomena, người ở cùng với Amanda nói như thế nào? Filomena cho rằng Amanda là một cô gái có nhiều sở thích, lúc nào cũng vui vẻ, không dễ nổi giận, chỉ là có lúc hơi kỳ quái, chẳng hạn như đang nói chuyện đột nhiên làm động tác Yoga, hay đang xem tivi bỗng chơi ghita.

Cùng với Amanda, Sollecito cũng bị giới truyền thông “giải phẫu”, chẳng hạn như cho rằng cậu ta thích dao, luôn mang theo một con dao bên người; thường xuyên hút cần sa; thích xem phim có nội dung người lớn và bạo lực; hồi tiểu học đã từng dùng kéo đâm bị thương một bạn học nữ.

Con người là một sinh vật phức tạp và đa chiều, nhưng truyền thông không đăng tải những thông tin trái ngược với hình ảnh ấy. Ví dụ như Sollecito được một số bạn học nhận xét là khá tao nhã và

lịch sự, hay ngại ngùng, bẽn lẽn; còn Amanda được một số người nói rằng lương thiện, rất yêu thương động vật nhỏ.

Khi mỗi người chúng ta đứng dưới ánh đèn tụ quang cực đại, bị ánh sáng đạo đức soi chiếu vào người, mấy ai vẫn có thể giữ được vẻ hoàn mỹ? Dùng kính lúp soi một người suốt 20, 30 năm, thế nào cũng lôi ra được lỗi lầm của người đó.

Tôi thường dùng tính cách của một người để phân tích xem người đó có khả năng thực hiện một số hành vi hay không, bởi tôi cho rằng tính cách là ổn định và có tính liền mạch. Theo tôi, những biểu hiện ấy của Amanda thể hiện tính cách vô câu vô thúc, vô lo vô nghĩ, và phóng đãng bất kham của cô. Điều này không có nghĩa chúng là những tì vết trong phẩm chất và lương tâm của Amanda. Hơn nữa, chúng còn cách tội ác tàn bạo ngược đãi tình dục và sát hại bạn thân phải đến hàng ngàn dặm.

Phiên bản Vườn Hoa Mạt Dược tin tưởng

Chương này tôi viết rất chậm bởi trong nửa năm qua, tôi đã từng bị thuyết phục bởi bằng chứng của cả hai bên. Mức độ tin cậy của những bằng chứng trong vụ án này không phải là có thể tin tưởng hoàn toàn, chẳng hạn như rốt cuộc vết tích mà phản ứng luminol hiển thị có phải dấu chân máu không? Ngay cả vấn đề này đến nay vẫn còn tranh luận.

Hiện nay, tôi tin tưởng phiên bản của luật sư bào chữa, chính là Amanda và Sollecito vô tội. Vụ án này là việc làm của một mình Rudy.

Vì sao?

Chủ yếu là vì tuyến thời gian. Bên nguyên muốn làm trọn vẹn phiên bản của mình thì phải chứng minh Amanda và Sollecito có tham gia, căn cứ vào 3 điểm sau:

(1) Họ đã nói dối.
(2) Trên dao có AND.
(3) Những nhân chứng nghe thấy âm thanh không chỉ có một hung thủ.

Bằng chứng AND đã bị loại trong lần kiểm nghiệm thứ hai. Lời nói dối đều là những nội

dung tình tiết không phải then chốt. Vậy nên chủ yếu họ dựa vào lời chứng của người hàng xóm. Mà những lời chứng này đều chỉ về phía thời điểm xảy ra vụ án từ 23h15 đến 23h30 nên họ chỉ có thể xác định thời gian gây án là trong khoảng thời gian này. Trong khi đó, luật sư bào chữa cho rằng vụ án xảy ra từ 21h đến 22h20 .

Chiếc điện thoại di động bị vứt của nạn nhân hiển thị đêm ấy có bốn lần hoạt động. Lúc 20h56 phút, Meredith gọi điện thoại về nhà mình ở Anh nhưng không kết nối được. Lúc 21h58 gọi lại vào hộp thư thoại. 22h gọi điện thoại cho một ngân hàng của Anh nhưng không kết nối được. 22h13 đột nhiên lên mạng trong 9 giây.

Bây giờ, chúng ta đã biết nạn nhân tạm biệt bạn bè ở chỗ cách nhà hơn 400m lúc 20h45. Khi đó, cô nói với bạn mình rằng đêm qua Halloween mình đã chơi cả đêm, hôm nay lại đi cả ngay nên muốn về nhà ngủ sớm một chút. Meredith đi về nhà vào khoảng 21h. Nói cách khác, trên đường về một mình hoặc khi vừa vào nhà không lâu, cô ấy đã gọi điện thoại về nhà ở Anh. Lúc 21h58, điện thoại của cô ấy gọi tới hộp thư thoại của gia đình nhưng chưa kết nối đã lập tức kết thúc cuộc gọi và khóa màn hình, điều này chứng minh đây là bấm nhầm hoặc đột nhiên bị ngắt lời. Lúc 22h, cô ấy gọi đến số của một ngân hàng Anh nhưng không thêm mã quốc gia Anh nên không thể kết nối, buổi tối ngân hàng không mở cửa. Mà tên ngân hàng nàu bắt đầu bằng chữ A, đứng đầu tiên trong danh bạ sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái nên rất hiển nhiên, đây là do nạn nhân hoặc hung thủ đã không cẩn thận chạm vào.

Tôi đồng ý với luật sư bào chữa rằng sau cuộc điện thoại gọi về nhà ở Anh lúc 20h58, các hoạt động còn lại trên điện thoại không phải của nạn nhân mà giống như hung thủ thao tác nhầm.

Lúc 22h13, điện thoại di động của Meredith đột nhiên kết nối GPRS[12] trong 9 giây vì nhận được một tin nhắn đa phương tiện. Luật sư bào chữa căn cứ vào việc GPRS kết nối với trạm thu phát sóng B, cho rằng khi ấy điện thoại đã không còn ở nhà nữa. Lí do là bởi lúc ở nhà, tín hiệu từ trạm thu phát sóng A là mạnh nhất, trong khi ở vườn hoa nơi vứt điện thoại thì tín hiệu từ trạm thu phát B là mạnh nhất. Cho nên khoảng 22h13, điện thoại di động đã nằm ở vường hoa cách nhà 900m.

12. GPRS là giao thức kết nối Internet cũ trước khi mạng 3G ra đời.

Nếu căn cứ vào tín hiệu là chính xác thì trước 22h13, Rudy đã hoàn thành việc gây án và thoát khỏi hiện trường. Lúc 22h13, đột nhiên Rudy ấn nhầm kết nối mạng, xuất phát từ nguyên nhân sợ hãi hoặc tâm trạng, hắn đã ném điện thoại di động vào vườn hoa bên đường.

Việc này nhất trí với lời chứng của bốn nhân chứng bị hỏng xe và phải chờ xe cứu hộ. Họ tới đoạn đường này lúc 22h20, đến tận 23h15 mới rời đi và không phát hiện bất cứ sự khác thường nào. Nhưng việc này lại mâu thuẫn với các lời chứng E,F và G về việc nghe thấy tiếng hét sau 23h.

Vậy vì sao tôi lại tin là khoảng thời gian này?

(1). Bên nguyên cho rằng khi đó, nạn nhân đang chơi điện thoại di động nên không cẩn thận bấm nhầm hai lần. Nhưng tôi cho rằng khó có khả năng ấy. Lúc chơi điện thoại chắc chắn mắt vẫn nhìn vào màn hình, phát hiện ấn nhầm sẽ tắt ngay lập tức nên khó có thể để điện thoại đổ chuông vài giây rồi mới tắt. Hơn nữa, sau khi hủy cuộc gọi vì bấm nhầm, nạn nhân đang chơi điện thoại nên đương nhiên sẽ tiếp tục chơi chứ không lập tức khóa màn hình. Lúc 20h58, nạn nhân gọi điện thoại về Anh nhưng không có người nghe. Theo lý thuyết, một lúc sau cô ấy sẽ gọi lại (bạn cùng nhà trọ nói Meredith luôn giữ liên lạc với gia đình). Tuy nhiên sau đó, cô ấy không gọi nữa, rất có thể không lâu sau cuộc gọi này, điện thoại đã không còn ở trong tay cô nữa.

(2). Bây giờ đã biết, quần jean và áo khoác đều do hung thủ cưỡng chế cởi ra, bởi vì ống quần không lộn ra, bên trong có vết máu. Điểm này hai bên không có ý kiến.

Chúng ta đã biết hôm ấy, Meredith cùng ăn tối với bạn rồi nói muốn đi ngủ sớm, khoảng 21h cô về đến nhà. Nếu thời gian xảy ra vụ án là 23h30 thì có khả năng về nhà hơn hai tiếng rồi mà cô ấy vẫn không thay quần áo không? Cô ấy không thay quần áo thì ở trong phòng làm gì?

(3). Rudy nói 19h30 hắn đến nhà trọ vì hẹn hò với Meredith (mặc dù hắn không thừa nhận chính mình đã sát hại cô ấy). Camera giám sát đã ghi hình hắn đến bên ngoài nhà trọ trước 20h, chứng tỏ khi ấy hắn đã đến nơi rồi. Như vậy có phải lúc này hắn đến gọi Amanda mở cửa cho vào không? Không phải. Bởi vì lúc 20h40, hàng xóm của Sollecito từng đến gõ cửa nhà cậu ta và nhìn thấy khi đó Amanda đang xem máy tính trong nhà. Như vậy tương đối phù hợp với suy luận của luật sư bào chữa là khi ấy chỉ có một mình Rudy ở gần nhà trọ, có thể hắn đang tìm chỗ để đột nhập vào.

Có thể có người sẽ nói đã có camera giám sát nhưng vì sao không nhìn xem đêm ấy Amanda và Sollecito có xuất hiện hay không. Tôi nghĩ camera giám sát này không quay thẳng về phía cửa nhà trọ mà chỉ quay một bên đường gần nhà trọ, người đi từ hướng ấy đến nhà trọ mới có thể ghi hình.

Tôi cho rằng tuyến thời gian trong vụ án này như sau:

20h hơn, Rudy vào trong nhà, lục tung đồ đạc của Filomena rồi uống nước trái cây… Trước kia, khi đột nhập vào nhà trộm cắp hắn cũng làm như vậy như đang ở trong nhà mình.

Đến 21h, có thể Meredith vừa gọi điện thoại sang Anh vừa đi vào nhà, không để ý Rudy đã sớm đột nhập.

Lúc đang đại tiện, Rudy phát hiện nạn nhân đột nhiên về nhà nên vội vàng kéo quần đứng lên. Hắn không xả nước là sợ phát ra tiếng động khiến cô gái phát hiện.

Tiếp đến, hắn bám theo Meredith về phòng rồi bất ngờ tấn công từ sau lưng, bịt miệng cô lại. Có thể hai người đã vật lộn một hồi, sau khi phát hiện khó mà khống chế được Meredith hoặc cô ấy la hét, hắn rút dao đâm về phía cô. Rồi hắn cởi quần áo nạn nhân và xâm hại tình dục lúc cô đang hấp hối. Có thể Rudy đã rời khỏi nhà trọ vào khoảng 22h. 3 lần điện thoại được sử dụng lúc 21h58, 22h và 22h13 đều là khi hắn đang giữ, trong quá trình vội vàng chạy trống đã lỡ bấm nhầm phím.

Luật sư bào chữa cho rằng có thể án mạng xảy ra trong khoảng thời gian từ 21h44 đến 21h52. Vì họ có được video từ camera giám sát ở đoạn đường gần đó, phát hiện lúc ấy không ngừng có người qua đường dừng chân rồi dáo dác nhìn về phía nhà trọ như nghe thấy một số âm thanh kì lạ. Nhưng cảnh sát không hề tìm những người này để tra hỏi (đương nhiên cũng có thể người đi đường trong video nhìn không liên quan gì đến vụ án này).

Vì sao tôi không thể chấp nhận được phiên bản của bên nguyên? Chủ yếu do một số điểm sau:

(1) Vì sao không có lịch sử liên lạc của Amanda, Sollecito, và Rudy như điện thoại hay tin nhắn? Họ liên lạc bằng cách nào để hẹn nhau quan hệ tình dục tập thể? Chẳng lẽ hôm ấy họ tình cờ gặp nhau trên phố?

(2) Nếu là tình cờ gặp trên phố hoặc trong quá bar rồi nhất thời nổi hứng, vậy vì sao không có nhân chứng nào nhìn thấy ba người (trừ một nhân chứng rõ ràng đang nói dối, ngay cả bên nguyên cũng không tin).

(3) Amanda và Sollecito đã làm thế nào để có thể vừa khong lưu lại dấu chân và dấu vân tay, vừa không để lại ADN tại hiện trường vụ án?

(4) Nếu nói là làm giả hiện trường, vậy làm giả như thế nào? Kính cửa sổ đã bị làm vỡ bằng cách nào? Sollecito chạy ra ngoài đường, cầm một tảng đá lớn ném từ xa chăng? Nếu đập vỡ từ trong phòng thì vì sao mảnh kính không rơi xuống đất ngoài cửa sổ?

(5) Đã vứt hết thẻ tín dụng, ví tiền, điện thoại di động, và chìa khóa thì vì sao không ném luôn cả chai nước lau sàn mà lại mang về cất vào tủ ở nhà Sollecito? Biết đâu trên vỏ chai nước lau sàn dùng để lau vết máu có dính ADN của nạn nhân thì sao?

Trên đây là phán đoán của tôi.

Nhưng vụ án này vẫn có một số điểm khiến tôi băn khoăn, chủ yếu nằm ở chỗ một số lời nói dối không thể hiểu được của Amanda và Sollecito (nếu nội dung bên nguyên đưa ra là sự thật):

(1) Vì sao Amanda phải nói dối cảnh sát khu vực rằng Meredith thường xuyên khóa cửa phòng khi ra ngoài, cho dù là lúc tắm rửa cũng khóa? Cô nói là tiếng Ý của mình không tốt, gây hiểu lầm. (Người có tiếng mẹ đẻ là tiếng Anh lại nhầm lẫn khẳng định và phủ định sao? Hơn nữa giả thiết cô nói là ngược lại, vậy tại sao lại nhắc tới "cho dù là lúc tắm"?)

(2) Lúc bị phát hiện, thi thể nằm ở giữa phòng và phủ chăn. Sau đó, cảnh sát mới phát hiện ra rằng đầu tiên nạn nhân bị sát hại bên cạnh tủ quần áo, tiếp đến thi thể bị chuyển tới giữa phòng, đặt ở trên gối rồi tiến hành xâm hại. Nhưng trước khi cảnh sát phát hiện thi thể bị di chuyển, Amanda đã từng nói một câu với bạn người Anh của nạn nhân rằng cô ấy bị sát hại bên cạnh tủ quần áo. Làm sao cô biết điều này? Khi đứng trước tòa, Amanda không phủ nhận mình đã nói lời này. Cô nói rằng Sollecito đã nói với cô nhưng Sollecito từ chối là chứng việc ấy.

(3) Khi cảnh sát nói với Sollecito về việc phát hiện ADN của nạn nhân trên dao làm bếp nhà cậu ta, cậu ta đưa ra nghi vấn đối với kết quả kiểm nghiệm mà lập tức giải thích rằng Meredith từng đến nhà mình và cùng nhau nấu cơm. Lúc nấu, cậu ta không cẩn thận làm đứt tay Meredith nhưng cô ấy nói vết thương nhỏ nên không sao. Nhưng sau đó cảnh sát đã chứng minh cô ấy chưa bao giờ tới nhà cậu ta. Nếu không phải chột dạ, vì sao cậu ta có phản ứng như vậy?

(4) Ngày 5 tháng 11, Sollecito với vai trò nhân chứng bị dẫn đến thẩm vấn đã nhanh chóng nói với cảnh sát rằng tất cả những gì

cậu ta nói lúc trước đều là nói dối do Amanda xúi giục, thực ra buổi tối hôm ấy cô đã ra ngoài chứ không ở cùng cậu ta. Sau đó, Sollecito phản cung, nói khi ấy cảnh sát quát mắng, nói Amanda là gái điếm để lừa gạt mình (nghĩ đến việc lúc đó hai người mới chỉ biết nhau được mười ngày, Sollecito không đủ hiểu về Amanda nên có khả năng trúng kế ly gián của cảnh sát, dao động rồi thay đổi lời khai. Nhưng vì sao trong tự truyện cậu ta viết sau khi ra tù còn thêm một câu rằng cậu ta cũng không xác định được đêm ấy Amanda có ra ngoài hay không? Là bởi vì đêm đó cậu ta thật sự uống say nên ký ức bị đứt đoạn?)

Năm 2011, phiên toà được mở lần thứ hai. Khi ấy, hai người đã bị tuyên án hơn 20 năm tù tính từ năm 2009. Amanda đột nhiên quay đầu lại, nháy mắt với Sollecito đang ngồi ở đầu bên kia ghế bị cáo. Cảnh này vừa khéo bị camera quay được.

Một số người Mỹ cương quyết cho rằng Amanda là người có tội, coi cô là Simpson phiên bản nữ. Trùng hợp là Amanda và Simpson đều sinh cùng một ngày 9 tháng 7, cung Cự Giải.

Trong vụ án này, bất kể là tuyến thời gian hay bằng chứng đều chỉ về phía Rudy gây án một mình. Độc giả cảm thấy phiên bản của bên nguyên hấp dẫn hơn, từ góc độ truyền thông cũng có thể hiểu được. Nếu một mình Rudy gây án thì đó chính là một vụ đột nhập vào nhà trộm cắp, hiếp dâm, rồi giết người cực kỳ bình thường. Bất kì xã hội nào cũng xuất hiện những vụ án như vậy nên không hề mới mẻ. Nó không có động cơ gây án ly kỳ, không có tình tiết quanh co, không có hình tượng nhân vật nổi bật, những người liên quan cũng không có quan hệ phức tạp. Từ góc độ của người đưa tin, những vụ án kiểu này hơi "quá bình thường và không có gì đặc biệt".

Còn nếu hung thủ là Amanda, một cô gái người Mỹ có khuôn mặt thiên sứ nhưng lại mang lòng dạ của loài rắn rết, câu chuyện sẽ hoàn toàn khác. Nó có thể so với một bộ tiểu thuyết trinh thám vô cùng đặc sắc.

Sau khi xem nhiều bằng chứng, tôi cho rằng một mình Rudy gây án dễ hơn. Ba người gây án có nhiều chỗ không hợp lý và không

thể nào giải thích được.

Tháng 6 năm 2019, Amanda và chồng đến Italia, nơi cô đã từng trải qua 7 năm trong tù. Đây là lần đầu tiên cô trở về nước này sau khi được tha.

Amanda nói xem xong phim tài liệu của Netflix cô mới biết rằng kiểm sát viên Migenini năm ấy cô rất sợ không phải người xấu mà là xuất phát từ niềm tin cố chấp đối với chính nghĩa. Cô nói hi vọng mình có thể lấy được dũng khí để đi gặp Megenini.

"Tôi hi vọng một ngày nào đó có thể thật sự gặp mặt Tiến sĩ Migenini, tôi hi vọng ông ấy sẽ đến và cũng sẽ nhìn thấy rằng tôi không phải một con quái vật, tôi chỉ là Amanda thôi."

CÁI CHẾT CỦA NỮ HOÀNG SẮC ĐẸP NHÍ

Hung thủ thật sự là ai? Phá giải bí ẩn nữ hoàng sắc đẹp nhí

6 tuổi chết trong phòng kín.

Vụ án này xảy ra vào năm 1996 đến nay vẫn chưa được phá giải và gần như đã được tất cả các hãng truyền thông của Mỹ đưa tin. Năm 1997, tạp chí "*Vanity Fair*" đã có loạt bài đưa tin rất kỹ. Một cảnh sát tham gia điều tra từng nói rằng mặc dù pháp luật chưa kết luận, nhưng trong lòng người dân Mỹ đã có đáp án. Năm 2016 là tròn 20 năm JonBenet Ramsey bị hại, khi ấy đã xảy ra một làn sóng tranh luận. Năm 2017, Netflix chiếu một bộ phim dài hai tiếng kể lại vụ án. Bộ phim này được tái hiện bởi các diễn viên.

JonBenet sinh ra tại bang Colorado, Mỹ năm 1990. Cô bé sở hữu gương mặt vô cùng ngọt ngào. Cô có một anh trai lớn hơn ba tuổi tên là Burke, sinh năm 1987.

Mẹ của JonBenet, bà Patsy, cũng là một nữ hoàng sức đẹp. Khi xảy ra vụ án, bà đã mắc bệnh ung thư buồng trứng, 10 năm sau đó,

bà đã qua đời vì bệnh này.

Cha của JonBenet, John Ramsey, là người sáng lập và CEO của một công ty công nghệ thông tin. Cả gia đình sống trong biệt thự ở một khu dân cư đắt đỏ, sở hữu máy bay và du thuyền tư nhân.

Vụ án này gây chấn động bởi lẽ từ khi JonBenet còn nhỏ, Patsy đã cho con gái tham gia các cuộc thi sắc đẹp thiếu nhi. JonBenet dự thi lần nào là thắng lần đó, hoàn toàn xứng đáng là "Nữ hoàng sắc đẹp nhí". Điều này làm cho cô bé được rất nhiều người biết đến. Nếu không chết hoặc sinh ra muộn hơn mười năm, với dung mạo hoàn mỹ như vậy, có thể JonBenet sẽ trở thành thần tượng mạng với hàng triệu người hâm mộ trên mạng xã hội Instagram chăng?

Toàn cảnh vụ án.

Trước hết, hãy nói về phiên bản vụ án do vợ chồng Ramsey thuật lại.

Lễ Giáng sinh ngày 25 tháng 12 năm 1996, cả gia đình JonBenet đến nhà bạn dùng bữa. 22h , họ trở về. Trên đường đi, JonBenet đã ngủ. Sauk hi về đến nhà, Patsy thay áo ngủ cho con gái rồi bế lên giường ngủ.

Hơn 5h sáng hôm sau, Patsy tỉnh giấc, khi đi xuống cầu thang xoắn liền phát hiện trên bậc thang bằng gỗ có ba tờ giấy xếp thành hàng ngang. Bà cảm thấy rất kì lạ bèn cầm lên đọc, phát hiện đây là một bức thư tống tiền dài 2,5 trang.

Nội dung đại ý là: Chúng tôi là một tổ chức nước ngoài, con gái của ông bà hiện đang ở trong tay chúng tôi, trả 118 nghìn USD tiền chuộc rồi chúng tôi sẽ phóng thích nó. Từ 8h đến 10h phải đợi chỉ thị tiếp theo.

Patsy vội vàng quay lên tầng và đánh thức chồng dậy. Họ cùng mở cửa phòng con gái và phát hiện cô bé không ở trong phòng. Vào

5h52, họ đã báo cảnh sát (ghi âm cuộc điện thoại này rất quan trọng, tôi sẽ nhắc tới ở bên dưới).

Trong vòng 7 phút, hai cảnh sát đã tới hiện trường. Trước hết, họ tìm kiếm trong nhà, không hề phát hiện cửa sổ có dấu vết cưỡng chế đột nhập. Khi ấy, nhân viên cảnh sát French đi tới cửa hầm ngầm, nhìn thấy cửa đóng và cài then nên đã phạm phải một sai lầm vô cùng nghiêm trọng: Ông ta không mở cánh cửa ấy ra (French nói điểm khiến ông ta cảm thấy kì lạ là mặc dù Patsy đang khóc nhưng vẫn len lén quan sát ông ta qua khe hở kẻ tay).

Lúc 8h10, nữ cảnh sát Linda (người này là nhân chứng quan trọng, hai năm sau từng trả lời phỏng vấn của đài ABC) đi tới nhà nghe trộm điện thoại của kẻ bắt cóc. Phần lớn thời gian trong ngày, cô là cảnh sát duy nhất ở đây. Bởi vì nghi ngờ JonBenet bị bắt cóc nên cô chỉ bảo vệ hiện trường trong phòng cô bé.

Trước 6h sáng hôm đó, Patsy lại gọi điện thoại thông báo cho bốn người bạn về chuyện này, trong đó có luật sư, mục sư, và người bạn đêm hôm trước cùng đón Giáng sinh (Fleet White, một ông trùm dầu mỏ). Những người này đều đến động viên bạn mình nên đã vô tình phá hoại hiện trường. Bức thư tống tiền ấy đã được mọi người truyền tay nhau đọc.

John đến ngân hàng chuẩn bị tiền chuộc nhưng thực ra không hề rút tiền. Mọi người đều sốt ruột chờ đợi chỉ thị tiếp theo của kẻ bắt cóc, nhưng đến tận 10h vẫn không nhận được điện thoại. Trong lúc chờ đợi, hầu hết thời gian Patsy và John đều ở trong phòng riêng của họ mà không trao đổi thêm. Trong thời gian này, John còn đi lấy bưu kiện.

Lúc 13h ngày 26 tháng 12, Linda lại đề nghị John và bạn thân của ông là Fleet White tìm kiếm trong nhà thêm một lần nữa và cẩn thận nhắc nhở họ không được chạm vào bất cứ nơi nào. Nghe xong chỉ thị của Linda, John lập tức dẫn Fleet White đi về phía hầm ngầm. Fleet White nhìn thấy một cánh cửa sổ vỡ, John nhớ lại cửa kính bị vỡ là không sai nhưng cửa sổ vô cớ bị mở ra, hơn nữa phía dưới còn

để một chiếc vali vốn không phải ở đó, ám chỉ rằng có người đã giẫm lên vali để trèo ra ngoài).

Trong lúc Fleet White đang ngẩn người nhìn ra ngoài cửa sổ thì John đã đi tới các phòng khác, sau đó kêu lên một tiếng sợ hãi. Hầm ngầm rất rộng, phải chạy qua phòng mới có thể tới hầm rượu chỗ John đang đứng. Fleet White chạy tới, nhìn thấy trong một góc của căn hầm là JonBenet đang nằm dưới đất.

Fleet White nói nếu không nhìn kỹ, có thể sẽ không phát hiện ra thi thể đang nằm dưới đất vì bên trên phủ một tấm vải trắng. Bên cạnh JonBenet là thứ mà cô bé thích nhất: Chiếc vương miện Beauty Queen.

Miệng JonBenet bị dán bằng băng dính, trên cổ và cổ tay quấn một sợi dây nilon lỏng lẻo. John không nói gì, bóc băng dính ra rồi ôm cô bé đi lên tầng, sau đó đặt xuống thảm trải sàn (Linda nhớ lại cảnh này, nói khi ấy đầu óc cô như nổ tung, cảm thấy những nghi ngờ cả buổi sáng bỗng nhiên đã có lời giải).

Về sau, khi trả lời phỏng vấn, John nói phản ứng đầu tiên của ông ta khí phát hiện thi thể là "Yên tâm rồi, cuối cùng cũng tìm được rồi" nhưng tiếp đến lập tức ý thức được rằng con gái mình đã chết, vì vậy mới bắt đầu khóc.

Linda yêu cầu John đặt thi thể xuống rồi đến phòng khác báo cảnh sát, đồng thời cô bắt đầu đếm trong súng của mình có bao nhiêu đạn. Sau này MC của một chương trình phỏng vấn đã hỏi cô: "Vì sao chị làm như vậy? Là cho rằng hung thủ đang ở trong ngôi nhà này sao?". Cô suy nghĩ một lát rồi trả lời: "Tôi biết rõ là thế." John không hỏi ý kiến ai đã đắp một chiếc khăn lên trên thi thể, sau đó bị phê bình làm hỗn loạn bằng chứng AND một lần nữa.

Sau đó, Linda nghe thấy tiếng gào khóc đến từ Patsy. Những người khách khác cũng đi vào. Patsy nhào đến bên thi thể, áp mặt mình vào mặt con gái mà khóc. Khi được tìm thấy trong tình trạng đã tử vong, JonBenet mặc quần tất và váy màu trắng. Patsy nói trang phục trên người con gái không phải đồ mà cô bé mặc khi đi

ngủ, bộ áo ngủ của JonBenet nằm trong bồn rửa tay ở nhà vệ sinh của chính cô bé.

Khi còn sống, JonBenet đã chịu cú đánh mạnh vào đầu, trên xương sọ có một vết nứt dài 8,5 inch. Nguyên nhân tử vong là chấn thương sọ não và ngạt thở. Ngoài ra, trên cổ cô bé còn quấn một sợi dây nilon. Một đầu dây được buộc vào một phần ba cán của cây bút vẽ, một phần ba khác của bút xuất hiện trong hộp màu của Patsy (Patsy giỏi vẽ tranh), phần còn lại đã biến mất.

Pháp y phát hiện có dứa trong dạ dày của JonBenet, chứng tỏ trước khi chết, cô bé đã ăn dứa. Cha mẹ JonBenet nói không nhớ có cho con gái ăn dứa hay không, nhưng trong ảnh hiện trường cho thấy trên bàn bếp quả thực có một bát dứa, trên bát chỉ có dấu vân tay của Burke.

Tư gia của gia đình Ramsey là một không gian kín, cửa sổ hầm ngầm có một mảnh kính vỡ, về lý thuyết thì người có thể chui ra chui vào. Nhưng theo cảnh sát khám nghiệm hiện trường, ở góc ô kính vỡ này có một tấm mạng nhện không rách. Nếu có người trưởng thành chui vào, nhất định mạng nhện sẽ rách.

Chứng cứ trong vụ án

Tôi đã xem lại một lượt các bài báo tiếng Anh, hàng chục video phỏng vấn cảnh sát, FBI, cha mẹ và anh trai của JonBenet trên Internet. Tôi muốn biết giọng nói, tư thế, động tác, và nội dung lời nói của họ lúc trả lời phỏng vấn.

Vì sao tôi phải xem nhiều như vậy?

1. Khi chỉ xem những bài báo có cùng lập trường, bạn rất dễ sinh ra kết luận có thành kiến. Nếu một nhóm người nói A là hung thủ, tôi sẽ vô cùng muốn nghe xem A giải thích thế nào. Khi xem xong trình bày của hai bên nhằm vào tất cả những điểm đáng ngờ, tôi mới cảm thấy có chút yên tâm để đưa ra kết luận.

2. Tôi cần thẩm định ý kiến của các chuyên gia khác nhau, chẳng hạn như trong vụ án này, vùng âm đạo của nạn nhân bị tổn

thương nhưng pháp y A giải thích thế này, trong khi pháp y B lại đưa ra một ý kiến khác.

3. Cuối cùng và cũng là điểm quan trọng nhất: Tôi muốn hiểu tính cách của các đương sự từ nhiều nguồn thông tin hơn.

Tuyến thời gian phá án của cảnh sát

Năm 1996, khi xảy ra vụ án, cảnh sát tìm người nhà của JonBenet,bao gồm anh trai cô bé nhiều lần để nói chuyện. Mấy năm gần đây, những video nói chuyện ấy mới được công bố.

Năm 1998, cảnh sát phát hiện một dấu ADN nhỏ trên đồ lót của JonBenet, loại trừ tình nghi đối với mẹ, cha, và người anh trai 9 tuổi.

Năm 1999, đại bồi thẩm đoàn đề nghị khởi tố cha mẹ JonBenet sơ sẩy, đặt con gái vào hoàn cảnh nguy hiểm nhưng kiểm sát viên cho rằng việc này không có bằng chứng để khởi tố.

Năm 2002, kiểm sát viên kế nhiệm cho rằng người từ bên ngoài đột nhập vào và gây ra án mạng.

Năm 2003, cảnh sát dùng công nghệ mới để phân tích, cho rằng ADN thuộc về một người đàn ông chưa rõ danh tính.

Năm 2008, kiểm sát viên từng viết thư xin lỗi người nhà của JonBenet, cho rằng họ đã hoàn toàn tẩy sạch được hiềm nghi.

Năm 2009, cảnh sát tiếp nhận lại vụ án từ kiểm sát viên và mở cuộc điều tra lại.

Năm 2016, cảnh sát phát hiện trong mẫu ADN tìm được năm ấy, ngoài ADN của người chết còn lẫn cả ADN của hai nam giới khác (có nơi nói là sáu), cho nên mẫu ADN rất có thể đã bị tấm chăn hoặc rất nhiều khách tại hiện trường làm cho hỗn loạn.

Ba manh mối quan trọng

Manh mối thứ nhất: Cuộc gọi 911

Tôi đã nghe bản ghi âm cuộc điện thoại báo cảnh sát của bà Patsy nhiều lần, quả thật nghe có vẻ bà ấy vô cùng lo lắng. Bà báo tên mình nhưng không báo tên con gái, chỉ nhắc tới cô bé sáu tuổi, tóc vàng, bị bắt cóc, và có kẻ đã để lại thư tống tiền.

Kì lạ là ở chỗ cuộc gọi báo cảnh sát này kết thúc rất đột ngột. Trong khi ngoài loa, bà Patsy vẫn không ngừng nói "Nhanh lên chút, nhanh lên chút, nhanh lên chút…" nhưng khi tổng đài viên đang cố gắng hỏi mấy câu khác thì bà đột nhiên không trả lời nữa, đến mười mấy giây sau liền cúp máy (tôi cho rằng lúc đang gọi điện thoại, bà ấy nhìn thấy gì đó, rất kinh ngạc nên nhất thời không để ý đến cuộc gọi, rôi lại vội vàng cúp máy).

Năm 2016, khi trả lời phỏng vấn, nhân viên tổng đài nói bà cảm thấy khi ấy Patsy báo cảnh sát giống như đang hoàn thành một nhiệm vụ, cho nên nhân viên này đã để ý và không lập tức gác điện thoại. Ở đầu bên kia, Patsy cũng không gác máy ngay, hoặc vô tình để kênh máy khiến băng ghi âm ghi lại được âm thanh trong mười mấy giây sau, tới khi cuộc đối thoại đột nhiên im bặt.

Tôi đã nghe đoạn ghi âm ấy nhưng nói thật là âm thanh quá ồn ào, tôi nghe thấy toàn tiếng ồn. Trên mạng có rất nhiều người cố gắng dùng các biện pháp khoa học kĩ thuật để hoàn nguyên những lời đối thoại trong đó. Có cư dân mạng còn công bố mình nghe thấy một giọng nói đang hỏi "Cảnh sát có bắt tôi không?" nhưng chưa được chứng thực.

Năm 2016, trong chương trình "*The case of JonBenet Ramsey*" (*Vụ nghi án của JonBenet Ramsey*), sau khi chuyên gia tiến hành can thiệp bằng biện pháp kĩ thuật, ba người chủ trì chương trình đã nghe thấy một đoạn đối thoại như sau:

John (giọng gượng gạo): Không phải bố mẹ đang nói chuyện với con.

Patsy (giọng bối rối): Con làm cái gì thế? Chúa ơi, xin hãy giúp con, xin hãy giúp con.

Burke: Bố mẹ phát hiện ra cái gì rồi?

Đoạn ghi âm cực kì ồn ào, hơn nữa khoảng cách từ người nói đến chỗ điện thoại rất xa, cho dù đã qua xử lý, cũng không thể hoàn nguyên. Nhưng cả ba người chủ trì chương trình đều nghe được nội dung này nên tôi đã tin tưởng Ít nhất điều đó chứng minh được một điểm rằng vợ chồng Ramsey nói con trai mình từ đầu đến cuối đang ngủ, khi cảnh sát đến mới tỉnh là nói dối. Khi Patsy báo cảnh sát, Burke cũng tỉnh, hơn nữa đột nhiên cậu ta xuất hiện hoặc làm một việc gì đó khiến Patsy kinh hãi, bà ấy không còn tâm tư gọi điện thoại nữa nên vội vàng gác máy.

Manh mối thứ hai: Thư tống tiền

Toàn văn bức thư tống tiền như sau:

Ông Ramsey, nghe cho kỹ đây! Nhóm người chúng tôi đại diện cho một đoàn thể nước ngoài. Chúng tôi tôn trọng việc làm ăn của ông nhưng quốc gia ông phục vụ lại không đáng tôn trọng. Bây giờ con gái ông hiện đang ở trong tay chúng tôi, nó không có việc gì. Nếu ông muốn để nó sống đến năm 1997 thì phải làm theo chỉ thị trong bức thư này của chúng tôi.

Ông phải rút một trăm mười tám nghìn USA từ trong tài khoản của ông. Toàn bộ một trăm nghìn USD là tiền mặt loại một trăm USD, mười tám nghìn USD còn lại là tờ hai mươi USD. Lúc đến ngân hàng, ông phải mang túi xách đủ to, khi về đến nhà phải cất tiền vào trong túi giấy màu nâu. Buổi sáng ngày mai, từ 8h đến 10h, tôi sẽ gọi điện thoại, cho ông biết sẽ giao tiền thế nào.Việc này sẽ làm ông mệt lắm đấy, cho nên tôi đề nghị ông nghỉ ngơi cho tốt. Nếu chúng tôi giám sát thấy ông lấy được tiền sớm, có thể chúng tôi sẽ gọi điện thoại cho ông để sắp xếp việc giao tiền sớm hơn, ông cũng có thể đón con gái về nhà sớm hơn.

Bất cứ việc làm nào đi ngược lại với chỉ thị đều sẽ dẫn đến kết cục con gái ông lập tức bị giết chết. Ông cũng không có cách nào nhận lại thi thể của nó để tổ chức tang lễ đâu. Hai người trông coi con gái ông đều không quá thích ông, thế nên tôi khuyên ông không được khiêu khích họ. Nói với bất cứ ai về tình cảm của ông, chẳng hạn như cảnh sát hay FBI đều sẽ dẫn đến con gái ông bị chặt đầu.

Nếu chúng tôi phát hiện ông nói dù chỉ với một con chó hoang thì con bé sẽ chết chắc. Nếu ông thông báo cho ngân hàng hoặc lãnh đạo, nó cũng sẽ chết. Nếu trên tiền có bất cứ kí hiệu hoặc dấu vết nào, nó sẽ chết. Ông sẽ bị thiết bị điện tử quét, nếu phát hiện bất cứ dấu vết nào, nó sẽ chết chắc.Ông có thể thử lừa gạt chúng tôi nhưng tôi phải cảnh cáo ông rằng chúng tôi rất thông thuộc thủ đoạn và sách lược của cảnh sát. Nếu ông muốn đấu trí với chúng tôi, ông có 90% cơ hội hại chết con gái ông. Làm việc theo chỉ thị của chúng tôi, ông có 100% cơ hội cứu con gái. Ông và người nhà của ông sẽ bị theo dõi sát sao, đừng nghĩ đến chuyện khôn lõi, John. Ông không phải người duy nhất có tiền ở đây, thế nên đừng cho rằng chuyện giết người có gì khó khăn. Không được đánh giá thấp chúng tôi, John, hãy lợi dụng cho tốt kiến thức cơ bản phía nam của ông đi. Bây giờ thì xem ông làm thế nào, John!

Tất thắng

S.B.T.C

Đọc xong bức thư tống tiền, trong đầu tôi lóe lên hai chữ: Thằng ngu. Chẳng lẽ đang đóng phim tội phạm hài? Thậm chí, kẻ bắt cóc còn quan tâm và nói giao tiền chuộc rất mệt, ông hãy nghỉ ngơi lấy sức đi!

Chuyên gia từng làm một thí nghiệm và phát hiện việc sao chép bức thư dài này đã mất tới 22 phút, càng không cần phải nói đến suy nghĩ và chỉnh sửa từ ngữ.

Yêu cầu tiền chuộc 118 nghìn USD vừa đúng bằng số tiền thưởng Giáng sinh của John. Chuyên gia cho rằng thông thường tiền chuộc đều là số chẵn. Căn cứ vào tài sản của gia đình JonBenet, kẻ bắt cóc không dễ gì đòi số tiền chuộc cô bé thấp như vậy, ít nhất cũng nên đòi 1 triệu USD.

Khi cảnh sát yêu cầu giám định bút tích, John thoải mái cung cấp cho cảnh sát sổ ghi chép của mình và sổ ghi việc nội trợ của vợ. Điều thú vị là cảnh sát phát hiện sổ của Patsy gồm những việc mà bà làm hàng ngày, nhưng ở giữa cuốn sổ đã bị xé đi bảy tờ. Trong

khi đó, ba trang thư tống tiền ở hiện trường chính là được xé từ đây ra, nhưng cảnh sát vẫn không tìm được các trang khác.Trên trang tiếp theo sau trang bị xé đi có vết hằn của các chữ mở đầu "Mr and Mrs". Bởi vậy, cảnh sát cho rằng kẻ bắt cóc đã viết nháp và bốn trang biến mất kia chính là bản nháp. Còn bút dùng để viết thư tống tiền cũng được chứng minh là chiếc bút Patsy đặt ở dưới điện thoại.

Sau khi nghi ngờ thư tống tiền là do cha mẹ JonBenet làm giả, cảnh sát tiến hành giám định bút tích. Nhưng kết quả giám định không đạt được sự đồng thuận nhất trí vì có chuyên gia nói một từ trong thư rất giống bút tích thực của Patsy, chuyên gia khác lại cho rằng không thể xác nhận được. Gần đây, tôi có xem một chuyên gia bút tích nói bà đã mất ba tuần để nghiên cứu bức thư này, cho rằng có 200 chỗ tương tự như bút tích thực của Patsy và tin tưởng đây là do Patsy viết.

Các chi tiết được phát hiện trong thư tống tiền phù hợp với thân phận và tâm lý của Patsy, chẳng hạn như một số từ ngữ thuộc về phụ nữ ngoài 30 tuổi, là một người mẹ và có quan hệ thân mật với John. Năm 2016, trong chương trình tivi "*The case of JonBenet Ramsey*", có một chuyên gia đưa ra ý kiến rằng trong thư tống tiền có một số câu tương tự với lời thoại trong phim về đề tài bắt cóc, mà trong nhà JonBenet có rất nhiều áp phích phim thuộc thể loại ấy.

Đối với bức thư này, có ba khả năng:

A: Sau khi giết người dưới hầm ngầm, kẻ xâm nhập trở lại phòng bếp và viết bức thư này. Tôi cho rằng khả năng này gần như bằng 0.

Đầu tiên, JonBenet đã chết, nhưng thi thể vẫn ở trong nhà chưa chuyển đi, rất dễ bị người nhà hoặc cảnh sát phát hiện vào hôm sau. Hơn nữa, hắn cũng không gọi điện thoại và đưa ra bất cứ chỉ thị giao tiền chuộc nào.

Tiếp theo, cha mẹ của JonBenet ngủ ở trên tầng. Trong lúc hoảng loạn, hung thủ làm thế nào mà tìm được giấy bút, viết mấy trang nháp rồi bỏ ra ít nhất nửa tiếng để viết những lời thừa thãi dài đến 2,5 trang? Hắn vừa giết người xong, phải mau rời khỏi hiện

trường, vậy vì sao để lại manh mối có thể dẫn đến kết quả chính mình bị bắt?

B: Kẻ đột nhập đã ở trong nhà từ trước khi gia đình họ trở về, có đầy đủ thời gian để viết nháp và viết thư rồi mang bốn tờ giấy mất tích đi. Có thể hắn tính toán bắt cóc nhưng cuối cùng không cẩn thận giết chết JonBenet nên đành phải chạy trốn.

Giả thiết này thoạt nghe cũng có lý nhưng suy luận đến những bằng chứng khác, khả năng vẫn bằng 0.

Xung quanh nhà toàn tuyết đọng nhưng không có dấu chân khả nghi, không có dấu vết đột nhập, trừ khi là người quen có chìa khóa gây án (cảnh sát từng nghi ngờ người giúp việc và bạn thân của gia đình).

Nếu mục đích là bắt cóc, vậy vì sao phải giết người ở hiện trường? Vì JonBenet tỉnh lại rồi giãy giụa phản kháng nên kẻ bắt cóc bất đắc dĩ phải giết người? Nhưng trong phòng ngủ và phòng khách không hề có dấu vết vùng vẫy chống cự, người nhà cũng không nghe thấy âm thanh gì.

Bắc cóc và xâm hại tình dục là hai mục đích nhưng phương thức thực hiện hoàn toàn khác nhau. Nếu mục đích gây án lúc đầu là vì tiền thì tại sao phải xâm hại tình dục JonBenet ở hiện trường? Bắt cóc rồi mang cô bé rời khỏi hiện trường không phải sẽ có đầy đủ thời gian và cơ hội để làm việc này hay sao?

C: Thành viên trong gia đình giết JonBenet. Để dẫn dắt cảnh sát tin tưởng vào giả thiết A hoặc B, một thành viên khác hoặc chính người này đã viết đoạn mở đầu của thư tống tiền trong sổ ghi chép của mình, cuối cùng xé bản nháp và bản hoàn chỉnh trong sổ ra, đốt bản nháp hoặc xả xuống bồn cầu.

Thực ra, loại trừ hai giả thiết trước thì chỉ còn lại giả thiết này. Tôi cho rằng thư tống tiền là do m ột mình Patsy viết bởi:

1. Giấy bút là của bà ta.

2. Có đầy đủ thời gian.

3. Bà ta muốn tăng một chút manh mối để đảm bảo sẽ dẫn dắt nghi ngờ đến kẻ đột nhập.

Vậy John có tham dự không? Tôi nghĩ ông ta chưa ngu ngốc đến mức để vợ mình viết thư tống tiền thanh như thế.

Manh mối thứ ba: Xâm hại tình dục

Khám nghiệm tử thi phát hiện âm đạo của JonBenet có trầy xước, dấu vết dùng vải lau chùi qua, trên quần lót có một chút vết nước tiểu và máu. Nhân viên pháp y Richard Krugman nói âm đạo trầy xước, chứng tỏ JonBenet từng bị thương nhưng không nhất định là bị xâm hại tình dục.

Pháp y Cyril Wecht nói: Cô bé này đã bị xâm hại. Miệng âm đạo của JonBenet lớn gấp đôi so với âm đạo của bé gái sáu tuổi bình thường. Chắc chắn có vật đâm vào nhưng rất có thể không phải dương vật. Điều này ít nhất chứng minh trong đêm xảy ra vụ án hoặc trước đó, cô bé này đã bị xâm hại. Mặc dù có bất đồng nhỏ nhưng các chuyên gia đã nhất trí rằng: "Không nhất định chứng mình tồn tại xâm hại tình dục truyền thống nhưng có thể chứng minh nơi riêng tư từng bị gây thương tổn".

Tôi đã chủ động tìm hiểu xem pháp y có thể phán đoán được loại hành vi xâm hại tình dục xảy ra trước hay sau khi chết không.

Một loại là nạn nhân bị cưỡng bức khi còn sống, trong lúc phản kháng thì bị sát hại; một loại là hung thủ khống chế nạn nhân dẫn đến người đó bị chết, sau đó cưỡng bức. Cả hai loại hành vi đều lưu lại dấu vết phản kháng, giãy giụa và vật lộn, đều xuất hiện vết thương ở âm đạo. Quả thật rất khó để phân biệt hai loại này và ý nghĩa phân biệt cũng không lớn.

Nhưng đối với vụ án này, ý nghĩa của việc ấy rất quan trọng. Đầu tiên, kết luận của pháp y trong vụ án đều không phủ nhận một điểm: Âm đạo bị tổn thương có thể xuất hiện sau khi JonBenet chết. Tiếp theo, chú ý trên người cô bé không có dấu hiệu do phản kháng như bầm tím, vết cào, hay quần áo bị tổn hại.

Vì thế, có thể sau khi JonBenet chết vì chấn thương sọ não, có người đã dùng vật thể (không phải dương vật) cắm vào âm đạo của cô bé, sinh ra vết máu và nước tiểu, sau đó lại lau chùi. Mục đích của việc này là gì?

Đối tượng tình nghi

Người phụ trách vụ án này đã phải đổi lại nhiều lần. Nghe nói kiểm sát viên có quan hệ riêng rất tốt với gia đình JonBenet, họ tin rằng thủ phạm gây án là kẻ đột nhập từ bên ngoài vào và cho rằng việc JonBenet tham gia cuộc thi hoa hậu nhí đã hấp dẫn sự chú ý của rất nhiều kẻ cuồng ấu dâm. Khu họ sống một năm có hơn 100 vụ đột nhập vào nhà trộm cướp, xung quanh có 38 kẻ có tiền án xâm hại tình dục vị đăng kí theo dõi.

Tuy nhiên, cảnh sát lại tin rằng thủ phạm là người nhà của JonBenet, có điều họ đã lỡ mất cơ hội phá án. Thực ra, qua vụ án này, chúng ta có thể thấy được tiền và quyền lực ở bất cứ xã hội nào cũng rất có lợi. Khi gặp gia đình người da trắng giàu có, địa vị xã hội cao, từng nhận được nền giáo dục tốt đẹp này, ngay từ trong tâm ký, cảnh sát địa phương đã nhục chí, nhiều lần nhượng bộ, và cũng không dám ngăn cản những người này.

Sau đó, khi trả lời phỏng vấn, một cảnh sát trưởng nói rằng nếu gia đình JonBenet là người Mexico di cư thu nhập thấp, khi thi thể con gái bị phát hiện trong hầm ngầm nhà mình thì chắc chắn họ sẽ bị bắt ngay lập tức, không quá ba ngày sẽ nhận tội và bị tuyên án tội danh mưu sát cấp độ 1.

Mặc dù kiểm sát viên từng nghi ngờ một người hàng xóm đóng vai Ông già Noel, người giúp việc trong nhà, và một người đàn ông tự tử không lâu sau khi xảy ra vụ án nhưng tất cả các mẫu ADN đều không phù hợp. Năm 2006, có một tên ấu dâm tự thú, khai rằng hắn giết JonBenet nhưng sau đó, cảnh sát phát hiện thời gian ấy hắn hoàn toàn không ở Mỹ. Năm 2019, một kẻ ấu dâm cực độ si mê JonBenet tên là Gary Oliva ở trong tù viết thư cho bạn học, nói rằng

chính hắn đã không cẩn thận sát hại JonBenet nhưng cảnh sát địa phương không tin.

Bởi vì tôi tin rằng thư tống tiền do Patsy viết, chẳng khác nào loại trừ khả năng kẻ đột nhập từ bên ngoài vào gây án. Vậy mục đích viết thư của bà ấy là gì? Bà ta đang che đậy cho mình, cho chồng hay con trai chăng? Rốt cuộc đêm đó đã xảy ra chuyện gì?

Sau khi xảy ra vụ án, người nhà của JonBenet cho thấy thái độ đề phòng và không muốn trả lời câu hỏi của cảnh sát. Tất cả các câu hỏi đều phải đưa cho luật sư dưới dạng văn bản. Thậm chí, khi cảnh sát có ý định gặp vợ cũ của John để hỏi thăm, ông ta cũng lập tức tìm cho người vợ này một luật sư. Tuy nhiên, gia đình của JonBenet lại nhận trả lời phỏng vấn phát trực tiếp của đài CNN. Sau này, họ cũng nhận lời mời phỏng vấn của đài truyền hình nhiều lần và không ngừng xuất hiện trên màn ảnh. Nếu có người bạn nào bình luận về việc này với cảnh sát và phóng viên, họ liền cắt đứt quan hệ với người đó. Ai nói họ là hung thủ họ sẽ kiện ngược lại, thậm chí thuê hẳn một luật sư chuyên xử lý các tội phỉ báng. Không những thế, gia đình này từng kiện rất nhiều hãng truyền thông. Năm 2016, một chương trình của CBS[13] ám chỉ Burke là hung thủ. Cậu ta bắt chước cha mình, lập tức kiện CBS, đòi bồi thường 750 triệu USD. Năm 2019, Burke và CBS đạt được hòa giải.

13 "CBS News" là bộ phận chuyên tin tức của đài truyền hình Mỹ CBS

Đối tượng tình nghi thứ nhất: Người bố - John

Có một giả thiết cho rằng John là kẻ biến thái, đã xâm hại con gái mình trong suốt một thời gian dài. Vào đêm xảy ra vụ án, ông ta đang xâm hại JonBenet nhưng không ngờ làm con gái chết nên đã cùng vợ che giấu sự thật.

Trước hết, chúng ta cùng xem John là một người như thế nào. Ông ta và người vợ đầu tiên sinh được ba đứa con, một đứa con gái trong số đó qua đời vì tai nạn giao thông năm 22 tuổi. Năm 1978, John li hôn vì ngoại tình với đồng nghiệp. Sau khi li hôn, ông ta ra đi tay trắng nhưng mấy năm sau đã nhanh chóng tích lũy được tài sản.

Năm 1980, John lấy nữ hoàng sắc đẹp Patsy khi ấy mới 23 tuổi, tốt nghiệp đại học khoa Báo chí. Hai người chênh nhau 14 tuổi. Khi công ty của John suýt bị phá sản, Patsy đã từng nhờ cha mình hỗ trợ tài chính cho chồng.

Một người bạn rất thân với hai vợ chồng John, làm việc ở tạp chí "*Vanity Fair*", nói rằng cho dù yêu nhau tha thiết nhưng người này không bao giờ thấy John ôm hôn hoặc dùng bất cứ phương thức tiếp xúc thân mật nào với vợ. Lần duy nhất người này nhìn thấy họ nắm tay nhau là trên tivi sau khi xảy ra vụ án.

Tính cách John hướng nội, chín chắn, không quá thích trò chuyện. Có duy nhất một người nhìn thấy John tức giận với vợ vì Patsy tiêu tiền vô tội vạ, John đã tức giận, ném thẻ tín dụng xuống đất và nói: "Cô ấy muốn tiêu hiết từng xu tôi kiếm được!"Có lần, bạn bè thấy ông ta phát cáu với cấp dưới cũng vì chuyện tiền bạc.

Sau khi Patsy qua đời năm 2006, năm 2011, John lấy người vợ thứ ba.

Hai năm sau khi trả lời phỏng vấn của đài ABC, nữ cảnh sát Linda nói cô (cảm thấy chính mình) biết hung thủ là ai nhưng không thể nói tên, hơn nữa hung thủ cũng không thể đền tội. Mặc dù Linda chưa nói nhưng cuộc phỏng vấn tạo cho tôi một cảm giác rằng cô ấy ám chỉ John đã xâm hại tình dục và mưu sát con gái.

Phải chú ý rằng hôm ấy Linda đã không bảo vệ tốt hiện trường, để John chạm vào thi thể, sau đó cô còn cung cấp cho John báo cáo giám định bút tích thuộc diện tài liệu mật. Hành động này vẫn bị các bên lên án.

Tôi cho rằng không có khả năng John giết chết con gái. Ấn tượng John để lại cho tôi là một doanh nhân trầm tính, lý trí, nghiêm khắc, không bộc lộ tình cảm ra ngoài mặt, không quá cởi mở, rất khôn khéo trong việc kinh doanh, thực tế, và chú trọng lợi ích. Ông ta rất dễ nhận được sự ưu ái của nữ giới,bên người không thiếu phụ nữ, cũng không thể hiện có hứng thú với các bé gái. Trong cuộc hôn nhân trước đó, ông ta cũng có hai đứa con gái.

Từ phạm vi toàn cầu, tin tức cha đẻ xâm hại tình dục con gái rất nhiều. Nếu bạn truy cập một số website tiếng Trung ở nước ngoài, thi thoảng có thể nhìn thấy. Thậm chí, tin tức cha/mẹ ghét con cái không nghe mình dạy bảo, đánh chết con nhỏ cũng có. Nhưng cha đẻ xâm hại tình dục diễn biến thành mưu sát con gái thì tôi chưa bao giờ thấy qua. Nguyên nhân đơn giản nhưng cũng phức tạp: Xâm hại tình dục đại diện cho một loại dục vọng và tình cảm, nhưng việc giết chết thông thường là vì sự xung đột về mặt tính cách hay mâu thuẫn trong lợi ích. Bất kể thế nào, cho dù John thật sự bị một đứa trẻ 6 tuổi từ chối cũng không thể dẫn tới mưu sát bạo lực bởi trường hợp JonBenet đưa ra bất cứ thách thức nào cho ông ta, là một người lớn, ông ta đều có thể xử lý một cách dễ dàng. Ngoài ra khi còn sống JonBenet không có vết thương do phản kháng.

Patsy là một bà nội trợ, gần như toàn bộ thời gian đều ở bên các con, phải dẫn con gái đi tham gia các cuộc thi sắc đẹp. So với vợ, John là một doanh nhân bận rộn, thường xuyên đi công tác, thời gian tiếp xúc với con gái rất ít. Nếu John xâm phạm con gái trong thời gian dài mà vợ hoàn toàn không biết thì gần như là điều không thể. Trong một cuộc phỏng vấn năm 2016, người làm vườn của gia đình đã nói, JonBenet từng bảo rằng cô bé rất nhớ bố khi bố đi công tác, nói rõ trước đó, cô bé không hề sợ hoặc kháng cự bố. Nếu đêm ấy là lần đầu tiên John xâm phạm JonBenet thì cũng không hợp lý. Ông ta là bố nên có thể tạo ra rất nhiều cơ hội ở riêng với con gái, cần gì phải làm chuyện này vào buổi tối Giáng sinh khi cả gia đình đều đang ở nhà và vợ nằm ngủ ở ngay bên cạnh?

Đối tượng tình nghi thứ hai: Người mẹ - Patsy

John là một kẻ biến thái, đêm đó đang xâm hại con gái thì bị Patsy phát hiện. Patsy định cầm thứ gì đó đập John nhưng không cẩn thận đập phải con gái? Hay xuất phát từ lòng đố kỵ, Patsy đập chết con gái? Bởi vì con gái đái dầm nên Patssy nổi điên rồi lỡ tay đánh chết con?

Theo những người xung quanh chứng thực, Patsy là một người vô cùng sĩ diện, chẳng hạn như với chuyện con gái thường xuyên

đái dầm, việc nhà duy nhất mà Patsy tự tay làm chính là sáng sớm mỗi ngày sẽ đi giặt drap giường trước khi người giúp việc đến. Bà sợ nếu việc này bị người giúp việc phát hiện sẽ truyền ra ngoài vì JonBenet được xem như một người nổi tiếng nhỏ tuổi. Bà ấy không muốn chuyện này làm ảnh hưởng đến danh tiếng của con gái mình.

Patsy thích chơi trội và có ý thức cạnh tranh. Bà ta cực kỳ tự hàovề việc mình đã giành được ngôi vị nữ hoàng sắc đẹp, thỉnh thoảng lại trải bộ trang phục năm xưa mình mặc khi giành giải lên giường để ngắm và hoài niệm về thời khắc huy hoàng ấy. Sauk hi làm nội trợ ở nhà, bà luôn muốn xây dựng một không khí gia đình kiểu mẫu, muốn trở thành người xuất sắc trong cộng đồng các bà nội trợ ở nhà. Đương nhiên, bà ta cũng rất thích chưng diện, nghe nói mỗi ngày bà đều mặc trang phục cầu kỳ, tuyệt đối sẽ không mặc một bộ tới ngày thứ hai.

Patsy hiếu khách, yêu xã giao, và có rất nhiều bạn bè. Vào dịp lễ Giáng sinh, bà đặt mỗi phòng một cây thông, và cùng các con quay video chúc Giáng sinh để gửi cho bạn bè. Bà ta thường xuyên tổ chức tiệc tùng.

Bà tốt nghiệp đại học khoa Báo chí, từng làm phóng viên. Thời ấy phải gọi bà là "một người phụ nữ nhận được nền giáo dục tốt đẹp". Mặc dù là nội trợ nhưng có thể bà ta vẫn quyết đoán, thủ đoạn, và tàn nhẫn hơn chồng mình. Từ trạng thái của Patsy và John khi cùng trả lời phỏng vấn có thể thấy bà ta nói chuyện đúng mực nhưng rất có uy. Bên cạnh đó, địa vị của bà trong gia đình không thấp.

Có người cho biết Patsy hay phê bình và phô trương lãng phí, thích những thứ xa xỉ. Bà ta thích sưu tầm các tác phẩm nghệ thuật đắt tiền. Sauk hi mua ngôi nhà trị giá 500000 USD, bà ta chi thêm 700000 USD để sửa sang lại. Bà đã từng tổ chức một bữa tiệc trưa hết hơn 30000 USD mà theo thư kí của John nói, một buổi tiệc trưa bình thường chỉ cần 5000 USD là thoải mái.

Ngoài ra, Patsy theo tư tưởng nam quyền. Đương nhiên, điều này cũng là do hạn chế của thời đại mà bà trưởng thành. Ngay từ

khi còn nhỏ, bà ta đã được mẹ giáo dục rằng phải lấy được một người chồng tốt nên từ tham gia cuộc thi sắc đẹp, học vẽ đến thi đại học đều nhằm mục tiêu cưới được chồng giàu. Sauk hi sinh con, Patsy không đi làm nhưng tích cực tham dự các hoạt động của nhà trường và của khu dân cư, đóng vai một bà chủ nhà hoàn hảo, là hình tượng phụ nữ phía sau một người đàn ông thành đạt.

Có người nói mẹ của Patsy cực kì khắc khe và cay nghiệt, thích so sánh, nói chuyện khó nghe và luôn khuyến khích ba con gái đi thi hoa hậu.. Cho dù Patsy có kế thừa tính cách của mẹ hay không thì ít nhất bà ta cũng giống như mẹ mình, để con gái bắt đầu tham gia các cuộc thi sắc đẹp từ năm 4 tuổi. Có người từng nhìn thấy JonBenet mặc váy chạy về phía mẹ, nói mình rất lạnh, có thể mặc áo khoác vào không. Patsy đáp: "Không được, con yêu, người khác vẫn đang nhìn con kìa". Qua những chi tiết này, chúng ta có thể thấy bà ta để ý tới thể diện hơn cả việc quan tâm đến cảm xúc thật sự của con gái mình.

Còn tôi, sau khi xem video JonBenet tham gia thi sắc đẹp,tôi cũng có cảm giác không thoải mái lắm. Cô bé thường xuyên phải mặc những bộ trang phục kiểu người lớn như áo tắm để đi đứng và tạo dáng, tư thế, động tác cũng rất người lớn. Mặc dù khán giả phần lớn là các bà mẹ nhưng những trang phục và động tác này khó tránh khỏi biểu lộ tình dục hóa và vật thể hóa đối với nữ tính (một bé gái). Không có cách nào bảo đảm không có kẻ ấu dâm hoặc cuồng tình dục đang tưởng tượng về cô bé này trước màn hình tivi.

Từ khóa của Patsy là "hư vinh". Tôi cho rằng khả năng bà ta giết con gái là bằng 0. Tình tiết John xâm hại tình dục JonBenet đã bị tôi phủ định nhưng có phải vì đố kỵ, lại thêm khuyết điểm nhỏ của JonBenet là thói quen đái dầm mà Patsy đã giết người không? Tôi cho rằng khó có khả năng ấy. Đặc điểm lớn nhất của Patsy là sĩ diện và thích so sánh nhưng bà ta không phải một con ác quỷ.

Patsy là người có giáo dục, cách nói chuyện lịch sự, thích xã giao, chưa có ai nói bà từng mất kiểm soát về mặt cảm xúc. Không có người nào từng chứng kiến bà kích động và nổi cơn tức giận mà lúc nào cũng rất tao nhã. Một người mẹ đố kỵ sẽ hạ thấp con gái,

chèn ép, và giấu con đi nên tuyệt đối sẽ không thể tìm đủ mọi cách trang điểm cho con để người ngoài trông thấy sự xinh đẹp của con gái mình. Bà đẩy con gái ra trước sân khấu, nhìn con nhận được nhiều vòng nguyệt quế hơn mình,trong lòng chỉ có kiêu ngạo chứ không phải đố kỵ và muốn hủy diệt.

Nhưng những bằng chứng khác đều chỉ về phía Patsy:

1. Viết thư tống tiền.

2. Trên băng dính dán miệng cô bé có một số sợi từ chiếc áo khoác đen trắng mà Patsy đã mặc đêm hôm đó.

3. Trên dây nilon siết cổ cô bé buộc một đoạn cán bút, có vẻ là để dễ siết cổ hơn, một phần ba đoạn cán bút khác nằm trong hộp màu vẽ của Patsy.

4. Quần áo JonBenet mặc khi ngủ bị thay ra rồi ném vào trong bồn rửa rất giống với động tác tiện tay của một người mẹ.

Đối tượng tình nghi thứ ba: Anh trai – Burke

Giả thiết này cho rằng bởi vì em gái ăn vụng dứa của Burke nên Burke nổi giận và dùng đèn pin đập vỡ xương sọ cô bé.

1. Năm 2016, kênh CBS sản xuất một chương trình với tựa đề "*The case of JonBenet Ramsey*", mời rất nhiều chuyên gia bao gồm cả Lý Xương Ngọc đến phá án. Đoạn đối thoại sau khi kết thúc cuộc gọi 911 đã bị vạch trần trong chương trình này. Cha mẹ nói trong suốt thời gian xảy ra án mạng, con trai đang ngủ, vài tiếng đồng hồ sau khi cảnh sát đến mới dậy nhưng theo đoạn ghi âm điện thoại thì không phải.

2. Một chuyên gia trong đó cho rằng Burke đã dùng đèn pin (ảnh chụp hiện trường cho thấy trong phòng bếp quả thực có một chiếc đèn pin to loại lắp ba cục pin) đánh vào đầu em gái khiến cô bé bị hôn mê. Sau đó, các chuyên gia làm thí nghiệm, cho một cậu bé 9 tuổi dùng chiếc đèn pin tương tự đập vào mô hình giống đầu của JonBenet, tạo thành vết xương sọ bị vỡ gần như giống nhau!

3. Một năm trước khi xảy ra vụ án, Burke từng dùng gậy chơi golf đánh vào mặt em gái, để lại một vết sẹo.

4. Đêm ấy, Burke làm cho mình một bát dứa trộn sữa bởi trên bát chỉ có dấu vân tay của một mình cậu. Nhưng sau đó khi cảnh sát hỏi trong bát ấy có gì, cậu ta không khai rõ ràng là "dứa" và chỉ nói "something" (thứ gì đó). Việc này bị cho rằng là một loại phản ứng bản năng né tránh sự vật mấu chốt do cảm giác chột dạ.

5. Năm 2016, chương trình của CBS đã trích dẫn lời của một người giúp việc trong nhà Ramsey, bà ta nói từng phát hiện một cục phân to bằng quả nho trên drap trải giường của JonBenet và sau khi cảnh sát phong tỏa phòng của JonBenet, các chuyên gia tìm kiếm trong phòng đã phát hiện trên quà Giáng sinh mà JonBenet nhận được (một hộp kẹo) cũng có phân. Bà ta ám chỉ hai lần rằng việc này đều do Burke giở trò.

6. Cảnh sát đã hỏi Burke ít nhất ba lần, cậu ta nhất quyết nói lúc ấy mình vẫn đang ngủ hoặc không nhớ. Tuy nhiên, tôi đã xem video trả lời của cậu ta lúc chín tuổi và có một cảm giác rợn người. Khi cảnh sát hỏi Burke rằng cậu ta nghĩ đã xảy ra chuyện gì, Burke nói có thể có người xấu mang em gái xuống hầm ngầm rồi dùng dao đâm nó. Lúc nói câu này, cậu ta đứng lên, giơ tay làm động tác dùng dao đâm cực kì khoa trương. Sau đó, cậu ta nói cũng có thể là dùng gậy đánh và lại đứng lên thực hiện hành động đó.

Đối với cái chết của em gái mình, cậu ta không hề tỏ ra sợ hãi hay đau lòng mà ngược lại còn cảm thấy hưng phấn. Tôi đã xem mấy video, cậu ta ngồi trên ghế, không ngừng ngọ nguậy, nhúc nhích. Sau đó, khi cùng chơi trò chơi với một nữ cảnh sát, Burke lại trả lời: "Cháu chẳng nhớ gì hết. Cháu nghĩ là cháu sẽ không nói với cô đâu". E rằng câu sau của Burke mới là nói thật. Nhưng từ năm 1998 đến năm 1999, cảnh sát đều nói chưa bao giờ nghi ngờ Burke, thậm chí còn khen cậu ta rất biết cảm thông, thẳng thắn và thành thật.

7. Năm 2017, cuối cùng Burke cũng lên chương trình trả lời phỏng vấn. Toàn bộ quá trình ghi hình, cậu ta vẫn luôn giữ một nụ

cười kì lạ, tỏ ra khá thoải mái (có người cho rằng nụ cười lúng túng ấy là do cậu ta bị căng thẳng).

Khi người dẫn chương trình hỏi Burke một năm trước khi xảy ra vụ án, vì sao dùng gậy golf đánh em gái, cậu ta nói lần đó là mình không cố ý, lúc vung gậy golf thì em gái đang đứng sau lưng. Người đó hỏi có phải đêm đó cậu ta ăn dứa không, cậu ta nói mình không nhớ. Khi được hỏi tiếp có phải cậu ta đã giết em gái không, Burke trả lời: "Các vị sẽ không tìm được bất cứ một bằng chứng nào bởi vì chuyện này chưa từng xảy ra."

Suy luận chân tướng

Kết hợp tính cách của ba người, tôi đã thử tái hiện tình huống đêm xem đêm hôm ấy đã xảy ra chuyện gì. Quan điểm của tôi tương tự với quan điểm được đưa ra trong "*The case of JonBenet Ramsey*", nhưng cũng không hoàn toàn nhất trí.

Patsy là một người mẹ có hội chứng ám ảnh cưỡng chế, thích chơi trội và hư vinh, đồng thời bà ta cực kì yêu chiều con trai, dành cho cậu ta tất cả tình yêu và điều kiện vật chất. Khi Burke ba tuổi, Patsy sinh JonBenet. Căn cứ theo thông tin mà báo chí đưa, sau khi nhìn thấy các chị em của Patsy đã thương lượng để cô bé sớm tham gia các cuộc thi sắc đẹp. Đương nhiên về sau Patsy cũng chia sẻ rất nhiều tình yêu của mình cho con gái. Hơn nữa, gương mắt của JohnBenet là "bản nâng cấp" của Burke, đi tới đâu cũng khiến người khác phải ca ngợi và yêu thích. Điều này làm cho Burke vốn luôn được dung túng, cưng chiều và coi mình là trung tâm cảm thấy bị lạnh nhạt, thế nên cậu ta đố kỵ với em gái mình.

Từ năm lên 4 tuổi, JonBenet bắt đầu liên tục tham gia các cuộc thi hoa hậu. Gần như cùng lúc này, Patsy được chẩn đoán mắc ung thư buồng trứng nên có lẽ bà ta đã dành tất cả mọi hi vọng và thời gian của mình cho con gái. Burke bắt đầu tỏ ra vô cùng nghịch ngợm và có tính tấn công. Đây kì thực là một trong những phương thức của trẻ con để thu hút sự chú ý của cha mẹ. Khi JonBenet 5 tuổi Burke dùng gậy chơi golf đánh vào mặt em gái, để lại vết

thương trên mặt JonBenet. Hơn nữa, cậu ta còn bỏ phân của mình lên giường và quà Giáng sinh mà em gái thích nhất. Qua những việc này, chúng ta có thể thấy sự bài xích và ghen ghét của Burke đối với em gái. Đáng tiếc rằng sau khi phát hiện vấn đề, John và Patsy chưa để ý nhiều đến tính cách của Burke.

Vài ngày trước lễ Giáng sinh, JonBenet giành được một chiếc vòng nguyệt quế. Trên bàn ăn Giáng sinh đêm ấy, có lẽ hầu hết đề tài nói chuyện của mọi người xoay quanh cô em gái xinh đẹp khiến cho Burke cảm thấy đố kỵ và rất giận dữ. Sauk hi về đến nhà, Patsy dẫn JonBenet lên lầu đánh răng rồi thay áo ngủ, còn Burke vào bếp, tự làm một bát dứa trộn sữa để ăn. Sau đó, có thể Patsy đã đi đánh răng, JonBenet xuống giường rồi chạy đến phòng bếp, nhìn thấy dứa của Burke nên đã dùng tay một miếng. Burke cảnh cáo JonBenet nhưng cô bé vẫn muốn ăn tiếp. Lúc này, Burke đã dồn nén cơn giận trong cả một buổi tối, cầm lấy chiếc đèn pin trên bàn và đập thẳng vào đầu JonBenet.

Cô bé ngã xuống đất và hôn mê. Xương sọ gần như vỡ đôi dẫn đến chết não. Lúc này, Patsy xuống lầu, phát hiện JonBenet ngã đã lập tức hét lên (có hàng xóm nghe thấy). Khi bà ta hỏi Burke rằng đã xảy ra chuyện gì, bởi vì lần trước đánh em gái bị cha mẹ phạt nên lần này, Burke nói dối rằng mình chỉ đánh nhẹ em gái một chút (chắc chắn cậu ta không nói rõ là dùng đèn pin vì nếu vậy thì cha mẹ cậu ta đã xử lý hung khí trên bàn ăn). Patsy đã nghĩ đến việc đưa con gái đến bệnh viện nhưng khi phát hiện cô bé không còn thở, bà ta cho rằng con gái mình đã chết.

Không ai hiểu con hơn mẹ nên mặc dù Burke chống chế, Patsy đã biết nhất định con trai gây ra chuyện rất đáng sợ. Nếu cảnh sát phát hiện ra sự thật thì tất cả hậu quả sẽ rất khủng khiếp đối với Patsy. Trước hết, một khi báo cảnh sát, Burke sẽ bị bắt đi. Sau khi mất con gái, rất có thể bà ta sẽ mất cả quyền giám hộ con trai. Có thể Burke sẽ bị tòa án vị thành niên khởi tố, bị giam giữ, và mang tiếng giết chết em gái cả đời. Còn bà ta mắc bệnh ung thư buồng trứng nên có lẽ không thể sinh con được nữa. Bà ta không thể chịu đựng được việc mất đi đứa con duy nhất còn lại. Tiếp theo, loạt sự

kiện này sẽ gây nên chấn động tại địa phương. Vụ bê bối con trai giết con gái sẽ khiến cho hình tượng nữ chủ nhà hoàn mỹ và gia đình mẫu mực mà Patsy luôn xây dựng bị sụp đổ. Bà ta sẽ bị những người phụ nữ khác xì xào bàn tán và nhạo báng rằng không biết cách dạy con. Trước đó tôi đã nói, "sĩ diện" là từ khóa của Patsy. Là người có tiếng ở địa phương, nỗi nhục nhã của gia đình và cá nhân tương đương với trời sập. Khi ấy, lựa chọn duy nhất của bà ta là đóng vai người bị hại, ít nhất cũng có thể tránh những chỉ trích và giành được sự thông cảm.

Vậy nên, bất chấp sự phản đối của John (có thể Patsy đã tranh cãi kịch liệt với John), bà ta bắt đầu "thiết kế" một vụ án giả, kẻ bắt cóc xâm hại tình dục và giết chết con gái. Trong khi đó, ông chồng John không quan tâm đến vợ nữa mà bắt Burke về phòng.

Một điều khiến tôi cảm thấy đáng sợ nhất là, vì để che giấu sự thật về cái chết của con gái mà Patsy có thể "thiết kế" tình tiết xâm hại tình dục và siết cổ. Khi cần bảo vệ thể diện cá nhân và danh dự của gia đình, thủ đoạn của bà ta cực kỳ tàn nhẫn. Bà ta bẻ gãy bút vẽ của mình, làm một sợi dây siết rồi siết cổ con gái đến hằn vết. Trong khi ấy, có lẽ JonBenet chưa chết hẳn mà chính cú siết ngạt thở đã thực sự giết cô bé. Patsy biết con gái xinh đẹp nhất định sẽ thu hút sự chú ý của rất nhiều nam giới nên để tạo manh mối người ngoài có động cơ gây án hợp lý và khiến cho "vụ bắt cóc giết người" càng giống thật, bà ta đã làm giả bằng chứng xâm hại tình dục. Patsy đã dùng một vậy đâm vào vùng kín của con gái để tạo vết trầy xước. Bà ta sợ âm đạo có dấu vết của vật đó nên đã dùng quần áo lau chùi cho con gái. Sau đó, bà ta trên lầu lấy quần áo, thay cho cô bé một bộ đồ sạch sẽ rồi tiện tay ném quần áo bẩn vào trong bồn rửa nhưng quên giặt.

Lúc này, John xuống lầu, Patsy bảo ông ta giấu thi thể của con gái đi. John nghĩ đến hầm ngầm nhà mình có một ô cửa kính vỡ, vừa hay ngụy tạo tình tiết kẻ bắt cóc đột nhập vào từ ô cửa đó nên đã giấu thi thể con gái xuống gian trong cùng của hầm ngầm.

Patsy ngu xuẩn không có kinh nghiệm phạm tội, dựa theo kí ức về vài bộ phim, bà ta lấy sổ ghi chép và bút của mình rồi viết thư

tống tiền. Sau khi mất một tiếng đồng hồ để viết xong bức thư, bà ta đốt bốn tờ giấy nháp, sau đó để cuốn sổ và bút của mình về chỗ cũ.

Tiếp đến, bà ta bắt đầu gọi 911. Trong khi Patsy gọi điện thoại, Burke nghe thấy mẹ đang báo cảnh sát nên đi từ trên lầu xuống và có thể đã hoi một câu. Patsy phát hiện con trai xuống thì rất bối rối, vội vàng gác điện thoại nhưng để kênh máy nên mới có đoạn nói chuyện tiếp theo:

John (giọng nói gượng gạo): Không phải bố mẹ đang nói chuyện với con.

Patsy (giọng nói bối rối): Con làm cái gì thế? Chúa ơi, xin hãy giúp con, xin hãy giúp con.

Burke: Bố mẹ phát hiện ra cái gì rồi? (What did you find?)

Tiếp theo, Burke lại bị dẫn về phòng, John dặn con trai phải khẳng định với người khác rằng mình vẫn đang ngủ, không biết gì hết. Patsy lại gọi điện thoại cho bạn bè. Sau đó, cảnh sát đến. Họ vốn cho rằng cảnh sát sẽ tìm kiếm trong nhà và nhanh chóng phát hiện thi thể, nhưng không ngờ rằng French không hề mở cửa hầm ngầm.

Vở kịch này liền không thể diễn được nữa nên nhất định trong lòng John đã trách Patsy bày ra trò này. Còn Patsy vẫn đang lo lắng bị phát hiện, sợ rằng danh dự sẽ bị tổn hại. Thông thường, trong tình huống con cái bị bắt cóc, vợ chồng sẽ ôm nhau an ủi nhưng hai người này lại không có bất cứ hành động tiếp xúc hay giao tiếp nào. Kẻ bắt cóc đã nói buổi sáng sẽ gọi điện thoại đến nhưng đến tận chiều cũng không thấy gọi. Bởi vì John biết là giả nên không hề đi rút tiền chuộc. Khi Linda bảo ông ta đi tìm kiếm trong nhà một lần nữa, John đã chịu đựng quá đủ, chỉ muốn nhanh chóng kết thúc tất cả những chuyện này. Ông ta đi thẳng về phía hầm ngầm, bế con gái từ bên trong ra. Có lẽ ông ta khóc là thật tình. Bởi ông ta biết con gái mình đã chết nên sau khi bế lên tầng một, ông ta đặt con xuống thảm trải sàn ở hành lang (mà không phải trên ghế sofa, giường hoặc bàn).

Về sau, hai vợ chồng như đã đâm lao thì phải theo lao. Nếu trước đó chỉ để che giấu tội ác cho con trai thì về sau, họ phải "chiến đấu" cho chính mình. Dù sao việc làm giả hiện trường phạm tội và chứng cứ không đơn giản chỉ là việc thiếu trách nhiệm với con cái mà họ có thể sẽ phải ngồi tù, sự nghiệp và cuộc sống sẽ bị hủy hoại.

Còn Burke đã đạt được mục đích, "tiêu diệt kẻ thù" trong cuộc sống, vừa chiếm được tình yêu của cha mẹ vừa không phải nhận bất cứ một sự trừng phạt nào, nên vẫn đang trong trạng thái vui mừng, phấn khởi. Có người nói Burke không phải hung thủ bởi sau này, cậu ta vẫn không có bất cứ một biểu hiện bạo lực nào. Cậu ta và bạn gái sống hạnh phúc, quan hệ với cha mình cũng rất tốt.

Burke không nhất định có khuynh hướng báo lực. Hai lần hành động bạo lực của cậu ta khi ấy đều nhằm vào em gái mình. Cậu ta chỉ đơn thuần muốn độc chiếm thời gian, sự yêu thương, sự chú ý của cha mẹ và mọi người xung quanh. Burke đã đạt được mục đích. Cậu ta nhất định sẽ nhận được nhiều quản thúc, chú ý, và dẫn dắt hơn. Sauk hi trưởng thành hơn, Burke cũng ý thức được hậu quả nghiêm trọng đến từ hành vi của mình nên mới hạn chế bộc lộ. Cậu ta có làm những việc quái gở như bôi phân lung tung hay không chúng ta không thể biết được. Năm 2006, khi Patsy qua đời, chắc hẳn di ngôn mà bà để lại sẽ là dặn chồng tiếp tục bảo vệ tương lai và danh dự cho đứa con duy nhất của hai người.

Trên đây là suy đoán mà tôi đưa ra dựa trên tư liệu được công khai trên truyền thông, không phải kết luận trong hiện thực.

VỤ MẤT TÍCH CỦA BA CHỊ EM NHÀ BEAUMONT

Bóng tối ngày Quốc khánh Australia: Rốt cuộc ba chị em đi đâu?

Mấy ngày trước, tôi xem tin tức thấy bang Utah của Mỹ đã thông qua dự luật số SB 65, còn được gọi là dự luật "Giáo dục hoang dã", sẽ có hiệu lực tại bang này từ ngày 8 tháng 5.

Rất nhiều bang của Mỹ ban hành luật đối với sự chểnh mảng trong việc chăm sóc trẻ em, ví dụ như luật pháp của 19 bang quy định nếu để trẻ em trong xe mà không có người chăm sóc là vi phạm pháp luật; luật của năm bang quy định tuổi trẻ em có thể ở nhà một mình nhưng nếu để trẻ em chưa đến tuổi quy định trong luật cũng là phạm pháp.

Sau khi bang Utah ban hành dự luật Giáo dục hoang dã, trẻ em có thể đi bộ, đi học hoặc chơi đùa bên ngoài một mình khi không có người lớn đi cùng và người lớn cũng không phải đối mặt với trách nhiệm hình sự.

Điều này làm tôi nhớ lại vụ mất tích của chị em Beaumont xảy ra tại Australia năm 1966 (Beaumont children disappearance). Trước khi xảy ra vụ án này, tình hình an ninh tại châu Úc khá tốt, người lớn cũng thực hiện kiểu "giáo dục hoang dã", yên tâm để trẻ em tự ra ngoài chơi một mình. Nhưng vụ án ấy đã khiến cả xã hội Australia chấn động và thay đổi quan niệm này. Vậy nên ngày xảy ra vụ án cũng được gọi là "Ngày Australia mất đi tuổi thơ".

Vụ mất tích đã dẫn đến cuộc điều tra có quy mô lớn nhất trong lịch sử của ngành cảnh sát Australia nhưng cuối cùng vẫn không có kết quả, trở thành một trong những vụ án chưa được phá giải nổi tiếng nhất Australia.

Ba chị em mất tích tại Adelaide, bang Nam Australia

Ngày 26 tháng 1 năm 1966 là một ngày hè nóng bức và cũng là ngày Quốc khánh Australia (ngày đó người dân vẫn phải làm việc bình thường)[14]. Có ba chị em lên xe bus đi từ nhà đến bãi biển Glenelg nổi tiếng, chỉ mất 5 phút đi xe.

14. Australia nằm ở Nam Bán Cầu và có mùa trái ngược với Bắc Bán Cầu. Vào thời điểm tháng 1, Bắc Bán Cầu rơi vào mùa đông, còn Nam Bán Cầu rơi vào khí hậu mùa hè nóng bức.

Chị cả Jane (Jane Beaumont, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1956) khi đó 9 tuổi, đã có thể phụ trách việc chăm sóc em gái 7 tuổi Arnna (ArnnaBeaumont, sinh ngày11 tháng 11 năm 1958) và em trai 4 tuổi Grant (Grant Beaumont, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1961).

Ba chị em rời khỏi nhà lúc 10h sáng. Vợ chồng Beaumont cũng ra ngoài gặp mặt khách hàng và bạn bè riêng. Đáng lẽ bọn trẻ nên đi chuyến xe bus về nhà vào buổi trưa, bà Beaumont đã đến bến xe chờ từ sớm nhưng khi xe tới, bà phát hiện bọn trẻ không hề có mặt trên chuyến xe này.

Chuyến tiếp theo là 14h vẫn không thấy ba đứa trẻ về. Trong lòng bà Beaumont bắt đầu thấp thỏm không yên, muốn đi tìm con nhưng lại locác con đang trên đường về, mình đi sẽ không gặp được nên chỉ có thể ở nhà chờ đợi, không dám đi tìm. Đến 15h, ba chị em vẫn không về nhà. Trên bãi biển có thể thấy rõ một ngọn tháp chuông nên khó có khả năng bọn trẻ quên giờ về.

Lúc này, ông Beaumont vừa về đến nhà. Sauk hi được vợ cho biết tình hình, ông lập tức đi đến bãi biển tìm con nhưng không hề thấy bóng dáng bọn trẻ. Hai vợ chồng tìm mãi không được, đến 19h30 phút liền báo cảnh sát. Đêm đó, ông Beaumont mải miết tìm con ở bãi biển nhưng vẫn không có kết quả.

Sáng sớm hôm sau ngày xảy ra vụ án, bachị em Beaumont chính thức được tuyên bố mất tích. Mọi người cho rằng khả năng ba đứa trẻ cùng lạc đường không cao nên lúc này chỉ có hai cách giải thích: Một là xảy ra tai nạn như chết đuối, hai là có người bắt cóc chúng.

Cảnh sát đã triển khai tìm kiếm quy mô lớn tại bãi biển và khu vực xung quanh nhưng sống không thấy người, chết không thấy xác. Ngay cả quần áo, sách vở và khăn mặt ba đứa trẻ mang theo cũng không thấy tăm hơi. Cảnh sát đã tổ chức tìm kiếm cả trên và dưới biển nhưng cũng chưa tìm thấy thi thể của ba đứa trẻ. Điều

này khiến cho khả năng tai nạn hạ thấp rất nhiều và bắt cóc trở thành cách giải thích hợp lý nhất.

Lúc này, lời khai của các nhân chứng gần như chứng tỏ đây là một vụ bắt cóc. Họ nói từng nhìn thấy ba đứa trẻ và một người đàn ông tóc vàng, dáng cao ở cùng nhau bên cạnh bãi biển. Người này có khuôn mặt gầy gò, dáng người như vận động viên, nước da rám nắng, mặc quần bơi, khoảng chừng 35 tuổi. Mọi người còn nhìn thấy hắn giúp đỡ ba chị em mặc quần bên ngoài quần bơi.

Mặc dù những miêu tả về vẻ ngoài có thể tin được nhưng các nhân chứng không thống nhất về tuổi tác. Đây có thể là một trong những nguyên nhân khiến cảnh sát không thể xác định được đối tượng tình nghi.

Nhiều nhân chứng nhìn thấy ba đứa trẻ và người đàn ông chơi đùa với nhau, thoạt nhìn rất vui vẻ, thoải mái. Sau đó, họ thấy người này và ba chị em cùng rời khỏi bãi biển. Cảnh sát ước chừng thời gian họ rời khỏi bãi biển là khoảng 12h15 phút.

Về sau, chủ một cửa hàng tạp hóa nói khoảng cùng thời gian đó, Jane đến cửa hàng mua bánh nướng và bánh thịt băm, dùng tờ tiền 1 Bảng Australia. Khi ấy, bà cảm thấy rất lạ bởi hai điểm sau: Thứ nhất, ba chị em đã nhiều lần đến mua bánh nướng nhưng cả ba không thích ăn bánh thịt băm nên không bao giờ mua. Bánh thịt băm có thể là mua cho người đàn ông kia. Thứ hai, bình thường mẹ bọn trẻ cho chúng nhiều nhất cũng chỉ vài Shilling[15], đủ cho ba đứa trả tiền xe và tiền ăn (hôm xảy ra vụ án chỉ cho chúng 8 Shilling và 6 Penny[16]). Vậy ai đã cho bọn trẻ tờ 1 Bảng.

15. Đông Silling là một đồng xu lịch sử và là tên của một đơn vị tiền tệ hiện đại trước đây được sử dụng ở Vương quốc Anh, Úc, New Zealand và các quốc gia thuộc Khối thịnh vượng chung Anh. Hiện nay, đồng Shilling được sử dụng làm tiền tệ ở năm quốc gia Đông Phi: Kenya, Tanzania, Uganda, Somalia và Somaliland.

16. Penny là một đồng xu hoặc một loại tiền tệ được sử dụng ở một số nước nói tiếng Anh. Nó thường là các mệnh giá nhỏ nhất trong một hệ thống tiền tệ.

Đáng chú ý là đồng Bảng Australia là tiền tệ pháp định lưu hành từ năm 1910 đến tháng 2 năm 1966. Nghĩa là hai tuần sau khi xảy ra vụ án, loại tiền này đã không còn được sử dụng nữa. Loại tiền giấy mệnh giá 1 Bảng có giá trị tương đối lớn trong thập kỷ 60. Năm đó, một công nhân làm việc một tuần cũng không kiếm được 10 Bảng. 1 Bảng bằng 20 Shilling và bằng 240 Penny. Khi đó, một Penny có thể mua được một quả trứng gà, 1000 Bảng có thể mua được một ngôi nhà. Rất nhiều người lớn sẽ không mang trong người một tờ tiền giá trị lớn như vậy chứ đừng nói là cho trẻ con. Bởi vậy có thể thấy điều kiện kinh tế của hung thủ khá tốt.

Vợ chồng Beaumont nói ba đứa con (đặc biệt là Jane) đều hết sức rụt rè nên khó có khả năng ba chị em sẽ cùng chơi đùa với người lạ. Bởi vậy, nhân viên điều tra suy đoán có thể trước đó ba đứa trẻ đã gặp người đàn ông tóc vàng cao ráo này không chỉ một lần, hơn nữa chúng đã có đủ tin tưởng đối với hắn.

Vợ chồng Beaumont nhớ lại, cô con gái thứ hai Arnna từng nói với mẹ: "Jane quen một người bạn trai ở bãi biển". Bà Beaumont cho rằng đây là chuyện đùa nên không để ý nhưng lúc này, câu nói ấy lại chứng thực cho suy đoán trên.

Có thể là vụ án do cùng một hung thủ gây ra.

Tháng 8 năm 1973, cũng hơn bảy năm sau , hai bé gái Joanne Ratcliffe 11 tuổi và Kirsty Gordon 4 tuổi mất tích trong một trận bóng tại sân bóng bầu dục Adelaide.

Khi đó, hai cô bé muốn đi vệ sinh, cha mẹ của Joanne và bà nội của Kirsty đã cho phép hai đứa tự đi đến nhà vệ sinh. Trong 90 phút, hai đứa rời khỏi sân bóng nhiều lần và có người đã chứng kiến. Có nhân chứng thấy một người đàn ông lạ dắt Kirsty, còn Joanne vẻ mặt ảo não, bất đắc dĩ đi theo phía sau. Sau đó, ba người đều biến mất và không có nhân chứng nhìn thấy họ nữa. Căn cứ theo lời khai của nhân chứng, cảnh sát vẽ lại chân dung của người đàn ông thì phát hiện gương mặt của người này rất giống với chân dung người đàn ông trong vụ án Beaumont.

Manh mối

Vợ chồng Beaumont nhận được rất nhiều manh mối, một số được chứng thực là giả nên tôi đã lược bớt.

Mấy tháng sau, một người phụ nữ nói đêm xảy ra vụ mất tích ấy, có một người đàn ông dẫn hai cô bé và một cậu bé đi vào một ngôi nhà trống gần đó. Cô nhìn thấy cậu bé nọ đi trên một con đường nhỏ, người đàn ông kia đuổi kịp và bắt cậu về một cách thô bạo. Buổi sáng hôm sau, họ rời khỏi ngôi nhà, cô này không gặp lại người đàn ông và ba đứa trẻ nữa. Cảnh sát hoàn toàn không thể chứng thực được lời khai này, cũng không thể xác định vì sao chuyện phát sinh lâu rồi mà người phụ nữ này mới cung cấp thông tin (Có thể là sau khi tiếp xúc với rất nhiều tin tức báo chí về vụ án trong suốt mấy tháng trời nên cô đã sinh ra ảo giác hoặc kí ức sai lệch).

Tháng 11 năm 2000, một nhà kinh doanh bất động sản ở ngoại ô Adelaide gần đó phát hiện một cánh cửa ngầm dưới thảm trải sàn khi sửa chữa lại nhà cửa, lúc mở ra phát hiện có di cốt của con người. Sau khi tới nơi, cảnh sát phát hiện đây là hài cốt của ba đứa trẻ, nhưng căn cứ vào tuổi của di hài để phán đoán thì đây không phải ba chị em Beaumont, không liên quan đến vụ án này.

Đối tượng tình nghi

Vụ án này có rất nhiều đối tượng tình nghi, tuy nhiên một số người vì tuổi tác chênh lệch quá lớn (chẳng hạn như năm 1966 chỉ mới mười mấy tuổi), hoặc khi ấy không có xe hơi, hoặc nghèo khổ nên khó có khả năng gây án. Thế nên, tôi chọn ra một số đối tượng tình nghi có khả năng gâyán khá cao nhất:

1.Harry Phipps (qua đời năm 2004)

Năm 2013, sau khi điều tra tỉ mỉ, hai tác giả đã viết một cuốn sách với tựa đề "*Người đàn ông gấm vóc - vén màn bí mật vụ mất tích của ba chị em Beaumont*", nhắc tới một người có thể liên quan

đến vụ án này. Mặc dù đã dùng tên giả cho người này nhưng tác giả đưa ra rất nhiều thông tin cụ thể như hắn là chủ một nhà máy, thích mặc quần áo bằng vải gấm và là một kẻ ấu dâm. Sau khi sách được xuất bản, một người đàn ông đã đến gặp cảnh sát và bày tỏ rằng nhân vật trong sách chính là cha của ông ta, Harry. Ông ta nói hôm xảy ra vụ án đã từng gặp ba đứa trẻ này ở vườn sau nhà mình, trong đó đứa lớn nhất còn đeo một chiếc balo (hôm mất tích quả thực Jane có đeo một chiếc balo). Ông ta nói buổi tối hôm ấy, sau khi cha ông ta lái xe rời khỏi nhà thì ba đứa trẻ cũng biến mất.

Chỗ ở của Harry chỉ cách bãi biển nọ 180m, dáng vẻ người này phù hợp với tranh vẽ, khi xảy ra vụ án khoảng 40 tuổi. Nhìn bề ngoài, ông ta là một doanh nhân thành công, có sức hấp dẫn, thường xuyên tập thể dục, thích đánh golf. Nhưng người nhà cùng người quen đều biết ông ta là một kẻ ấu dâm và có những sở thích tình dục khác người. Ông ta mê mẫn những thứ làm bằng gấm, chỉ cần là chất liệu gấm đều có thể khiến ông ta hưng phấn tình dục và không thể tự kiềm chế. Ông ta có một căn nhà gỗ nhỏ không cho bất cứ ai tới gần. Tất cả người nhà đều rất sợ ông ta. Thậm chí, con trai của Harry nói mình cũng từng bị bố xâm hại tình dục và ngược đãi từ nhỏ đến tận năm 13 tuổi.

Sau khi cuốn sách mà tôi nhắc tới ở trên được xuất bản, hai anh em trai đã hơn 60 tuổi nhớ lại một chuyện cũ: Ba ngày sau khi xảy ra vụ án, họ từng gặp một người đàn ông thuê họ đào một hố sâu, rộng bằng huyệt mộ phía sau một nhà máy ở ngoại ô Adelaide nhưng không hề nói mục đích sử dụng cái hố với họ. Sau khi đào xong, hai người cũng nhận được tờ 1 Bảng và người đàn ông thuê họ chính là Harry.

Trong thập kỷ 50, 60, Harry có khá nhiều tiền, không ít người nói đã từng nhận được tờ tiền 1 Bảng từ ông ta.

Năm 2017, một bà lão nói với cảnh sát rằng thời thiếu nữ mình từng bị Harry dẫn tới đối diện nhà máy rồi ngược đãi tình dục. Chuyên gia cho rằng bà không nói dối.

Năm 2013, theo tín hiệu của máy dò, phía sau nhà máy có một ô đất khoảng một mét vuông từng có người đào bới nên cảnh sát đào khoảng đất

nà y lên nhưng không tìm thấy thi thể.

Năm 2018, được sự tài trợ của đài truyền hình, cảnh sát lại tới nhà máy và tiến hành đào sâu hơn với phạm vi lớn hơn, mất trọn 8 tiếng nhưng chỉ tìm được một số hài cốt của động vật.

Tôi xếp Harry lên đầu tiên bởi đối với tôi, nhìn từ phương diện nào ông ta cũng là người bị tình nghi lớn nhất. Ông ta sống ở gần đó, thời gian tự do, có xe ô tô và có thể đã quen biết bọn nhỏ từ sớm. Bất cứ lúc nào trên người ông ta cũng có tiền giấy loại 1 Bảng. Sự giàu có và có sự nghiệp thành công của ông ta mê hoặc rất nhiều người đến mức trước khi chết, ông ta có thể tránh được tình nghi. Chuyên gia xem video phỏng vấn con trai ông ta và cho rằng những gì mà người con trai nói có thể là thật nhưng cũng có thể đang che giấu nhiều sự thật. Cảnh sát vẫn không tìm được thi thể, tôi cho rằng lúc đầu có lẽ quả thực Harry chôn thi thể ở sau nhà máy như hai anh em trai kia đã nói nhưng về sau, vụ án này gây ảnh hưởng quá lớn, ông ta lo lắng bị phát hiện nên đã dời thi thể đi chỗ khác.

2. Bevan Spencer von Einem

Khi xảy ra vụ án, Bevan Spencer von Einem (sinh năm 1946) khoảng 21 tuổi, Là nhân viên kế toán. Năm 1983, von Einem đã bắt cóc và sát hại Richard Kelvin 15 tuổi một cách tàn nhẫn, sau đó ông ta bị định tội và tuyên án chung thân. Không những thế, ông ta còn bị nghi ngờ đã tham gia nhiều vụ bắt cóc, mưu sát trẻ em và thanh thiếu niên nhưng đều vi nguyên nhân không đủ bằng chứng nên không bị khởi tố.

Một nhân chứng là cảnh sát được cho là rất đáng tin đã khai trong phiên xét xử một vụ án khác năm 1990 rằng trong một lần nói chuyện, von Einem từng nói nhiều năm trước ông ta đã dẫn ba chị em Beaumont đi từ bãi biển. Ông ta nói mình đã thực hiện phẫu thuật ngoại khoa trên người chúng, "gắn liền chúng với nhau". Trong đó, một đứa trẻ bị chết trong lúc phẫu thuật, thế nên ông ta đành phải giết cả hai đứa còn lại rồi vứt xác chúng vào trong rừng cây phía nam Adelaide.

Khi xảy ra vụ án, quả thực von Einem đang ở Adelaide. Đồng thời, ông ta cũng là kẻ ấu dâm. Nhân chứng này nói thêm von

Einem thường xuyên đến gần phòng thay đồ ở bãi biển Glenelg để nhìn trộm nên ông ta rất quen thuộc với hiện trường xảy ra vụ án. Miêu tả về "Thực hiện phẫu thuật ngoại khoa" khớp với thủ pháp trong các vụ mưu sát khác mà von Einem bị nghi tham gia. Nhân chứng còn bày tỏ von Einem từng nói trong một cuộc thi đấu ở sân bóng bầu dục Adelaide rằng mình từng dẫn hai bé gái đi, sau đó sát hại chúng nhưng von Einem chưa hề nói chi tiết. Bản thân ông ta từ chối phối hợp với hoạt động điều tra liên quan.

Cũng có người cho rằng von Einem không hề liên quan đến vụ án này bởi khi vụ việc xảy ra, von Einem 21 tuổi, ít hơn nhiều so với tuổi 35 mà nhân chứng miêu tả. Ngoài ra, nạn nhân Richard mà hắn sát hại và những nạn nhân khác bị nghi ngờ do hắn giết có điểm chung nhất định, còn ba chị em Beaumont cùng hai cô bé Joanne và Kirsty mất tích ở sân bóng bầu dục Adelaide không hề phù hợp với những điểm này.

Ngoài nguyên nhân kể trên, tôi đã tự xem cho tiết gây án của ông ta trong vụ Richard, vì vậy, tôi thiên về quan điểm cho rằng việc von Einem từng nói với một số người ông ta là hung thủ gây ra hai vụ án nổi tiếng này chỉ là khoác lác.

Chỉ vì mang một chiếc vòng cổ chó đi trên đường mà Richard đã thu hút sự chú ý của von Einem. Hắn ta đã bắt cậu bé trên đường, nhét vào xe hơi, sau đó cho uống thuốc, đánh đập, ngược đãi và xâm hại tình dục Richard trong 5 tuần khiến cậu bé chết vì hậu môn chảy máu quá nhiều. Von Einem không hề chôn thi thể mà trực tiếp vứt bỏ cả người lẫn quần áo ở vùng ngoại ô. Mặc dù tôi cho rằng có thể trước khi chết, ba chị em Beaumont đã phải chịu cảnh ngược đãi tương tự nhưng trong vụ án này, bất kể là phương thức bắt cóc hay vức xác đều không phù hợp với vụ án Beaumont. Trong vụ án năm 1966, hung thủ đã chuẩn bị từ trước đó vài ngày, tiếp cận và làm quen với nạn nhân, cho Jane tiền để cô bé đi mua đồ ăn trưa, sau đó mới bắt cóc. Xác của ba đứa trẻ bị vứt đi đến nay vẫn không tìm được. Từ những điều này có thể thấy hung thủ năm đó là một người cẩn thận, khôn khéo, giỏi ngụy trang và muốn cố gắng giữ nguyên quỹ đạo cuộc sống bình thường của mình. Trong khi đó,

tất cả những việc làm của von Einem năm 1983 (38 tuổi) cho thấy ông ta là một người qua loa, kích động, khả năng kiềm chế kém. Một người 38 tuổi vẫn còn lỗ mãng thì khả năng ở độ tuổi 21 lại cẩn thận và lão luyện như thế là không cao, điều này không phù hợp với xu hướng phát triển tính cách của cá nhân.

3. Arthur Stanley Brown (qua đời năm 2002)

Năm 1998, một đối tượng tình nghi khác là Arthur Stanley Brown (ngày 20 tháng 5 năm 1912 - ngày 6 tháng 7 năm 2002) đã lọt vào tầm ngắm của cảnh sát. Năm 1998, Brown bị bắt do bị tình nghi bắt cóc và sát hại hai chị em Judith Mackay (7 tuổi) và Susan Mackay (5 tuổi) ở Townsville, Queensland. Khi bị bắt, hắn đã 86 tuổi.

Hai chị em nhà Mackay mất tích trên đường đi học ngày 26 tháng 8 năm 170. Hai ngày sau, có người phát hiện thi thể của bọn trẻ dưới một con sông cạn ở Townsville. Các cô bé đều bị siết cổ chết. Brown là thợ mộc ở trường mà hai chị em đang học. Năm 1998, hắn bị bắt và khởi tố nhưng vì một vài nguyên nhân mà việc xét xử phải trì hoãn đến năm 2001. Nhưng sau đó, hắn ta được chẩn doán mắc bệnh mất trí và chứng Alzheimer, chưa xét xử xong đã qua đời vào năm 2002.

Brown và von Einem cùng bị liệt vào diện đối tượng tình nghi chính trong vụ án Beaumont. Diện mạo của ông ta giống với đối tượng tình nghi do cảnh sát mô phỏng trong vụ án này và vụ mất tích của Joanne, Kirsty đến kinh ngạc. Ông ta cũng là kẻ ấu dâm, hơn nữa cũng phù hợp với miêu tả nghi phạm của nhân chứng trong hai vụ án.

Lời khai của nhân chứng cùng các bằng chứng khác cho thấy Brown có quan hệ nhất định với vụ mất tích của Joanne và Kirty. Chính vì tranh vẽ nghi phạm trong hai vụ án có rất nhiều điểm tương đồng nên đã trở thành yếu tố then chốt giúp cảnh sát nhận định có thể ông ta có liên quan đến vụ án Beaumont. Tuy nhiên, không có bằng chứng trực tiếp chứng minh năm 1966, Brown đang ở Adelaide. Khi xảy ra vụ án, Brown đã hơn 50 tuổi, không hề phù

hợp với miêu tả của nhân chứng về đối tượng tình nghi trong vụ án này.

Nhưng tôi cho rằng bản phác họa chân dung đối tượng tình nghi trong vụ Beaumont không hiệu quả. Hai bức tranh tương tự nhau có thể chỉ là trùng hợp, thực ra là hai người khác nhau. Vì vậy, nếu Brown là hung thủ gây ra vụ mất tích tại sân bóng bầu dục Adelaide thì cũng chưa chắc ông ta là hung thủ của vụ Beaumont.

4. Anthony Munro (sinh năm 1944)

Năm 2017, cảnh sát Nam Australia liệt Anthony vào diện đối tượng tình nghi mới. Người này sống tại Nam Australia, là đại gia, có một quán bar, trước kia là lãnh đạo thiếu sinh quân. Khi xảy ra vụ án, ông ta 22 tuổi. Từ năm 1965 đến năm 1983, ông ta đã xâm hại tình dục hai cậu bé trong một thời gian dài và bị phạt tù 5 năm. Nghe nói, ông ta từng bị cảnh sát Campuchia truy nã vì đã gây ra tội ác tương tự ở đất nước này. Một nạn nhân của Anthony cho rằng ông ta có liên quan đến vụ mất tích của ba chị em Beaumont.

Bởi đây là đối tượng tình nghi mới nhất nên tôi đưa vào danh sách nhưng hiện nay mới chỉ thấy ông ta chủ yếu xâm hại tình dục trẻ em nam, chưa có bằng chứng cho thấy ông ta từng sát hại cả bé gái và bé trai.

Lâu đài và sự tiếc thương

Sau khi vụ án, vợ chồng Beaumotn tiếp tục sống ở chỗ cũ mấy năm, hi vọng ba đứa con có thể may mắn chạy thoát về nhà nhưng cuối cùng, họ vẫn chuyển khỏi nơi ở cũ. Sau khi bán tất cả đồ đạc, hai người li hôn và tách ra ở riêng, từ từ rời xa tầm nhìn của công chúng.

Năm 2009, căn cứ vào quá trình diễn ra vụ án và ảnh hưởng do nó gây ra, tác giả Stephen Orr, người Adelaide, đã sáng tác cuốn tiểu thuyết "*Đống đổ nát lâu đài của thời gian*" (*Time's Long Ruin*). Nội dung tiểu thuyết đã thay đổi toàn bộ tên người và thông tin cụ thể trong vụ án gốc.

Vụ mất tích của ba chị em Beaumont năm 1966 đã tạo thành nỗi đau to lớn không chỉ cho cha mẹ chúng mà với cả xã hội.

KẺ GIẾT NGƯỜI HÀNG LOẠT

Án lệ[17] nhân cách phản xã hội[18]. Ban ngày là nhà buôn bất động sản,

ban đêm là ác quỷ giết người

17. Án lệ là việc làm luật của tòa án khi công nhận và áp dụng các quy tắc mới trong quá trình xét xử. Vụ việc đã được giải quyết sẽ được dùng làm cơ sở để đưa ra phán quyết cho những trường hợp có tình tiết hoặc vấn đề tương tự sau này.

18. Rối loạn nhân cách chống xã hội (Antisocial personality disorder, viết tắt là ASPD) là một trạng thái không bình thường của nhân cách, biểu hiện chủ yếu bằng sự khó hoặc không thích ứng thường xuyên với các quy tắc đạo đức xã hội và pháp luật. Đây là một dạng trong nhóm bệnh rối loạn nhân cách.

Sau rất nhiều vụ án mà tôi từng viết, mỗi lần sẽ có người nhắn lại rằng: "Người này người kia có nhân cách phản xã hội". Tôi không thừa nhận tất cả.

Tỉ lệ nhân cách phản xã hội trong đám đông rất cao, nghe nói cứ bốn đến năm người sẽ có một người. Rất nhiều người có nhân cách phản xã hội chưa bao giờ gây ra tội ác bạo lực mà ngược lại, có thể họ có một gia đình mỹ mãn hoặc sự nghiệp thành công. Và trong số những kẻ sát nhân không thiếu người không có nhân cách phản xã hội.

Dưới đây là các định nghĩa về nhân cách phản xã hội mà tôi tổng kết được, nếu thỏa mãn bốn điều trở lên thì có thể bạn có nhân cách phản xã hội:

- Không tôn trọng các quy tắc của xã hội và pháp luật (tuy trong đầu coi thường nhưng không nhất định sẽ có hành vi vi phạm).

- Tần suất nói dối thường xuyên và hình thành thói quen.

- Thiếu thông cảm, không thể sinh ra đồng cảm với cảm nhận của người khác.

- Không bao giờ kiểm điểm, luôn cảm thấy mình không sai; không bao giờ hối hận về những việc làm thương tổn người khác; Thiếu tinh thần trách nhiệm đối với cá nhân, gia đình và xã hội, việc nhỏ như vượt đèn đỏ, việc lớn như bỏ bê nhiệm vụ.

- Tính cách rất dễ kích động, dễ bị chọc giận.

- Am hiểu điều khiến người bên cạnh để đạt được mục đích của mình.

- Có sức hấp dẫn lộ rõ ra ngoài, người mới quen cũng dễ nảy sinh thiện cảm với họ.

Cao hơn một bậc với nhân cách phản xã hội là "Psychopath" (Biến thái nhân cách). Tuyệt đại bộ phận người như vậy đã phạm tội và dẫn tới sự chú ý của hệ thống tư pháp. So với nhân cách phản xã hội, họ yêu bản thân mình hơn, vô tình với mọi người, kể cả người thân và thích điều khiển người khác.

Có một bộ phim cũ mang tên "*Amerian Psycho*" (*Bệnh nhân tâm thần Mỹ*) được cải biên từ một bộ tiểu thuyết cùng tên năm 1991, kể về một người thành đạt ở phố Wall, ban ngày Âu phục giày da, chuyện trò vui vẻ cùng các nhà đầu tư đồng nghiệp; buổi tối đi sát hại một cách ngẫu nhiên những người lang thang trên phố, gái mại dâm, bà lão hoặc đồng nghiệp có danh thiếp in đẹp hơn cái của hắn khiến cho hắn sinh lòng đố kỵ…

Tạm thời không nói tên bộ phim ấy có thêm chữ "American" cho thấy chút trào phúng và phép ẩn dụ, chúng ta chỉ nói đến vai diễn này.

Một mặt, lý trí của nhân vật nam chính có thể giúp hắn xử lí tốt cuộc sống và sự nghiệp của mình, trở thành người thành đạt trong xã hội và có một số sức hấp dẫn bề ngoài. Mặt khác, hắn có chướng ngại nhân cách, tâm lý vặn vẹo, khó khắc chế được cảm giác kích động muốn giết người của mình và sẽ biến nó thành hành động.

Trong thực tế, người như vậy có không? Có!

Vụ án mà tôi viết hôm nay cũng tương tự như vậy. Todd là một kẻ giết người hàng loạt, hoàn toàn phù hợp với định nghĩa nhân cách phản xã hội nói trên. Từ trong gia đình hắn, có lẽ chúng ta có thể nhìn thấy được nguyên nhân dẫn đến nhân cách này.

1

Tại một thị trấn nhỏ, dân số chỉ có vài trăm người ở bang South Carolina, Mỹ, năm 2003 đã xảy ra một vụ mưu sát đáng sợ.

Một ngày nọ, một khách hàng đi vào cửa hàng xe máy nổi tiếng ở địa phương để mua xe, phát hiện tất cả bốn nhân viên trong cửa hàng đều đã bị giết hại. Tất cả họ đều bị bắn giống như hành hình, đầu bị bắn vỡ.

Thông thường, nhân viên cửa hàng bị sát hại tập thể đều vì cướp tài sản nhưng tài sản trong vụ án này không hề bị tổn thất, hiện trường cũng không có dấu vết bạo lực. Cảnh sát điều tra quan hệ xã hội của bốn nạn nhân chưa phát hiện thấy họ có bất cứ kẻ thù nào.

Vụ mưu sát kinh khủng này đã phá vỡ sự bình yên của địa phương, người dân cảm thấy giận dữ và khiếp sợ. Điều càng làm mọi người hoang mang không hiểu là động cơ vụ án. Nếu không phải vì tiền bạc thì ai có thù hận lớn đến mức giữa ban ngày đi vào trong cửa hàng, nổ súng tàn sát bốn người?

Suốt nhiều năm mà vụ án nà không thể phá được, có thời gian trở thành một trong những vụ án nổi tiếng nhất trong lịch sử của bang South Carolina. Chẳng mấy chốc đã đến năm 2016, tại một thị trấn nhỏ khác ở bang South Carolina, một đôi tình nhân đã mất tích một cách kì lạ.

Ngày 31 tháng 8 năm 2016, Charlie 32 tuổi và bạn gái Kala kém anh ta hai tuổi cùng ra khỏi nhà vào một thời điểm. Hai người đã hẹn bạn bè cùng đi ăn tối nhưng cuối cùng lại không đến chỗ hẹn. Bạn bè gọi điện thoại cho cả hai nhưng đều tắt máy.

Sau khi nhận được tin báo, cảnh sát đến nhà của đôi tình nhân này xem xét thì phát hiện họ đã lái xe ra ngoài. Cửa nhà không khóa, kính mắt, kính sát tròng và thuốc dùng hàng ngày đều không được mang đi. Kala có một chú chó Fox sóc mà cô yêu quý như con nhưng nó vẫn ở trong nhà. Cô chủ không hề để lại nước uống và đồ ăn cho nó.

Đôi tình nhân này có vẻ không hề có kế hoạch ra ngoài trong thời gian dài nhưng mãi thấy không về nhà.

Vài ngày sau, tài khoản Facebook của Charlie đột nhiên đăng một trạng thái mới khiến bạn bè của anh ta khiếp sợ, anh ta tuyên bố rằng mình đã kết hôn với Kala. Người nhà và bạn bè không ngừng hỏi thăm nhưng anh ta không hề trả lời. Một tuần sau, anh ta lại đăng một trạng thái nói anh ta và Kala đều rất ổn.

Trước kia, Charlie rất ít khi dùng Facebook. Nhưng thời gian ấy, tài khoản của anh ta hoạt động tích cực, thỉnh thoảng lại đăng một số hình ảnh và chữ viết bạo lực, chia sẻ tin tức về những người mất tích khác.

Ngày 1 tháng 10, lần đầu tiên Charlie tương tác với bạn bè trên Facebook. Anh ta trả lời bình luận của người khác rằng: "Kala đang ở bên cạnh chồng cô ấy, Charlie."

"Vậy tại sao cô ấy lại không liên hệ với chúng tôi?"

Charlie trả lời: "Vì cô ấy không muốn."

Charlie còn trả lời tin nhắn trên Facebook của người bạn khác: "Hai chúng tôi rất tốt. Chỉ có một người biết hai chúng tôi ở đâu, ông ấy rất quan trọng với tôi và Kala. Chúng tôi sẽ mãi mãi bên nhau thế này."

Bạn bè của Kala hiểu cô là một người nề nếp, sẽ không biến mất mà không có lí do. Họ yêu cầu Charlie đăng video chứng thực Kala còn sống nhưng Charlie nói như vậy sẽ để lộ vị trí của mình, mà anh ta không muốn người khác tìm thấy mình nên đã từ chối.

Đủ loại dấu hiệu cho thấy đầu óc gã Charlie này đã có vấn đề, có thể hắn đã bắt cóc hoặc đã giết Kala.

Nhưng mẹ của Charlie kiên quyết không tin con trai mình đang dùng Facebook. Bà cho rằng đó có thể là người thứ ba đang sử dụng tài khoản của anh ta. Rất nhiều người nghi ngờ người này là vợ cũ của Charlie bởi Kala từng nói với bạn mình rằng cô từng bắt gặp vợ cũ của Charlie đang theo dõi và làm phiền mình.

Cảnh sát tìm vợ cũ của Charlie để nói chuyện, sau đó nhanh chóng loại bỏ nghi ngờ đối với cô ta. Cảnh sát tin rằng vụ việc này là hai người trưởng thành tự bỏ nhà đi bởi trong nhà không hề có dấu hiệu lục lọi, cũng không có vết máu hoặc dấu vết đánh nhau.

Xuất phát từ bảo vệ quyền riêng tư của người sử dụng, Facebook từ chối cung cấp địa chỉ IP cho cảnh sát. Muốn kiểm tra người đăng trạng thái trên Facebook, cảnh sát phải xin lệnh khám xét của tòa án để gửi cho công ty Facebook. Tôi đoán đa số cảnh sát địa phương đều không muốn can thiệp theo quy trình với Facebook nên cuối cùng, họ không có được IP.

Đối với một số người, vụ án này đã có kết luận rằng chính Charlie đầu óc có vấn đề đã bắt cóc Kala. Chỉ có người nhà của Charlie và Kala vẫn đăng thông báo tìm người khắp các trang mạng.

Thông qua định vị điện thoại di động, cảnh sát phát hiện ngày 31 tháng 8, tín hiệu điện thoại của họ từng xuất hiện tại một nơi ở vùng ngoại ô, sau đó điện thoại liền tắt máy. Cảnh sát cử một chiếc máy bay trực thăng đến khu vực đó tìm kiếm chiếc xe hơi màu trắng của Kala nhưng không cókết quả. Sau đó, họ phát hiện r axe của Kala đã bị sơn thành màu nâu và giấu trong rừng cây rậm rạp, từ trên không trung khó có thể phát hiện. Từ chí tiết này có thể thấy hung thủ là một kẻ có khả năng chống điều tra.

2

Cảnh sát điều tra phát hiện, nơi tín hiệu điện thoại xuất hiện cuối cùng có một khoảng đất trống rộng 100 mẫu Anh, thuộc về một nhà buôn bất động sản địa phương tên Todd Kohlhepp. Họ thử tra lại vị trí tín hiệu điện thoại di động của Todd ngày 31 tháng 8 và phát hiện gần tối ngày hôm đó, tín hiệu điện thoại của Todd và của

hai người mất tích có một khoảng thời gian hoàn toàn trùng khớp với nhau.

Dựa vào phát hiện này, cảnh sát lập tức xin lệnh khám xét.

Todd là một nhà buôn bất động sản thành đạt ở bang South Carolia, khi xảy ra vụ án, ông ta 45 tuổi. Todd sở hữu một công ty môi giới bất động sản, hơn mười khu bất động sản được treo trên danh nghĩa công ty của ông ta.

Ông ta từng được bầu là nhà môi giới bất động sản xuất sắc nhất năm của địa phương. Các khách hàng đều hình dung rằng ông ta cực kì chuyên nghiệp, là một người hướng ngoại và thường xuyên chuyện trò vui vẻ (có sức hấp dẫn bề ngoài, người không quen dễ sinh ra thiện cảm với ông ta).

Trước khi làm môi giới bất động sản, Todd từng lấy bằng cử nhân Công nghệ thông tin tại trường đại học, sau đó theo học tiếp tại Học viện Thương mại, lấy bằng cử nhân Quản lý công thương (không phải kẻ biến thái hoặc có nhân cách phản xã hội đều có chỉ số thông minh cao nhưng ông ta là một người như thế).

Todd sống trong một khu dân cư đắt tiền, lái BMW, ngoài ra có giấy phép lái máy bay và đang độc thân. Năm 2014, ông ta từng mua mảnh đất trống 100 mẫu Anh này và bỏ ra 80000 USD để xây hàng rào xung quanh.

Mặc dù Todd có sự nghiệp thành công nhưng có một mặt khiến những người xung quanh không thoải mái, chẳng hạn như đồng nghiệp phát hiện trong thời gian làm việc, ông ta lại xem phim người lớn trên máy tính; cấp dưới nói có lúc ông ta rất bạo lực, rất tham lam tiền tài. Khi dẫn khách hàng đi xem nhà, thỉnh thoảng ông ta hay kể một số chuyện nhạy cảm khiến khách hàng nữ cảm thấy rất không thoải mái và khó xử (mặc dù cố gắng ngụy trang nhưng người có nhân cách phản xã hội vẫn luôn muốn thăm dò mức độ chấp nhận của người khác đối với hành vi vượt giới hạn của mình như trẻ con đùa dai).

Đặc tính phản xã hội của Todd sẽ thể hiện nhiều hơn trước mặt người mà ông ta cho rằng yếu thế hoặc không đe dọa đến sự an toàn của ông ta. Chẳng hạn như ông ta rất thích đến một nhà hàng tên là Waffle House ăn cơm, nhưng một số việc làm của ông ta khiến nhân viên phục vụ nữ ở đó thấy phản cảm và sợ hãi. Mặc dù không biết cụ thể ông ta đã làm gì nhưng chắc chắn nghiêm trọng bởi mỗi lần nhìn thấy ông ta đến ăn cơm, tất cả nhân viên nữ đều trốn tránh, không muốn phục vụ ông ta, đầu bếp nam đành phải ra nhận đặt món của ông ta.

Ngoài ra, một nữ nhân viên ở nhà hàng này là Megan đã mất tích cùng chồng vào tháng 12 năm 2015, đến nay vẫn không rõ tung tích.

3

Ngày 3 tháng 11, cảnh sát chia thành ba nhóm, một nhóm đến nhà Todd chặn ông ta, một nhóm đến chỗ làm việc của ông ta, nhóm còn lại đến tìm kiếm tại bãi đất trống. Trên bãi đất rộng 100 mẫu Anh này có một công trình xây dựng nhưng bên trong không có người. Ở đó, họ phát hiện một chiếc container được khóa bằng dây xích to, trong container vang lên tiếng gõ. Họ dùng cưa điện cắt khóa, cuối cùng tìm được Kala.

Cổ Kala đeo một dây xích sắt dài, bị cố định vài container, tay chân bị khóa. Cô đã bị giam cầm trong bóng tối suốt hơn hai tháng.

Cùng với Kala, bí mật của Todd cũng được đưa ra ánh sáng.

Ngày 31 tháng 8 hôm ấy, Todd ra giá hậu hĩnh, thuê Kala đến dọn vệ sinh cho mình. Bạn trai Charlie của Kala cũng đi cùng cô. Sau khi hai người đến nhà Todd, ông ta bước ra đón. Tuy nhiên, ông ta bất ngờ rút súng bắn chết Charlie đứng ở bên cạnh, ngay trước mặt Kala.

Kala sợ đến đờ người. Todd dùng xích khóa tay chân và cổ cô lại rồi nhốt vào container. Để đánh lạc hướng cảnh sát và bạn bè của hai người,

ông ta sơn xe của Kala thành màu nâu và giấu trong rừng cây, sau đó đăng nhập vào tài khoản Facebook của Charlie đăng các thông tin linh tinh.

Mỗi ngày, Todd đến đây từ 13h đến 15h, dẫn Kala tới tòa nhà trên bãi đất trống ăn trưa, từ 18h đến 20h lại tới dẫn cô đi ăn tối. Thời gian khác, Todd để cô ở một mình trong thùng container. Mỗi lần Todd thả Kala sẽ bắt cô đáp ứng các yêu cầu tình dục. Nếu cô không chịu, ông ta sẽ nói: "Tôi sẽ không cưỡng bức cô, nhưng cô nên hiểu vì sao tôi để lại mạng sống cho cô. Nếu cô vô dụng với tôi, tôi sẽ giết chết cô" (giỏi thao túng người khác, một trong những thủ đoạn ấy là đe dọa).

Để giữ mạng sống, Kala chỉ có thể ngoan ngoãn chấp nhận.

Có lẽ Todd đã rất tự tin rằng Kala không thể sống sót mà rời khỏi đây nên ông ta đã nói với cô rằng trên mảnh đất này không chỉ chôn xác của Charlie mà còn có bốn thi thể khác nữa. Thậm chí, Todd còn thừa nhận với Kala rằng bốn nhân viên trong cửa hàng xe máy ở thị trấn nhỏ gần đó chính là do ông ta giết.

"Không sai, tôi là một kẻ giết người hàng loạt". Todd cười, nói và tiếp tục rằng số người mình giết bây giờ chỉ là hai con số, ông ta sẽ tiếp tục giết người đến khi lên đến ba con số (một mặt thể hiện Todd cực kì tự luyến, mặt khác ông ta khoe khoang quá khứ giết người của mình khiến nỗi sợ hãi của Kala tăng thêm, dễ dàng khống chế cô và thỏa mãn dục vọng của mình hơn).

Cảnh sát đào ba thước[19] đất, tìm được ba thi thể trong đó có Charlie nhưng không có nhiều hài cốt người như ông ta đã nói. Hai thi thể trong số ấy là Megan và chồng cô. Một ngày của tháng 12 năm 2015, khi hai người đang đi trên đường thì gặp Todd lái xe. Todd hỏi họ có thể đến chỗ này của ông ta để giúp ông ta dọn vệ sinh không, ông ta sẽ trả họ một khoản tiền. Hai vợ chồng đã đồng ý. Ông ta gọi họ lên xe rồi đưa họ đến khu đất trống. Vừa đến nơi, ông ta lập tức bắn chết chồng của Megan và nhốt Megan vào container, biến cô thành nô lệ tình dục của mình. Todd nói đã mua pizza, thuốc lá và CD nhạc cho Megan. Sauk hi giam cầm Megan một tuần, ông ta đã ra tay giết cô.

Todd đã nói với Kala bí mật của mình nên chắc chắn cũng không có ý định để cô còn sống mà rời khỏi đây. Mặc dù ông ta đã giam giữ cô ấy suốt

hai tháng nhưng nếu không phải được cứu thì kết cục cuối cùng đang chờ đợi Kala sẽ giống như Megan. Nhưng Kala lại tin tưởng Todd sẽ không giết mình bởi ông ta đã say mê cô.

Tại sao Kala nói như vậy? Cô ấy nói Todd thường khen cô xinh đẹp và thông minh, nói mình đã cố ý chọn cô, cô là tài sản của ông ta. Todd còn nói khi mình già, ốm và không thể nào chăm sóc được cô, ông ta sẽ cho cô một khoản tiền rồi để cô rời khỏi đây (đây là một thủ đoạn khác của kẻ thao túng: Dùng lời nói dối để biểu đạt tình yêu và dễ dàng hứa hẹn, bởi vì họ không bao giờ có ý định thực hiện lời hứa. Kẻ bạo lực gia đình cũng thường làm như thế. Sauk hi đánh đập vợ con, chúng thường dùng lời ngon tiếng ngọt để hợp lý hóa và mỹ hóa sự hung ác của mình).

Todd còn mua đều chiếu DVD, MP3 và một số sách tô màu theo ý muốn của Kala. Những hành vi này hoàn toàn không đại diện cho thiện ý của Todd mà là ơn huệ nhỏ ông ta ban cho nạn nhân sau khi đã bóc lột để hưởng thụ sự thao túng về mặt tâm lý. Đồng thời với việc làm cho Kala sợ hãi, Todd ngẫu nhiên thỏa mãn những mong ước nhỏ nhoi của cô như thể đang đóng vai một vị thần. Nhưng cô gái như Kala lại thật sự cho rằng ông ta mê mình cho nên tỏ ra vô cùng phục tùng và lấy lòng ông ta. Điều này vừa khéo lại hợp với sở thích của một kẻ cuồng vọng yêu bản thân như Todd, rất có hiệu quả đối với ông ta nên Kala đã sống lâu hơn chút.

Trong lúc bị thẩm vấn, Todd vẫn chuyện trò rất vui vẻ, thậm chí còn nói đùa với cảnh sát rằng lần này, tiếng tăm của ông ta có thể làm cho công ty bất động sản của mình được rất nhiều người biết đến (thiếu năng lực thông cảm, mãi mãi không biết kiểm điểm và hối hận).

4

Từ nhỏ, Todd đã là một cậu bé có vấn đề. Khi Todd mới được hai tuổi, cha mẹ li dị nên ông ta sống cùng mẹ. Sau đó mẹ tái hôn, giữa ông ta và cha dượng có mâu thuẫn rất lớn, ông ta rất khát vọng được chuyển đến sống với bố đẻ mặc dù đã tám năm ông ta không được gặp bố.

Khi đi học ở trường mầm non, Todd đã thường xuyên tấn công những đứa trẻ khác. Lúc 9 tuổi, bởi vì thường xuyên nổi giận và thích xem các website gợi cảm, có thời gian ông ta phải nhận tư vấn tâm lí. Một lí luận gọi

là "Ba nguyên tố MacDonald" xuất hiện vào thập kỉ 60 cho rằng nhân cách phản xã hội có khuynh hướng bạo lực, đặc biệt là những người phát triển thành kẻ giết người hàng loạt bình thường khi còn nhỏ đều có ba hoặc ít nhất hai đặc điểm: Đái dầm, ngược đãi động vật, và phóng hỏa. Tuy sau đó lí luận này đã gặp phải không ít nghi vấn nhưng ít nhất Todd phù hợp với một điều trong số đó: Ngược đãi động vật. Khi bé, ông ta từng dùng súng mô hình bắn chó con, dùng nước sát khuẩn giết cá vàng. Bởi vì không thể hòa đồng với những đứa trẻ khác nên ông ta còn từng bị đưa đến bệnh viện tâm thần suốt ba tháng rưỡi.

Sau khi xảy ra vụ án, mẹ của Todd nghi ngờ rằng có thể ông ta đã muốn vĩnh viễn chiếm hữu bà, khiến cho bà không kết hôn với người đàn ông khác nên đã cố ý quấy rối cuộc hôn nhân mới của bà.

Khi Todd 12 tuổi, mẹ của Todd và cha dượng li thân. Ông ta được đưa đến bang Arizona sống cùng với bố đẻ. Nhưng bố đẻ ông ta còn bận quan hệ tình cảm với nhiều người phụ nữ khác. Quan hệ giữa hai bố con không hề tốt đẹp, thế là Todd muốn trở về sống với mẹ mình. Nhưng mẹ ông ta tìm đủ mọi cớ để trì hoãn, cuối cùng đến năm mười lăm tuổi, Todd gây ra một đại họa ở bang Arizona.

Ông ta dùng súng bắt cóc một cô bé 14 tuổi rồi dẫn cô bé về nhà, trói lại, cưỡng bức và đe dọa nếu nói ra sẽ giết chết cả nhà cô bé. Sauk hi xảy ra vụ án, ông ta ngồi tù mười bốn năm. Căn cứ vào biên bản của tòa án, ông ta bị chẩn đoán là "Rối loạn nhân cách ranh giới[20]". Chỉ số thông minh của ông tal à 118, cao hơn giá trị trung bình. Trong thời gian ngồi tù, ông ta tự học và nhận được bằng Cử nhân chính quy Công nghệ thông tin của một trường đại học cộng đồng tại bang Arizona. Mặc dù Todd là tội phạm xâm hại tình dục phải đăng kí theo dõi nhưng khi xin giấy phép môi giới bất động sản, ông ta đã nói dối để che giấu việc mình từng ngồi tù.

20. (Borderline personality disorder) là một trạng thái không bình thường của nhân cách, biểu hiện chủ yếu là thất thường, khó điều chỉnh cảm xúc, bao gồm khó duy trì các mối quan hệ tình cảm. Đây là một dạng trong nhóm bệnh rối loạn nhân cách.

Ông ta nói không rõ rốt cuộc mình đã giết bao nhiêu người. Ông ta cung khai cũng đã giết một người ở bang Arizona nhưng không nói chi tiết. Bởi vì Todd từng sống tại Arizona từ năm 1983 đến năm 1986 và năm 2001,

cảnh sát lật lại những vụ án chứ phá được nhưng vẫn không thể xác định ông ta nói đến vụ nào.

Cùng với việc điều tra sâu hơn, cảnh sát cho rằng nửa năm sau khi ông ta giết chết bốn người ở cửa hàng xe máy, vào năm 2003, xảy ra một vụ cướp ngân hàng, có ba người biết giết, rất giống với cách làm của Todd. Sau đó, chính Todd đã viết thư cho một tạp chí, nói mình từng giết không ít người nữa nhưng chưa tiết lộ.

Cuối cùng, Todd bị tuyên án bảy án tù chung thân, sáu mươi năm tù có thời hạn và không được ân xá. Còn Kala kiện ông ta ra tòa Dân sự. Năm 2018, tòa án phán quyết Todd phải thanh toán cho Kala 6,3 triệu USD để bồi thường tổn thương tinh thần và thể xác mà cô phải chịu trong hai tháng bị giam cầm.

5

Kì diệu là Todd đã gây ra nhiều vụ giết người nhưng khi ông ta phát hiện trong tội danh mình bị khởi tố có một tội cưỡng bức, ông ta nổi giận quát: "Tôi không cưỡng bức họ!"

"Hành vi tình dục cần song phương đồng ý mới có thể thực hiện. Tôi sẽ không cưỡng bức Kala, tình ái đi ngược lại với nguyện vọng của phụ nữ là điều tôi phản đối…"

Todd một lần nữa "định nghĩa" lại về từ "cưỡng bức". Ông ta giết bạn trai của một cô gái ngay trước mặt cô ấy, trói chặt tay chân rồi đe dọa cô ấy rằng nếu không quan hệ tình dục với ông ta thì ông ta sẽ trừng trị cô vì cô vô dụng, sau đó lại hỏi cô có chịu làm việc ấy với mình không. Cô gật đầu, ông ta liền nói: "Thấy chưa, không phải cô ta tự nguyện sao? Tôi không hề bắt buộc cô ta". Logic này cực kì thú vị. Từ đó có thể thấy được hai điểm:

Một, người có nhân cách phản xã hội thông thường đều rât tự yêu bản thân. Hắn không thể nào chấp nhận nổi thông tin bao hàm trong "cưỡng bức": Phụ nữ ghét hắn và ghét quan hệ tình dục với hắn.

Hai, hắn không thể nào hiểu được cốt lõi của thiện ác và thị phi. Chẳng lẽ chỉ số thông minh của hắn không đủ nên không thể hiểu được sao? Không phải. Kẻ ác mà tự yêu bản thân sẽ cố ý xuyên tạc cả thiện ác, xáo trộn logic và theo đuổi tinh thần trọng nghĩa ở bề ngoài chỉ để kiên định với một nguyên tắc cốt lõi: Tôi - không - sai! Chỉ có người khác sai!

Những người như Todd sẽ không bao giờ kiểm điểm lại tội ác của mình, sự đau khổ của người khác sẽ không chạm được đến trái tim của những kẻ như vậy. Ngược lại, chúng bỏ ra rất nhiều công sức để trốn tránh trách nhiệm và bào chữa cho mình.

Chính Todd đã nói với cảnh sát: "Những người tôi giết đều bị trừng phạt đúng tội".

Vậy hãy cùng xem nạn nhân "bị trừng phạt đúng tôi" như thế nào.

Năm 2003, Todd đến cửa hàng xe máy mua một chiếc, nhưng ông ta không biết đi nên cho rằng xe có vấn đề và quay lại cửa hàng để tìm nhân viên. Theo như lời Todd nói thì khi đó, nhân viên chế nhạo ông ta không biết đi xe máy và không chịu dạy cho ông ta. Todd cảm thấy mình không được đối xử một cách lịch sự nên trong lần đến cửa hàng tiếp theo, ông ta nổ súng bắn hết tất cả mọi người.

Đến nay, người nhà của nạn nhân vẫn đang chìm trong đau khổ. Họ không tài nào hiểu nổi hung thủ lại giết người chỉ vì nguyên nhân này.Việc có phải nhân viên đã thật sự cười nhạo ông ta hay không chỉ là lời nói từ một phía của Todd, rất có thể chỉ là ông ta quá "mẫn cảm và dễ tức giận". Đối với bốn nạn nhân ấy, đến nay, Todd vẫn không hề hối hận mà còn nói đùa rằng "Tôi đánh golf chẳng ra gì nhưng giết người thì không tệ đâu", hay "Lần đó tốc độ thay băng đạn của tôi là hạng nhất đấy, ha ha ha!"

Trong mắt bạn bè, Charlie rất tốt bụng, thích giúp đỡ bạn bè và sẵn sàng quyên tặng đồng tiền cuối cùng mình có trong túi, hoàn toàn trái ngược với Todd tham lam. Vậy vì sao Todd lại giết anh ta? Todd nói bởi vì Charlie là người rất đáng ghét và dẻo mỏ, thế nên

ông ta phải giết Charlie; bởi vì Kala không làm gì sai nên ông ta không giết cô. Trong logic của Todd, ông ta là người rất công bằng và chính trực.

Đến ngày nào đó khi ông ta muốn giết Kala, chỉ cần cô ấy làm sai một chuyện nhỏ hay nói sai dù chỉ một câu, tự nhiên cũng có thể trở thành "trừng phạt đúng tội".

6

Trong các vụ án giết người hàng loạt, khi ngược dòng về tuổi thơ của hung thủ, chúng ta sẽ phát hiện ra rằng mẹ của rất nhiều người có tính khí cực kì cáu gắt, không thể cho con sự thương yêu và quan tâm. Khi lớn lên, mối quan hệ của nó với cha mẹ rất lạnh nhạt. Trẻ em không cảm nhận được tình thương của mẹ đương nhiên không có năng lực đồng cảm. Nhưng trên thực tế cũng tồn tại tình huống trái ngược. Chẳng hạn như trong vụ án tại Bạch Ngân, Cam Túc, Cao Thừa Dũng[21], hung thủ lại thể hiện sự lưu luyến đối với tình thương của mẹ.

21 Cao Thừa Dũng là hung thủ đã giết 11 phụ nữ gồm 9 người ở thành phố Bạch Ngân và 2 người ở thành phố Bao Đầu (khu tự trị Nội Mông, Trung Quốc). Một số nạn nhân đã bị phân xác.

Sự thân mật của Todd và mẹ cũng khiến tôi chú ý. Todd ra điều kiện với cảnh sát rằng ông ta sẵn sàng nhận tội, chỉ cần cảnh sát đáp ứng với ông ta hai chuyện: Để ông ta đích thân nói chuyện với mẹ mình và cho ông ta một bức ảnh của mẹ.

Ông ta gặp mẹ chỉ để giải thích với bà mọi chuyện từ đầu đến cuối và bảo đảm với bà rằng mình chỉ giết bảy người.

Tôi đã xem truyền thông phỏng vấn mẹ ông ta, có thể thấy mẹ con họ rất tình cảm với nhau, nhưng tôi vẫn bị lời của bà ta làm cho khiếp sợ.

Câu đầu tiên của bà ta là: "Chúng tôi (bà ta và con trai) cũng là người bị hại!"

Câu thứ hai: "Con trai tôi là người tốt, nó không phải là người xấu, càng không phải cầm thú. Nó giết người không phải vì hưởng thụ mà bởi nó bị tổn thương và rất tức giận".

Khi phóng viên hỏi vì sao ông ta cần trói cô gái lại, bà ta trả lời: "Bởi vì lúc đó nó cũng không biết mình nên làm thế nào. Cô ta sẽ đi báo cảnh sát… Nó đã cố hết sức để khiến cô ta thoải mái… Nó không làm hại cô ta, thậm chí con trai tôi còn bảo đảm với tôi rằng nó đối xử với cô ta rất tốt…"

Phóng viên hỏi bà ta rằng vì sao Todd phải giết Charlie, bà ta nói: "Todd thuê hắn làm việc và trả tiền cho hắn rất cao nhưng hắn ta dẻo mỏ, lúc nào cũng tức giận và rất xấu xa, thế nên Todd giết hắn".

Phóng viên hỏi: "Như vậy con trai bà làm thế để phát tiết lửa giận? Ai không tốt với ông ấy, ông ấy sẽ giết người đó?"

Mẹ ông ta vẫn đáp: "Trước kia nó chưa từng làm gì sai".

Nhưng bà ta đã quên rằng năm 15 tuổi, Todd từng bắt cóc và cưỡng bức một cô bé 14 tuổi.

Năm 2003, Todd đã giết bốn người.

Qua cuộc phỏng vấn với mẹ Todd, có lẽ ta có thể thấy được một phần nguyên nhân đã hình thành nên tính cách của ông ta.

Nếu cha mẹ không phân biệt được đúng sai chỉ muống bào chữa cho con thì con cái sẽ không thể nào học được cách hối cải và chịu trách nhiệm. Khi đứa trẻ tự va vào bàn, để dỗ dành con, cha mẹ sẽ ra sức trách mắng và "đánh chừa" cái bàn: Đều tại bàn không tốt! Mặc dù đây chỉ là việc nhỏ nhưng nếu chúng được tích lũy theo cùng một phương hướng sẽ khiến bọn trẻ có suy nghĩ sai lầm rằng những sự vật cản trên đường trưởng thành vĩnh viễn đều là lỗi của người khác, thậm chí ngay cả một cái bàn đứng yên cũng phải chịu trách nhiệm cho đau đớn của mình, còn mình có thể tha hồ trút giận lên những con dê tế thần ấy.

Cha mẹ không rõ lý lẽ, cưng chiều con cái không có nguyên tắc và không khí gia đình lạnh nhạt, cha mẹ không yêu thương con, hai hoàn cảnh hoàn toàn trái ngược nhau này đều có thể dạy dỗ nên đứa trẻ thiếu đi sự đồng cảm, không có khả năng hối cải.

Đương nhiên, nguyên nhân dẫn đến nhân cách phản xã hội chưa có kết luận, gia đình của mỗi kẻ sát nhân hàng loạt không hoàn toàn giống nhau, gen di truyền cũng được cho rằng có vai trò quan trọng. Có thể nói sự

hình thành một kẻ giết người hàng loạt là kết quả của nhiều phương diện và nhân tố.

TRÒ CHƠI TÌM KHO BÁU VÀ QUẢ BOM VÒNG CỔ

Sau trò chơi tìm kho báu lấy tính mạng làm phần thưởng là 40 năm yêu đơn phương tuyệt vọng

Đây là một vụ án có thực xảy ra tại Mỹ. Có lúc, nó được gọi là "Câu đố bom pizza" hay "Vụ cướp bom vòng cổ".

Điều khiến tôi thấy hứng thú nhất là nhân cách ốc mượn hồn của hung thủ và một tình yêu tuyệt vọng bị nhân cách đó khống chế.

Bài này được tổng hợp từ bộ phim tài liệu "*Thiên tài tà ác*" do Netflix sản x uất, website do người nhà nạn nhân xây dựng và các bài báo bằng tiếng Anh.

1. Con tin bị gài bom.

Ngày 23 tháng 8 năm 2003, một ngân hàng ở thành phố nhỏ Elie, bang Pennsylvania, Mỹ gọi điện thoại báo cảnh sát, nói một người đàn ông da trắng vừa cướp ngân hàng. Trên người hắn mặc một chiếc áo singlet màu trắng, trước ngực viết mấy chữ rất to: GUESS (thử đoán xem), tay cầm một khẩu súng ngắn ngụy trang thành gậy chống. Hắn đi tới trước quầy, không nói gì và đưa ra một tờ giấy có chữ. Trên giấy viết: Trong vòng 15 phút, nhân viên kinh doanh phải giao cho hắn 250000 USD tiền mặt không có kí hiệu, không gắn thiết bị theo dõi. Nếu không, sau 15 phút, hắn sẽ cho nổ ngân hàng.

Giám đốc đi ăn trưa chưa về, nhân viên không có cách nào mở két sắt nên chỉ có thể lấy trong ngăn kéo ra toàn bộ hơn 8000 USD tiền mặt, cho vào túi và giao cho kẻ cướp. Trước khi bỏ đi, tên cướp ấy một chiếc kẹo que miễn phí trên quầy và ngậm vào miệng.

Sau khi nhận được tin báo, cảnh sát lập tức truy bắt tên cướp và nhanh chóng phát hiện chiếc xe do hắn điều khiển ở bên đường. Cảnh sát xông tới bao vây, còng hai tay hắn ra sau lưng.

Sau đó, vụ án này mới chính thức bắt đầu…

Người đàn ông đó nói với cảnh sát ông ta chỉ là con tin, bị người khác gài bom trên người và buộc phải cướp ngân hàng để bảo vệ tính mạng của mình.

“Các người xem bên trong áo của tôi là cái gì.”

Sau khi cắt áo singlet của ông ta ra, cảnh sát nhìn thấy một quả bom thật. Bom được khóa trên cổ người đàn ông này bằng một chiếc vòng cổ kim loại giống như còng tay. Cảnh sát sợ đến mức lập tức rút lui và ra lệnh cho ông ta ngồi yên tại chỗ.

Người đàn ông tên là Brian Wells, là nhân viên giao hàng cực kì bình thường tại một cửa hàng pizza nhỏ. Brian nói với cảnh sát rằng trước đó, khi ông ta đi giao pizza, có ba người da đen lạ mặt đè ông xuống, đeo vòng sắt vào cổ và ép ông ta đi cướp ngân hàng.

Ông ta cầu xin cảnh sát làm theo chỉ thị trong tờ giấy trên xe của mình, lấy được chìa khóa trong thời gian quy định, tháo chiếc vòng sắt ra giúp ông ta, nếu không quả bom trên cổ ông ta sẽ nổ. Tuy nhiên, cảnh sát không hề làm gì mà chỉ chĩa súng vào người đàn ông. Theo kinh nghiệm của cảnh sát, trong các vụ án kẻ cướp mang bom đi cướp ngân hàng thường chỉ có 1% là bom thật.

Sau khi giằng co khoảng 25 phút, qủa bom đột nhiên phát ra âm thanh tít tít tít tít. Lần này, mọi người đều hoảng hốt. Trạng thái của Brian cũng trở nên kích động, không ngừng cầu khẩn cảnh sát: “Vì sao các ông không tháo cái này ra giúp tôi? Không còn nhiều thời gian nữa đâu. Tôi không lừa các ông mà!” Nhưng khi còn 3 phút nữa chuyên gia gỡ bom mới tới nơi, một tiếng nổ vang lên, ngực Brian bị nổ thủng một lỗ to bằng nắm đấm, tử vong tại chỗ.

Đoạn video tuyệt vọng này nhanh chóng lan truyền trên Internet gây chấn động. Truyền thông quốc tế đã nhanh chóng đưa tin.

Điều khiến cuộc tranh luận trở nên gay gắt hơn là, để không phá hoại vật chứng được đeo trên cổ người đàn ông, cảnh sát đã tự ý đưa ra một quyết định: Cưa đầu ông ta và gỡ vòng sắt xuống.

Brian thật đáng thương…

Trên xe của ông ta, cảnh sát tìm được sáu tờ giấy viết đầy các chỉ thị dài dòng. Có tờ viết cho Brian, có tờ viết cho nhân viên ngân hàng, có tờ viết cho cảnh sát. Không những dài dòng mà còn vẽ rất nhiều kí hiệu và cả bản đồ.

Hung thủ cảnh báo Brian rằng trên đường đi cướp ngân hàng luôn có người theo dõi, nếu ông ta dám báo cảnh sát, quả bom sẽ bị kích nổ. Cảnh sát đọc xong những tờ giấy tìm kho báu, nếu Brian thua sẽ bị trừng phạt bằng chính tính mạng của mình. Dựa theo chỉ thị, trong thời gian quy định, Brian phải đến bốn địa điểm, tìm được tất cả manh mối ở những nơi đó mới có thể ghép lại thành mật mã mở vòng cổ và tìm được chìa khóa.

Địa điểm thứ nhất là đến quán McDonald bên cạnh ngân hàng. Ông ta phải tìm được hai tờ giấy dưới một tảng đá trong vườn hoa, trên đó có ghi chỉ thị tiếp theo.

Địa điểm thứ hai là bãi cỏ bên cạnh một con đường, trong một chiếc hộp thủy tinh có một tờ giấy.

Địa điểm thứ ba là một rừng cây bên đường chính. Trên cây buộc một biển hiệu màu cam, bên trên viết chữ “Việt Nam”.

Địa điểm thứ tư ở dưới một vòm cầu.

Nhưng Brian vừa tìm được hai tờ giấy ở quán McDonald không lâu đã bị cảnh sát khống chế. Cảnh sát dựa theo chỉ thị trong tờ giấy đi tới địa điểm thứ hai, quả nhiên trên bãi cỏ phát hiện một chiếc lọ thủy tinh, bên trong có một tờ giấy. Khi đi tới địa điểm thứ ba, họ phát hiện tờ giấy chỉ thị ở đó đã bị lấy mất. Đồng thời, sau khi phát hiện cảnh sát, một chiếc xe van[22] màu xanh dương lập tức quay đầu chạy.

21. Một loại xe tải nhỏ, có khoang sau dùng để chở người hoặc hàng hóa, có thiết kế cửa trượt ngang và cửa mở phía sau.

Chuyên gia gỡ bom phát hiện, một khi rút chốt bom trên cổ Brian thì quả bom sẽ bắt đầu đếm ngược khoảng 55 phút. Vậy nếu Brian không bị cảnh sát khống chế, trước khi bom nổ, ông ta có khả năng cướp ngân hàng và hoàn thành tất cả những nhiệm vụ này không?

Cảnh sát chọn cùng một ngày trong tuần, cùng một thời điểm trong ngày để đi một lượt theo chỉ thị trên những tờ giấy. Họ phát hiện thời gian hung thủ để lại cho Brian hoàn toàn không đủ cho bất kì ai hoàn thành toàn bộ lịch trình này. Vì vậy, có cảnh sát khẳng định: Có lẽ hoàn toàn không tồn tại một mật mã và chìa khóa có thể mở được vòng cổ. Mục đích của hung thủ chính là để Brian bị bom nổ chết tại một địa điểm nào đó trên đường đi tìm chìa khóa, giết người diệt khẩu.

Nếu mục đích của hung thủ là để Brian đi cướp ngân hàng và chạy thoát với số tiền cướp được thì tại sao lại phải thiết kế một trò chơi tìm kho báu phức tạp như vậy? Cách làm đơn giản nhất chính là để Brian cướp ngân hàng xong liền đổi một chiếc xe khác, chạy theo đường liên bang trốn sang một bang khác. Ông ta dừng lại khắp nơi trong thành phố để tìm tờ giấy chẳng phải sẽ tăng mức độ rủi ro bị cảnh sát phát hiện sao? Tiếp theo, ông ta mang tiền giao cho kẻ bắt cóc như thế nào? Cho nên, một số nhân viên điều tra cho rằng mục đích thật sự của vụ án này không nằm ở việc cướp ngân hàng mà ở trò chơi tìm kho báu. Dường như hung thủ muốn thông qua trò chơi được thiết kế phức tạp để thể hiện trí tuệ của mình, cố ý trêu đùa Brian và cảnh sát.

Nghe nói chính Brian cũng thích chơi trò tìm kho báu trên báo trong thời gian rảnh. Đáng tiếc, lần này ông ta đã thua và phải trả giá bằng tính mạng.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Tin tức nói hung thủ viết tổng cộng 9 tờ giấy nhưng tôi tìm trên Internet chỉ thấy có 7. Nếu tính theo Brian ban đầu nhận được 4 tờ, đến quán McDonald tìm được 2 tờ, lấy trong lọ thủy tinh 1 tờ thì tổng cộng vẫn là 7. Có thể 2 tờ cuối cùng đãbị hung thủ lấy đi.

2. Hung thủ đứng đằng sau

Brian bỏ học năm 1973 khi đang học cấp ba, sau đó bắt đầu đi giao hàng, giao pizza suốt 30 năm. Tuy nhiên, dường như ông ta không có mong muốn gì, hài lòng với cuộc sống hiện tại và vẫn không kết hôn. Mọi người đánh giá ông ta một người cực kì đơn thuần, lương thiện, tính cách rất tốt, thỉnh thoảng dẫn người nhà đi nghe nhạc hội miễn phí hoặc cùng mẹ đi xem phim.

Trong quá trình điều tra còn xảy ra một chuyện kì lạ, Brian có một đồng nghiệp cùng đi giao hàng tên là Robert. Sauk hi Brian chết, hành vi của Robert trở nên hơi điên điên. Cảnh sát từng đến tìm ông ta nói chuyện nhưng ông ta nói mình rất bận, có thể chuyển sang buổi sáng hôm sau được không. Nhưng hôm sau (ngày 31 tháng 8), khi đến nhà tìm ông ta lần nữa, cảnh sát phát hiện người này đã chết mấy tiếng đồng hồ trước. Nguyên nhân chết là dùng ma túy quá liều, trộn với thuốc cảm cúm và thuốc chống trầm cảm.

Rốt cuộc là vì ông ta biết nội tình, sợ hãi nên tự sát hay đây chỉ là một sự trùng hợp? Có lẽ chuyện này mãi mãi không thể làm rõ được.

Chủ quán pizza nhớ hôm xảy ra vụ án, ông ta nhận được điện thoại đặt pizza của một người đàn ông nhưng nghe không hiểu địa chỉ giao hàng nên đã đưa điện thoại cho Brian. Brian ghi lại: Giao hai chiếc pizza và xúc xích đến “số 8631 phố Peach”. Cảnh sát đi tới địa chỉ đó, đây là một con đường hẻo lánh đầy bụi, bình thường không có xe cộ chạy qua.

ATF (Cục quản lý cồn, thuốc lá, chất nổ), FBI (Cục điều tra liên bang) đã vào cuộc. Họ nhận ra người chế tạo quả bom có tính cách cực kì cẩn thận, suy nghĩ chu toàn. Đầu tiên, cuộc điện thoại đặt pizza được gọi đi từ buồng điện thoại công cộng tại một cây xăng của Shell. Tiếp theo, hai tờ giấy được in ra, sau đó hung thủ dùng bút tô theo nét chữ in nên các nhân

viên điều tra không thể tìm ra loại hộp mực máy in, cũng không có cách nào điều tra theo nét chữ. Tiếp nữa, địachỉ pizza là một nơi hẻo lánh, kín đáo và đã bị bỏ hoang từ lâu. Cuối cùng, bất kể trên bom hay trên thư đều không để lại dấu vân tay và AND của người khác.

Càng làm cho người ta thán phục là vật liệu của quả bom tự chế đó đều tận dụng từ các món đồ bỏ đi, không dùng linh kiện mới. Vì vậy, dù cảnh sát tháo được quả bom cũng không có cách nào dựa vào linh kiện trên đó để truy ra cửa hàng bán và người mua. Trên quả bom còn được cố ý làm một số dây điện giả và linh kiện nhựa để gây khó khăn cho chuyên gia gỡ bom.

Cảnh sát đã khám nhà Brian, không phát hiện bất cứ dấu hiệu nào cho thấy ông ta có tham gia vào vụ án. Nếu phải nói Brian có điểm gì khác với những người bình thường thì chính là ông ta thường xuyên gọi gái mại dâm đến nhà. Trong nhà ông ta, cảnh sát tìm được một cuốn sổ ghi lại số điện thoại của rất nhiều gái mại dâm. Người ông ta thích nhất là một cô gái tên Jessica hơn 20 tuổi. Trong năm năm trước đó, mỗi tháng, ông ta đều tìm cô này giao dịch. Bình thường, ông ta còn dẫn Jessica và người nhà của cô đi mua sắm, quan tâm không khác gì bạn trai.

Ngoài chuyện này ra, quan hệ xã hội của Brian cực kì đơn giản, không có bạn bè gì. Vậy rốt cuộc hung thủ tìm được Brian bằng cách nào? Chẳng lẽ bọn chúng gọi điện thoại ngẫu nhiên cho một cửa hàng pizza, tìm một nhân viên giao hàng đi cướp ngân hàng thay chúng?

Cảnh sát chỉ có thể điều tra từ danh bạ gái mại dâm của Brian. Quả nhiên có phát hiện mới, Một cô gái trên danh bạ bí mật báo với cảnh sát rằng bạn trai mình là người da đen, trước kia ở trong quân đội đã làm công việc có liên quan đến chất nổ. Cảnh sát lập tức bắt người đàn ông này về thẩm vấn nhưng nhanh chóng xác định được anh ta không hề có quan hệ đến vụ án này.

Cảnh sát đã công bố các loại vật chứng của vụ án, hi vọng người dân có thể cung cấp manh mối nhưng không thu hoạch được gì.

Vụ án rơi vào bế tắc.

3. Người chết thứ ba

Ba tuần trôi qua, trong lúc FBI và cảnh sát địa phương hết cách xoay xở, đột nhiên họ nhận được điện thoại trình báo của một người dân.

Người đó tên là William Rothstein, những người quen biết đều gọi ông ta là Bill, rất nhiều cảnh sát biết ông ta. Ông ta xuất thân từ gia đình giàu có, gia tộc đã từng kinh doanh một nhà máy nước ngọt nổi tiếng ở vùng này. Bạn bè đánh giá ông ta hơi lập dị nhưng không phải người xấu, thích giúp đỡ người khác, hào phóng, tính cách dí dỏm, hài hước. Khi còn bé, vì là người Do Thái nên ông ta thường xuyên bị bạn học ức hiếp. Đang học đại học, ông ta bỏ học, trở về điều hành công việc của gia đình nhưng công ty làm ăn ngày càng sa sút, cuối cùng phá sản.

Ông ta biết nói tiếng Pháp và tiếng Hebrew[23], luôn cho rằng mình thông minh hơn người khác, có thể sự thật đúng như thế. Nhưng ông ta làm việc không chuyên tâm nên đến tận 59 tuổi vẫn không có thành quả gì, chỉ có thể làm thợ thủ công kiếm sống, ở trong nhà của cha mẹ để lại.

23. Còn gọi là tiếng Do Thái, ngôn ngữ bản địa của Israel.

Tuy nhiên, trùng hợp là nhà ông ta cách tháp tín hiệu nơi mà Brian bị lừa đến giao pizza rất gần, vườn sau nhà ông ta gần như kéo dài đến vị trí ngọn tháp. Lúc cảnh sát và phóng viên đến điều tra vụ nổ bom, Bill đã từng bị họ giữ lại làm người dẫn đường.

Bill nói trong tủ đông ở garage nhà ông ta có một thi thể nam giới. Người chết tên là James Roden, bị bạn gái sống chung là Marjorie Diehl-Armstrong giết.

“Bà ta là gì của ông?” Cảnh sát hỏi.

“Tôi giúp bà ấy làm rất nhiều việc tôi không nên làm. Bà ấy cực kì, cực kì thông minh, biết thao túng lòng người. Không tệ! Không tệ!”

Vì được bảo tồn ở nhiệt độ cực thấp trong thời gian dài nên thi thể đã bị đông cứng. Cảnh sát buộc phải đổ cả tủ đông ra mới có thể lấy được thi thể. Không những thế, chỉ riêng việc rã đông đã mất bốn ngày.

Bill nói một ngày đầu tháng 8, đột nhiên Marjorie đến nhà mình, ngồi xuống sofa rồi nhờ ông ta xử lí thi thể của James. Bà ta nói hai người cãi

nhau vì chuyện tiền bạc, vì thế bà ta lỡ tay bắn chết James trong nhà mình. Bill cảm thấy bà ta đáng thương nên đã giúp đưa thi thể đến nhà mình, cho vào trong tủ đông; dùng hàn hơi làm nóng chảy tang vật là khẩu súng săn rồi vứt

Điều khiến tôi có ấn tượng sâu sắc là khi cảnh sát nhiều lần hỏi quan hệ của hai người, Bill vẫn không nói ra một từ mang tính khái quát nào. Ông ta chỉ nói qua rằng hai người từng hẹn hò trong thời gian từ 1960 đến 1970. Nhưng đó đã là chuyện của 30 năm trước. Hai người có thể coi là bạn bè của nhau nhưng có vẻ ông ta khó mà nói ra một tiếng “friend”.

Lúc này, Bill không muốn phi tang thi thể nhưng bị Marjorie bức bách, cảm thấy mình chỉ có hai lựa chọn: Một, tự sát. Hai, tự thú với cảnh sát. Trên tay ông ta quả thật có vết thương do từng cố gắng tự sát.

Còn Marjorie là ai? Bà ta là một kẻ lưu manh 54 tuổi. Lúc bị bắt, bà ta đang ngồi trên giường của Bill. Sau khi nhìn thấy cảnh sát, bà ta lập tức nổi điên và chửi bới. Bà ta nói người giết chết James là Bill.

Marjorie kể đã giữ mối quan hệ với James 10 năm rồi, hai người rất yêu nhau. Còn Bill mê mẩn bà ta nhiều năm, vẫn ghen và muốn thay thế James. Sau khi Bill phát hiện giết chết James vẫn không thể có được mình nên muốn hãm hại cả bà ta. Bill từng đến cửa hàng xem máy xay thịt công nghiệp (có một cách suy luận khác là hai người dự định sau khi đóng băng thi thể sẽ dùng máy phá băng để hủy xác). Nhưng Bill lại nói mình giả vờ đi xem máy xay thịt vì bị ép, chỉ là để trì hoãn thời gian báo cảnh sát. Mỗi người nói một kiểu khác nhau.

4. Từ nữ thần đến ác quỷ

Khi còn trẻ, Marjorie chẳng khác gì một nữ thần. Hoàn cảnh gia đình của bà ta rất tốt, là con gái duy nhất trong nhà, xinh đẹp; thành tích học tập luôn đứng đầu, thông thạo pháp luật, văn học, lịch sử; chơi nhạc cụ giỏi, được coi là một tài năng âm nhạc. Những người đàn ông xung quanh đều sẵn sàng làm bất cứ chuyện gì vì bà ta. Các bạn nữ trước kia của Marjorie khen ngợi bà ta luôn ngập tràn sức hấp dẫn. Khi bà ta bước vào phòng, dường như cả căn phòng đều bừng sáng lên.

Trong lễ tốt nghiệp cấp ba, bà ta được đại diện cho học sinh lên sân khấu phát biểu. Sau đó lên đại học, bà ta nhận được bằng cử nhân Xã hội học, tiếp theo là thạc sĩ Giáo dục học. Cha mẹ giàu có của Marjorie từng cho bà ta một khoản tiền lớn, bà ta mua hai căn hộ và một chiếc xe đua màu đỏ.

Tuy nhiên, Marjorie nhanh chóng phát hiện mình không thể có một mối quan hệ thân mật với người khác, không thể giữ được bất cứ một công việc nào. Hơn 20 tuổi, bà ta đi khám bác sĩ tâm lí, được chẩn đoán mắc các loại bệnh tâm lí và chướng ngại nhân cách khác nhau. Marjorie bắt đầu cam chịu số phận và cuộc đời bà lao dốc không phanh. Đến khi ngoài 50 tuổi, bà ta vẫn không có gia đình, không có việc làm, dựa vào tài sản của mẹ để lại và tiền trợ cấp người khuyết tật của chính quyền để sống qua ngày.

Càng kì lạ hơn là trong số những người đàn ông từng chung sống với bà ta ít nhất có năm người chết không bình thường.

Năm 1984, khi 35 tuổi, Marjorie liên tục bắn sáu phát súng vào lưng bạn trai đang ngủ trên sofa để giết chết người đó. Khi ra trước tòa, bà ta nói mình bị bạn trai ngược đãi, nổ súng vì tự vệ. Cuối cùng, bồi thẩm đoàn nhận định bà ta vô tội.

Về sau, Marjorie có một cuộc hôn nhân ngắn ngủi. Nhưng có một ngày, chồng bà ta đột nhiên bị đưa đến bệnh viện rồi qua đời do nội xuất huyết não. Marjorie nói chồng đột nhiên trúng gió rồi ngã xuống, đập đầu vào góc bàn. Sau đó, thậm chí bà ta kiện bệnh viện không làm tròn chức trách, thắng kiện và nhận được 175000 USD tiền bồi thường. Còn rốt cuộc vì sao người chồng đó bị tổn thương não, cảnh sát không điều tra và cũng không khám nghiệm tử thi. Vì vậy Marjorie vẫn tự cao tự đại, nói mình có IQ cao, rất giỏi kiện tụng nên không bao giờ thiếu tiền.

Người có lẽ là nạn nhân thứ ba của Marjorie cũng là một trong những bạn trai của bà ta. Nghe nói sau khi bà ta chuyển đi, người này liền treo cổ tự tử.

Người nghi là nạn nhân thứ tư là một bạn trai khác sống chung với bà ta, qua đời vì sốc ma túy (đây có lẽ là cách chết khó phân biệt là tai nạn hay là mưu sát nhất ở Mỹ).

Người bị hại thứ năm chính là James trong tủ đông. James nghiện rượu, không có nghề nghiệp, chỉ biết sống dựa vào Marjorie.

Vậy nên, rất có thể Marjorie là một kẻ giết người hàng loạt.

Marjorie không có năng lực bảo vệ tài sản của mình. Hai căn hộ trước kia bà ta mua bằng tiền cha mẹ cho đã bị bán từ lâu vì thói nghiện tích trữ[24] của bà ta. Khi đến bắt Marjorie, cảnh sát phát hiện trong nhà và ta tích hàng trăm cân đồ ăn thối rữa, phân và nước tiểu khắp nơi, tỏa ra mùi kinh khủng, nghe nói còn khó ngửi hơn cả hiện trường xác thối.

24. Còn gọi là ám ảnh tích trữ (hoarding disorder) là thuật ngữ dùng để chỉ các hành vi tích trữ một cách quá mức những vật ít giá trị hoặc thậm chí hoàn toàn vô giá trị.

Thật khó mà tưởng tượng bà ta và James sống chung ở đây. Bình thường, mỗi tuần họ chỉ ra ngoài một lần. Không những thế, chính thân thể Marjorie cũng tỏa ra mùi chua thối đến mức cảnh sát bắt bà ta suýt ngất xỉu.

Marjorie có tài diễn xuất cực tốt, vẫn khăng khăng là Bill giết chết James và không ngừng chửi mắng, trách móc, tấn công ông ta.

Một lần, bà ta nói: “Bill nên bị khởi tố vì đã giết chết Brian”.

Đây là lần đầu tiên bà ta liên kết hai vụ án với nhau. Nhưng Marjorie có vẻ điên khùng nên mọi người không quá tin tưởng lời nói của bà ta.

Cảnh sát và Bill đạt được thỏa thuận nhận tội. Bill ra tòa làm chứng về tội mưu sát của Marjorie, còn cảnh sát chỉ khởi tố ông ta tội ngược đãi thi thể.

Trong giai đoạn cuối cùng của phiên tòa xét xử Marjorie, cuối cùng, bà ta thừa nhận mình đã giết James nhưng nói khi xảy ra vụ án, tinh thần của mình không bình thường.

Tháng 1 năm 2005, tội danh giết người cấp độ 3 của Marjorie được thành lập, bị tuyên án tù có thời hạn 20 năm. Nếu bà ta có biểu hiện tốt, 7 năm sau có thể sẽ được bảo lãnh ra tù.

Nhưng cái chết của James có liên quan đến vụ nhân viên giao pizza không? Ba tuần trước khi vụ nhân viên giao pizza xảy ra, James đã bị sát hại. Nếu hai vụ này có quan hệ thì là quan hệ như thế nào?

5. Bill và trắc nghiệm nói dối

Nhân viên FBI Jerry đã hỏi Bill về vụ án cài bom bởi nhà Bill và địa điểm Brian giao pizza rất gần nhau.

Nhưng mỗi khi được hỏi về quan hệ giữa Brian và cái chết của James, Bill nói: "Hai bên không liên quan" hoặc "Tôi không muốn nói" để từ chối trả lời.

Jerry nhớ khi ông ta đi vào phòng, câu đầu tiên của Bill chính là: "Để tôi nói với anh, tôi là người thông minh nhất trong phòng này".

Nhưng cảnh sát vẫn phát hiện một số manh mối cho thấy hai bên có liên quan đến nhau.

Thứ nhất, buổi tối Bill báo cảnh sát về vụ giết người của Marjorie, trước khi cố gắng tự sát, ông ta từng viết một bức di thư, nói rõ mình không giết James nhưng câu đầu tiên trong di thư lại là: Chuyện này không liên quan đến cái chết của Brian. Đây không phải lạy ông tôi ở bụi này hay sao? Lúc đưa di thư cho cảnh sát xem, ông ta còn giải thích tỉ mỉ: Viết như vậy là sợ sau khi mình chết, cảnh sát cho rằng hai vụ án có liên quan, lãng phí quá nhiều thời gian đi điều tra, phải đi đường vòng nhiều năm (sự thật là ông ta có ý định như vậy).

Thứ hai, em trai và em gái của Bill không hợp tính với ông ta bởi sau khi cha mẹ qua đời, Bill độc chiếm căn nhà cũ. Họ hi vọng Bill có thể bán nhà để chia đều tài sản. Bill nói dối các em là mình rao bán giá 90000 USD nhưng thực ra, ông ta rao giá 250000 USD, cao hơn nhiều so với giá thị trường nên không thể bán được. Điều trùng hợp là số tiền yêu cầu trên tờ giấy trong vụ cướp ngân hàng của Brian cũng là 250000 USD.

Thứ ba, trước đó, cảnh sát đã đưa ra phác họa hung thủ.

(1) Rất tiết kiệm.

(2) Thường xuyên tích trữ rất nhiều thứ, đặc biệt là kim loại.

(3) Có kiến thức về máy móc

(4) Che giấu bản tính bạo lực.

Theo ba điểm đầu tiên, Bill rất phù hợp bởi ông ta cũng là một người cuồng tích trữ giống Marjorie. Trong garage nhà ông ta chất đầy đồ đạc linh tinh.

Cảnh sát không có bằng chứng khác nên đã tìm Bill làm trắc nghiệm nói dối nhưng Bill vượt qua một cách dễ dàng.

Vườn Hoa Mạt Dược:

FBI không chấp nhận kết quả này, họ tin tưởng với trí tuệ của Bill, ông ta có cách đánh lừa máy trắc nghiệm nói dối. Bên cạnh đó, tôi nhận thấy một chi tiết là khi trả lời câu hỏi trắc nghiệm, Bill suýt ngủ mất nên tôi cho rằng ông ta đã uống thứ như thuốc an thần hay thuốc ngủ trước khi làm trắc nghiệm nói dối để hạ nhịp tim.

Nhưng Marjorie nói với cảnh sát rằng Bill có một người bạn sống cùng tên là Freud. Người này có tiền án, đang lẩn trốn truy nã vì cưỡng hiếp một cô gái tàn tật. Vào ngày thứ hai sau vụ án nhân viên giao pizza, Freud đột nhiên biến mất. Cảnh sát tìm được Freud ở một bang khác nhưng hắn nói mình hoàn toàn không biết gì về vụ cài bom, hơn nữa cũng vượt qua trắc nghiệm nói dối. Vì vậy, cảnh sát chỉ có thể loại bỏ nghi ngờ đối với người bạn sống cùng Bill này.

Không lâu sau, Bill như biến thành người khác, trở nên buồn bực, u uất, dễ nổi giận, cáu kỉnh, có tính tấn công và cũng sụt cân đột ngột. Lúc này mọi người mới biết, ông ta mắc bệnh ung thư bạch huyết giai đoạn cuối. Bản thân Bill có lẽ đã biết bệnh của mình từ sớm.

Tháng 7 năm 2004, gần một năm sau vụ án cài bom, nhân viên FBI, Jerry đến bệnh viện thăm Bill và hỏi: “Vụ bom vòng cổ có phải ông làm không? Nói ra đi, không được mang bí mật xuống mồ”. Bill dùng tayviết một chữ “NO” to trong không khí.

Marjorie từng nói: “Ông ta rời xa tôi cũng không sống nổi mấy ngày”.

Đó như một lời tiên đoán, không đến một năm sau khi tố giác Marjorie, Bill qua đời trong phòng bệnh.

6. Đồng bọn

Tháng 4 năm 2005, Marjorie vừa ngồi tù ba tháng đã chủ động liên lạc với FBI, hi vọng FBI chuyển bà ta sang một nhà tù khác. Đổi lại, bà ta sẽ cho họ manh mối vụ án cài bom. Marjorie hết sức xảo quyệt và quá tự tin, cho rằng có thể đẩy hết tội danh sang Bill đã mất, còn mình vừa trở thành người ngoài cuộc vừa có thể đạt được lợi ích khác. Nhưng hành động này của bà ta không khác gì chơi đùa với lửa.

Từ sau khi Marjorie công khai mối liên quan giữa mình và vụ án cài bom, càng ngày càng có nhiều manh mối chỉ ra bà ta là thủ phạm chính.

FBI khám nhà Marjorie lần nữa và tìm được một bức thư khiếu nại. Thì ra, bà ta và ngân hàng mà Brian cướp từng có khúc mắc.

Thông qua người dân, truyền thông cũng khai thác được một số manh mối gián tiếp.

Một giáo sư nhớ lại, hôm xảy ra vụ án đánh bom, ông từng nhìn thấy một chiếc xe màu vàng điên cuồng chạy ngược chiều trên đường cao tốc, tài xế đó chính là Marjorie. Ông này có ấn tượng sâu sắc với khuôn mặt bà ta.

Một tài xế UPS (United Parcel Service, một công ty chuyển phát nhanh của Mỹ) nói hôm xảy ra vụ cướp, người này nhìn thấy Marjorie cùng một người đàn ông cao to, mặc quần đeo dây (cách ăn mặc đặc trưng của Bill) đứng ở cây xăng của Shell gọi điện thoại công cộng. Marjorie và anh ta nhìn nhau, ánh mắt đó khiến anh ta mãi không thể quên được.

Thực tế, ngay từ khi tạm giam chờ xét xử năm 2004, một số bạn tù của Marjorie đã đứng ra làm chứng. Họ đều nói Marjorie ở trong tù khoe khoang mình đã tham gia vụ đánh bom, việc bà ta giết chết James là bởi James định tố giác kế hoạch của họ với cảnh sát. Như vậy là có thể giải thích vì sao Bill phải che giấu thi thể giúp Marjorie.

Tuy nhiên, tôi không biết do những bạn tù này có tiền án, cảnh sát không tin tưởng họ hay làvì cảnh sát địa phương có quan hệ không tốt với FBI. Tóm lại, những nội dung mật báo này chưa bao giờ được chuyển đến cho ATF và FBI.

Mùa thu cùng năm, một người bạn của Marjorie là Kenneth Barnes bị họ hàng của mình tố giác rằng ông ta từng nhắc tới việc mình có liên quan đến vụ cài bom. Lời khai của Kenneth đã cho Marjorie một đòn trí mạng.

Trước kia, Kenneth là thợ sửa tivi, từ sau khi nghiện, ông ta bắt đầu buôn ma túy.

Ông ta quen biết Marjorie và James khi đi câu cá. Một ngày, Marjorie đề nghị thuê ông ta giết cha bà ta.

Thì ra, từ khi con gái mắc chứng nghiện tích trữ, cha mẹ Marjorie đã bắt đầu xa lánh bà ta. Sau khi bà ta giết chết bạn trai đầu tiên năm 35 tuổi, cha mẹ đã cắt đứt nguồn kinh tế của bà ta. Khi mẹ của Marjorei qua đời năm 2000, phần lớn tài sản thừa kế bà để lại cho chồng và chỉ cho con gái một khoản. Marjorie nghe nói mấy năm nay, không vì lí do gì mà cha bà ta tặng hàng xóm một chiếc xe mới, quyên hàng chục ngàn USD cho giáo hội. Bà ta hết sức tức giận, cho rằng ông đang phung phí số tài sản vốn nên thuộc về mình. Thế nên bà ta muốn thuê Kenneth giết cha mình để có thể lập tức thừa kế di sản của cha. Nhưng Kenneth không muốn giết người và chỉ thuận miệng nói: “Thù lao không rẻ, phải trả 250 nghìn USD”. Trùng hợp thay, Brian cướp ngân hàng và đòi đúng số tiền 250000 USD.

Cảnh sát cho rằng đây chính là động cơ thật sự của Marjorie khi lên kế hoạch cướp ngân hàng. Đồng thời, bà ta có thể trả thù ngân hàng khi trước đã không tôn trọng mình. Nhưng hài hước là sau đó, cha của Marjorie nói với đạo diễn phim tài liệu rằng thực ra trong di chúc của ông không hề có tên Marjorie, cho dù ông chết thì con gái Marjorie cũng không nhận được một xu tiền thừa kế.

Thông qua cô gái mại dâm Jessica thường xuyên mua ma túy của hắn, Kenneth biết đến Brian. Chính vì sự tồn tại của Kenneth mà hai người không hề liên quan là Marjorie và Brian đã có thể kết nối với nhau.

Kenneth cho một số gái mại dâm thuê tầng hai nhà mình làm nơi bán dâm. Thỉnh thoảng, Brian sẽ cùng Jessica đến đây. Sau khi hai người quan hệ, ông ta sẽ mua ma túy của Kenneth để trả cho Jessica, thế là hai người cùng vui.

Điều khiến tôi kinh ngạc là không chỉ Bill và Marjorie có thói nghiện tích trữ mà gã Kenneth này cũng là một kẻ cuồng tích trữ. Nhà hắn thậm chí còn kinh tởm hơn nhà Marjorie, phân chó và các loại rác rưởi chất đống thành núi.

Vì thế, tôi cho rằng vụ án này có thể gọi là "Âm mưu của ba bệnh nhân nghiện tích trữ cấp độ nặng". Có lẽ chỉ những người khó có thể vứt bỏ bất cứ thứ gì, không thể phân biệt đồ vật cần thiết và nhận thức được giá trị thật sự của chúng mới viết ra chín trang chỉ thị dài dòng chi chít chữ, vừa khéo có nhiều đồ bỏ đi để chế tạo bom, vòng cổ và súng ngắn để tạo ra trò chơi tìm khó báu quanh co như vậy.

Sau nhiều lần thẩm vấn của FBI, cuối cùng, Kenneth cũng chịu thừa nhận. Hắn nói chủ mưu là Marjorie, giấy chỉ thị là bà ta viết, bom là Bill làm. Nhưng hắn khai Brian bị nổ chết cũng là đồng lõa vì Marjorie hứa hẹn với Bill rằng sau khi xong việc sẽ cho ông ta mấy ngàn USD.

Một ngày trước khi xảy ra vụ án, chúng cùng bàn kế hoạch tổ chức vụ cướp, khi đó có mặt sáu người: Kenneth, Marjorie, Bill, Freud (bạn sống cùng với Bill), Brian và Robert (đồng nghiệp của Brian).

Hôm sau, Bill, Marjorie và Kenneth ở tháp tín hiệu đợi Brian đưa pizza đến. Sau đó, chúng cùng ăn pizza, còn Brian đứng ở đó đợi chúng trả tiên. Lúc này, bỗng nhiên Freud mang bom qua. Brian nhìn thấy cảnh này, nhận ra tình huống không ổn, lập tức bỏ chạy. Bill liền bắn một phát súng chỉ thiên. Bọn chúng khống chế Brian và đeo vòng sắt vào cổ ông ta. Trong quá trình này, Brian vẫn kêu: "Tôi không muốn làm việc này!". Marjorie nói với ông ta rằng nếu anh bị bắt, cứ nói là do ba người da đen làm và đưa cho ông ta một khẩu súng đã lên đạn được ngụy trang thành gậy chống.

Kenneth nói khi lên kế hoạch, mọi người đều cho rằng bom là giả, chỉ để dọa người khác nhưng không ngờ đến cuối cùng, Marjorie và Bill lại mang ra một quả bom thật!

Sau đó, Kenneth bị tuyên án 45 năm tù.

Lúc này, Freud đang ở trong tù vì tội hiếp dâm trước đó. Năm 2007, hắn đạt được thỏa thuận nhận tội với cơ quan công tố, đứng ra tố cáo Marjorie và không cần bị khởi tố.

Đối mặt với sự tố cáo của hai đồng bọn, Marjorie yêu cầu cơ quan công tố kí thỏa thuận nhận tội với mình: Chỉ khi đáp ứng không khởi tố bà ta thì bà ta mới khai hết mọi việc. Nhưng lúc này đã muộn, cơ quan công tố

đã có đầy đủ bằng chứng, có thể ra tranh luận trước tòa nên đương nhiên đã từ chối đề nghị của bà ta.

Bởi vì trước đó, Marjorie được tuyên án nhẹ trong vụ giết James vì có vấn đề tinh thần nên đến tận năm 2010, bà ta mới được nhận định tinh thần phù hợp để ra tòa. Lúc này đã là 7 năm từ năm 2003 khi Brian bị nổ chết bên đường.

Marjorie tự đứng trước vành móng ngựa, trong hơn 5 tiếng đồng hồ, bà ta than vãn khóc lóc, nói khi còn bé mình bị cha ngược đãi, còn mẹ vẫn kì vọng bà ta trở thành người hoàn hảo. Bà ta bị bệnh tinh thần quấy nhiều, lúc thì mắng chửi nhưng Marjorie có thể nắm giữ mức độ rất tốt, nhiều lần trước khi bị quan tòa ngắt lời đã kịp thời dừng lại. Nhưng bà ta vẫn bị ngắt lời hơn 50 lần. Chỉ riêng vấn đề mình đóng vai trò gì trong vụ án này, bà ta nói năng thận trọng, chỉ tập trung bào chữa cho mình.

Năm 2011, tội danh cướp tài sản và sử dụng thiết bị nguy hiểm của Marjorie được thành lập, bị tuyên một án tù chung thân và một án tù có thời hạn 30 năm. Bà ta kháng án nhiều lần nhưng cuối cùng, đến năm 2015 đều bị bác bỏ.

7. Brian là đồng phạm?

Vụ cướp được kết án năm 2007. Rốt cuộc Brian vừa là con tin vô tội, vừa là đồng phạm của vụ cướp và là điểm tranh luận lớn nhất của vụ án này.

Kết luận cuối cùng của cảnh sát: Brian đã tham gian vụ án ngay từ đầu, chỉ có điều ông ta vẫn cho rằng quả bom mình đeo là giả, đến tận khi bọn chúng mang ra một quả bom thật, ông ta mới biết mình bị mắc lừa. Còn hai tờ giấy trong túi quần của Brian có lẽ dùng để tự bào chữa phòng trường hợp ông ta bị bắt.

Vì sao tôi nói vậy?

(1) Ông ta bị cài bom, bị ép đi cướp ngân hàng nhưng lúc gần đi lại cầm một chiếc kẹo que miễn phí trên quầy rồi ăn một cách thản nhiên. Có thể thấy ông ta không hề sợ hãi.

(2) Kenneth, Marjorie, Freud đều khẳng định Brian là đồng phạm.

(3) Sau khi nghe điện thoại đặt pizza, chủ quán pizza không hiểu địa chỉ mà khách hàng nói nên đưa điện thoại cho Brian và Brian lại nghe hiểu được.

(4) Trước khi chết, ông ta vẫn không chịu nói ra hung thủ thật sự mà khai là do ba người da đen để đánh lạc hướng cảnh sát.

(5) Một ngày trước khi xảy ra vụ án, có người nhìn thấy ông ta đi ra từ trong nhà Bill.

Người nhà của Brian cảm thấy đau khổ và giận dữ trước kết luận này. Họ lập một website cho Brain, yêu cầu mọi người cung cấp manh mối chứng minh Brian không phải đồng phạm. Nhưng trên website này vẫn có rất nhiều cư dân mạng cho rằng ông ta là đồng phạm vì lí do như trên.

Rốt cuộc Brian có phải đồng phạm hay không? Tôi cho rằng ông ta chỉ là một con tin vô tội, nhưng những điểm nói trên không hề có sức thuyết phục.

Điểm thứ nhất: Ăn kẹo que chắc chắn thể hiện tinh thần thoải mái, tự nhiên sao? Điều này không nhất định. Tôi chú ý tới trước khi Brian đi giao pizza cũng đã sắp hết giờ làm. Lúc đến ngân hàng cướp, giám đốc cũng đang ra ngoài ăn trưa, có thể thấy đây là giờ ăn trưa. Vì vậy, tôi có thể kết luận lúc Brian vào cướp ngân hàng khoảng hơn 14 giờ và ông ta vẫn chưa ăn gì. Bụng đói nhưng ông ta đang phải giành giật từng giây trong trò chơi tìm kho báu, mà lúc này trên quầy lại có kẹo que miễn phí nên ông ta ăn một chiếc để bổ sung thể lực cũng rất hợp lí.

Một số người tin tưởng lời khai của Kenneth lại cho rằng ông ta ăn kẹo que là biểu hiện của tâm trạng thoải mái, điều này có mâu thuẫn. Kenneth khai mặc dù Brian là đồng phạm nhưng nghĩ rằng bom là giả, đến thời khắc cuối cùng mới phát hiện là bom thật, ông ta rất sợ nhưng quả bom đã bị cưỡng chế đeo lên cổ. Như vậy, bất kể Brian có phải là đồng bọn hay không thì khi biết quả bom trên cổ là đồ thật, trạng thái tinh thần của ông ta vẫn là căng thẳng, sợ hãi. Hành động thoải mái ăn kẹo que chỉ có một khả năng, ông ta vừa là đồng bọn, vừa cho rằng quả bom trên cổ là giả. Ông ta tự nguyện đeo vào nên không hề có áp lực. Nhưng việc này mẫu thuẫn với tất cả lời khai.

Tóm lại, ăn kẹo que không có nghĩa là tâm trạng thoải mái, chỉ là ông ta đói và kẹo que là đồ ăn duy nhất có thể lấy được khi đó.

Điểm thứ hai: Lời khai của Marjorie, Kenneth và Freud không hề đáng tin bởi họ có đầy đủ động cơ để nói dối.

Nếu Brian là một con tin vô tội thì vụ án này chính là ông ta bị mưu sát. Như vậy, Marjorie, Kenneth và Freud còn sống sẽ phải chịu thêm tội danh mưu sát, gần như chắc chắn sẽ bị tuyên án tử hình. Vì vậy, bọn chúng phải một mực khẳng định Brian là đồng phạm. Vì thế, không có kẻ nào bị khởi tố vì tội mưu sát Brian.

Điểm thứ ba: Chủ quán pizza nghe không hiểu địa điểm giao pizza mà Brian nghe hiểu được, có thể vấn đề không phải ở Brian mà là Bill gọi điện thoại cố ý làm vậy. Khi người nghe điện thoại không phải Brian, Bill cô ý nói chuyện không rõ ràng hoặc thẳng tay gác điện thoại.

Điểm thứ tư: Khi bị cảnh sát bao vây, Brian chỉ nói là do người da đen và không khai ra đám người Kenneth, có thể bởi vì ông ta là một người nhát gan, nhu nhược. Rất có thể ông ta tin nội dung trên giấy và lời đe dọa của Marjorie là thật, sợ mình nói ra sự thật thì đám tội phạm theo dõi mình sẽ cho nổ bom.

Điểm thứ năm: Có thể nhân chứng nhận nhầm xe (Điểm này sau đó bị Kenneth phản cung).

Ngoài ra, tôi phát hiện lời khai đầu tiên mà Kenneth nhắc tới là sau khi đến giao pizza, Brian đứng bên cạnh chờ bọn chúng trả tiền. Nếu ông ta là đồng phạm thì tại sao phải chờ trả tiền?

Tôi phải xin cảm ơn bộ phim tài liệu "*Thiên tài tà ác*" vĩ đại này. Cuối cùng, đạo diễn đã thuyết phục được cô Jessica đang ngồi tù vì buôn bán ma túy để cô ta đồng ý trả lời phỏng vấn.

Khi người khách làng chơi Brian rất tốt với cô ta bị giết, cô ta mới chỉ hơn 20 tuổi. Đến khi trả lời phỏng vấn cô ta đã hơn 30 tuổi, cuộc đời cô ta từ đó đến giờ rất thê thảm.

Trước đó, bất kể trước tòa hay phỏng vấn, cô ta đều vạch rõ quan hệ giữa mình với vụ án, nói mình không biết. Đến lần này, cuối cùng cô ta cũng quyết định thổ lộ trước ống kính bí mật vẫn giấu trong lòng.

Kenneth và Marjorie từng đến nhà Kenneth bàn chuyện cướp ngân hàng. Chúng hỏi Jessica có biết người nào nhu nhược, chỉ cần hù dọa một chút là có thể thay bọn chúng đi cướp ngân hàng hay không và hứa hẹn sẽ cho cô ta 5000 USD.

Có một lần, cô ta lên cơn nghiện ma túy, để kiếm được ma túy nhanh nhất có thể,cô ta đã nói với bọn chúng về Brian và cung cấp thời gian biểu của ông ta. Đổi lại, Kenneth cho cô ta một ít ma túy. Về sau, cô ta dẫn Brian đến gặp bọn chúng trong tình huống Brian không hề biết mọi chuyện, sau đó Marjorie trả cô ta 1500USD.

Kenneth và Marjorie nói với Jessica rằng bom là giả, chỉ làm cho giống để dọa Brian nhưng Jessica không ngờ bọn chúng lại đeo một quả bom thật lên cổ Brian.

Cô ta nghẹn ngào nói: “Brian là người tốt. Người tốt trên thế giới này đã rất ít rồi… Cứ nghĩ đến việc tôi làm chuyện như vậy với một người quan tâm đến mình là tôi lại rất đau lòng…”

Không lâu sau vụ nổ bom, Jessica phát hiện mình có thai. Sau này, cô ta sinh được một bé gái, gương mặt cực kì giống Brian.

Sau đó, khi đoàn làm phim tài liệu nhiều lần hỏi, cuối cùng, Kenneth cũng thừa nhận trong điện thoại rằng Brian không hề biết tất cả những chuyện này. Khi bàn mưu một ngày trước khi thực hiện, Brian không hề có mặt.

Một số cư dân mạng Mỹ cho rằng Jessica là gái mại dâm nghiện ma túy, lời nói của cô ta có đáng tin tưởng?

Nhưng tôi cho rằng sau khi chuyện xảy ra 10 năm, Jessica mới nói ra những lời này chắc chắn là cô ấy đã trải qua quá trình đấu tranh tâm lí cực kì gian nan. Không có gì phải nghi ngờ, trong 5 năm Brian quan hệ, Brian thật sự có tình cảm với cô ta. Còn Jessica vẫn đang trốn tránh hiện thực là Brian chết vì bị cô ta bán đứng, mà cô ta làm vậy chỉ vì chút ma túy. Nếu cô ta nói ra bí mật này tất nhiên sẽ bị mọi người khinh bỉ. Khi con gái lớn lên, cô ta nên nói rõ với con mình thế nào?

8. Trò chơi tìm kho báu, một lần tỏ tình tuyệt vọng

Năm 2017, Marjorie qua đời vì ung thư vú, không có bất kì thân nhân, bạn bè nào đưa tiễn. Bà ta được chôn dưới một ngôi mộ không có bia. Đến lúc chết, bà ta mang theo rất nhiều bí mật xuống mồ và cũng chưa từng thừa nhận mình có quan hệ với vụ cài bom.

Tôi cho rằng thực ra, vụ án này là lần tỏ tình cuối cùng của Bill khi biết cuộc sống của mình không còn dài nữa. Bill vẫn duy trì im lặng về quan hệ giữa mình và Marjorie. Căn cứ vào lời khai của chính Marjorie và bạn của Bill, chúng ta có thể biết:

Hai người quen biết nhau tại sân trượt băng, khi đó Bill hơn 20 tuổi, cao lớn khỏe mạnh, là sinh viên khoa công trình, gia cảnh cực kì giàu có. Còn Marjorie chưa đến 20 tuổi, đang ở thời kì huy hoàng nhất trong cuộc đời bà ta. Marjorie từng nói với vẻ tự đắc rằng Bill vừa mới quen biết với bà ta ở sân trượt băng đã cầu hôn mình. Mấy năm sau, đúng là Bill mang một chiếc nhẫn kim cương cỡ lớn của một hãng danh giá từ New York về và hai người đính hôn.

Marjorie nói khi đó mình không có kinh nghiệm về quan hệ tình dục, còn Bill thích các kiểu quan hệ biến thái, bà ta không chịu nổi nên chia tay (bởi vì Marjorie nói dối quá nhiều, ngay cả cha bà ta cũng nói rằng không thể tin một lời nào của con gái nên tôi còn nghi ngờ những điều bà ta cố ý nói về vấn đề tình dục riêng tư để bôi nhọ Bill).

Từ những năm 1960 đến 1970, hai người lúc hợp lúc tan. Cuối cùng, Marjorie yêu cầu giải trừ hôn ước. Theo lời bà ta, Bill vẫn oán hận bà ta vì chuyện này, cho rằng sau khi hai người chia tay, cuộc đời ông ta mới ngày càng không được như ý. Còn Marjorie, xuất phát từ cảm giác áy náy nên mới để ý tới Bill. Nhưng tôi cho rằng chuyện này hoàn toàn ngược lại, Marjorie lợi dụng sự áy náy của Bill, làm cho Bill vẫn tin rằng chính ông ta đã khiến cuộc sống của Marjorie không được như ý.

Nhân tiện nhắc đến chuyện này, e rằng Marjorie mới thật sự là người không được như ý. Bà ta được chẩn đoán mắc chứng rối loạn lưỡng cực, tính cách ngày càng kì lạ, không ngừng thay đổi công việc nhưng không việc nào có thể làm lâu dài. Không những thế, bà ta đổi không ít bạn trai và từng kết hôn một lần. Năm người bạn trai sống chung với bà ta đều chết một cách bất thường.

Còn Bill, từ khi chia tay Marjorie không hề có quan hệ tình cảm với ai khác. Mặc dù ông ta thỉnh thoảng cũng hẹn hò nhưng đến tận 60 tuổi qua đời vẫn còn độc thân.

Bill không muốn nói mình và Marjorie là bạn có lẽ vì ông ta không cam lòng, không cho rằng hai người có quan hệ như vậy. Nhưng ông ta có phải là bạn trai Marjorie không? Hiển nhiên không phải, Marjorie vẫn có bạn trai, Bill có thể cho rằng quan hệ của mình và Marjorie đã thăng cấp lên bạn tri kỉ, tâm linh tương thông, đêm đêm có được gần nhau hay không không quan trọng. Nhưng đối với Marjorie, Bill cùng lắm chỉ là phương án dự phòng suốt đời.

Phương án dự phòng hoàn hảo này gần như không tồn tại trong cuộc sống thường ngày của Marjorie. Nhưng mỗi khi Marjorie gặp khó khăn,có nhu cầu, ông ta liền xuất hiện.

Năm 2003, mặc dù Marjorie vẫn khoe khoang mình rất có tiền nhưng thực ra bà ta đã phát hết di sản của mẹ mình. Khi đó, bà ta tính toán di sản của cha mình có khoảng 2 triệu USD, bà ta là con gái duy nhất, nếu một mình bà ta thừa kế thì tất nhiên sẽ thoát khỏi cuộc sống nghèo khó lúc này.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Marjorie muốn thuê Kennneth giết cha. Bà ta từng có thời gian nợ tiền Kenneth nhưng hắn không thể đòi lại. Còn tôi tin tưởng Kenneth không hề thật sự muốn giết người, có lẽ hắn chỉ muốn lừa bà ta trả tiền nên mới thuận miệng đưa ra mức giá 250000 USD.

Vì sao Bill cũng trùng hợp treo giá ngôi nhà của mình là 250000 USD? Có thể Marjorie đã tìm ông ta vì chuyện này nên ông ta muốn bán nhà mình để có tiền cho Marjorie. Nhưng hiển nhiên, ngôi nhà của ông ta không hề đáng giá như vậy.

Thấy cha mình sắp tiêu hết tài sản, Marjorie không đợi được nữa. Bà ta phải nghĩ cách kiếm được 250000 USD nhanh nhất có thể.

Bởi vì có mâu thuẫn với ngân hàng nên Marjorie nghĩ đến việc cướp ngân hàng, nhưng bà ta và Bill đều không thể nghĩ ra cách có thể tránh thoát khỏi pháp luật. Thế là, trong lúc đầu óc của hai người luân chuyển bão táp đã nghĩ ra biện pháp cài bom cho con tin.

Ngay từ đầu, chúng đã dự định để con tin bị nổ sau khi cướp được tiền. Brian là một người nhu nhược, bị dọa một chút đã ngoan ngoãn thay chúng đi cướp ngân hàng, vậy hiển nhiên cũng chỉ cần cảnh sát dọa một chút đã khai ra chủ mưu. Cho nên giết chết Brian là một việc cần thiết để thoát tội.

Kế hoạch của bọn chúng là sau khi Brian cướp được tiền, chúng sẽ đến một điểm nào đó trên con đường tìm kho báu của Brian để bí mật lấy tiền, sau đó để Brian tiếp tục trò chơi, dẫn cảnh sát đi. Brian sẽ bị nổ chết trên đường, mang theo bí mật này biến mất, để lại bí ẩn vĩnh viễn không thể nào giải được cho cảnh sát.

Bill bắt đầu công việc chế tạo bom, súng ngắn và vòng cổ trong suốt nhiều tháng. Ông ta làm những việc này hoàn toàn vì Marjorie sao? Tôi cho rằng hầu hết là vậy. Vào lúc này, có lẽ Bill đã biết mình bị ung thư bạch huyết, thời gian còn lại không nhiều. Điều này làm cho ông ta bí quá hóa liều, sẵn sàng giúp đỡ Marjorie một lần cuối cùng. Ông ta cố ý thiết kế quy tắc trò chơi phức tạp có lẽ để khoe khoang trí thông minh của mình.

Ban trai James của Marjorie là một kẻ ăn bám lúc nào cũng bị bà ta ức hiếp. Cuộc sống hàng ngày của hai người trải qua trong bạo lực. Marjorie từng nói với bạn bè không chỉ một lần rằng muốn giết James. Vào một ngày tháng 8, hai người tranh cãi vì một người phụ nữ khác (chính Marjorie nói). Trong cơn giận dữ, James đe dọa sẽ báo cảnh sát về kế hoạch cướp ngân hàng của bọn họ, điều này càng khiến Marjorie tức điên, bà ta đã nổ súng giết chết James. Sau đó, Marjorie kể với Bill rằng vì sợ James mật báo nên bà ta mới giết hắn. Điều này cũng làm cho Bill phải gánh vác trách nhiệm và áp lực nhất định, đương nhiên ông ta không thể nào từ chối được nên đã bỏ thi thể James vào tủ đông nhà mình.

Ngày 23 tháng 8, theo một số bài báo đưa tin (có thể là suy đoán của cảnh sát hoặc lời khai của Kenneth), hôm xảy ra vụ án, Bill đã xuất hiện gần ngân hàng vì muốn lén nhận tiền từ Brian. Nhưng khi đó, trong ngân hàng có khách hàng phát hiện hành động kì lạ của Brian nên bám theo ông ta ra ngoài. Bill nhát gan nhìn thấy có người bám theo, không dám tiến đến mà lên xe hơi chạy mất.

Bill về đến nhà, bám theo Brian cùng với Marjorie và Kenneth. Ông ta không lấy được tiền khiến Marjorie giận tím mặt (thậm chí có thể nghi ngờ ông ta đã giấu tiền trên đường về). Bà ta lập tức lên xe, cố gắng đi tìm Brian dọc theo tuyến đường của trò chơi tìm kho báu, lấy chút tiền trước khi Brian bị cảnh sát bắt hoặc bị nổ chết. Bởi vì bà ta đang rất giận dữ nên khi vào đường cao tốc đã chạy ngược chiều. Vậy nên mới có nhân chứng nhìn thấy bà ta đang lái xe trong điên cuồng và có vẻ như đang tìm gì đó trên đường.

Nhưng cảnh sát chặn được Brian sớm hơn Marjorie một bước.

Không thể không nói, về lí thuyết, cả kế hoạch được thiết kế rất hoàn hảo nhưng thực tế có quá nhiều biến cố, rất khó kiểm soát. Có thể nói, người thiết kế thủ đoạn gây án là người thuộc trường phái ảo tưởng, thiếu kinh nghiệm trong cuộc sống, thoát li khỏi hiện thực. Cuộc đời của Bill và Marjorie không phải như vậy hay sao?

Họ không cướp được tiền nghĩa là cả vụ án thất bại. Marjorie thất vọng cực độ, trong lúc nôn nóng và giận dữ, bà ta trách Bill không được trò trống gì đúng như bà ta nói nhiều lần trước ống kính phim tài liệu.

Vì sao Bill phải khai Marjorie ra? Là do ông ta ý thức được câu hỏi thật sự của bà ta, biết để mặc cho Marjorie tiếp tục như vậy là hại bà ta, hay ông ta đột nhiên sáng suốt, ý thức được thực ra bà ta vẫn đang lợi dụng và thao túng mình?

Tôi cho rằng ông ta làm như vậy là đang bảo vệ Marjorie. Sau khi vụ án cài bom thất bại, có lẽ Marjorie đã có những ý tưởng điên cuồng hơn. Bill không ngăn cản đượcvà cũng biết mình không còn nhiều thời gian, không thể thiết kế một kế hoạch phạm tội cho Marjorie nữa. Nhưng nếu ông ta để mặc Marjorie tiếp tục điên cuồng, càng lún càng sâu thì đó chính là hại bà ta.

Vì sao tôi nói như vậy?

Khi đối mặt với cảnh sát, Bill luôn nói mình không biết chi tiết việc Marjorie giết James thế nào mà để Marjorie tự giải thích với cảnh sát. Bill tin tưởng trí thông minh của bà ta có thể ứng phó được việc này.

Tôi cho rằng Bill chỉ muốn để Marjorie ngồi tù mấy năm hoặc bị đưa vào bệnh viện tâm thần để bà ta được quản chế. Ông ta tin rằng việc này sẽ tốt hơn cho bà ta.

Hôm đến thăm Marjorie, Bill còn tặng bà ta một đôi thiên nga trắng bằng gốm tượng trưng cho tình yêu. Đây là di vật của mẹ ông ta để lại.

Khi Marjorie bị bắt và điên cuồng mắng chửi Bill, từ đầu đến cuối ông ta luôn im lặng. Trước khi Bill chết, nhân viên FBI Jerry muốn để ông ta nói ra sự thật nhưng ông ta từ chối. Bill làm như vậy rất có thể là để bảo vệ người còn sống.

Căn cứ vào phim tài liệu, mặc dù Bill tích trữ rất nhiều đồ nhưng sau khi bán ngôi nhà đến lúc trước khi chết, ông ta chỉ giữ lại vài món di vật ít ỏi.

Trong số di vật của Bill có một quyển ghi lời bài hát, trong đó có một trang được gấp góc. Tên bài hát là "Tôi muốn hát một bài ca" (Ihave a song to sing), người biểu diễn là Peter, Paul và Mary. Lời bài hát kể về tình yêu của một người đàn ông cô đơn đau xót chờ đợi một người phụ nữ.

ÁN MẠNG LÂU ĐỜI NHẤT NƯỚC MỸ: HOA THƯỢC DƯỢC ĐEN

66 năm sau vụ án, một cảnh sát về hưu nói: "Cha tôi là hung thủ!"

Vụ án Hoa thược dược đen là một vụ án cố ý giết người xảy ra tại Mỹ năm 1947, đến nay vẫn chưa thể phá giải. Chính vì diện mạo thi thể vô cùng đáng sợ, hung thủ tìm đủ mọi cách khiêu khích cảnh sát và phương thức đưa tin lộn xộn của truyền thông khiến cho sự kiện này trở thành một trong những vụ án chưa được phá giải nổi tiếng trong lịch sử nước Mỹ.

Khi thu thập thông tin, tôi đọc được quá nhiều tin tức mâu thuẫn với nhau. Điều này cũng không có gì kì lạ. Một là thời gian xảy ra đã khá lâu,

hai là vụ án tương đối nổi tiếng, những bài báo đưa tin thất thiệt và những người rảnh rỗi bịa đặt gây sự khiến thông tin bị ô nhiễm nghiêm trọng.

Tôi kết hợp các tư liệu từ sách, báo chí, phim tài liệu, blog, diễn đàn, thông qua chứng thực chéo, sắp xếp thành một bài giới thiệu tình tiết vụ án mà tôi cho rằng tương đối tiệm cận chân tướng.

Bên đường phát hiện thi thể khỏa thân

Buổi sáng ngày 15 tháng 1 năm 1947, một bà nội trợ tên Betty ở Los Angeles dẫn con gái 3 tuổi đi qua công viên Leimert. Đó là một khu dân cư bắt đầu xây dựng từ năm 1920, người Khi xảy ra vụ án, nơi này vẫn chưa được hoàn thiện, chỉ có nhà ở lác đác.

Lúc đi qua khu đất trống, cỏ dại mọc um tùm bên đường, hai mẹ con nhìn thấy phía trước xuất hiện một cảnh tượng kì quái. Trên bãi cỏ ướt đẫm sương sớm, chỗ sát bên đường có một vật hình người rách nát, tái nhợt. Suy nghĩ đầu tiên của Betty là: Cửa hàng thời trang nào lại vứt mannequin bị hỏng ở đây? Nhưng khi ngày càng đến gần, hai mẹ con mới phát hiện có gì đó không đúng. Không, đây không phải mannequin mà là người thật. Betty vội vàng che mắt con gái, dẫn cô bé chạy đến nhà dân gần nhất rồi gọi điện báo cảnh sát.

Thi thể bị cắt đứt ngang người, hai bên khóe miệng bị rạch, vết thương kéo lên đến tận mang tai, tạo thành nụ cười Glasgow[25]. Trên vú và đùi có rất nhiều vết dao, hai chân dang rất rộng, gần như tạo thành góc 120 độ. Tư thế của thi thể dễ làm người ta liên tưởng đến những con búp bê hơi nhiều năm sau mới xuất hiện.

25. Thuật ngữ chỉ vết thương rạch từ hai bên mép đến tai khuôn mặt người khiến họ trông như đang cười hết cỡ

Hiển nhiên, hung thủ cố ý sắp đặt thi thể theo tư thế này để thể hiện sự khinh miệt của mình đối với nạn nhân và thách thức công chúng. Sự cuồng vọng và biến thái này làm người ta khiếp sợ hơn cả vụ mưu sát. Cô gái bị cắt đứt ngang người này là một trong những nạn nhân nổi tiếng nhất trong lịch sử tội phạm nước Mỹ: Hoa thược dược đen.

Hoa thược dược đen là ai?

Hoa thược dược đen vốn tên là Elizabeth Short, sinh ngày 29 tháng 7 năm 1924 tại thị trấn nhỏ Medford ở ngoại ô Boston. Khi bị hại, cô mới chỉ 22 tuổi.

Gia đình Elizabeth là một gia đình trung lưu điển hình trong những năm 1920. Cha cô là Cleo có một công việc rất tốt: Xây dựng sân golf mini. Mẹ cô tên Phoebe làm nội trợ ở nhà. Bà quản lí gia đình gọn gàng, ngăn nắp, dạy dỗ con cái nghiêm khắc. Cleo và Phoebe sinh được năm người con gái, Elizabeth là thứ ba.

Đến năm 1929, bỗng nhiên Mỹ rơi vào một cuộc đại khủng hoảng (từ năm 1929 đến năm 1939). Vì "ngấm đòn" khủng hoảng kinh tế, Cleo không những mất việc mà tiền tiết kiệm cũng bị thị trường chứng khoán lao dốc nuốt hết, cả nhà phá sản. Năm sau, khi Elizabeth được 6 tuổi, một ngày, Cleo lái xe ra ngoài và không quay về nữa. Cảnh sát tìm được xe của ông trên một cây cầu và đoán ông đã nhảy xuống sông Charles vừa rộng vừa chảy xiết để tự tử.

Cleo không để lại bất cứ tài sản nào. Bà Phoebe vô cùng đau lòng nhưng vẫn buộc phải gánh trọng trách một mình nuôi dưỡng năm cô con gái. Bà dẫn các con đến một căn hộ tập thể nhỏ, tìm được công việc làm kế toán, vừa làm việc vừa một mình chăm sóc các con. Cuộc sống tất nhiên rất gian nan nhưng Phoebe không buông lỏng việc giáo dục con. Theo nhận xét của hàng xóm, năm chị em đều thân thiện, tự lập, lễ phép, cử chỉ đúng mực.

Elizabeth không giống những chị em khác. Từ nhỏ, cô đã mắc bệnh hen suyễn và viêm phế quản. Năm 15 tuổi, cô phải thực hiện một ca phẫu thuật phổi. Bởi vì mùa đông ở Boston vô cùng lạnh, không có lợi cho việc hồi phục sau phẫu thuật, bác sĩ đề nghị mùa đông cô nên chuyển đến một nơi ấm áp để sống. Bà Phoebe nghe theo lời khuyên của bác sĩ, đưa con gái đến Florida sống cùng với họ hàng.

Năm 1940, Elizabeth đang học lớp 11 thì thôi học. Trong hai năm tiếp theo, cứ đến mùa hè, Elizabeth lại đến sống cùng mẹ và chị em ở thị trấn Medford, mùa đông thì ở Florida. Florida nổi tiếng nhiệt tình và cởi mở, tuổi thanh xuân của cô trải qua trong môi trường tự do này nên có ảnh hưởng đến tính cách của cô.

Năm 1942, Phoebe đột nhiên nhận được thư của người chồng "đã chết". Thì ra năm đó, Cleo giả vờ tự tử để trốn tránh những khó khăn về kinh tế. Thực ra, ông chạy đến California bắt đầu cuộc sống mới. Sauk hi Phoebe một mình vất vả 12 năm nuôi các con khôn lớn, người đàn ông vô trách nhiệm này đột nhiên xuất hiện, ông ta nói muốn quay về nhà. Phoebe giận dữ từ chối yêu cầu của ông ta.

Có lẽ bởi vì thành phố nơi mình sống tương đối ấm áp, thích hợp để dưỡng bệnh nên Cleo cho Elizabeth một ít tiền và rủ con gái đến California sống cùng ông ta. Bức thư này đã trở thành một bước ngoặt trong cuộc đời Elizabeth.

Đầu năm 1943, Elizabeth 17 tuổi chuyển đến thành phố Vallejo ở California sống cùng người bố chưa từng gặp mặt kể từ năm 6 tuổi. Nhưng sau một thời gian rất ngắn, hai cha con đã nảy sinh mâu thuẫn. Nói cách khác, trong long Elizabeth vẫn khúc mắt hành vi bỏ nhà, bỏ vợ con của bố, bình thường cũng thiếu tôn trọng ông ta. Còn Cleo tư tưởng bảo thủ, phản cảm trước việc con gái vừa đến đã có rất nhiều chàng trai theo đuổi nên ra lệnh cho con gái chỉ có thể ở nhà làm việc nhà, không cho phép ra ngoài. Elizabeth từng sống tại Florida, theo đuổi tự do nên hiển nhiên không thể chịu được lối sống này.

Sau một lần cãi nhau với bố, Elizabeth đi nhờ xe của bạn, rời khỏi chỗ của Cleo đến doanh trại Cooke ở gần Santa Barbara. Cô tìm được công việc làm nhân viên thu ngân ở một cửa hàng bán lẻ trong doanh trại. Sắc đẹp của Elizabeth khiến cô rất được hoan nghênh trong doanh trại, các binh sĩ gọi cô là "báu vật của quân doanh". Khi đó, căn cứ huấn luyện thiết giáp cũng như kí túc xá chưa xây xong, Elizabeth chỉ có thể ở nhờ khắp nơi. Có một người lính mời Elizabeth tạm thời ở chung trong một căn hộ. Như rất nheeifu cô bé xinh đẹp chưa trải sự đời, trước thiện ý và sự giúp đỡ của người khác, Elizabeth đã quen đến mức cảm thấy rất bình thường, không hề đề phòng đã chuyển tới. Nhưng vào một đêm, người này muốn quan hệ thân mật với cô, sau khi gặp phải sự phản kháng của cô, hắn đánh sưng một bên mắt Elizabeth.

Elizabeth báo cáo việc này với thủ trưởng doanh trại rồi cùng một sĩ quan nữ chuyển đến phòng kí túc xá khác.Trong thời gian đó, cô tâm sự với sĩ quan này lí tưởng thời thơ ấu của mình: Đến Hollywood làm minh tinh.

Người này cảm thấy Elizabeth quá ngây thơ, cảnh báo có lẽ cô không thích hợp với một nơi cạnh tranh gay gắt như Hollywood. Vì doanh trại cắt giảm nhân sự đối với nhân viên dân sự nên ngày 25 tháng 8 năm 1943, Elizabeth buộc phải rời khỏi doanh trại, đến ở một nông trường gần đó.

Một buổi tối tháng 9 năm 1943, khi cô cùng một người bạn đang ăn tối trong phòng ăn, đột nhiên có cảnh sát đến tra xét tuổi uống rượu. Cũng giống như rất nhiều bang khác của Mỹ, California quy định tuổi uống rượu hợp pháp là đủ 21 tuổi trở lên, nhưng khi đó Elizabeth chưa tròn 19 tuổi. Một số người quen Elizabeth nói rằng cô ấy không bao giờ uống rượu, cô bị bắt là bởi những người cùng bàn đang uống. Lần bị bắt năm 1943 này và thời gian làm việc tại căn cứ không quân trước đó khiến Elizabeth phải để lại dấu vân tay và ảnh của mình trong kho lưu trữ của chính quyền. Bốn năm sau, cảnh sát dùng kĩ thuật fax mới nhất so sánh vân tay, chưa đến một tiếng đồng hồ đã xác định được danh tính của thi thể.

Tòa án thanh thiếu niên địa phương hủy bỏ khởi tố, hi vọng cha của Elizabeth có thể làm người giám hộ đưa cô đi nhưng bị Cleo từ chối. May sao có một nữ cảnh sát nhận bảo lãnh Elizabeth, mua cho cô một tấm vé xe và đưa cô trở lại thị trấn Medford với mẹ cùng các chị em. Nhưng khi đó, Elizabeth không muốn sống ở một thị trấn nhỏ tẻ nhạt và lạnh giá nữa. Cô về Medford không lâu đã lại lên đường đến bãi biển Miami.

Rốt cuộc tính cách Elizabeth như thế nào, sợ rằng không ai có thể nói rõ được. Bạn bè và hàng xóm cũ nói cô hòa đồng, cởi mở, thân thiện. Cấp trên của cô đánh giá cô hơi e thẹn, còn nữ cảnh sát bắt cô vì tội uống rượu nói cô thích sạch sẽ, gọn gàng. Bạn cùng phòng kể Elizabeth nói chuyện hòa nhã, lễ phép, không hút thuốc, không uống rượu, không nói tục.

Năm 1943, Elizabeth thành niên, ngoại hình của cô thoạt nhìn già dặn hơn tuổi thật rất nhiều. Cô cao 1m68, khoảng 50kg, đôi mắt màu lục lam, mái tóc xoăn màu đen và làn da trắng trẻo không tì vết. Theo bạn của Elizabeth nhớ lại, khi cô ấy đi trên phố ở thị trấn Medford, các tài xế ô tô đều ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của cô, suýt nữa dẫn tới ách tắc giao thông.

Nhưng e rằng tâm trí của Elizabeth không chín chắn như ngoại hình. Khi cô nôn nóng đi khắp nơi để ngắm nhìn nhiều cảnh đẹp hơn, vận mệnh của cô cũng đối mặt với rất nhiều thử thách chưa biết trước.

Đích cuối cùng của mỗi người đi khám phá thế giới đều không hoàn toàn giống nhau, còn kết cục của Elizabeth kinh khủng chẳng khác gì địa ngục.

Hai mối tình

Như đã kể ở trên, tháng 9 năm 1943, vì uống rượu nên Elizabeth bị đưa về Boston. Nhưng cô không thể chịu nổi việc sống ở nơi vắng vẻ, tẻ nhạt đó nên đến Miami ngay lập tức. Sau khi trải qua rất nhiều chuyện trong hơn nửa năm ở California, tinh thần của cô e rằng không còn giống một năm trước.

Elizabeth làm thuê ở quán ăn, cửa hàng vàng bạc đá quý, từng đến Atlanta và trở về quê nhà, nhưng mùa đông tất nhiên lại đến Florida. Nghe nói trong thời gian đó, cô từng nhận được một bức điện báo không rõ người gửi, nội dung là một câu rất kì lạ: “A promise is a promise to a person of the world”. Câu này có nhiều cách giải thích, tôi không phiên dịch mà để các độc giả tự tìm hiểu.

Tháng 9 năm 1944, cô gặp một sĩ quan không quân điển trai tên là Fickling, hai người nhanh chóng nảy sinh tình cảm. Theo lời của Fickling, năm 1996 khi trả lời phỏng vấn, hai người quen nhau ở Miami chứ không phải California như được đưa tin, tuy nhiên sau này hai người chung sống ở California.

Bởi vì khi đó đang là chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945), Fickling phải sang châu Âu thực hiện nhiệm vụ nên hai người chia tay.

Điều đáng nói là chiến tranh khiến cuộc sống bình thường bị xáo trộn. Không ai biết ngày mai sẽ xảy ra chuyện gì nên cách sống của mọi người không còn bảo thủ như thời kì suy thoái kinh tế. Họ trở nên cởi mở, phóng khoáng hơn, ai cũng cố gắng hưởng thụ cuộc sống hiện tại. Tình cảm nam nữ cũng vậy, dễ đến với nhau nhưng cũng chóng chia tay.

Mặc dù Fickling đã đi nhưng Elizabeth trẻ trung xinh đẹp không bao giờ thiếu người theo đuổi. Sauk hi qua năm mới 1945, Elizabeth quen biết thiếu tá không quân Mỹ Gordon ở Miami, đây là lần cô cách cuộc sống ổn định gần nhất. Thiếu tá Gordon anh tuấn và có tình cảm nghiêm túc với

Elizabeth. Tình yêu chân thành của hai người phát triển rất nhanh, họ rất trân trọng nhau và hi vọng sẽ có tương lai.

Đáng tiếc, không lâu sau khi hai người yêu nhau, thiếu ta Gordon được phái đến châu Á thực hiện nhiệm vụ. Hai người đành phải chia tay. Gordon hi vọng Elizabeth không tiếp tục lang bạt nữa mà trở về quê nhà đợi mình. Thế là không lâu sau khi anh ta đi, tháng 1 năm 1945 Elizabeth đã trở lại Boston. Cô vừa làm thuê ở một quán ăn tại đây vừa giữ liên lạc qua thư với Gordon, trong lòng tràn ngập chờ mong vào tương lai.

Tuy nhiên, Gordon gặp tai nạn rơi máy bay ở Ấn Độ.Trong thời gian ở Ấn Độ dưỡng thương, anh ta viết thư cầu hôn Elizabeth và cô lập tức đồng ý. Trong lòng Elizabeth ngập tràn mong ước chờ đợi Gordon về nước thành hôn với mình. Nếu lễ cưới này được tổ chức, Elizabeth sẽ không phải sống trong nghèo khổ, suy sụp, rối ren, vất vả, sau đó rất có thể sẽ không gặp hung thủ. Nhưng đáng tiếc, vận mệnh đã chơi một trò đùa tàn khốc với Elizabeth.

Ngày 10 tháng 8 năm 1945, một tuần trước khi Nhật Bản đầu hàng, máy bay của thiếu tá Gordon điều khiển bị rơi một lần nữa. Trong lần tai nạn này, anh ta đã hi sinh. Bởi vì chưa chính thức đang kí kết hôn nên đương nhiên, Elizabeth không được nhận khoản tiền trợ cấp lớn cho quả phụ. Cái chết của Gordon là một đòn đánh rất mạnh đối với Elizabeth. Cô đã mặc áo đen để tang người yêu trong một thời gian rất dài. Thậm chí, cô còn công bố với một số người rằng Gordon là chồng mình và cô đã từng mang thai với anh ta.

Đây là một lời nói dối, báo cáo khám nghiệm tử thi sau đó cho thấy Elizabeth chưa từng có thai. Có lẽ cô nói như vậy là muốn tranh thủ sự thông cảm, tìm kiếm một chút hỗ trợ về kinh tế.

Sau khi Gordon qua đời, Elizabeth mất đi một ngôi nhà trong tương lai, cũng mất cả mục tiêu sống. Sau tháng 8 năm 1945, cô đã làm công việc gì, hiện nay không có thông tin thống nhất.

Từ tháng 12 năm 1945 đến tháng 1 năm 1946, theo thường lệ, Elizabeth đến Florida tránh rét. Cô từng đăng kí phòng ở một khách sạn nhỏ tại Florida, nhưng vì không có việc làm nên mẹ cô từng phải gửi chi phiếu cho cô. Sau đó, Elizabeth từng trở lại Boston. Đến ngày 1 tháng 6 năm

1946, cô mang hành lí xuất phát đến Indianapolis rồi Chicago. Về sau, cô đến California, nhờ cậy Fickling khi đó đang đóng quân ở căn cứ Long Beach, Los Angeles. Elizabeth từng nói với người khác rằng họ sẽ kết hôn nhưng chẳng bao lâu sau, hai người vẫn chia tay. Elizabeth lên xe bus đường dài đến Hollywood.

Vài ngày trước khi bị sát hại, cô viết mấy bức thư không bao giờ được gửi đi, hoài niệm tình cảm của mình và Fickling. Trong thư viết: "Nếu bây giờ, hai chúng ta vẫn thuộc về nhau thì tuyệt biết bao. Em không bao giờ hối hận đã đến miền tây gặp anh. Anh không còn ôm em trong lòng và không muốn buông tay. Nhưng khoảng thời gian ở bên anh thật sự rất tốt đẹp".

Mặc dù đa số thông tin cho rằng Elizabeth đến California vào mùa hè năm 1946 nhưng vài năm gần đây, truyền thông công bố một đoạn video "Ngày kỉ niệm chiến thắng Nhật Bản trong chiến tranh thế giới thứ hai" được quay ngày 15 tháng 8 năm 1945. Đoạn phim ghi lại cảnh các binh sĩ Mỹ khải hoàn về nước, ôm hôn những người chúc mừng trên đại lộ Hollywood ở Los Angeles. Ngoài ra có cảnh sáu cô gái ngồi trên một chiếc xe mui trần. Trong một lần tình cờ, mọi người phát hiện một cô gái trong đó cực kì giống Elizabeth, bất kể là kiểu tóc hay gương mặt. Tôi đã xem video và cũng cho rằng người đó rất giống cô ấy.

Nếu người phụ nữ trong đoạn video này đúng là Elizabeth, vậy chứng tỏ tháng 8 năm 1945, cô ấy đã ở Los Angeles. Trong đoạn phim này, cô ấy có vẻ rất vui như bao người khác. Nhưng vài ngày sau, Elizabeth nhận được điện báo thiếu tá Gordon qua đời.

Thực ra, tôi cho rằng nếu người trong video là Elizabeth thật cũng không hoàn toàn mâu thuẫn với việc cô ấy đến California vào mùa hè năm 1946. Có lẽ tháng 8 năm 1945, cô đã đến California một thời gian ngắn, năm 1946 lại đến lần nữa. Sauk hi chia tay Fickling, Elizabeth không có tiền, thường xuyên sống dựa vào bạn bè và người quen tiếp tế. Cô nhiều lần ở chung với các cô gái khác trong những căn hộ tập thể nhưng thường vì không thể trả tiền thuê nhà nên bị đuổi đi.

Xích mích với doanh nhân giàu có

Elizabeth biết một ông lớn sở hữu hộp đêm và rạp hát nổi tiếng ở Hollywood là Mark Hansen. Ngày 1 tháng 10 năm 1946, cô chuyển đến ở nhà ông ta. Sauk hi Elizabeth chết, Hansen từng trở thành đối tượng tình nghi số một.

Hansen lớn hơn Elizabeth 34 tuổi, vợ và con ông ta sống trong một ngôi biệt thự khác của ông ta. Hansen vô cùng háo sắc, thường xuyên cho các người mẫu, diễn viên nữ có công việc không được như ý đến sống tạm thời tại nhà của mình ở trung tâm thành phố. Khi Elizabeth vào ở, trong nhà có một nữ diễn viên kiêm người mẫu 24 tuổi tên là Ann. Ann và Hansen đều là người gốc Đan Mạch.

Báo chí cho rằng Ann là bạn gái của Hansen nhưng chính Ann không cho rằng như vậy. Cô nói bạn trai mình là Leo, bởi vì Leo quen biết Hansen nên ông ta chưa từng có ý đồ gì với cô. Cô nói Hansen gần như muốn ngủ với tất cả những khách trọ của ông ta, nếu không đạt được ý đồ sẽ đuổi họ đi ngay lập tức.

Mối quan hệ của Hansen và Elizabeth cũng phát triển thành kiểu quan hệ mập mờ. Căn cứ vào những gì mà Elizabeth nói với Ann, có một vài lần Hansen muốn quan hệ với Elizabeth nhưng đều bị cô lấy cớ mình vẫn còn là trinh nữ để từ chối. Vì lí do này mà Hansen mặc kệ Elizabeth, cho phép cô tiếp tục ở lại đó nhưng cấm những người đàn ông cô quen biết bên ngoài tới nhà tìm cô.

Ann cho rằng Hansen rất mê Elizabeth, thậm chí có người phát hiện ông ta từng cho người may hai bộ lễ phục đều theo số đo của Elizabeth, có điều ông ta chưa bao giờ giao cho cô. Tuy nhiên, Hansen phủ nhận điều này với cảnh sát. Ông ta nói mình chỉ cho thuê nhà ở tạm, chọn khách trọ có nhân cách đoan chính và cũng không bao giờ hẹn hò với những người khách đó.

Elizabeth ở nhà của Hansen đến ngày 13 tháng 11. Trong thời gian này, cô và Hansen xảy ra nhiều mâu thuẫn, chẳng hạn như cô từng quét dọn nhà vệ sinh cho Hansen, vứt rất nhiều đồ dùng hàng ngày của ông ta và bị ông ta quát mắng, hay Elizabeth từng nói chuyện điện thoại với Fickling đang đóng quân ở Texas nhưng không báo với Hansen, đến khi nhận được

hóa đơn điện thoại với số tiền rất lớn, ông ta mới biết. Sau đó, Elizabeth phải trả phí gọi điện thoại cho Hansen.

Tháng 11, Elizabeth chuyển đi vì đêm đó, Hansen dẫn một cô gái khác về nhà. Cô ta và Elizabeth xảy ra tranh cãi, cả hai đều quát đối phương cút ra ngoài, thậm chí còn gây gổ. Hansen ra mặt can thiệp rồi bảo Elizabeth ngày mai hãy chuyển đi.

Anh rất thông cảm với tình cảnh của Elizabeth nên tìm cho cô một căn hộ tập thể và giúp cô thanh toán tiền thuê tuần đầu tiên. Sau đó, Elizabeth lại đến một gia đình ở nhờ một thời gian đến tận lúc đi Santiago.

Dã tâm và vận may

Sau thế chiến thứ hai là thời kì vàng son của ngành công nghiệp điện ảnh Hollywood. Các cô gái xinh đẹp từ khắp nói trên cả nước tập trung về Los Angeles, dấn thân vào ngành này với hi vọng có ngày, mình sẽ có danh tiếng và tiền tài. Tất nhiên, Elizabeth cũng hi vọng mình có thể tìm được một vai diễn và trở thành diễn viên nổi tiếng.

Rốt cuộc Elizabeth có xinh đẹp không?

Tôi tin rằng với nhan sắc của cô, giữa những người bình thường ở thị trấn nhỏ nơi cô trưởng thành nhất định sẽ khiến rất nhiều người phải ngoái đầu nhìn lại. Không ít người quen biết Elizabeth trong quá trình trưởng thành của cô đều nói cô là người đẹp nhất mà họ từng gặp. Trong sổ lưu bút ở trường cấp ba của cô, nhiều bạn học nói cô là Deanna Durbin (nữ minh tinh hót nhất Hollywood thời đó).

Nhưng tại Hollywood, nơi các cô gái từ khắp nơi trên nước Mỹ, thậm chí là thế giới đều đến để theo đuổi ước mơ, ở đâu cũng gặp được người đẹp như Elizabeth. Hôm nay, họ vừa giành giải nhất một cuộc thi hoa hậu nhưng hôm sau đã bị lãng quên.

Hansen đã quen nhìn các nữ minh tinh, cảm thấy Elizabeth chỉ có “ngoại hình bình thường”, “nếu không có hàm răng hỏng, có thể cô ấy sẽ xinh đẹp hơn chút” (răng hàm dưới của Elizabeth bị sâu và ngả màu đen).

Mặc dù Elizabeth nói mình là diễn viên nhưng truyền thông cố gắng đào bới và phát hiện Elizabeth chưa từng nhận được bất cứ vao diễn nào, dù là vai quần chúng. Điều duy nhất có thể xác định là trong khoảng thời gian ở Los Angeles, Elizabeth từng làm thuê ở nhà ăn. Nghề nghiệp của cô được ghi trên Wikipedia là nhân viên phục vụ. Khi đó, Elizabeth gần như vô sản, không có nguồn thu nhập ổn định, vay tiền theo ngày và ở nhà khắp nơi. Để ăn chực một bữa tối thịnh soạn, cô thường xuyên lang thang ở các quán bar, hộp đêm, hẹn hò với những người đàn ông.

Elizabeth che giấu tất cả chuyện này với mẹ mình. Trong thư, cô bịa đặt rằng mình làm y tá tại một bệnh viện hải quân ở Santiago và có cuộc sống ổn định. Nhưng sự thật là cô gần như chưa từng nghiêm túc đi tìm việc làm.

Vì sao Elizabeth không nói với mẹ và chị em về tình hình của mình? Tôi đoán cô ấy muốn ở lại Hollywood, tiếp tục theo đuổi giấc mơ minh tinh của mình. Cô lo lắng người mẹ nghiêm khắc biết hoàn cảnh quẫn bách của mình sẽ cấm cô tiếp tục phiêu bạt bên ngoài và ra lệnh cho cô trở về quê nhà. Cá nhân tôi cảm thấy Elizabeth là kiểu người luôn nhìn lên pháo hoa trên trời mà không thể đặt chân xuống đất. Từ nhỏ, cô ấy đã quen được người khác khen ngợi sự xinh đẹp của mình và tin tưởng mình có tài năng diễn xuất, vốn nên trở thành diễn viên nổi tiếng, thể hiện bản thân trên màn ảnh rộng. Niềm tin "vốn nên" đó khiến tâm trí Elizabeth nôn nóng, không thể tập trung vào cuộc sống hiện thực, càng không chú tâm làm công việc nhân viên phục vụ hèn mọn.

Elizabeth không biết rằng xinh đẹp chỉ là điều kiện cơ bản nhất để mưu sinh ở Hollywood nhưng không phải điều kiện đủ. Cho dù là nữ minh tinh đình đám khi đó như Marilyn Monroe cũng không phải hoàn toàn dựa vào sắc đẹp để thể hiện bản thân.

Đối với nữ minh tinh Hollywood, bên cạnh khuôn mặt, thứ quan trọng hơn có lẽ là thủ đoạn, chỉ số EQ, sức hấp dẫn từ nhân cách, khả năng diễn xuất, tài nguyên, quan hệ và vận may. E rằng Elizabeth không hề có những thứ này.

Đêm trước vụ mưu sát

Elizabeth không quen ở cùng nhà tập thể thuê chung với người khác, cô từng muốn quay về căn nhà của Hansen mà Ann đang ở nhưng Hansen không đồng ý. Trước khi đi, cô nói với Hansen và Ann rằng cô sẽ đến chỗ chị gái cô ở Auckland, miền bắc California và hi vọng khi cô trở về, Hansen có thể thay đổi thái độ để cô được ở lại đó. Ngày 08 tháng 12 năm 1946, Elizabeth không hề đi lên miền bắc California mà đến Santiago ở miền nam.

Vì sao đột nhiên cô ấy đến Santiago? Có thể giống như cuộc sống tối đâu là nhà, ngã đâu là giường trước đó, Elizabeth đến Santiago, không hề vì nguyên nhân đặc biệt gì, chỉ là đúng lúc có người cho cô đi nhờ xe mà thôi.

Có thể đúng như cô đã nói với bạn ở chung của mình lúc trước, tháng 12 ở Los Angeles ngày càng lạnh, cô phải đi Santiago bởi nơi đó ấm áp hơn và có lợi đối với bệnh hen suyễn của cô.

Hansen và Ann nói với cảnh sát rằng trước khi đi, Elizabeth từng khóc lóc, nói mình rất sợ. Rốt cuộc cô ấy sợ cái gì? Không có người nói nói rõ ràng. Là sợ bệnh tật của mình đến mùa đông sẽ tái phát? Hay là bị người khác đe dọa? Nếu bị đe dọa thì vì sao không báo cảnh sát, không xin sự giúp đỡ của Ann và Hansen?

Sau khi đến Santiago, Elizabeth không có tiền, buổi tối ngủ ở ghế rạp hát, bị người ở cửa hàng tạp hóa trong rạp hát là Dorothy phát hiện. Elizabeth nói với Dorothy rằng vì các diễn viên ở Los Angeles đang bãi công nên tạm thời cô ấy không tìm được vai diễn nào, cho nên mới đến Santiago. Dorothy thấy Elizabeth đáng thương liền để cô ngủ trên sofa nhà mình vài ngày (trong nhà Dorothy còn anh trai và mẹ) trong thời gian tìm việc làm. Nhưng người này không ngờ sau khi đến ở, Elizabeth không còn nhắc tới chuyện chuyển đi nữa.

Theo người nhà của Dorothy miêu tả, khi đó, tâm trạng Elizabeth có vẻ rất sa sút, chỉ nói mình đến từ Hollywood, đã làm diễn viên và người mẫu, còn những chuyện khác đều không muốn nói nhiều. Bình thường, cô ấy hoặc là ở nhà chơi, hoặc là ra ngoài hẹn hò với những người đàn ông khác nhau.

Ngày 10 tháng 12, cô cùng một người đàn ông không rõ danh tính hẹn hò. Nhưng đến đêm lại đi chơi với một sĩ quan hải quân khác.

Ngày 15 tháng 12, người nhà Dorothy nhìn thấy cô trang điểm cẩn thận trước khi ra ngoài, có lẽ lại là đi hẹn hò.

Ngày 16 tháng 12, lúc đi ra ngoài, cbeth nói mình đi phỏng vấn tại một công ty hàng không nhưng thực ra là được một người đàn ông tóc đỏ tên là Robert “Red” Manley đón đi. Đây là người cuối cùng nhìn thấy Elizabeth, có thời gian cũng là đối tượng tình nghi chính.

Manley lớn hơn Elizabeth 3 tuổi, trước đó là nhạc công saxophone trong quân đội. Bởi vì tinh thần bất ổn nên anh ta xuất ngũ, trở thành một nhân viên tiếp thị bán dụng cụ cơ khí. Nhà anh ta ở miền nam California nhưng vì công việc nên anh ta thường lái xe đến các nơi tiếp thị hàng hóa.

Khi đang ở Santiago, Manley tình cờ nhìn thấy Elizabeth trên phố và lập tức bị sắc đẹp của cô hấp dẫn. Thực ra lúc đó, anh ta đã kết hôn, vợ anh ta rất xinh đẹp (các phóng viên đều cho rằng vợ của Manley còn đẹp hơn Elizabeth) và vừa sinh một cậu con trai. Nhưng lúc này, tình cảm của hai vợ chồng có vấn đề, anh ta bắt đầu có ý định tán tỉnh người khác.

Manley thừa nhận khi mới bắt chuyện, Elizabeth không có hứng thú với anh ta, thái độ rất lạnh nhạt. Nhưng khi anh ta đề nghị lái xe đưa Elizabeth về nhà, cô ấy không từ chối.

Elizabeth nói dối Manley rằng mình làm việc tại công ty hàng không Santiago nhưng có lần Manley đến văn phòng công ty này tìm cô, nhân viên ở đó đều nói không có ai là Elizabeth. Khi đó, anh ta đã nghi ngờ cô nàng lừa mình. Đối với việc này, Manley cho rằng đó là sự cảnh giác của một cô gái đẹp. Còn tôi cho rằng Elizabeth thất nghiệp và nói dối chỉ là xuất phát từ lòng hư vinh của chính bản thân cô.

Từ ngày 17 tháng 12 đến ngày 20 tháng 12, hôm nào hai người cũng hẹn hò. Ngoài những hoạt động quen thuộc khi hẹn hò như ăn cơm, uống rượu, khiêu vũ, Manley và cô từng hôn nhau một vài lần. Elizabeth nói cô cần tìm công việc mới, Manley nhờ bạn giới thiệu cho cô một công việc, hẹn ngày 21 tháng 12 đi phỏng vấn nhưng Elizabeth lỡ hẹn. Việc này cũng chứng minh thói lười biếng, tùy hứng và không kiên định của Elizabeth.

Ngày 22 tháng 12, Elizabeth nhận được một tờ chi phiếu 100 USD của bạn trai cũ Fickling gửi đến. Đối với cô, Fickling cũng coi như tình sâu

nghĩa nặng.

Ngày 24 tháng 12, Elizabeth hẹn hò với một người đàn ông tên là Frank Dominguez. Vào đêm Giáng sinh, Elizabeth đến nhà anh ta chơi nhưng không ngủ lại.

Ngày 25 tháng 12, Elizabeth và gia đình Dorothy tổ chức lễ Giáng sinh.

Ngày 26 tháng 12, cô lại hẹn hò với Manley.

Ngày 27 tháng 12, một người đàn ông không rõ danh tính tới đón Elizabeth. Sau khi đến nơi, hắn còn bấm còi ô tô, giục Elizabeth mau đi ra.

Ngày 31 tháng 12, cô và Frank hẹn hò lần thứ hai.

Qua năm mới năm 1947, Elizabeth ra ngoài mua một số đồ mỹ phẩm và tạp chí cho mình.

Ngày 7 tháng 1, mẹ của Dorothy nhớ lại, có nhóm người hai nam một nữ đột nhiên đến bấm chuông cửa tìm Elizabeth. Việc này có vẻ khiến Elizabeth rất sợ hãi. Sau đó không ai biết chuyện gì xảy ra tiếp theo.

Vì Elizabeth ở nhà không giúp làm việc nhà, không ra ngoài tìm việc, cũng không trả tiền thuê nhà; cả ngày chỉ chơi bời hoặc ru rú trong nhà viết thư, hoặc ra ngoài hẹn hò đến tận đêm khuya nên người nhà Dorotahy không còn nhiệt tình với cô nữa, thậm chí hơi khó chịu.

Có lẽ vì thái độ của gia đình Dorothy thay đổi hoặc Elizabeth gặp phải phiền phức nào đó nên ngày 8 tháng 1, cuối cùng, Elizabeth cũng quyết định trở về Los Angeles. Gia đình Dorothy đều thở phào nhẹ nhõm. Trước khu đi, Elizabeth vay mẹ của Dorothy 1 USD, tặng bà chiếc mũ dạ màu đen và khăn voan của mình làm quà cảm ơn.

Lúc đến nhà Dorothy đón Elizabeth, Manley không hề biết hôm đó cô rời khỏi Santiago. Anh ta hết sức kinh ngạc khi thấy Elizabeth mang theo nhiều hành lí. Elizabeth nói với anh ta rằng mình quyết định về Los Angeles để gặp chị gái từ Berkeley đến. Cô hi vọng Manley đưa cô đến Los Angeles, nếu không cô sẽ tự bắt xe đi. Manley nói đêm đó anh ta bận việc, phải gọi một số cuộc điện thoại nên ngày mai mới có thể đưa cô đến Los Angeles rồi dẫn cô đến khách sạn thuê phòng. Sau đó, Manley khai với

cảnh sát rằng anh ta coi đây là một lần thử thách cho chính mình. Nếu trong hành trình này anh ta có thể giữ được mình, vậy số phận đã định anh ta phải ở bên vợ mình.

Hai người ra ngoài ăn tối, uống rượu và khiêu vũ. Đến 12 h đêm, Elizabeth do dự, có vẻ muốn tự bắt xe bus về nhưng vẫn quyết định để Manley mua hai chiếc hamburger rồi hai người về khách sạn. Vừa vào khách sạn, Elizabeth đã tỏ ra rất lạnh nhạt, không muốn nói crhuyện với ai. Cô nói trong người không thoải mái rồi lấy chăn trên giường xuống, ra ngủ bên cạnh máy sưởi. Manley thấy cô không có một chút hứng thú nào nên đành cởi quần áo ngoài, một mình ngủ trên giường. Manley làm cho Elizabeth rất nhiều chuyện nhưng lại bị cô đối xử lạnh nhạt, trong lòng thấy hơi tức giận nên cảm xúc đối với cô cũng giảm bớt, "trên đường chẳng muốn nói chuyện với cô".

Ngày 9 tháng 1, Manley ra ngoài gọi điện thoại công việc, buổi trưa về khách sạn đón Elizabeth, sau đó lái xe mấy tiếng đồng hồ đưa cô về Los Angeles. Khi đó, Elizabeth nói cô cần gặp chị gái mình ở trung tâm thành phố bà tỏ vẻ mình chưa bao giờ đến Los Angeles. Cô nói hai chị em sẽ ở Berkeley vài ngày, sau đó ngồi xe bus về Boston gặ người nhà.

Manley hỏi hai người sẽ gặp nhau ở đâu. Không đợi cô trả lời, anh ta đã thuận miệng hỏi một câu: Ở khách sạn Biltmore à? Elizabeth lập tức trả lời đúng, ở chỗ đó. Khách sạn Biltmore là một khách sạn lớn xa hoa nổi tiếng ở trung tâm thành phố Los Angeles.

Manley lái xe đưa Elizabeth tới trạm xe bus Greyhound (Greyhound Lines, Inc, hãng vận tải xe bus đường dài với hơn 3.800 điểm đến trên khắp nước Mỹ) cùng rất nhiều hành lí của cô. Vì lo lắng Elizabeth lạ chỗ, có thể gặp người xấu ở khu phố đó nên Manley lại đưa cô tới tận khách sạn Biltmore.

Manley đỗ xe xong còn cùng Elizabeth đợi một lát ở sảnh khách sạn. Lúc Elizabeth đi vệ sinh, anh ta nhờ lễ tân tra tên của chị gái Elizabeth và phát hiện trong danh sách đăng kí nhận phòng không hề có vị khách này. Cuối cùng, Manley không đợi được nữa bởi đêm đó, vợ anh ta đang đợi anh ta về nhà nên đến 18h30, anh ta ra về.

Hôm ấy, Elizabeth trang điểm xinh đẹp, mặc một chiếc áo cổ bồng màu trắng và áo dệt kim hở cổ màu đen, bên dưới mặc váy đen, chân đi giày cao gót da cừu màu đen và tất dài, bên ngoài khoác áo khoác dài màu vàng nhạt. Cô đeo một đôi găng tay màu trắng, xách một chiếc túi xách nhựa màu đen. Phải nói thêm rằng chiếc áo khoác dài đó là Ann cho Elizabeth mượn.

Có nhân viên khách sạn Biltmore nói mình từng nhìn thấy Elizabeth dùng điện thoại công cộng trong sảnh gọi cho ai đó, có một cuộc gọi cho Hansen. Elizabeth hỏi ông ta rằng mình có thể tiếp tục ở nhà ông ta không. Hansen trả lời Ann đã về nhà thăm cha mẹ, chỉ khi Ann ở đây, Elizabeth mới có thể tới ở vài ngày.

Đương nhiên, nội dung cuộc điện thoại là Hansen tự khai với cảnh sát. Dường như ông ta muốn chứng minh mình không có hứng thú với Elizabeth một lần nữa và vạch rõ giới hạn với cô gái này.

Anh cũng xác nhận ngày 10 tháng 1 mình mới về Los Angeles. Trước đó, Hansen không biết khi nào cô trở về. Cô tin rằng nếu Elizabeth biết mình đang ở Los Angeles thì chắc chắn sẽ tìm mình nhờ giúp đỡ bởi trước kia, cô này đã từng giúp Elizabeth vô số lần.

Dựa trên lời khai của nhân viên sảnh khách sạn, sau khi đợi mấy tiếng đồng hồ, Elizabeth rời khỏi đó một mình và đi về phía trạm xe bus gần nhất. Bởi vì sảnh khách sạn người ra vào tấp nập, không những thế, đây là chuyện mà ít nhất hai tuần sau người này mới nhớ lại nên mức độ chính xác vẫn còn phải nghi ngờ.

Ngày 9 tháng 1, có phải Elizabeth có chị em đang ở Los Angeles thật hay không? Tôi chỉ biết một nguồn tin nói khi đó, chị gái đã kết hôn của Elizabeth đang ở thành phố Auckland, không hề ở Los Angeles. Tôi nghĩ Elizabeth lấy cớ như vậy để đuổi Manley về.

Vì sao hành tung của Elizabeth suốt mấy năm nay và trước khi xảy ra vụ án bí ẩn như thế? Tôi có một vài nguyên nhân sau:

Một, quan hệ xã hội của cô này quá phức tạp, đều là kiểu người bèo nước gặp nhau, gây khó khăn rất lớn cho việc điều tra. Cảnh sát cũng không thể điều tra rõ toàn bộ những người đàn ông từng hẹn hò với Elizabeth ở

Santiago cũng như danh tính những người đã chụp ảnh cùng cô trong quyển album ảnh của chính cô.

Hai, Elizabeth không có bạn bè thân thiết, sẵn sàng chia sẻ mọi chuyện và giữ liên lạc trong thời gian dài, vì vậy không ai biết rốt cuộc cô đã trải qua những gì.

Ba, Elizabeth đã nói dối quá nhiều với những người xung quanh, chẳng hạn như trước khi mất tích, cô viết thứ cho Fickling nói mình phải đi công tác ở Chicago với người đại diện thời trang như thể cô đã là người mẫu nổi tiếng; nói với một đối tượng hẹn hò rằng ngày 8 tháng 1 mình phải về Boston; nói với gia đình Dorothy rằng Manley là nhân viên công ty hàng không và mình cũng sẽ tìm việc ở công ty như vậy. Elizabeth nói với mẹ rằng mình đang làm việc ở một bệnh viện nhưng thực ra, người đang làm công việc này là mẹ của Dorothy…

Không có người nào biết rõ rốt cuộc Elizabeth đang làm gì. Điều duy nhất có thể khẳng định là một thời gian dài trước khi mất tích, cô đều trong trạng thái thất nghiệp.

Trong quá trình điều tra, có người nói chiều tối hôm đó đã gặp Elizabeth ở quầy bar trong đại sảnh khách sạn Cecil. Khách sạn Cecil chỉ cách khách sạn Biltmore hai phút đi bộ (năm 2013, Lam Khả Nhi bị phát hiện chết trong thùng chứa nước trên sân thượng của khách sạn này). Nhưng sau khi điều tra, cảnh sát nhận định thông tin này này là không chính xác.

Nếu nhất định phải nói về quan hệ giữa Hoa thược dược đen và khách sạn Cecil, e rằng chỉ là: Quầy bar đại sảnh khách sạn Cecil là một trong rất nhiều quầy bar từng được Elizabeth ghé qua.

Sau khi xảy ra vụ án, có rất nhiều người nói từ ngày 09 đến ngày 15 tháng 1 từng gặp người phụ nữ có vẻ ngoài giống Elizabeth ở các tụ điểm giải trí khác nhau. Nhưng vì thiếu chứng thực của các nhân viên ở đó nên cuối cùng, cảnh sát không sử dụng bất cứ thông tin nào.

Phiên bản hiện nay được công nhận là sau khi đi một mình ra đại sảnh khách sạn và bước vào bóng đêm ở Los Angeles, không còn người quen nào của Elizabeth nắm rõ hành tung của cô. Những người xung quanh không

nghe được tin tức gì của cô, đến tận sáng sớm năm ngày sau, cô xuất hiện trên bãi cỏ bên đường với hiện trạng làm người ra nổi da gà.

Trong năm ngày này, rốt cuộc Elizabeth gặp phải chuyện gì?

Vườn Hoa Mạt Dược:

Tôi đánh giá thế nào về Elizabeth?

Tôi cho rằng ý nghĩa lớn nhất khi tôi viết về vụ án này nằm ở chỗ cho nạn nhân một sự đánh giá công bằng. Bất kể là đánh giá hung thủ hay nạn nhân, tôi đều không muốn bị tác động bởi thuyết giáo đạo đức hoặc xao động tình cảm, vì như thế tôi sẽ miêu tả về họ một cách phiến diện và có định kiến.

Elizabeth không phải gái mại dâm.

Tôi đã xem những bài viết bằng tiếng Trung về vụ án này nói nạn nhân là diễn viên Hollywood hoặc gái mại dâm. Nhưng nếu tìm hiểu những việc về Elizabeth khi còn sống, tất nhiên chúng ta có thể đưa ra kết luận: Elizabeth không phải gái mại dâm, trừ khi chúng ta có hiểu lầm đối với định nghĩa về nghề này.

Báo cáo năm 1947 của kiểm sát viên đã chỉ ra rõ ràng, nạn nhân không phải gái mại dâm. Đến những năm 1960, một nhà văn người Mỹ lấy cảm hứng từ sự kiện này, sáng tác một cuốn tiểu thuyết mà nhân vật chính là một cô gái mại dâm. Về sau, cách giải thích này lẫn lộn với các thông tin khác và được truyền thông lần thứ hai, để lại ấn tượng cho rất nhiều người rằng Elizabeth chính là gái mại dâm.

Quả thực lối sống của Elizabeth đã gây nên tranh luận nhưng cô không hề dùng tình dục để trao đổi tiền bạc. Mặc dù cô từng hẹn hò với rất nhiều đàn ông nhưng thực ra, cô không hề nhận được nhiều tiền từ họ, cùng lắm chỉ là bữa ăn, thỉnh thoảng nhận chút tiền tiêu vặt. Khi rời khỏi Los Angeles đến Santiago, Elizabeth đã nộp tiền thuê nhà chậm một tháng. Nếu thật sự là gái mại dâm thì với điều kiện của cô, muốn kiếm tiền thuê nhà và một ngày ba vữa chắc chắn không khó, chưa đến mức không xu dính túi. Và cô ấy cũng sẽ không từ chối yêu cầu của Hansen.

Vậy có phải vì cô ấy “dâm đãng” nên mới hẹn hò với nhiều đàn ông không? Có vẻ như cũng không phải. Elizabeth ở miền tây hơn nửa năm, hẹn

hò cùng mấy chục, thậm chí cả trăm người đàn ông nhưng cảnh sát chỉ tìm được ba người từng quan hệ tình dục với cô. Căn cứ vào lời của một quân nhân từng hẹn hò trong thời gian ngắn với cô mà cảnh sát tìm được (không phải Fickling), một đêm họ quan hệ rất nhiều lần. Trong quá trình, Elizabeth tỏ ra rất lạnh nhạt, không hề có hứng thú. Bởi vì cô từ chối yêu cầu về tình dục của rất nhiều đàn ông, hơn nữa có lời khai này nên một số người phỏng đoán cô ấy là người đồng tính nữ, một số người khác lại cho rằng cấu tạo sinh lí của cô ấy có vấn đề.

Những phỏng đoán vô căn cứ này quá dễ để chứng minh là sai. Elizabeth đã từng yêu tha thiết Gordon và Fickling, cô cũng thích đàn ông đẹp trai, đây rõ ràng là một phụ nữ bình thường. Không những thế, báo cáo khám nghiệm tử thi không hề nhắc tới cấu tạo sinh lí của cô có bất cứ vấn đề gì. Muốn hiểu được hành vi và tâm tính của Elizabeth, chúng ta phải tìm hiểu một chút về bối cảnh thời đại mà cô sống.

Trong thế kỉ XX, Mỹ chỉ có hai thời kì khởi xướng phong trào giải phóng tình dục đối với phụ nữ, một là những năm 1920, một nữa là những năm 1960, còn những giai đoạn khác rất bảo thủ. Trước chiến tranh thế giới thứ hai năm 1939, nền kinh tế Mỹ suy thoái, phần lớn phụ nữ ở nhà làm nội trợ, đàn ông gánh vác trách nhiệm kiếm tiền nuôi gia đình. Cho dù là phụ nữ li hôn hoặc góa phụ nuôi con cũng thường chọn cưới một người đàn ông khác để bảo đảm cuộc sống. Còn những phụ nữ tự lập, kiên cường như Phoebe, mẹ Elizabeth rất tài giỏi. Thời điểm đó, nghề nghiệp của phụ nữ trước khi cưới cũng cực kì phù hợp với thành kiến về giới tính, đều là những công việc như nhân viên phục vụ, kế toán, y tá, giáo viên tiểu học…

Thời kì thế chiến thứ hai là hoàn cảnh đặc thù. Vì rất nhiều lao động nam bị điều ra chiến trường, nhiều vị trí công việc thiếu người nên rất cần phụ nữ đến bổ sung. Xã hội thả lỏng một số trói buộc truyền thống đối với phụ nữ, khuyến khích họ ra khỏi nhà, độc lập tự chủ, vì thế nên mới có dòng phim ảnh tuyên truyền như bên dưới. Cho nên, trong vụ án này cũng xuất hiện nữ cảnh sátvà nữ phóng viên.

Khi phụ nữ càng độc lập về kinh tế, xã hội sẽ càng bao dung với họ. Vì vậy, thời kì chiến tranh có thể coi là một lăng "cởi trói" cho phụ nữ giữa hai thời kì những năm 1920 và 1960.

Năm 1945, chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, rất nhiều quân nhân xuất ngũ về nước và lập tức bù vào các vị trí, chính quyền cấp bách tìm việc làm cho họ để duy trì ổn định xã hội. Vì vậy, báo chí lại bắt đầu trắng trợn tuyên dương giá trị làm vợ, làm mẹ của phụ nữ. Khi đó, cuộc đời lí tưởng của phụ nữ là tốt nghiệp cấp ba, gả cho một người chồng có công việc danh giá khi còn trẻ trung, xinh đẹp, sau đó yên tâm ở nhà làm nội trợ, dạy dỗ con cái, tổ chức tiệc tùng hoặc trợ giúp việc xã giao và sự nghiệp cho chồng. Hiện nay, trong một số quần thể xã hội thượng lưu ở Mỹ vẫn còn giữ giá trị quan truyền thống như vậy.

Khoảng năm 1946, Hollywood vẫn đang rất huy hoàng, mặc dù sau đó vì các nguyên nhân như tivi xuất hiện, thời đại hoàng kim của Hollywood kết thúc. Nhưng khí đó, Los Angeles vẫn có rất nhiều quán bar đắt đỏ, là nơi đám đàn ông có tiền thưởng đến tiêu khiển và cũng là một địa điểm tốt để những người phụ nữ như Elizabeth làm quen đàn ông.

Trong văn hóa Mỹ, hẹn hò và trở thành bạn trai, bạn gái hoàn toàn không thể đánh đồng với nhau. Trạng thái thường xuyên hẹn hò này của cô khá giống với việc đi xem mắt. Trong những năm 40, chi phí của buổi xem mắt do phía đàn ông chi trả là điều đương nhiên. Bạn thử nói xem, Elizabeth chỉ vì miếng ăm mới đi hẹn hò sao? Cũng không phải. Quả thực, cô ấy cũng hi vọng có thể tìm được một người chồng. Một số bạn nữ của Elizabeth đều nói cô ấy muốn kết hôn sớm.

Tôi cho rằng Elizabeth thực sự muốn thông qua việc hẹn hò để tìm một người chồng tương lai. Chỉ là từ tháng 7 năm 1946 đến tháng 1 năm 1947, trong nửa năm ở Los Angeles, cô vẫn chưa hề gặp được đối tượng kết hôn thích hợp. Hầu như cô gặp phải người đã kết hôn hoặc kẻ ăn chơi, chẳng hạn như Manley đã có vợ nhưng vẫn muốn ngoại tình hay Hansen lợi dụng tiền bạc để trêu ghẹo phụ nữ. Đây không đơn giản vì cô ấy không gặp may mà còn có nguyên nhân từ chính cô.

Bản thân Elizabeth thích những sĩ quan đẹp trai có thể trở thành đối tượng kết hôn. Đối với những người đàn ông chỉ muốn quan hệ hoặc không thấy hứng thú, cô luôn lấy lí do mình còn trong trắng hoặc đã kết hôn để từ chối yêu cầu thân mật của đối phương. Elizabeth làm vậy có lẽ là vì biết rõ mình sẽ không nhận được hứa hẹn nào. Cô ấy biết mình không muốn phát triển quan hệ với họ nhưng vẫn lợi dụng sự háo sắc của đám đàn ông để

kiếm một chút lợi ích cho mình, đủ để nói rõ lòng tham và tâm lí hư vinh của cô. Elizabeth thích đến những nơi đắt đỏ để hưởng thụ. Mặc dù không hề uống rượu nhưng cô thích đến nhà hàng sang trọng, sàn khiêu vũ, rạp hát xem biểu diễn… Tất cả đều là gánh nặng mà cô không thể tự gánh vác được.

Elizabeth muốn tìm một người chồng tốt nhưng điều này không thể dung hòa với việc nhặt nhạnh lợi ích bằng ánh mắt thiển cận. Hiển nhiên khi đó, mục đích trước quan trọng hơn đối với vận mệnh của mình nhưng cô không cân nhắc lợi hại, được mất. Elizabeth lang thang ở quán bar quanh năm, thường xuyên ra vào cùng những người đàn ông khác nhau khiến người ngoài hiểu lầm.Tự cô ấy đã làm hỏng thanh danh của mình và dẫn đến một vòng tuần hoàn ác tính: Một số đàn ông độc thân muốn tìm vợ sẽ không tiếp cận cô và cũng sẽ không nghiêm túc với cô.

Một số lời chứng của Ann sau đó đã thay đổi cái nhìn của công chúng về Elizabeth. Anh nói Elizabeth không hút thuốc, cũng không uống rượu, mỗi lần trước khi ra ngoài đều trang điểm vừa phải, hoàn toàn không giống những cô gái có lối sống bừa bãi, ngày nào cũng uống rượu say khướt, thuốc không rời tay mà cô biết ở Hollywood. Một số người hẹn hò với Elizabeth đều nói cô ấy rất chú ý đến chuyện ăn mặc. Khi hẹn hò luôn trang điểm rất đẹp, phong thái thanh cao, không phải kiểu lòe loẹt tầm thường. Hansen cũng từng nhận xét: Elizabeth thuộc loại hình phụ nữ ngoan ngoãn, không phải kiểu gợi cảm quyến rũ.

Để tăng thêm tính kịch và tính giải trí, truyền thông không ngừng bôi xấu nạn nhân. Một số hãng truyền thông bôi nhọ cách chi tiêu của Elizabeth, không khác nào "sát hại" cô ấy lần thứ hai. Chẳng hạn như chưa đến vài ngày sau khi phát hiện thi thể, có đài truyền thông trích dẫn lời của "bạn bè" Elizabeth, nói cô ấy đã từ một cô gái ngây thơ sa đọa thành một người phụ nữ điên cuồng quyến rũ đàn ông, hành vi không được đoan chính. Nhưng người gọi là "bạn bè" đó là một vũ công thoát y chỉ gọi là quen biết Elizabeth. Ngoài ra, một số hãng truyền thông từng đưa tin, hôm mất tích, Elizabeth mặc áo trong suốt màu đen và váy bó sát người. Trong thập kỉ 40, phụ nữ ăn mặc như vậy thường thể hiện sự quyến rũ và ám chỉ tình dục nên bài báo ám chỉ cô tự rước họa vào thân, dụ dỗ hung thủ.

Nhưng thực chất, hôm ấy, cô chỉ mặc bộ đồ màu đen và áo khoác vàng nhạt, không hề hở hang.

Tính cách của Elizabeth

Không thể phủ nhận, Elizabeth nói dối rất nhiều. Nhưng cô ấy nói dối với những người khác nhau xuất phát từ nhiều mục đích khác nhau.

Lúc bị Hansen đuổi ra khỏi nhà lần cuối cùng, ông ta lái xe thả cô ở trên đường. Cô hỏi Hansen sau khi trở về, mình có thể tiếp tục ở nhà ông ta không (cô nói cần đến miền bắc California nhưng thực tế là miền nam). Hansen đã trả lời: "Tôi cảm thấy không ổn, tốt nhất cô tìm một nơi khác đi". Ông ta khai rằng Elizabeth không hề hỏi vay tiền mình mà ngược lại, cô ta bịa đặt mình làm việc tại một quán cà phê gần sân bay và có thu nhập. Nếu Elizabeth là một phụ nữ tinh quái, có thể sẽ khóc lóc, nói chính mình đáng thương để vay chút tiền nhưng cô ấy không làm vậy. Đối với cô, lòng tự trọng còn quan trọng hơn cả việc giảm bớt gánh nặng tiền bạc.

Xem xét kĩ lưỡng những lời nói dối của Elizabeth sẽ thấy cô ấy nói dối chỉ vì hai mục đích: Bảo vệ lòng tự trọng và thoát khỏi sự dây dưa của đàn ông.

Một, Elizabeth muốn tỏ ra mình sống rất tốt để bảo vệ lòng tự trọng của bản thân. Chẳng hạn như cô nói dối mẹ, chị em gái và những người khác rằng mình làm việc ở công ty hàng không hay y tá ở bệnh viện (đều là những nghề được hâm mộ). Hành động của Elizabeth có điểm tương đồng với những cô gái thích đăng ảnh lên mạng xã hội để tạo ấn tượng mình là "bạch - phú - mỹ[26] hiện nay. Điều này có thể bắt nguồn từ một dạng tâm lí tự ti của Elizabeth, sợ người khác xem thường, thương hại mình. Nhìn từ quá trình trưởng thành của cô thì việc này có thể hiểu được. Từ khí Elizabeth 6 tuổi đến năm 18 tuổi, một mình mẹ cô nuôi cả gia đình, kinh tế khó khăn. Mặc dù xinh đẹp, thường được khen ngợi nhưng sức khỏe của Elizabeth không tốt, điều kiện vật chất rất thiếu thốn.

26. Tiếng lóng của giới trẻ Trung Quốc hiện nay, Bạch (trắng trẻo), Phú (giàu có), Mỹ (xinh đẹp) là hình mẫu lí tưởng mà các cô gái Trung đều muốn hướng đến.

Hai, Elizabeth bịa đặt để tránh né sự dây dưa của một số đàn ông, chẳng hạn như Manley nhìn thấy hai cánh tay Elizabeth đều có vết cào nên đã hỏi cô gặp chuyện gì. Cô nói mình có một người bạn trai Italia tóc đen và rất hay ghen. Nhưng cảnh sát không hề phát hiện sự tồn tại của người này. Cô không tiết lộ thân phận thật của mình có thể vì muốn giấu thông tin, chuẩn bị sẵn để sau này tránh bị làm phiền.

Cảnh sát điều tra Harry đánh giá Elizabeth rằng: "Hiển nhiên chỉ số IQ của cô ấy rất thấp". Nhưng tôi cho rằng chỉ số EQ của cô ấy còn thấp hơn. Elizabeth không thể ứng phó với các vấn đề nảy sinh khi tiếp cận nhiều người khác giới nhưng cô ấy vẫn lựa chọn con đường này.

Khi người khác có ý giúp đỡ hay ngỏ lời mời, Elizabeth không bao giờ từ chối. Nhưng khi cần, cô phải buông bỏ, không những không muốn thân mật về thể xác với đối phương mà ngay cả ứng phó tạm thời cũng không chấp nhận. Khi hẹn hò, cô ấy thường xuyên lơ đãng, thái độ qua loa lấy lệ. Cô ấy có thể khiến một số người đàn ông có ấn tượng về mình là một cô gái kiêu ngạo "Anh phải lấy lòng tôi nhưng tôi không hứng thú với anh". Thái độ này rất dễ chọc giận đối phương, khiến họ cảm thấy bị lừa gạt, bị coi thường.

Elizabeth cũng không có nhiều bạn bè nữ. Ann là người mà Elizabeth giữ quan hệ thường xuyên nhất nhưng e rằng người này cũng không được tính là bạn thân của cô, bởi vì Elizabeth gần như không bao giờ kể với Ann về chuyện của mình, chỉ khi cần giúp đỡ mới tìm Ann. Ann giúp đỡ Elizabeth xuất phát từ sự cảm thông nhưng cô ấy rất ít khi đối xử lại như vậy với Ann. Hiếm khi nào cô ấy trải lòng với người khác, và những lời nói ra thường chỉ toàn là giả dối.

Tình trạng như vậy rõ ràng thuộc về những người có mơ ước viển vông. Họ thường rất khó chú ý và nảy sinh liên hệ tình cảm với cuộc sống hiện thực."

So với Elizabeth, Ann có thể trở thành diễn viên, chỉ số EQ cũng cao hơn Elizabeth nhiều. Tâm tư của Ann đối với Hansen rất rõ ràng , sau khi khai nhiều sự thật với cảnh sát, Ann vẫn có thể làm "bạn" với Hansen, bạn trai của cô cũng là bạn của ông ta. Cô ở nhờ biệt thự của Hansen, được ông ta chăm sóc rất nhiều, là "khách trọ" ổn định nhất. Sau đó, Hansen trở về

với gia đình, và Ann vẫn duy trì quan hệ bạn bè với ông ta đến tận khi Hansen qua đời.

Tuy nhiên, chỉ số EQ của Elizabeth hoàn toàn không được như vậy. Trong một tháng sống chung ngắn ngủi với Hansen, cô đã làm cho quan hệ giữa hai người trở nên bế tắc, thậm chí Elizabeth từng bị đuổi ra ngoài hai lần.

Theo tôi, Elizabeth là một cô gái đơn độc, lười biếng, tùy hứng, ham hư vinh, tự đắc, không thực tế, chỉ số EQ thấp, mơ hồ về tương lai. Trong lúc ôm ảo tưởng trở thành diễn viên vẫn thử vận may tìm một người đàn ông có thể trở thành chồng mình. Đây là một con người chân thực, có thể gặp trong cuộc sống.

Trong cuốn sách của Jack Webb xuất bản năm 1958, ông ta gọi Elizabeth là "đứatrẻ không may hiển hình của thời kì đại suy thoái". Khi còn nhỏ, những người này phải trải qua giai đoạn khủng hoảng kinh tế, đến khi trưởng thành lại tiến vào thời kì chiến tranh "kiếm tiền dễ dàng, cuộc sống nhẹ nhàng, yêu đương tùy tiện".

Thi thể và hiện trường

Ngày 10 tháng 1 năm 1947, Ann trở lại nhà Hansen và nghe thấy ông ta kể chuyện nhận được điện thoại của Elizabeth. Khi đó, cô cảm thấy rất khó hiểu, không phải Elizabeth nói phải lên miền bắc tìm chị gái sao, vì sao lại đến Santiago?

Rạng sáng ngày 12 tháng 1, điện thoại nhà Hansen bị làm phiền, cứ 5 phút lại đổ chuông nhưng khi nghe máy thì không có ai ở đầu dây bên kia. Ann mang điện thoại vào phòng mình để nhận cuộc gọi nhưng điện thoại vẫn tiếp tục làm phiền và vẫn không có người nào nói chuyện. Vì thế, cô đe dọa đối phương: "Nếu tiếp tục gọi tới, tôi sẽ báo công ty viễn thông truy ra số điện thoại của các người đấy". Những cuộc gọi làm phiền liền chấm dứt. Đương nhiên, chuyện kì lạ này chưa chắc đã có liên quan đến Elizabeth.

Từ ngày 9 tháng 1 đến ngày 15 tháng 1, theo điều tra của cảnh sát, có rất nhiều người nói nhìn thấy Elizabeth đi cùng những người khác nhau và

làm những việc khác nhau. Tôi đã đọc rất nhiều, có quá nhiều manh mối nhưng chúng không thể chứng thực cho nhau.

10h sáng ngày 15 tháng 1 năm 1947, thi thể của Elizabeth được phát hiện bên đường. Cảnh sát không tìm được quá nhiều manh mối tại hiện trường vứt xác. Họ phát hiện bên đường có một vết lốp xe ô tô, bên trong có một dấu gót giày dính máu. Trên làn xe chạy cách đó không xa, cảnh sát tìm thấy một chiếc bao tải từng được dùng để đựng xi măng, bên trong cũng có vết máu. Căn cứ vào bãi cỏ bên dưới thi thể rất ướt và có sương, cảnh sát suy đoán hung thủ vứt xác nạn nhân vào khoảng 2h sáng.

Trong quá trình điều tra, lần đầu tiên cảnh sát sử dụng kĩ thuật fax. Trước đó, cảnh sát đều phải gửi dấu vân tay đến Washington để đối chiếu với vân tay trong hệ thống, sau đó gửi kết quả về, việc này phải mất một tuần. Nhưng lần này, nhờ có công nghệ fax, không đến một tiếng đồng hồ, cảnh sát đã xác định được danh tính nạn nhân.

Hôm sau, pháp y giải phẫu thi thể, kết quả cho thấy Elizabeth đã tử vong khoảng 10 tiếng, nghĩa là cô ấy chết vào khoảng đêm muộn ngày 14 hoặc nửa đêm về sáng 15 tháng 1. Do từ sau tối ngày 9 tháng 1, không có nhân chứng đáng tin nào nhìn thấy cô xuất hiện nên có thể Elizabeth đã chung sống với hung thủ năm ngày rồi mới bị sát hại. Năm ngày chung sống này xuất phát từ tự nguyện hay bị giam cầm không thể nào đoán được.

Những dấu vết ngược đãi mà nạn nhân phải chịu khi còn sống tập trung chủ yếu ở đầu. Mặt bên phải và trên trán đều có vết bầm tím do bị đánh mạnh bằng vật cùn giống gậy. Nguyên nhân cái chết của Elizabeth là chấn thương sọ não, não xuất huyết nội do bị lực mạnh đập vào đầu và mất máu quá nhiều do vết thương trên khóe miệng. Hai bên sống mũi nạn nhân có vết thương nhỏ, bám gỉ sắt gần như đối xứng: cổ tay, cổ chân và trên cổ nạn nhân đều có dấu vết bị trói.

Căn cứ vào những thông tin này, có người suy đoán Elizabeth bị cố định trên một thiết bị kiểu giá sắt, khóa chặt hai tay và hai chân cô, hơn nữa còn khóa cả cổ và đè hai bên cánh mũi. Thiết bị này cố định cả đầu nạn nhân có lẽ là để thuận tiện cho hung thủ tạo ra nụ cười Glasgow hai bên miệng cô. Điều này nói rõ có thể trước khi giam cầm nạn nhân, hung thủ đã có ý định này.

Phá án

Khi điều tra, cảnh sát nhanh chóng biết bạn của Elizabeth là Ann. Ngày 16 tháng 1, cảnh sát bắt đầu tìm Ann. Buổi chiều cùng ngày, cô này được Hansen đưa đến đồn cảnh sát để phối hợp điều tra. Sau khi vụ án này được đưa lên báo, gia đình Dorothy là nhân chứng đầu tiên báo cho cảnh sát về lịch trình của Elizabeth ở Santiago. Sau đó, cảnh sát cũng bắt đầu mở truy tìm trên quy mô lớn một người đàn ông tên là Manley, anh ta là người cuối cùng đón Elizabeth đi theo lời của gia đình Dorothy.

Một hôm, đột nhiên Manley phát hiện cảnh sát đang truy tìm mình trên báo, anh ta sợ quá, lập tức gọi điện thoại cho vợ nói rõ tất cả và bày tỏ lòng chung thủy: “Anh yêu em hơn bất cứ người đàn ông nào yêu vợ của mình trên thế giới này”. Ngày 20 tháng 1, Manley bị cảnh sát tìm được và bắt tạm giam. Khi phóng viên tìm anh ta phỏng vấn, anh ta kể rõ tất cả và ảo não nói thêm: “Sau này tôi sẽ không bao giờ cho phụ nữ đi nhờ xe nữa”. Truyền thông chụp được cảnh Manley ôm hôn vợ mình và phát hiện vợ anh ta cũng có mái tóc đỏ, hết sức xinh đẹp. Ngày 14 và ngày 15 tháng 1, Manley có bằng chứng ngoại phạm đáng tin, anh ta cũng hai lần vượt qua bài trắc nghiệm nói dối nên cuối cùng được cảnh sát phóng thích.

Nói chung, Manley là người nhát gan, sợ phiền phức, vốn muốn giấu vợ ngoại tình nhưng không những không thành công mà còn lên trang nhất. Với tính cách và tố chất tâm lí của Manley, tôi cho rằng khả năng anh ta là hung thủ rất thấp. Từ khi tham gia quân đội, tinh thần anh ta đã có vấn đề bất ổn, thường bị suy sụp, thậm chí xuất hiện triệu chứng huyễn thính. Vụ án này khiến thần kinh vốn yếu ớt của anh ta thực sự sụp đổ. Năm 1954, anh ta được chẩn đoán mắc chứng tâm thần phân liệt hoang tưởng và bị đưa vào bệnh viện tâm thần.

Tiếp theo, quan hệ giữa hung thủ và Elizabeth phải tương đối bí mật. Nhưng mấy ngày trong tháng 1 đó, có rất nhiều người chứng kiến Manley cùng Elizabeth ra ngoài ăn cơm, uống rượu nên sau khi xảy ra vụ án, anh ta trở thành đối tượng tình nghi số một của cảnh sát. Giả sử đúng là Manley giết Elizabeth, chắc chắn anh ta sẽ hủy thi diệt tích chứ không cố ý để lộ thi thể và gây nên các chuyện khiến tình hình càng thêm phức tạp.

Bởi vì hiện trường vứt xác rợn người và nạn nhân trẻ tuổi gợi cảm nên vụ án Hoa thược dược đen được truyền thông điên cuồng săn và đưa tin, 35 ngày liên tục chiếm vị trí đầu tiên trên trang nhất báo "*Người quan sát Los Angeles*". Nghe nói đây là vụ án được báo giấy đưa tin nhiều nhất trong lịch sử nước Mỹ. Điều này cũng dễ hiểu bởi thời đó chưa có tivi, nguồn tin tức chủ yếu chính là báo giấy và đài phát thanh. Khi đó, các hãng truyền thông đưa tin về vụ án này đều được hưởng lợi nhờ lượng tiêu thụ báo tăng kịch liệt.

Có vẻ hung thủ cũng rất hưởng thụ hiệu ứng dư luận như vậy. Hắn chủ động tiếp xúc với truyền thông, trêu chọc thần kinh của công chúng. Ngày 21 tháng 1 năm 1947, năm ngày sau vụ án và một ngày sau khi Manley bị bắt, một người đàn ông gọi điện thoại cho báo "*Người quan sát Los Angeles*" tích cực đưa tin về vụ án này nhất. Hắn tự xưng là hung thủ sát hại Elizabeth và bày tỏ sự không hài lòng với cách đưa tin của tòa soạn và nói một thời gian nữa mình sẽ tự thú. Để chứng minh thân phận, hắn nói sẽ gửi cho tòa soạn một số đồ lưu niệm của Elizabeth.

Kẻ này nói được làm được, ba ngày sau, ngày 24 tháng 1, một người đưa thư địa phương phát hiện ở đại sảnh khách sạn Biltmore có một phong bì lớn màu nâu vàng khả nghi. Trên phong bì ghi tên người nhận là báo "*Người quan sát Los Angeles*" và các hãng truyền thông khác cùng với một câu: Bên trong có tất cả mọi thứ của Hoa thược dược.

Chữ trên phong bì được cắt đơn lẻ ra từ báo, sau đó chắp ghép lại thành các từ. Bên trong là các vật phẩm trong túi xách của Elizabeth mà cảnh sát đang tìm kiếm: Giấy khai sinh, danh thiếp, một số biên lai, ảnh của bản thân cô và người khác, phiếu gửi hành lí tại trạm của hãng xe bus Greyhound và một quyển danh bạ màu đen, bìa ngoài in tên của Mark Hansen. Quyển danh bạ này vốn có 400 trang, hầu hết đều là chữ của Elizabeht, trong đó có ba chỗ bị xé mất vài tờ, ngoài ra có rất nhiều đoạn bị cắt bớt nội dung. Không rõ đây là do cô ấy làm hay hung thủ.

Phong bì và những thứ bên trong đều đã từng được ngâm trong xăng. Tuy vậy, cảnh sát vẫn tìm được trên đó một số dấu vân tay không hoàn chỉnh và đưa đến FBI để phân tích. Đáng tiếc, dấu vân tay không khớp với bất cứ mẫu nào trong kho dữ liệu.

Cũng chính vì quyền danh bạ nên cảnh sát gọi Hansen tới thẩm vấn. Ông ta nói là mình cho Elizabethvà ông ta chưa bao giờ sử dụng.

Ngoài ra, trong cùng một ngày, người dân thành phố phát hiện trên thùng rác trong ngõ nhỏ vắng vẻ có một chiếc túi xách kiểu nữa và một đôi giày cao gót da cừu màu đen. Nơi này cách địa điểm phát hiện thi thể khoảng 3km. Theo nhân chứng cuối cùng nhìn thấy nạn nhân là Manley xác nhận, những thứ này đều là đồ của Elizabeth mang theo vào ngày 9 tháng 1. Đáng tiếc, chúng cũng bị người khác dùng xăng tẩy sạch sẽ, không để lại dấu vân tay. Còn quần áo Elizabeth mặc hôm đó chưa được tìm thấy.

Mọi chuyện vẫn chưa kết thúc. Kẻ bị nghi ngờ là hung thủ đang không ngừng khiêu khích cảnh sát. Ngày 25 tháng 1, báo "*Người quan sát Los Angeles*" lại nhận được một bức thư viết tay, trong thư viết: "Thế này đi. Ngày 29 tháng 1, 10h sáng, tự thú. Chơi với cảnh sát đủ rồi. Kẻ báo thù Hoa thược dược đen".

Cảnh sát không thể xác nhận bức thư này có phải đến từ hung thủ hoặc cùng một người với phong bì trước đó không nên họ chỉ còn cách thử.

Buổi sáng ngày 29 tháng 1, cảnh sát đến địa điểm được nhắc đến trong thư và chờ hung thủ xuất hiện, nhưng đáng tiếc họ không chờ được bất cứ ai. Tuy nhiên, 13h cùng ngày, văn phòng báo "*Người quan sát Los Angeles*" nhận được một bức thư dán bằng chữ cắt từ báo với nội dung: "Thay đổi ý định rồi. Các người sẽ không giao dịch công bằng với ta. Giết chết Hoa thược dược là việc làm chính đáng". Sau đó, tòa soạn báo này lần lượt nhận được không ít thư cắt dán, ví dụ một bức trong đó viết: "Nếu chỉ tuyên án mười năm, ta sẽ tự thú, đừng hòng tìm được ta". Bức khác ghi: "Cứ chậm rãi. Vụ án hoa thược dược đen".

Chỉ có hung thủ mới sở hữu, tẩy trừ và cung cấp đồ dùng cá nhân của Elizabeth nên cuộc điện thoại nặc danh và chiếc phong bì đó chắc chắn đến từ hung thủ. Bởi vì trong cuộc gọi ấy, quả thực kẻ đó đã nhắc tới việc tự thú nên có lẽ người hẹn tự thú và gửi thư trêu đùa cảnh sát là cùng một người. Còn một số thư tín sau đó rất có thể chỉ là những người rỗi hơi biết đến việc này qua báo chí nên đã bắt chước hung thủ.

Truyền thông không có giới hạn

Rất nhiều người thắc mắc vì sao Elizabeth được gọi là "Hoa thược dược đen" (Black Dahlia)?

Danh từ này xuất hiện sớm nhất trên một tờ báo. Từ góc độ truyền bá học, nếu thêm một hình ảnh tượng trưng cho sự kiện sẽ cực kì có lợi cho việc mở rộng phạm vi tuyên truyền và đi sâu vào trí nhớ của công chúng, chẳng hạn như sát thủ Golden State, sát thủ sông Green[27].

27. Tên gọi hai kẻ sát nhân hàng loạt nổi tiếng tại Mỹ.

Sau khi xảy ra vụ án không lâu, các hãng truyền thông thi nhau khai thác đủ mọi chuyện của Elizabeth khi còn sống. Rất nhiều người quen của cô đều không muốn trả lời phỏng vấn nhưng ngược lại, những người không biết gì về Elizabeth và chỉ gặp cô một lần duy nhất như nhân viên pha chế ở quán bar, nhân viên phục vụ nhà hàng, vũ công thoát y gặp Elizabeth trong một buổi tụ tập nào đó… đều tới tấp cung cấp thông tin, dẫn đến tin giả cực kì nhiều. Vì lượng tiêu thụ, tòa soạn không thèm xác minh mà cứ thế đăng tất cả lên báo.

Khi đó, có một hãng truyền thông nói bởi vì trên mái tóc đen của Elizabeth cài một đóa hoa thược dược, ngoài ra cô ấy mặc đồ đen quanh năm nên bạn bè đều gọi cô là hoa thược dược đen. Tên gọi thần bí này rất ăn khớp với ấn tượng mà vụ án để lại trong suy nghĩ của công chúng nên đã được truyền bá nhanh chóng. Ngay cả kẻ nghi là hung thủ cũng dùng cái tên này trong thư khiêu khích.

Vậy rốt cuộc, ai là người đầu tiên gọi là Elizabeth như vậy? Có một cách giải thích rằng khi đó, phim "Hoa thược dược xanh[28]" đang được công chiếu, bạn trai cũ của Elizabeth là Fickling cùng bạn xem phim, anh ta nghĩ đến Elizabeth nên đã đặt cho cô biệt danh này. Một cách giải thích khác là cái tên này được nói ra đầu tiên từ một nhân viên hiệu thuốc. Họ không biết tên Elizabeth nên lén gọi cô như vậy. Sau khi biết, Elizabeth cũng rất thích cái tên này. Nhưng thực ra, những người bạn tương đối thân của Elizabeth đều bày tỏ chưa bao giờ nghe nói đến biệt danh này và cũng không có người nào gọi cô như thế. Cho nên, đây có khả năng là chi tiết do giới truyền thông bịa ra.

28. Tên gốc là “Blue Dahlia”.

Bên cạnh đó, thông tin cô mặc quần áo màu đen suốt ngày cũng lã tin đồn thất thiệt. Sauk hi thiếu tá Gordon qua đời, có lẽ Elizabeth đã có một thời gian mặc đồ đen nhưng cô ấy không quá thích màu này. Trong rất nhiều bức ảnh cô ấy để lại khi còn sống, số lần cô mặc đồ đen rất ít.

Truyền thông báo chí thời đó hội tụ toàn những con người ưu tú, có thực lực mạnh, nguồn lực phong phú, thậm chí có thể nhanh hơn cả cảnh sát. Ví dụ như họ tìm được nơi ở của Manley trước cảnh sát và nói với vợ của Manley đầu tiên: “Chồng của chị…”. Sau đó, bài báo còn miêu tả vẻ kinh ngạc của người phụ nữ ấy.

Một việc không thể tha thứ được là phóng viên của báo “*Người quan sát Los Angeles*” còn liên lạc với Phoebe, mẹ của Elizabeth sớm hơn cả cảnh sát. Để có thể thu được nhiều thông tin hơn về Elizabeth từ chỗ mẹ cô, phóng viên đó còn lừa bà qua điện thoại, nói Elizabeth giành được giải nhất trong một cuộc thi hoa hậu. Sau khi khai thác được đầy đủ thông tin từ một người mẹ tự hào, hắn mới nói thẳng rằng thực ra, con gái của bà đã bị sát hại. Khi đó, một phóng viên khác ở bên không thể chứng kiến được nữa nên đã mắng hắn là đồ khốn.

Sau này, để có thể nắm giữ nguồn tin tức độc quyền bất cứ lúc nào, họ đã lừa gạt Phoebe, cung cấp vé máy bay và chi phí khách sạn để bà đến Los Angeles phối hợp điều tra với cảnh sát. Nhưng Phoebe vừa xuống máy bay, họ đã giấu bà vào khách sạn, không để cảnh sát và các hãng truyền thông khác tìm được.

Hung thủ là ai?

Vì vụ án này thu hút sự quan tâm của các hãng truyền thông trên toàn nước Mỹ nên cảnh sát đã đầu tư rất nhiều nhân lực, vật lực cho công cuộc điều tra phá án. Ít nhất nhìn từ bên ngoài là vậy.

Trong giai đoạn đầu điều tra, cảnh sát Los Angeles và các ngành khác đã phái ra tổng cộng 750 điều tra viên tham gia điều tra vụ án này. Trong vài tuần, họ đã thẩm vấn hơn 150 người đàn ông là đối tượng tình nghi. Bởi vì nghi ngờ nghi phạm có kiến thức y học nên cảnh sát đã điều tra tất cả

nam giới ở học viện y khoa thuộc đại học Nam California gần khu vực đó, thậm chí sinh viên học nha khoa cũng không bỏ sót.

Để tìm được hiện trường gây án đầu tiên, họ tiến hành tìm kiếm kiểu trải thảm từng nhà trong rất nhiều khu vực ở Los Angeles. Nghị sĩ của một thành phố đã treo giải thưởng 10000USD để thu thập manh mối hữu dụng cho cảnh sát (10000USD những năm 1940 tương đương với hơn 100000USD hiện nay).

Trong bối cảnh mức độ quan tâm cao, có hơn 60 người đã đến cục cảnh sát tự thú, trong đó có cả phụ nữ. Một số người nói dối bị vạch trần quá dễ dàng, chẳng hạn như có người nói từng yêu Elizabeth tha thiết, trong khi đó, vào thời điểm ấy, Elizabeth đang học tiểu học ở tận Boston. Thậm chí, trong số những người tự thú có cả bệnh nhân tâm thần. Không ít người khai với cảnh sát rằng hung thủ là cha mẹ, người quen, bạn bè của mình nhưng sau khi điều tra, cảnh sát không cho rằng bất cứ ai trong bọn họ thật sự là hung thủ.

Cuối cùng, danh sách đối tượng tình nghi của cảnh sát chỉ có 25 người. Cùng với thời gian, có người được loại trừ, có người mới được thêm vào danh sách. Tuy nhiên từ đầu đến cuối, cảnh sát vẫn không tìm được bằng chứng xác đáng nào để bắt bất cứ ai trong đó…

Vườn Hoa Mạt Dược:

Hiện nay có hai hướng suy luận:

Một hướng cho rằng hung thủ và Elizabeth quen biết nhau và có mâu thuẫn tình cảm. Việc hủy hoại thi thể cho thấy hắn vô cùng thù hận Elizabeth. Hắn phô bày thi thể bằng phương thức mang tính làm nhục này để hi vọng mọi người đều biết Elizabeth có lỗi với hắn. Đây cũng là nguyên nhân vừa bắt đầu, cảnh sát đã bắt tay điều tra những người đàn ông từng qua lại hoặc hẹn hò với nạn nhân. Trong nửa năm, Elizabeth hẹn hò với rất nhiều đàn ông, thường xuyên trêu đùa và nhận một số lợi ích nhỏ từ họ nhưng lại không chịu thỏa mãn dục vọng của những người này. Đi đêm lắm có ngày gặp ma chăng?

Một hướng suy luận khác cho rằng hung thủ và Elizabeth không hề quen biết hoặc chỉ là bèo nước gặp nhau. Hắn chọn Elizabeth chỉ là vì đúng

lúc gặp cô và cô ấy cũng vừa vặn phù hợp với loại hình mà hung thủ tìm kiếm. Hắn hủy hoại và công khai thi thể là để tìm kiếm kích thích và thỏa mãn sở thích tình dục đặc biệt. Tính cảnh giác với người lạ của Elizabeth rất thấp. Khi ấy, cô ấy không có nhà để về nên rất có thể sẽ lên xe của bất cứ người đàn ông nào. Hung thủ không hề có động cơ phạm tội nhằm vào cá nhân Elizabeth mà chỉ cần phù hợp với những điều kiện nhất định như là phụ nữ, trẻ tuổi, gợi cảm thì đều có thể trở thành nạn nhân của hắn. Có thể hắn chọn cô ấy chỉ để việc gây án được thuận tiện. Hung thủ của loại án này thông thường cũng là kẻ giết người hàng loạt.

Hung thủ giết Elizabeth có thể là loại nào?

Tôi nghiêng về giả thiết quan hệ của hai người và động cơ gây án của hung thủ ở suy luận thứ hai, Elizabeth và hung thủ không hề có quan hệ sâu sắc và cũng không có thù hận gì đáng nói.

Vì sao tôi lại nói như vậy? Nếu hành hạ, giết người, hủy hoại thi thể do hận thù thì mối thù này phải cực kì mãnh liệt, kích động. Nhưng thù hận thông thường đều rất khó duy trì trong thời gian dài. Sau khi đánh vào đầu Elizabeth, hung thủ đã dùng dao cắt khóe miệng dẫn đến cái chết của cô. Sau khi cơn kích động được giải tỏa rồi biến mất cùng với việc hoàn thành những hành vi này, rất có thể hung thủ đã tùy ý vứt bỏ thi thể cho xong chuyện.

Còn những việc sau đó như cho chảy hết máu, tẩy rửa, phân xác, vứt xác, tạo hình cho thi thể đều mất rất nhiều thời gian, thậm chí là cả đêm để hoàn thành. Tâm lí thù hận kiểu kích động khó có thể tồn tại lâu dài và mãnh liệt trong quá trình thực hiện những việc này (đương nhiên tính cách của mỗi hung thủ khác nhau, điểm này không phải là tuyệt đối). Từ cách xử lí và xếp đặt thi thể của hung thủ, cá nhân tôi cảm thấy hung thủ (ít nhất là lúc này) không phải đang giải tỏa thù hận mà giống như đang trêu đùa. Hắn có thể đạt được niềm vui và kích thích từ việc mưu sát và đùa nghịch thi thể.

Hơn nữa, hung thủ dám khiêu khích cảnh sát và bộc lộ bản thân một cách thích thú như thế là vì hắn biết quan hệ xã hội của mình cách nạn nhân rất xa, có thể không có người thứ ba biết hai người có liên hệ với nhau.

Tôi chú ý tới một chi tiết trong phong bì mà hung thủ gửi cho cảnh sát có phiếu gửi hành lí tại trạm xe bus Greyhound. Cảnh sát mở hành lí, phát hiện bên trong ít nhất có 200 bức ảnh Elizabeth chụp chung với những người đàn ông khác nhau hoặc ảnh chụp một mình của những người này. Nếu có quen biết Elizabeth thì tại sao hắn không lo lắng trong hành lí của cô có nhật kí nhắc tới mình hoặc có ảnh của mình? Hung thủ không hứng thú với việc lấy hành lí của nạn nhân là bởi hắn hoàn toàn không lo lắng trong đó có vết tích của mình, bởi hai bên không hề quen biết.

Như vậy, hung thủ là kiểu người gì? Tôi cho rằng hắn có một số đặc trưng dưới đây:

1. Biến thái nhân cách (Psychopath).

Loại người này rất yêu bản thân, máu lạnh, coi thường người khác, thiếu năng lực đồng cảm, coi thường pháp luật và đạo đức, không hành động theo lẽ thường.

Trong cuộc sống hàng ngày, những người này luôn hành xử lạnh lùng, vô tình, lạnh nhạtvới thân nhân, bạn bè, thích giễu cợt những người và chuyện xung quanh, trong tình huống không bị phát hiện thích làm một số hành động nhỏ trái quy định, vi phạm pháp luật như tiện tay trộm cắp đồ đắt tiền trong trung tâm thương mại, thích chơi gái, thể hiện hứng thú và diện mạo thật sự của mình trước mặt gái mại dâm. Người như vậy có thể rất phóng túng về mặt tình dục và rất tham lam về tiền bạc. Bởi vì coi thường quy tắc và cực độ ích kỉ, họ nghiễm nhiên thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật với đủ loại tội ác khác nhau. Căn cứ vào số liệu thống kê của Mỹ, có khoảng một phần tư người biến thái nhân cách từng bị pháp luật trừng phạt vì hành vi phạm pháp.

Đối với những người này, pháp luật, đạo đức, lương tâm hoàn toàn vô nghĩa. Họ chỉ quan tâm liệu có bị bắt, liệu có thất bại, liệu có tổn hại đến lợi ích của mình hay không. Chỉ cần bảo đảm có thể trốn tránh trừng phạt, họ sẽ gây nên những tội ác ngoài sức tưởng tượng. Một số người có sở thích tình dục đặc thù và có khuynh hướng bạo lực sẽ phát triển thành kẻ giết người hàng loạt.

2. Bạo dâm và dục vọng vặn vẹo.

Đối với hung thủ, những kích thích bình thường đã không thể thỏa mãn được dục vọng của hắn. Hắn vẫn sống trong suy nghĩ coi khinh con người, cho rằng mình là cao nhất, hơn hẳn nhân loại ngu xuẩn. Hắn hi vọng mình có thể làm nên nghiệp lớn oanh liệt để giễu cợt cảnh sát cũng như những quy tắc và quyền uy mà cảnh sát đại diện.

Trong thời gian dài, hắn vẫn mơ tưởng hành hạ, đánh đập, giết chết một người phụ nữ và biến thi thể cô thành một tác phẩm nghệ thuật. Từ trong ảo tưởng tình dục của những kẻ này, từ nỗi sợ hãi của nạn nhân, từ sự thán phục của toàn xã hội, hắn đạt được sự thỏa mãn sinh lí và tâm lí mà tình ái bình thường không thể có được.

Trong vụ án này, vì hung thủ không khống chế được dục vọng nên đã đi thực hiện ảo tưởng tình dục của mình. Có lẽ hắn đã nhiều lần ảo tưởng ra tay với người quen, nhưng như vậy sẽ bị bắt được một cách quá dễ dàng. Một số phụ nữ từng có quan hệ thân mật với hắn có thể đã bị hắn ngược đãi tình dục, có điều họ không đứng ra tố cáo.

3. Theo đuổi hiệu quả nghệ thuật.

Vì sao hung thủ để toàn bộ máu trong thi thể chảy hết? Nguyên nhân có thể không chỉ có một. Đầu tiên, dẫn lưu máu từ động mạch đi có thể tránh chảy máu quá nhiều khi cắt đôi thân người, giữ cho hiện trường sạch sẽ, không trở nên quá nhầy nhụa.

Sau khi rút cạn máu, việc tẩy rửa có thể trì hoãn thời gian thi thể thối rữa, xuất hiện vết hoen tử thi. Hung thủ biết khi còn sống, da Elizabeth rất đẹp, có người khen cô ấy như một con búp bê sứ. Thi thể sạch sẽ, trắng xanh, hơn nữa theo phương thức sắp đặt, tôi cho rằng hắn có thể đang theo đuổi một hiệu quả thị giác mang tính nghệ thuật mà hắn tự cho là "duy mỹ".

"Gọn gàng sạch sẽ" đối với hắn rất quan trọng. Vì vậy, hung thủ không phải một người bừa bộn, trong nhà bẩn thỉu, bừa bộn, như bệnh nhân mắc chứng nghiện tích trữ.

4. Tự yêu bản thân nhưng có năng lực tự kiềm chế.

Hung thủ sắp đặt thi thể thành tư thế đặc biệt và ở bãi đất trống. Thi thể nằm gần đường đi, một chân cách lề đường chỉ 10cm để khiến người khác có thể phát hiện thật sớm và gây chấn động. Hắn chủ động gọi điện

thoại và gửi đồ cho truyền thông cũng là để tiếp tục thêm dầu vào lửa cho sự chấn động đó. Điều này thể hiện đặc điểm hung thủ hưởng thụ việc "tác phẩm" của mình (chính là vụ án) trở thành tiêu điểm được hàng vạn người chú ý. Việc này cũng nói rõ hắn yêu bản thân cực độ.

Hung thủ của vụ án này coi việc phá án như một cuộc đọ sức với cảnh sát. Hắn là người ra đề, truyền thông và độc giả là khán giả. Có lẽ hắn rất đắc ý vì mình chính là người nắm giữ quyền chủ động, thông minh hơn cảnh sát. Từ những hành vi như vậy, có thể thấy hắn đã tính trước kĩ lưỡng và vô cùng tự tin.

Nhưng yêu bản thân mình cũng chia thành các loại hình khác nhau. Có người yêu bản thân cuồng vọng tự đại, buông thả dục vọng và hành vi của mình, muốn làm gì thì làm. Có người yêu bản thân biết tự kiềm chế hơn, quan tâm hơn đến kết quả thắng thua.

Từ việc hắn khống chế cục diện, biết khi nào cần tiến lùi, chơi tới mức độ nào, có thể thấy sự tự tin đó của hắn không phải kiểu ảo tưởng mù quáng mà là cảnh giác, có năng lực suy sét và tự kiềm chế.

Tôi nói hắn tự kiềm chế không phải ý hắn rất biết tự kiềm chế trong đối nhân xử thế mà là hắn biết khi nào cần ngụy trang, khi nào có thể làm trái quy tắc mà không bị trừng phạt. Loại người biết tự kiềm chế và yêu bản thân này có một đặc điểm là họ thường rất mê cơ thể mình, nên những chuyện liên quan đến vóc dáng, sức khỏe, tuổi thọ của mình sẽ tương đối tự kiềm chế. Để duy trì hình thể và sống lâu hơn , hắn sẽ ăn uống rất lành mạnh, ăn mặc cũng tương đối cầu kì.

Cho nên hung thủ không phải một kẻ nát rượu, coi thường sức khỏe, mắc chứng béo phì, lôi thôi lếch thếch, làm việc và nghỉ ngơi không điều độ.

5. Chỉ số thông minh cao.

Vụ án thực tế không giống phim điện ảnh, không hề có nhiều thủ đoạn gây án thần bí và lạ lùng. Việc điều tra phá án có dễ dàng hay không thường chỉ phụ thuộc vào một điểm: Hung thủ có cẩn thận, tỉ mỉ không.

Hung thủ của vụ án này có thể nói là liều lĩnh, làm rất nhiều hành động lỗ mãng nhưng thực ra lại vô cùng thận trọng. Đây là đối với trình độ

điều tra hình sự thời điểm đó.

Vì vậy, hung thủ của vụ án này không phải một người thô lỗ, điên khùng, hành sự kích động, mất khống chế. Ngược lại, hắn là người nắm chắc cục diện, bình tĩnh tỉnh táo, khôn ngoan giảo hoạt, tư duy kín đáo. Người như vậy thường có chỉ số IQ cao hơn mức trung bình.

6. Có thân phậm và địa vị nhất định, ít nhất là tầng lớp trung lưu.

Căn cứ vào những điểm trên, hung thủ khó có khả năng có địa vị ở tầng đáy xã hội. Trong sự nghiệp của mình, hắn đạt được thành công hoặc nhiều hoặc ít, ít nhất cũng có thu nhập ổn định (thực ra trước kia đã có người trình bày vì sao bệnh nhân tinh thần dễ giành được thành công trong sự nghiệp hơn, bởi vì bọn họ thường không hề mềm lòng, không nói chuyện tình cảm, thủ đoạn tàn nhẫn, lòng tham không đáy, không hành động theo lẽ thường).

Hung thủ có thể tiếp cận phụ nữ trẻ trung, xinh đẹ vốn không hề quen biết và đêm đó có thể dẫn người về nhà, rất có thể là loại người làm cho cô ấy tin tưởng do ăn mặc chỉn chu, bề ngoài lịch thiệp, cử chỉ, lời lẽ đúng mực.

7. Tin tưởng cách giải thích của người chuyên nghiệp, hung thủ là người có kiến thức y học.

8. Mặc dù có lúc tôi khôngnói rõ về giới tính của hung thủ nhưng tôi tin rằng hung thủ là đàn ông.

Hung thủ là một người đàn ông thuộc tầng lớp trung lưu hoặc cao hơn, ăn mặc chỉn chu, ăn nói lịch thiệp.

Tương đối tự yêu bề ngoài của mình.

IQ cao.

Tự cho là có tài năng nghệ thuật.

Trong nhà tương đối gọn gàng.

Có năng lực tự kiềm chế khá mạnh, tố chất tâm lí vững vàng.

Đối nhân xử thế rất lạnh lùng, thiếu lòng cảm thông, thích châm chọc.

Bạo dâm, có thể có sở thích khác không thể cho ai biết.

Khi không có người khác, hắn sẽ làm một số chuyện phạm pháp hoặc đến sát ranh giới quy tắc, ví dụ như chơi gái, tham ô, ăn cắp, ngoại tình. Nhưng những việc này không giải quyết được cơn kích động lớn hơn trong lòng hắn: thực hiện một việc lớn, giễu cợt pháp luật và trật tự, làm cho toàn xã hội phải trợn tròn mắt. Việc này có thể làm cho hắn cảm thấy mình đứng trên đỉnh thế giới, đạt được sự thỏa mãn về tâm lí và sinh lí.

Hắn và Elizabeth chỉ gặp nhau vài lần ở đâu đó, không hề qua lại và chưa bao giờ hẹn hò với nhau. Có thể hắn có hiểu biết nhất định về Elizabeth thông qua quan sát hoặc nghe kể từ người khác.

Đêm đó xảy ra chuyện gì?

Đêm đó, Elizabeth ở đại sảnh khách sạn gọi điện thoại cho ai? Hiện nay không có bất kì ai đứng ra công nhận khi đó nhận được điện thoại của cô.

Hansen từng nhận được cuộc gọi của Elizabeth. Qua điện thoại, cô ấy hỏi mình có thể ở lại nhà ông ta không. Ông ta nói cuộc gọi này được gọi tới vào ngày 8, đây cũng chính là ngày Elizabeth rời khỏi nhà Dorothy.

Nhưng cảnh sát nói họ có bằng chứng chứng minh cuộc điện thoại đó xảy ra vào ngày 9, nghĩa là Elizabeth gọi sau khi đến Los Angeles.

Vì sao cảnh sát biết? Hoặc là họ đến công ty viễn thông, tra lịch sử cuộc gọi từ điện thoại công cộng dùng tiền xu ở đại sảnh khách sạn trong thời điểm đó và phát hiện số của Hansen, hoặc tra số điện thoại gọi đến nhà Hansen (Giả sử cảnh sát có thể tra điện thoại dùng tiền xu mà không có kết quả, có thể thấy Elizabeth không hề dùng điện thoại gọi cho người đàn ông khả nghi nào).

Khi đó, Elizabeth đã đến bước đường cùng. Ở phần trên đã phân tích, thực ra cô ấy là một người rất sĩ diện, bị Hansen từ chối nhiều lần nhưng vẫn gọi điện thoại cho ông ta, có thể thấy cô ấy đã thử hết mọi cách khác mà vẫn không có chỗ ở. Thời điểm ấy đã quá giờ ăn tối, vào khoảng 20h. Cô ấy đi ra khỏi đại sảnh khách sạn là định đi đâu? Đến một quán bar quen thuộc nào đó thử vận may, xem có thể gặp được một người đàn ông xa lạ và

kiếm được một bữa tối chăng? Hay đi tìm người quen biết xin giúp đỡ vì không có người nghe điện thoại? Hoặc là đến trạm xe bus Greyhound, mua vé xe rời khỏi Los Angeles?

Khi Elizabeth đi trên phố một mình hoặc đứng trên phố không biết phải làm sao, có lẽ hung thủ đang lái xe thì phát hiện cô, thậm chí còn nhận ra cô ấy. Hắn đến gần, hạ cửa kính xe và gọi tên cô, hỏi cô có cần quá giang không. Elizabeth cũng nhận ra người này. Có thể họ đã gặp nhau một, hai lần ở đâu đó nhưng hai người không hề có quan hệ thân thiết, cũng không lưu số điện thoại của nhau.

Elizabeth vẫn đang tìm quý nhân, đã quen với việc ăn chực, chưa kể đã đến bước đường cùng nên lên xe mà không hề do dự. Sau đó, đương nhiên cô ấy bắt đầu than vãn về tình cảnh của mình, pha trộn những lời nói dối, bóng gió mình không có chỗ đi và cũng chưa ăn tối. Hắn nói có thể dẫn cô đi ăn rồi đưa cô đến một nơi ở bí mật nào đó của hắn. Hắn mời Elizabeth ăn cơm. Có lẽ trong lúc cô ấy đang thầm vui mừng trong lòng, hắn đột nhiên bộc lộ bộ mặt thật. Hắn không để cô rời đi nữa.

Trong vài ngày giam cầm Elizabeth, sau khi thực hiện những ham mê bạo lực biến thái trong đầu mình, hắn bắt đầu cảm thấy một sự chán ghét với chính mình và giận dữ vì sự không hoàn hảo. Hắn trút giận lên người Elizabeth, dùng công cụ đánh mạnh vào đầu khiến cô ấy ngất đi. Lửa giận của hắn lắng xuống rất nhanh, hắn bắt đầu lên ý tưởng thực hiện một phương thức khác nhằm tìm kiếm kích thích. Lúc này, đối thủ của hắn không còn là người phụ nữ này nữa mà là cảnh sát…

Danh sách đối tượng tình nghi của cảnh sát

Đối tượng tình nghi của vụ án này rất nhiều nhưng tôi chỉ lựa chọn viết về một số người được cho là có khả năng khá lớn.

Trong giai đoạn đầu của cuộc điều tra, Manley là nghi phạm số một. Có người hỏi anh ta có phải là người tâm thần phân liệt, đa nhân cách không, tôi cho rằng cơ bản là không. Hiện nay, giả thiết có thể tin được là ngày 9 tháng 1, Elizabeth đi cùng hung thủ, trong khi đó 18h 30 tối hôm ấy, Manley đi về nhà gặp vợ. Lịch trình của anh ta vài ngày sau đó cũng rất rõ ràng, không có thời gian và địa điểm gây án. Trong thời gian này, khách

hàng và người nhà của Manley không phát hiện tinh thần anh ta khác thường.

1. Hasen - Kẻ gạ tình thất bại

Cảnh sát từng nghi ngờ Hansen vì hắn bị Elizabeth từ chối đòi hỏi tình dục nên ghi hận trong lòng rồi nảy sinh ý định giết người.

Khi Hansen bị gọi đến thẩm vấn, , ông ta thể hiện sự coi thường với Elizabeth. Ông ta nói Elizabeth sâu hết răng, ngoại hình cũng rất bình thường; nói cô ấy hẹn hò rất nhiều, toàn với những kẻ lưu manh đẳng cấp thấp nên ông ta không cho phép những người đó vào nhà mình. Ông ta bóng gió Elizabeth lấy trộm một quyển danh bạ mới và một quyển lịch bàn của mình. Hansen cũng nhấn mạnh mình đã từ chối yêu cầu muốn ở lại của Elizabeth nhiều lần…

Hansen cố ý hạ thấp cô ấy để chứng tỏ mình không hứng thú với cô, có thể là khi đó ông ta muốn nhanh chóng thoát khỏi rắc rối này vì sợ tổn hại đến danh dự của mình. Tôi cho rằng khả năng Hansen là hung thủ cực kì thấp. Đầu tiên, động cơ mà cảnh sát phỏng đoán gần như khó có khả năng thành lập đối với kiểu người này. Hansen đi tán tỉnh khắp nơi, từng tổ chức các buổi tiệc tình ái, có rất nhiều bạn gái nhưng ông ta không hề có tiền sử bạo lực hoặc ngược đãi tình dục. Đối với ông ta, Elizabeth chỉ là một trong những con mồi của ông ta, thậm chí là con mồi không quá quan trọng, gần như không hề đầu tư công sức gì. Ông ta không đến mức phải giết người chỉ vì không đạt được mục đích. Nếu hung thủ là Hansen thì ông ta không thể gửi quyển danh bạ mà trên bìa có tên mình cho cảnh sát được. Tôi cho rằng hung thủ khiêu khích cảnh sát một cách trắng trợn như thế là vì hắn đang ở vị trí an toàn, cách xa phạm vi tình nghi của cảnh sát.

Gần như bất cứ hung thủ nào muốn thoát tội cũng sẽ cố hết sức tránh tiếp xúc trực tiếp với cảnh sát, tránh bị hỏi han. Nhưng hung thủ của vụ án này rất tỉ mỉ xóa dấu vết như vân tay, hiển nhiên là muốn trốn ở chỗ khuất, che giấu tung tích. Hắn không thể gửi danh bạ có tên mình cho tòa soạn báo hoặc cảnh sát, khiến cảnh sát lập tức liệt hắn vô diện tình nghi hàng đầu.

Có một cách giải thích rằng trong danh bạ có nhiều trang bị thiếu. Giả sử những tờ đó là do hung thủ xé mất, vậy chắc chắn hắn phải bảo đảm những trang còn lại trong quyển danh bạ không có bất cứ liên quan gì với mình. Đương nhiên, hung thủ cũng có thể giấu hoặc hủy danh bạ. Nhưng vì sao hắn phải gửi cho cảnh sát? Tôi cho rằng việc làm này thông nhất với suy nghĩ của hắn khi hắn làm những việc khác: Chơi khăm, gây nhiễu, gây phiền phức cho cảnh sát và những người đàn ông có tên trong danh bạ (bao gồm Hansen)

Cuối cùng, cảnh sát loại trừ nghi ngờ với Hansen.

Năm 1949, một cô gái nhảy 25 tuổi tên là Lola tranh thủ lúc Hansen đứng trước gương cạo râu đã nổ súng từ phía sau ông ta. Đạn bắn trúng phổi Hansen nhưng ông ta may mắn được cứu sống. Lola chính là một trong những khách trọ của Hansen. Về sau, cô ta nói rằng: "Tôi đã nghĩ kĩ rồi, hoặc là ông ta tiếp tục và kết hôn với tôi, hoặc là chăm sóc tôi cả đời. Nếu ông ta không chịu, tôi sẽ giết

ông ta". Đi đêm lắm có ngày gặp ma, câu này có thể được áp dụng đối với Hansen.

2. Leslie Dillon - Nhà văn và kẻ cướp

Dillon là một nhân viên khách sạn sống ở Florida, từng làm nhân viên nhà tang lễ và quyết chí trở thành một nhà văn . Trước đó, hắn chưa từng nằm trong danh sách tình nghi của cảnh sát mà chính hắn tự tìm tới họ.

Tháng 10 năm 1948, hơn một năm sau khi xảy ra vụ án, hắn viết thư cho bác sĩ tâm lí Dr. J Paul De River làm việc cho cảnh sát Los Angeles. Hắn kể mình đang viết một cuốn sách về ngược đãi tình dục và bệnh trạng tinh thần tình dục nên muốn nghe ý kiến của bác sĩ River về hung thủ của vụ án này. Trong những bức thư qua lại sau đó, hắn nói cảm thấy một người bạn của mình sống ở Los Angeles là Jeff Connors có thể là hung thủ sát hại Elizabeth. Về vụ án này, Dillon nói ra hai chi tiết mà cảnh sát chưa hề công bố nhưng không thể chứng minh đây có phải là một sự trùng hợp hay không.

Bác sĩ River hẹn gặp mặt Dillon ở Las Vegas, lúc đi còn dẫn theo một cảnh sát mặc thường phục để ngụy trang. Dillon nói phải dẫn bác sĩ và cảnh sát đi tìm hung thủ Connors nhưng lại không thể tìm được người này. Bác sĩ nghi ngờ Dillon chính là hung thủ, còn Connors chỉ là nhân vật hư cấu mà hắn nghĩ ra nên dặn cảnh sát Los Angeles tạm giam hắn. Họ giam Dillon trong các phòng khách sạn khác nhau hơn một tuần.

Trong lúc cảnh sát Los Angeles thẩm vấn Dillon, đột nhiên cảnh sát San Francisco gọi đến nói họ đã tìm được Connors, tên thật của hắn là Artie Lane. Khi xảy ra vụ án, hắn là công nhân sửa chữa tại một hộp đêm ở Los Angeles. Cuối cùng, vì không đủ bằng chứng nên cảnh sát phải thả hắn ra.

Sau đó, Dillon kiện cảnh sát Los Angeles tạm giam và thẩm vấn phi pháp đối với hắn và yêu cầu bồi thường 100000USD. Nhưng trong thời gian kiện tụng, cảnh sát thành phố Santa Monica bang California phát hiện khi làm nhân viên khách sạn ở đó, Dillon từng bị truy nã vì tội cướp khách sạn. Thế là vụ kiện của Dillon chẳng đi đến đâu.

Ngụy trang thành nhà văn, làm quen với bác sĩ tâm lí phụ trách điều tra rất phù hợp với phác họa tâm lí về hung thủ: Một lần nữa,

hắn muốn chứng minh mình hơn người khác một bậc, thông minh hơn bác sĩ tâm lí. Nhưng tôi cho rằng hung thủ không rảnh rỗi đến mức dùng tên thật để gặp mặt bác sĩ tâm lí của cảnh sát.

Tôi cảm thấy hành động viết thư cho bác sĩ tâm lí để viết tiểu thuyết rất dễ hiểu. Chính là bác sĩ đó đã ăn không nói có, chỉ dựa vào trực giác của mình mà nghi ngờ người khác. Kiểu trực giác này của ông ta có điểm giống với một số người dùng Internet hiện nay: Ai trình bày quan điểm của mình về vụ án nào đó trên diễn đàn, họ sẽ nghi ngờ tài khoản này chính là của hung thủ.

Ngoài ra, những lí do khác mà Dillon không thể là hung thủ là:

A.Tư liệu cho thấy, ngày 15 tháng 1 năm 1947, Dillon đang ở San Francisco, không hề ở Los Angeles.

B. Hắn làm nhân viên nhà tang lễ trong thời gian rất ngắn, phần lớn là hắn làm nhân viên phục vụ khách sạn nên làm sao có thể ngược đãi, sát hại nạn nhân một cách thành thạo được?

Năm 2017, nhà văn nữ Piu Eatwell từng viết một cuốn sách với tựa đề "Hoa thược dược đen, hoa hồng đỏ", chỉ ra Dillon, Connors cùng Hansen và một cảnh sát đã cùng sát hại Elizabeth, bởi vì Elizabeth biết chuyện nhóm người này cướp khách sạn nên chúng cần giết người diệt khẩu. Hansen thuê Dillon gây án nhưng không ngờ Dillon là một người có bệnh tinh thần và hắn đã ngược đãi thi thể. Eatwell cho rằng cảnh sát Los Angeles nhận hối lộ, bị Hansen mua chuộc nên mãi không phá được vụ án này.

Tác giả này viết thêm nhóm đàn ông gây án trong một nhà trọ dành cho lái xe đường dài tên là The Aster Motel. Bởi vì ngày thứ hai sau khi Elizabeth chết, có người phát hiện trong một căn phòng có rất nhiều vết máu, nhiều đến mức thấm đẫm tất cả khăn mặt và drap trải giường. Nhưng tư liệu tôi đọc được ở nơi khác là tháng 2 năm 1949, cảnh sát đến nhà trọ này tìm vết máu. Họ lục tung toàn bộ 10 gian phòng, ngoài vết kinh nguyệt của một vị khách nữ trên một cái giường thì không hề tìm ra bất cứ vết máu nào. Đương nhiên lúc này đã là hai năm sau vụ án Elizabeth.

Tôi cho rằng lí luận này của Eatwell cực kì gượng ép. Nhà văn chỉ kết hợp những đối tượng tình nghi lại với nhau để giải thích một điểm đáng ngờ không thể giải thích được trên người nghi phạm. Elizabeth trẻ tuổi, đơn thuần, khó có khả năng dính dáng đến bí mật

nào. Cho dù cô ấy tình cờ biết được nhưng cũng có rất nhiều cách giải quyết, hoàn toàn không cần thiết bị sát hại và càng khó có khả năng dùng cách thức này giết người. Theo một số bình luận, tác giả Eatwell không hề xem hồ sơ của kiểm sát viên, rất nhiều nội dung trong sách đều là tưởng tượng và phỏng đoán của cô.

3. George Hoddle - Bác sĩ xâm hại tình dục con gái ruột

Lần đầu tiên bác sĩ Hoddle bị đưa và danh sách tình nghi là năm 1949. Khi đó, ông ta bị cáo buộc xâm hại tình dục con gái 14 tuổi của mình. Bởi vì cảnh sát tin rằng người sát hại Elizabeth là bác sĩ nên đặc biệt lưu ý các bác sĩ có hành vi khác thường, vì thế khi ông ta bị kiện liền lọt vào tầm ngắm của họ. Nhưng theo lời vợ kế của ông ta, sau khi tốt nghiệp học viện y khoa, ông ta chưa từng thực hiện phẫu thuật ngoại khoa.

Mặc dù khí đó có ba nhân chứng xác nhận đã nhìn thấy Hoodle quan hệ tình dục với con gái ông ta nhưng vì những người thân khác phủ nhận nên ông ta không hề bị định tội. Nhiều năm sau, trong cuộc phỏng vấn với CBS về chuyện này, con gái của Hoodle nói rằng khí đó có rất nhiều người phủ nhận là vì thu nhập của Hoodle nuôi sống cả gia đình, không ai muốn ông ta ngồi tù.

Bác sĩ Hoodle là người thế nào? Ông ta sinh năm 1907 trong một gia đình Do Thái Nga giàu có ở California. Ông ta là con trai độc nhất nên đương nhiên được chiều chuộng. Nghe nói IQ của ông ta tận 186 và được giáo dục rất bài bản.

Hoodle là một thần đồng âm nhạc, từng tham gia nhạc hội độc tấu piano tại một thính phòng ở Los Angeles. Ban đầu, ông ta học tại học viện Khoa học kỹ thuật California (California Institute of Technology) nhưng khi đó, ông ta mới ở tuổi thanh thiếu niên, bởi vì ngoại tình với vợ của một giáo sư nên bị buộc thôi học. Hoodle từng làm phóng viên, sau đó chuyển sang học y.

Về sau, Hoodle mở một phòng khám chuyên về da liễu, nghe nói nhận khám cả bệnh tình dục và nạo phá thai cho các minh tinh Hollywood. Ông ta kiếm được rất nhiều tiền và quen nhiều nhân vật nổi tiếng trong xã hội.

Đối với ông ta, năm 1945 là một năm rất đặc biệt bởi nữ thư kí của ông ta chết "ngoài ý muốn" vì "uống thuốc quá liều". Khi cô ta chết, bác sĩ Hoodle cũng có mặt ở đó. Trước khi báo án, ông ta đã

thiêu hủy một số vật dụng cá nhân của thư kí. Vì cảnh sát không thể chứng minh ông ta phạm tội nên việc này chẳng đi đến đâu. Sau đó, cảnh sát phát hiện cô thư kí này từng có ý đồ tống tiền Hoodle bởi vì cô ta phát hiện ông ta cố ý khám sai cho bệnh nhân, hơn nữa còn thu phí xét nghiệm, dược phẩm và khám bệnh lung tung.

Năm 1945, Hoodle li hôn người vợ thứ hai. Cũng trong năm đó, ông ta đã mua một ngôi nhà nổi tiếng tên là Jaws house ở khu người giàu Los Angeles và chuyển đến sinh sống. Ngôi biệt thự có diện tích rộng kinh người này nhìn từ mặt trước giống như miệng một con cá mập trắng đang há to, bên trong sân vườn tươi tốt, diện tích lớn, hiện nay đã trở thành công trình lịch sử. Địa điểm đó rất gần khách sạn Biltmore, nơi Elizabeth biến mất lần cuối cùng. Một số người cho rằng hiện trường đầu tiên là ở ngay trong ngôi biệt thự này.

Mùa xuân năm 1950, cảnh sát xếp Hoodle và diện đối tượng tình nghi trọng điểm. Họ theo dõi và quan sát ông ta đi gặp nhiều người. Hơn nữa, họ tìm được thở sửa ống nước nhà Hoodle và dò hỏi người này có phát hiện trong ống thoát nước trong nhà này điều gì bất thường không.

Tháng 3, cảnh sát đã hỏi dò vợ cũ của Hoodle.Khi đó, quan hệ của hai người khá tốt, bà này nói rất nhiều điều tốt về chồng cũ như Hoodle "không phải loại người như vậy", "đam mê y học, không tham tiền".

Từ ngày 15 tháng 2 đến ngày 27 tháng 3 năm 1950, cảnh sát Los Angeles tiến hành nghe trộm trong nhà Hoodle, nghe thấy một số âm thanh và cuộc nói chuyện kì lạ. 20h5phút ngày 19 tháng 2 năm 1950, họ nghe thấy một người phụ nữ không ngừng hét chói tai. Kì lạ là trước đó, họ không hề nghe thấy bất kì âm thanh của phụ nữ nào. Điều này có nghĩa hoặc là trước đó người này bị bịt miệng và bị nhốt trong nơi này, hoặc là ông ta đang phát ghi âm. Cùng ngày hôm ấy, ông ta nói với một người không rõ danh tính rằng: "Khi tôi nhận ra mình không làm nổi chuyện gì nữa, tôi chỉ có thể đè một cái gối lên đầu cô ta, dùng chăn quấn người cô ta lại, gọi một chiếc xe taxi. Cô ta chết lúc 0h59. Họ cho rằng có gì đó không thể cho ai biết. Bất kể thế nào, bây giờ họ sẽ phải tự hiểu ra. Giết cô ta đi".

Vài ngày sau đó, cảnh sát còn thu được những lời khai của Hoodle rằng: "Giả sử tôi giết Hoa thược dược đen thì bây giờ họ không có cách nào để chứng minh, cũng không thể hỏi thư kí của tôi nữa, bởi vì cô ta chết rồi". Thư kí của Hoodle chết năm 1945, Elizabeth chết năm 1947, hiển nhiên cô thư kí này không thể biết ông ta có sát hại Elizabeth hay không. Vậy năm 1950, Hoodle nói câu này là có ý gì?

Tôi cho rằng câu nói của ông ta tràn ngập ý trêu đùa với cảnh sát. Ý của ông ta là theo thông lệ, cảnh sát thường khai thác thông tin từ thư kí của nghi phạm, nhưng bây giờ cô thư kí có thể bán đứng ông ta đã chết rồi, cảnh sát còn có thể điều tra từ đâu nữa? Ông ta đang đắc ý, chế nhạo sự ngu xuẩn và đường cùng của cảnh sát. Đương nhiên, lời của Hoodle mới chỉ là giả thiết, ông ta chưa hề thừa nhận mình đã sát hại Elizabeth. Đây có thể chỉ là suy nghĩ bông đùa của ông ta sau khi biết mình bị điều tra vì vụ án này. Tuy nhiên, hiện nay không có ý kiến phản đối về việc ông ta sát hại thư kí vì lợi ích.

Mặc dù khi đó, cảnh sát coi ông ta là đối tượng tình nghi số một nhưng bởi vì thiếu bằng chứng nên vẫn không hành động. Cũng trong năm 1950, Hoodle đột nhiên nhận được một công việc tại Liên Hợp Quốc nên ông ta đã chuyển đến Trung Quốc rồi Philippines. Đúng 40 năm sau, từ thủ đô Manila, ông ta cùng bạn gái người Philippines trở lại Mỹ và cưới bà ta làm vợ thứ tư. Thời gian đó, đột nhiên ông ta từ bỏ cuộc sống thượng lưu, xa hoa tại Los Angeles để đến châu Á, quả thật khiến người ta nghi ngờ. Điều này cũng rất hợp lí: Hoodle là hung thủ sát hại Elizabeth. Từ trong nội bộ cảnh sát, ông ta biết mình bị xếp vào diện tình nghi, lo lắng bị bắt nên đã vội vàng chạy trốn. Nhưng cũng có thể khi đó, vụ án xâm hại tình dục con gái của ông ta đang xôn xao dư luận. Dù chưa bị bắt nhưng danh dự của Hoodle tổn hại, cộng thêm nỗi lo sợ cảnh sát lật lại vụ án cái chết của thư kí nên ông ta không thể tiếp tục ở lại Los Angeles được nữa.

Năm 1998, Hoodle chết vì bệnh tim, hưởng thọ 91 tuổi.

Từ những nội dung giới thiệu về Hoodle, tôi cho rằng ông ta rất phù hợp với miêu tả của tôi về tội phạm. Chỉ số thông minh của ông ta cực cao, đủ để hoàn thành án mạng một cách tinh tế. Ông ta

chú trọng ngoại hình, giàu có, có địa vị, là kiểu người có thể giành được sự tin tưởng và thiện cảm của Elizabeth ngay lập tức. Thời thiếu niên, ông ta đã ngoại tình với vợ của giáo sư, thậm chí cưỡng hiếp con gái ruột. Hơn nữa, từ tiếng hét phụ nữ trong nhà ông ta có thể thấy sở thích tình dục vặn vẹo của Hoodle cũng như thái độ cọi thường đạo đức, luân lí, quy tắc của ông ta.

Trong hai lần nghe trộm, Hoodle đã cười nhạo cảnh sát vô dụng. Vì thế, ông ta tự đắc, phù hợp với suy nghĩ và động cơ của hung thủ trong vụ án này. Sống đến 91 tuổi chứng minh ông ta rất biết kiềm chế trong những vấn đề liên quan đến sức khỏe, cực kì yêu quý thân thể, đây là điểm chung của người yêu bản thân và biết tự kiềm chế. Đương nhiên, điều quan trọng hơn, ông ta là một bác sĩ, được đào tạo về y học từ những năm 30.

Mặc dù bác sĩ Hoodle phù hợp một cách hoàn hảo với mô tả về hung thủ nhưng không có bằng chứng thực tế có thể liên hệ ông ta với Elizabeth, chứng minh là ông ta giết người (nếu hai người chỉ là bèo nước gặp nhau, quả thật cũng gần như không thể có bằng chứng như vậy).

Tiếp theo,trong xã hội có rất nhiều người mắc bệnh trạng tinh thần phù hợp với mô tả như Hoodle nên ông ta không phải là người duy nhất.

Vì sao hiện nay có rất nhiều người tin rằng Hoodle chính là hung thủ? Bởi vì một người con trai của ông ta là cảnh sát về hưu năm 2003 đã xuất bản một cuốn sách bán chạy có tựa đề "*Người báo thù Hoa thược dược đen: Thiên tài sát nhân*". Trong sách, ông này đưa ra các bằng chứng chứng minh cha mình chính là hung thủ.

Khi con trai của bác sĩ Hoole là Steve Hoodle còn nhỏ, ông ta đã bỏ vợ con, rời khỏi gia đình nên tình cảm của con trai với ông ta rất phức tạp. Đây không phải là cuốn sách đầu tiên mà Steve Hoodle nói cha mình là hung thủ trong vụ án Hoa thược dược đen. Cảm nhận của tôi về cuốn sách này tương đối thận trọng bởi khi đọc, bạn cảm thấy rất có lí nhưng thực ra có rất nhiều luận cứ được đưa ra để chứng minh vốn đã sai, trong khi chúng ta không có cách để phân biệt thật giả.

Ví dụ như Steve Hoodle nói trong số các di vật của cha, ông ta phát hiện hai bức ảnh cũ rất giống Elizabeth, trong đó có một bức là ảnh khỏa thân. Nếu chuyện này là thật thì bác sĩ Hoodle thực sự rất khả nghi. Nhưng

vấn đề là là theo tôi, người trong hai bức ảnh này không phải là Elizabeth. Hiện nay, cảnh sát đã xác nhận danh tính người phụ nữ của một trong hai tấm ảnh đó.

Nhưng một vài điểm ông ta nhắc tới trong sách quả thật đã tăng thêm mức độ tình nghi bác sĩ Hoodle là hung thủ, ví dụ như Steve phát hiện trong một cái hộp ở nhà có chứa tất cả biên lai, hóa đơn khi cơi nới nhà ở. Một tờ biên lai cho thấy mấy ngày trước khi Elizabeth chết,cha ông ta mua 10 bao xi măng loại 50 pound. Trong khi đó, cách hiện trường vụ án không xa từng phát hiện một vỏ bao xi măng rỗng, bên trong có máu nên được cho là hung thủ đã dùng để vứt xác. Hay việc bác sĩ Hoodle và nhiếp ảnh gia theo chủ nghĩa siêu hiện thực Man Ray là bạn thân, thường xuyên bí mật ở trong phòng sách bàn chuyện với nhau. Hiện nay, mỗi tác phẩm của Man Ray có giá hàng triệu USD. Man Ray thường xuyên chụp một số bộ phận cơ thể người một cách quái dị. Steve nghi ngờ hai tác phẩm của Man Ray đã gợi ý cho cha mình gây án. Hai tác phẩm này và trạng thái cuối cùng của thi thể Elizabeth quả thật có một số điểm tương đồng. Nếu bạn xem những tác phẩm khác của nhiếp ảnh gia này sẽ thấy có một số dường như còn giống hơn. Tôi cho rằng Hoodle rút máu, rửa sạch thi thể và bày tư thế đặc biệt là vì theo đuổi hiệu quả thị giác tương tự.

Sau khi cuốn sách này được xuất bản, kiểm sát viên phụ trách vụ án năm đó từng viết thư cho Steve rằng: “Vậy là phá được vụ án này rồi!”. Nhưng trong một lần phỏng vấn, cảnh sát phụ trách vụ án hiện tại lại tỏ ra khinh thường. Ông ta nói rất nhiều bằng chứng sử dụng trong sách đều là sai, vì vậy kết luận được xây dựng trên những bằng chứng này đương nhiên không thể tin được. Hơn nữa, ông ta phải dồn tinh thần và sức lực có hạn của mình vào các vụ án có khả năng phá được chứ không dùng để tranh luận vô nghĩa với Steve.

Điều này khiến Steve nổi điên. Ông ta viết tiếp hai cuốn sách chứng minh cha mình chính là sát thủ mười hai cung hoàng đạo(Zodiac) nổi tiếng. Tạm thời không nói vụ án mười hai cung hoàng đạo có nhiều vụ xảy ra trong nước những năm 1960, 1970,thời gian này, bác sĩ Hoodle đang ở châu Á. Hơn nữa, nguyên nhân ban đầu ông ta nghi ngờ cha mình cũng vô căn cứ giống như hai bức ảnh đã nói ở trên.

Steve nói ông ta tra được trong những năm 50, cha mình sống ở Manila. Cách nói ở của cha mình không xa có một phụ nữ Philippines bị giết rồi phân xác khiến ông ta bị nghi ngờ có thể là cha mình làm. Tiếp nữa, con đường bên cạnh hiện trường tên là Mười hai cung hoàng đạo nên Steve liền liên hệ cha mình với vụ án sát thủ mười hai cung hoàng đạo sau đó.

Lời cuối cùng

Những năm 40 của thế kỉ XX, Los Angeles có rất nhiều vụ án phụ nữ mất tích hoặc bị sát hại chưa thể phá giải. Vì vậy, năm 1949, đại bồi thẩm đoàn từng khởi động việc thẩm tra, điều tra xem có phải cảnh sát không làm tròn chức trách hay không. Năm đó quả thực cảnh sát Los Angeles xuất hiện tình trạng tham ô, nhận hối lộ. Nhưng vụ án Hoa thược dược đen có ảnh hưởng lớn trong xã hội, có phải không thể phá án vì cảnh sát bao che tội phạm không? Tôi bày tỏ lòng nghi ngờ về việc này.

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, xã hội Mỹ đột nhiên nghênh đón số lượng lớn dân cư lưu động, quá trình đô thị hóa dẫn đến phạm vi giao tiếp giữa người với người được mở rộng. Ngoài ra, phương thức điều tra của cảnh sát lạc hậu, tư duy nhất thời khó có thể thích ứng với việc chuyển biến từ "người qn gây án" đến "người lạ gây án". Đây có thể là một trong những nguyên nhân khiến cảnh sát bỏ lỡ cơ hội khi đó.

Elizabeth không có ý thức tự bảo vệ mình, là nạn nhân lí tưởng điển hình: ra vẻ thần bí, liên tục nói dối, không ai biết cô ấy đang làm gì, không có bạn bè thân cận, người nhà không ở bên, quan hệ xã giao phức tạp, chỉ số IQ không cao, rất dễ bị người lạ tiếp cận.

Có một số người cho rằng sau khi chia tay Fickling, trạng thái của Elizabeth trước khi xảy ra vụ án rất giống người mắc bệnh trầm cảm. Cuộc sống của cô không có mục tiêu, không có năng lực làm việc, lười nhác, tinh thần rời rạc, hứng thú tình dục thấp. Tháng 12, đột nhiên Elizabeth than vãn, khóc lóc với rất nhiều người là mình rất sợ. Có điều, khi đó chính cô ấy và những người khác đều thiếu hiểu biết về loại bệnh này. Vì kiếm miếng ăn, cô ấy buộc phải đi gặp rất nhiều đàn ông.

Trong vụ án này, chúng ta có thể thấy rất nhiều người đàn ông vô trách nhiệm, chẳng hạn như cha của Elizabeth. Trong thời kì suy thoái gian

khổ nhất, ông ấy đã bỏ đi, để mẹ cô một mình nuôi năm đứa con chưa được 10 tuổi. Khi con gái bị bắt vì uống rượu, ông ta từ chối bảo lãnh cho cô. Sự thiếu hụt tình thương của cha đã tạo thành ảnh hưởng tâm lí về sau đối với cô gái này.

Elizabeth đã gặp ít nhất 50 người đàn ông ở Los Angeles. Tâm lí những người này phần lớn không tôn trọng cô, họ hi vọng dùng một bữa ăn đã có thể khiến cô tự nguyện quan hệ với mình. Khi họ phát hiện không thể đạt được mục đích lập tức bỏ cô mà đi. Elizabeth quyến rũ đàn ông có lẽ là vì chỉ có như vậy cô ấy mới có thể đánh đổi được sự trợ giúp. Nếu cô ấy là một phụ nữ không biết hấp dẫn đàn ông thì ngay cả một chuyến xe quá giang, một bữa ăn miễn phí cũng không có. Ngược lại, những người không đòi hỏi báo đáp, đã từng giúp đỡ Elizabeth đều là những phụ nữ trẻ như Ann, Dorothy và một số cô gái khác cùng ở với Elizabeth.

Đêm khuya 72 năm trước[29], là ai đã dùng dao rạch khóe miệng một phụ nữ trẻ tuổi, hưởng thụ nỗi sợ hãi và tuyệt vọng trong thời khắc cuối cùng của cô ấy? Là ai sáng sớm 72 năm trước chế tạo một tác phẩm nghệ thuật chống lại loài người và một trò chơi khăm kinh dị, gây nên sự hoang mang và giận dữ cho toàn xã hội?

29. Tính đến thời điểm hiện tại là 74 năm. (Chú thích của dịch giả)

Vì nguyên nhân bảo quản vật chứng không chu đáo, mẫu AND bị mất, những người cùng thế hệ lần lượt qua đời nên hiện nay, vụ án Hoa thược dược đen đã gần như không thể phá án. Chúng ta mãi mãi chỉ có thể đưa ra các suy đoán mà không thể nhận được một đáp án khẳng định.

Hiện nay, khách sạn Biltmore nơi Elizabeth được nhìn thấy lần cuối cùng cung cấp một loại cocktail tên là “Hoa thược dược đen”, nghe nói rất được khách hàng hoan nghênh.

MỔ BỤNG LẤY THAI NHI Ở NAGOYA

Kẻ cướp tử cung: Sự kiện giết người, mổ bụng thai phụ lấy thai nhi ở Nagoya

Tính đến nay có rất nhiều vụ án chưa thể phá giải đã quá nổi tiếng và được nhiều người đưa ra giả thiết. Nếu một giả thiết nào đó phù hợp với phán đoán của tôi, tôi sẽ nói lí do vì dao tôi ủng hộ. Nhưng có lúc, tôi cũng sẽ đưa ra giả thiết mới, chẳng hạn như vụ án dưới đây.

Vụ án này vẫn chưa được phá và đến năm 2003 cũng đã hết thời hạn truy cứu trách nhiệm hình sự. Sau khi đọc một số bài báo, tôi cho rằng năm đó cảnh sát Nhật Bản đã đi nhầm hướng điều tra hoàn toàn. Trong bối cảnh tinh tức có hạn những năm 80, cảnh sát đã phạm vào sai lầm do lối mòn tư duy. Nếu như giả thiết của tôi là chính xác thì quả thực, hung thủ cách cảnh sát rất gần.

Quá trình xảy ra vụ án

Tháng 3 năm 1988, Yasuo Moriya 31 tuổi, vợ Mitsuko 27 tuổi, lúc này cô đang mang thai và sắp sinh em bé.

Sau khi tốt nghiệp đại học, Yasuo Moriya đến Nagoya làm việc. Bốn năm trước, anh quen biết Mitsuko rồi kết hôn. Hai vợ chồng thuê một gian nhà tập thể gần khu Toda, phường Nakagawa, thành phố Nagoya.

Giống như đại đa số phụ nữ Nhật Bản đã kết hôn khi đó, Mitsuko là một bà nội trợ toàn thời gian nhưng đồng thời, cô còn bán một số mặt hàng có xuất xứ Mỹ tại nhà để có thêm thu nhập. Tình cảm vợ chồng có thể nói là hòa hợp nhưng sau khu xảy ra vụ án, hàng xóm nói từng nhiều lần nghe thấy hai người cãi nhau, nguyên nhân dường như là do Yasuko Moriya phản đối công việc của vợ.

Khi tôi ở Nhật Bản đã từng nghe nói, một số đàn ông Nhật truyền thống cho rằng sau khi kết hôn, vợ ra ngoài kiếm tiền đồng nghĩa với người chồng vô dụng và bị người khác chê cười. Tôi không biết vì sao Yasuo Moriya phản đối vợ bán hàng tiêu dùng tại nhà, là vì thể diện hay xuất phát từ việc cân nhắc an toàn cho vợ?

Buổi sáng ngày 18 tháng 3, Mitsuko tiễn chồng đi làm như mọi ngày. Sau đó, một mình cô đến bệnh viện khám thai.

13h10, Yasuo Moriya gọi điện thoại về nhà hỏi thăm tình hình vợ đi khám. Mitsuko kể với chồng rằng bác sĩ dự tính năm ngày nữa sẽ sinh. Yasuo Moriya có vẻ là một người đàn ông biết quan tâm vợ, buổi trưa và trước khi hết giờ làm mỗi ngày đều gọi hai cuộc điện thoại hỏi thăm vợ có đau bụng hay không.

13h50, bạn của Mittsuko là Mako Tamura (31 tuổi) mang hai hộp dâu tây đến chơi và mua thuốc khử mùi của Mitsuko với giá hơn 2000 Yên. Cô này khai nhìn thấy Mitsuko cất số tiền đó vào ví tiền nhưng chiếc ví không được tìm thấy tại hiện trường. Mitsuko và Mako Tamura cùng ăn dâu tây, phần dâu còn dư được cho vào hộp và đặt ở trên bàn cạnh máy sưởi điện.

Khoảng 14h30, sau khi xảy ra vụ án, có người hàng xóm gần đó nói vừa nhìn thấy một chiếc xe Kei-car[30] màu đỏ dừng lại trước nhà tập thể. Xe không tắt máy, trên ghế lái có người nhưng không thấy rõ khuôn mặt.

30. Còn gọi là K-car, được biết đến như tên gọi chung của tất cả những mẫu xe đô thị nội địa Nhật Bản, bao gồm cả xe chở khách, xe bán tải, xe tải. Xe có dạng hình khối hộp và lắp động cơ dưới một lít.

Khoảng 15h, căn cứ vào lời khai của Mako Tamura, Mitsuko đi dép rồi đưa cô đến bãi đỗ xe dưới nhà. Khi đó, Mitsuko không hề khóa cửa nhà vì cô ấy quay lên ngay.

15h10, có người đi đường nhìn thấy một người đàn ông dáng người trung bình chạy từ cầm thang tầng hai nhà tập thể xuống với vẻ hoang mang, sau đó chạy về hướng bắc.

15h20, bà chủ nhà ở tầng một nghe thấy có người vặn tay nắm cửa nhà mình, đồng thời bấm chuông điện, bà hé cửa nhìn ra ngoài qua khe thì phát hiện có một người đàn ông khuôn mặt tròn tầm 30 tuổi, cao khoảng 1m65 đứng bên ngoài. Người này mặc âu phục, cầm tập tài liệu, nhìn có vẻ giống nhân viên văn phòng.

Người đàn ông hỏi: “Xin hỏi bà biết nhà ngài Nakamura ở đâu không?”

Bởi vì tòa nhà hai tầng này chỉ có bốn hộ gia đình, không có người nào họ Nakamura nên bà chủ nhà trả lời không biết, sau đó vội vàng đóng

cửa lại (không rõ người đàn ông này và người chạy xuống tầng lúc 3h10 có phải cùng một người hay không).

18h50, trước khi rời công ty, Yasuo Moriya lại gọi một cuộc về nhà. Bình thường, điện thoại đổ ba hồi chuông đã có người nghe máy nhưng lần này không ngờ đã đổ hơn mười hồi vẫn không có ai nghe điện.

19h30, Yasuo Moriya kết thúc công việc, rảo bước về căn phòng trọ nhà mình ở phường Nakagawa, thành phố Nagoya.

19h40, Yasuo Moriya đi tới dưới nhà tập thể, ngẩng đầu nhìn cửa sổ nhà mình trên tầng hai. Thường ngày, tầm này trong nhà đã lên đèn nhưng bây giờ tối đen như mực. Quần áo đáng lẽ ra đã phải thu vào nhưng vẫn còn treo y nguyên bên ngoài. Yasuo Moriya lên cầu thang, đặt tay lên trên tay nắm cửa. Cửa bình thường luôn khóa lại xoạch một tiếng và mở ra.

Trong phòng không bật đèn. Sau này, Yasuo Moriya giải thích rằng anh nghĩ vợ đang ngủ nên không vào phòng khách mà đi thẳng vào phòng ngủ thay quần áo. Trong lúc đang cởi áo vest, đột nhiên anh nghe thấy phòng khách vang lên tiếng khóc nỉ non, yếu ớt của trẻ con. Yasuo Moriya hết sức hoang mang,đi tới phòng khách thì phát hiện sàn nhà dưới chân ướt sũng. Sau khi bật đèn lên, anh bị cảnh tượng trước mắt làm cho kinh hoàng.

Mitsuko nằm bên bàn cạnh máy sưởi điện, hai chân dạng ra. Trên người cô mặc áo bầu màu xanh dương, khoác áo thể thao màu hồng nhạt, bên dưới mặc quần tất màu đen. Hai tay cô bị trói quặt ra sau lưng bằng dây nilon màu trắng, trên cổ quấn dây điện nguồn của máy sưởi, phích cắm vẫn cắm vào ổ điện trên tường. Giữa hai chân cô có một em bé cả người đầy máu đang khóc yếu ớt. Từ trong bụng Mitsuko có một dây cuống rốn dài khoảng 30cm vắt ra, uốn lượn và rơi xuống thảm.

Yasuo Moriya vội vàng chạy đến cửa tìm điện thoại bàn thì không thấy đâu, chỉ nhìn thấy dây điện thoại bị giật đứt. Điện thoại đâu rồi? Yasuo Moriya không kịp suy nghĩ về vấn đề này mà chạy xuống tầng, mượn điện thoại của hàng xóm gọi xe cứu thương.

Khi đó, Mitsuko đã chết. Sau hơn một tiếng đồng hồ phẫu thuật cứu chữa, em bé sống sót như một kì tích nhưng chỉ nặng 2,93kg.

Hiện trường và nguyên nhân tử vong

Điện thoại bàn kiểu nút bấm kích cỡ không nhỏ sau đó được cảnh sát tìm thấy trong tử cung đã bị rạch của Mitsuko. Cũng ở trong đó, cảnh sát còn tìm được một chiếc chìa khóa xe có móc treo hình chuột Mickey (có bài báo chỉ nói chung chung là chìa khóa, không nói rõ là chìa khóa xe).

Từ báo cáo khám nghiệm tử thi, nạn nhân Mitsuko bị siết cổ, chết vì ngạt thở. Nhưng từ vết thương trên cổ, thứ siết cổ cô ấy không phải dây điện quấn trên cổ mà là dây nilon. Hai tay Mitsuko cũng bị trói quặt ra sau lưng bằng dây nilon. Các bài báo đưa tin đều không nói có phải cùng một sợi không. Bụng cô có một vết rạch dài 38cm. Sau khi siết cổ nạn nhân đến chết, hung thủ tàn nhẫn môt bụng cô ấy, lấy thai nhi ra. Rìa vết rạch cho thấy con dao rạch bụng Mitsuko cực kì sắc bén, có thể là dao phẫu thuật nhưng cũng có thể là dao thủ công. Tuy nhiên, ở hiện trường không hề tìm được hung khí tương ứng.

Có lẽ hung thủ không phải nhân viên y tế. Trong những năm 80, phương pháp sinh mổ ở Nhật Bản đều là mổ dọc. Thông thường, bác sĩ bắt đầu rạch từ bụng xuống phía dưới, còn hung thủ bắt đầu rạch từ phần dưới lên trên. Đồng thời, khi mổ bụng nạn nhân, có dấu vết cho thấy hung thủ rạch nhiều lần, hơn nữa, vì rạch quá sâu nên đã làm bị thương thai nhi trong bụng.

Em bé bị lấy ra, cuống rốn bị cắt đứt. Ba chỗ bên trong đầu gối, bắp đùi và dưới hông em bé đều có vết dao. Thai nhi đủ tháng chiếm trọn cả tử cung, chỉ có ba chỗ có vết thương, điều này cho thấy động tác của hung thủ không hề thô bạo. Mặc dù báo chí không nói vết thương nông sâu thế nào nhưng hơn ba tiếng mà vẫn không chết, có thể thấy em bé không bị thương động mạch, vết thương rất nông, vì vậy tôi đoán là do hung thủ vô tình gây thương tích khi mổ bụng nạn nhân chứ không phải cố ý làm tổn thương em bé.

Sau khi lấy thai nhi ra, hung thủ nhét chìa khóa chuột Mickey và điện thoại bàn vào tử cung thi thể. Hắn không để lại bất cứ dấu vết nào, vân tay đều được lau sạch, kệ bếp có dấu vết rửa sạch máu, có thể hắn rửa tay dính máu ở bồn rửa. Ngoài ra, thi thể không có dấu hiệu bị cưỡng bức hay chống cự kịch liệt.

Kết hợp lời khai của Mako Tamura cùng với độ cứng của thi thể và mức độ tiêu hóa dâu tây trong dạ dày, cảnh sát phán đoán thời gian chết của Mitsuko là từ 15h đến 17h cùng ngày.

Ngoài ra còn có một số chi tiết có thể thu hẹp thời gian xảy ra vụ án.

1. Mitsuko là một người cực kì yêu sạch sẽ, bình thường bát đĩa ăn xong sẽ rửa ngay. Nhưng tại hiện trường vụ án, cảnh sát tìm được một cái bét đã đựng dâu tây. Sau khi cùng ăn dâu tây với Mako Tamura, Mitsuko đưa Mako Tamura ra ngoài. Có thể vừa về đến nhà không lâu, cô chưa kịp rửa bát đã xảy ra chuyện.

2. Cuộc sống hàng ngày của Mitsuko cực kì quy luật. Ngày nào cô cũng thu quần áo phơi ngoài ba công vào lúc 16h. Nhưng khi về nhà, Yasuo Moriya phát hiện quần áo còn ở ngoài ban công, cho nên thời gian Mitsuko bị sát hại rất có thể là trước 16h. Kết hợp lại, thời gian xảy ra vụ án có thể là từ 15h đến 16h.

Động cơ

Động cơ gây án của hung thủ trong vụ án này khiến mọi người hoang mang nhất. Chỉ có ví tiền có mấy ngàn Yên tiền mặt của Mitsuko là bị lấy mất, hung thủ không hề lấy những thứ có giá trị khác.

Quan hệ xã hội của Yasuo Moriya và Misukokhông hề phức tạp. Những người Mitsuko quen biết bình thường hay qua việc làm ăn tuyệt đại đa số đều là phụ nữ đã kết hôn, không đi làm. Cô ấy cũng không có kẻ thù.

Cuốn sách “Địa ngục phạm tội” từng đề cập đến sự kiện này. Trong sách viết: “Ngày 17 tháng 3, hai ngày trước khi xảy ra vụ án, trong chương trình đêm khuya trên tivi đã giới thiệu về bộ tranhUkiyo-e[31] kinh dị có tên là ‘Hai mươi tám câu anh danh’ của Tsukioka Yoshitoshi[32]”. Nghe nói trong bộ tranh Ukiyo-e đó có một bức lấy hình ảnh “Mổ bụng phụ nữ có thai bị siết cổ chết để lấy thai nhi ra” làm chủ đề. Vì vậy, tác giả nghi ngờ hung thủ đã xem bức tranh này rồi dẫn đến hành vi phạm tội.

31. Một trường phái nghệ thuật tranh khắc gỗ phát triển mạnh mẽ từ thế kỉ XVII tới thế kỉ XIX tại Nhật Bản.

32. Họa sĩ nổi tiếng của Nhật Bản. Ông được công nhận rộng rãi là bậc thầy cuối cùng và là một trong những nhà đổi mới vĩ đại nhất của trường phái Ukiyo-e.

Một điểm đáng chú ý của vụ án này là "sau khi Mitsuko chết, thai nhi trong bụng sẽ thiếu oxygen bởi máu trong cơ thể mẹ dừng tuần hoàn. Sau 10 đến 15 phút, đứa bé cũng sẽ cùng chết theo mẹ. Nếu án mạng xảy ra trước 16h, đến 19h40 Yasuo Moriya về nhà, thai nhi trong bụng chắc chắn không thể sống được hơn ba tiếng đồng hồ. Cho nên việc hung thủ mổ bụng lấy thai nhi ra thực tế là cứu mạng em bé.

Như vậy, nói tới động cơ, chúng ta cần lựa chọn:

A: Hung thủ sát hại Mitsuko vì động cơ khác, sau đó cẩn thận tiến hành phẫu thuật để đứa bé có thể sống được.

Hoặc:

B: Bản thân việc mổ bụng lấy thai nhi chính là động cơ giết người của hung thủ, hắn giết chết người mẹ là để lấy đứa bé.

Bạn lựa chọn phương án nào? Bất cứ một lựa chọn nào đều có thể loại trừ một loạt đối tượng tình nghi.

Vườn Hoa Mạt Dược chọn B (bên dưới tôi sẽ giải thích nguyên nhân).

Một số giả thiết và đối tượng tình nghi

1. Đột nhập vào nhà, giết người diệt khẩu, mổ bụng cứu thai nhi.

Mặc dù tỉ lệ phạm tội ở Nhật Bản rất thấp nhưng vẫn có một số tên trộm cạy cửa chính và cửa sổ các gia đình để vào trộm cắp. Nghe nói hai khoảng thời gian từ 8h đến 9h và từ 15h đến 16h có khả năng mọi người vắng nhà cao nhất nên kẻ trộm cũng dễ tới nhà nhất. Nếu vậy, người đàn ông bấm chuông cửa và vặn tay nắm cửa nhà bà chủ nhà ở tầng một rất có khả năng là kẻ đột nhập vào nhà. Trước hết, hắn thử có người ở nhà hay không, nếu có, hắn sẽ giả vờ đang tìm người hoặc hỏi đường.

Như vậy, có phải lúc Mitsuko đưa Mako Tamura ra ngoài, kẻ trộm cho rằng cô ấy đi đâu đó nên lẻn vào nhà cô nhưng không ngờ vài phút sau, cô đã quay lại nên mới gây ra án mạng không?

Vườn Hoa Mạt Dược cho rằng khả năng này cực thấp. Đầu tiên, suy đoán này nhất trí với lựa chọn A mà tôi đã đưa ra ở trên. Tôi chọn B vì thực ra tôi đã loại trừ khả năng này. Nhưng tôi vẫn phân tích B ở một góc độ khác.

Con dao cực kì sắc bén đó là do hung thủ mang đến hiện trường và mang đi. Dây nilon từ đâu ra chưa nói rõ, có thể cũng là hắn tự mang đến. Căn cứ vào bình luận của truyền thông Nhật Bản, thông thường, kẻ trộm lợi dụng sơ hở đột nhập vào nhà đều đi người không, sẽ không mang dao đi ăn trộm.

Chúng ta tạm thời bỏ qua vấn đề xác suất giả thiết tên trộm có mang theo một con dao sắc bén. Hắn vừa đột nhập vào nhà thì bị Mitsuko quay về bắt gặp. Tình hình khi đó có lẽ cực kì phức tạp. Lúc này, hắn quyết định giết người diệt khẩu, phương thức có khả năng lớn nhất là tiện tay lấy con dao sắc bén đó đâm chết Mitsuko chứ không phải dùng dây nilon siết cổ hiển nhiên có hiệu quả thấp hơn, tỉ lệ thất bại cao hơn. Cho dù hắn lựa chọn dùng dây trói hoặc siết cổ Mitsuko thì hiển nhiên cô ấy sẽ không khoanh tay chịu trói, nhưng hàng xóm không hề nghe thấy tiếng kêu nào, trong nhà cũng không có dấu vết vật lộn.

Nếu tên trộm này sợ bị bắt vì tội trộm cắp mà không hề do dự giết người diệt khẩu, vậy thì hắn phải là một người lạnh lùng, liều mạng, ích kỉ, mục đích lớn nhất của hắn là đảm bảo an toàn cho bản thân. Lúc này, khi từ tội nhỏ ăn trộm biến thành tội nặng mưu sát, để bảo đảm tính mạng, hắn nên lập tức chạy trốn, tại sao lại nổi lòng từ bi, ở lại hiện trường mổ bụng cứu thai nhi? Phân tích từ tính cách của nhân vật thì điều này không hợp logic. Người kích động giết người khi gặp tình huống bất ngờ thường sẽ rất hoảng loạn, trong đầu có rất nhiều chuyện cần xử lí gấp, vào lúc này khó có khả năng nhớ lại kiến thức y học thai nhi ở trong bụng sẽ chết và đưa việc này và diện ưu tiên cần làm.

Động cơ và tình hình hiện trường trong suy đoán này đều mâu thuẫn. Từ việc hung thủ mang theo công cụ gây án chính xác, khống chế và dọn

dẹp hiện trường sau khi gây án, có thể thấy đây là một vụ phạm tội có kế hoạch từ trước.

2. Yasuo Moriya cãi nhau đến mất lí trí, giết vợ giữ con.

Kẻ trộm hay kẻ thù khó có khả năng đến thời khắc đó còn mổ bụng cứu thai nhi, vậy thì người có khả năng sau khi giết người vẫn không sợ bị bắt và muốn cứu đứa bé nhất chính là cha của thai nhi đó, phải không?Hàng xóm cũng nói quan hệ vợ chồng họ không hòa hợp, thường xuyên cãi nhau. Hôm đó, Yasuo Moriya về nhà rõ ràng phát hiện một loạt vấn đề khác thường nhưng không bật đèn phòng khách mà vào phòng ngủ thay quần áo trước, điều này rất khả nghi.

Vườn Hoa Mạt Dược cho rằng khả năng này là bằng 0.

Rất nhiều người cho rằng hung thủ là Yasuo Moriya, có nghĩa họ đã chọn giả thiết A. Còn tôi chọ B. Trước khi về nhà, Yasuo Moriya vẫn ở công ty, bằng chứng ngoại phạm chắc chắn nên không cần thảo luận nữa.

Vậy có phải Yasuo Moriya thuê người giết vợ không?

Khả năng này cũng bằng 0. Nếu vợ chồng cãi nhau mấy lần đã phải giết người, vậy thì dân số thế giới có lẽ sẽ giảm bớt gần một nửa… Mỗi ngày, Yasuo Moriya gọi hai cuộc điện thoại cho vợ là thật, đồng nghiệp đều cho rằng quả thật anh ta rất quan tâm đến vợ mình.

Nếu muốn giết Mitsuko nhưng giữ được đứa con, Yasuo Moriya hoặc bất cứ kẻ thù nào hoàn toàn có thể đợi sau khi em bé ra đời rồi mới hành động cho an toàn vì Mitsuko chỉ còn cách ngày sinh theo dự tính năm ngày nữa. Hôm đó, Yasuo Moriya ca đến tận 19h40 mới về đến nhà. Đứa trẻ sơ sinh bị thương, đang hấp hối ở nhà một mình gần 4 tiếng đồng hồ mà có thể được cứu sống chính là một kì tích. Nếu vụ mưu sát này là Yasuo Moriya thuê người thực hiện, anh ta sẽ không tan ca mà về nhà sớm hơn để tránh rủi ro như vậy, việc giấu điện thoại bàn và chìa khóa lại càng thừa thãi. Ngoài ra, một kẻ có dự mưu khi muốn che giấu tội ác thường sẽ thực hiện những hành động bình thường nhất như vừa về nhà đã bật đèn, hét lên, gọi điện thoại báo cảnh sát chứ không làm một việc khác lạ như vào phòng thay quần áo trước.

3. Trẻ vị thành niên mắc bệnh tâm thần

Có một cư dân mạng trên trang Tianya[33] viết: Hàng ngày có thời gian rảnh rỗi vào buổi chiều, không hiểu về giá trị đồ vật, giấu điện thoại và chìa khóa để tự bảo vệ mình, tò mò mổ bụng phụ nữ có thai tìm thai nhi, những điểm này rõ ràng chỉ về một nhóm người: Trẻ vị thành niên. Tổng hợp lại, hung thủ của vụ án ở Nagoya có thể là một đứa trẻ vị thành niên mắc bệnh tâm thần nhẹ, khi gây án khoảng 14 đến 17 tuổi, sinh sống trong phạm vi cách hiện trường vụ án không xa, nạn nhân nằm trong phạm vi hành động của hắn, sau khi gây án có thể được cha mẹ bảo vệ, che giấu.

33 Một trong các trang web kiêm diễn đàn lớn nhất Trung Quốc, là nơi cập nhật tin tức, sự kiện về nhiều lĩnh vực trong đời sống xã hội, người dùng có thể bày tỏ quan điểm, ý kiến đánh giá về các thông tin.

Vườn Hoa Mạt Dược cho rằng khả năng này bằng 0

Trong suy nghĩ của tôi, thai nhi có lẽ là thứ cuối cùng mà người thanh thiếu niên có thể cảm giác tò mò. Cho dù hung thủ biến thái trong các vụ giết người hàng loạt là thanh thiếu niên hư hỏng thì loài người thường chỉ nảy sinh tò mò mãnh liệt đối với những thứ cấm kị. Với người ở độ tuổi thanh thiếu niên, những thứ cấm kị là gì? Tình dục? Ma túy? Trò chơi? Cái chết? Một thiếu niên bất lương thường sẽ không tò mò về trẻ con mà ngược lại còn chán ghét, né tránh.

Hung thủ của vụ án này chắc chắn có vấn đề tâm lí, kiểu người này cũng có thể tỏ ra rất “non nớt”. Việc thừa nhận điểm này sẽ không còn quan hệ với độ tuổi nữa. Một người đàn ông trung niên hãy lão niên tâm lí không bình thường cũng có thể biểu hiện cử chỉ như trẻ con. Nhưng qua việc hung thủ xóa sạch vân tay, rửa sạch vết máu, mang hung khí sau khi gây án đi, có thể thấy hắn vẫn rất lí trí, ít nhất không hề trong trạng thái cuồng loạn khi bệnh tâm thần phát tác.

4. Mako Tamura, không rõ động cơ

Hôm đó, Mako Tamura có lịch hẹn uốn tóc trước 15h30 nên cô ta nhớ mình rời nhà Mittsuko lúc 15h đúng. Thợ uốn tóc ở hiệu làm tóc đã chứng nhận lời khai này của Mako Tamura, buổi chiều cùng ngày, quả thật cô ta đến hiệu đúng giờ.

Vườn Hoa Mạt Dược cho rằng khả năng này là 20%

Nếu có người chứng kiến cảnh Mitsuko tiễn Mako Tamura là có thể chứng minh trước 15h, Mitsuko còn sống. Như vậy, bằng chứng ngoại phạm của Mako Tamura cũng được thành lập. Nhưng ngược lại, nếu đây chỉ là lời khai của Mako Tamura thì không thể hoàn toàn loại trừ thời gian gây án của cô ta. Từ 13h50 đến 15h đúng là hơn một tiếng đồng hồ, đủ để cô ta hoàn thành một loạt tội ác này. Có thể lúc vừa đến, cô ta đã cùng Mitsuko ăn dâu tây và lúc rời đi khi Mitsuko đã chết.

Bạn còn nhớ trong vụ án này còn có người đi đường tận mắt nhìn thấy lúc 15h10, một người đàn ông A hoảng sợ chạy xuống lầu và bỏ chạy về phía bắc không? Nếu lời khai của Mako Tamura là thật thì từ 15h đến 15h10, hung thủ tuyệt đối không đủ thời gian để sát hại Mitsuko, tiễn Mako Tamura về rồi quay lại và hoàn thành việc mổ bụng lấy thai nhi, dọn dẹp hiện trường được. Nếu lời khai của Mako Tamura là giả, vậy tất nhiên cô ta là hung thủ (phần này các bạn tự suy luận), cho nên người đàn ông A có thể được loại khỏi diện tình nghi, nhưng Mako Tamura thì không. Có lẽ A là tên trộm đột nhập vào nhà, sau khi Mako Tamura lái xe đi, cho rằng chủ nhà ra ngoài nên hắn đột nhập vào nhà này ăn trộm, và “may mắn” phát hiện cửa không khóa. Sau khi lấy trộm ví tiền, hắn còn muốn lấy những thứ đáng giá khác. Nhưng khi đi vào phòng khách, hắn phát hiện cảnh tượng đẫm máu này, thế là kinh hoảng rồi bỏ chạy thẳng. Bởi vì hắn sợ cảnh sát phát hiện hành vi trộm cắp của mình nên chưa bao giờ khai rõ.

Nhưng vì sao khả năng gây án của Mako Tamura chỉ có 20%? Tôi sẽ giải thích ở phần cuối.

5. Người đàn ông mặc áo vest là kẻ biến thái

Người đàn ông mặc áo vest B vặn tay nắm cửa ở nhà tầng một lúc 15h20 làm gì?

Vườn Hoa Mạt Dược cho rằng khả năng này là 10%

15h đúng, Mitsuko về nhà. 15h20, người mặc áo vest B xuất hiện ở tầng một. Trong 20 phút này, hắn phải hoàn thành một loạt việc như giết người, trói nạn nhân, mổ bụng lấy thai nhi, thu dọn hiện trường nên độ khó rất cao. Vậy có phải sau khi hỏi thăm ở tầng một, hắn mới lên tầng trên gây án không?

Thời điểm 15h20, người gõ cửa tầng một có phải là người đang tìm Mitsuko không? Tôi đã từng có suy đoán như sau: Người đàn ông mặc áo vest B không biết tên Mitsuko, chỉ tình cờ gặp một phụ nữ có thai trên đường, biết cô ở tòa nhà này nhưng không rõ cô ấy ở phòng nào tầng nào nên đã lấy cớ tìm người tên là Nakamura để lần lượt gõ cửa các phòng. Tầng một không có nên hắn lên tầng hai, và Mitsuko đã mở cửa. Hắn tìm được người mình cần tìm nên lấy cớ tiếp thị sản phẩm hay gì đó để Mitsuko cho hắn vào nhà. Nhưng nếu khi đó đã định hành hung thì hắn không sợ để lộ khuôn mặt thật của mình sao? Bà chủ nhà ở tầng một đã cẩn thận như thế, Mitsuko là phụ nữ có thai sao có thể tùy ý cho người lạ vào trong nhà?

Trong một bài báo, có nhân chứng nói sau khi không được cho vào, người đàn ông mặc áo vest B đã vội vã rời đi. Một bài báo khác ghi rằng người này vẫn quanh quẩn ở gần đó. Không biết bài nào chính xác nhưng cả hai đều chưa đề cập đến việc hắn lên tầng hai. Nhìn từ bên ngoài tòa nhà này, thực ra kẻ cuồng theo dõi đứng ngoài cũng có thể thấy rõ Mitsuko đi vào căn phòng nào. Nếu hắn là người lạ thì vì sao lại tìm và sát hại người tên Mitsuko mà mình không hề quen biết? Tôi nghĩ đi nghĩ lại chỉ có thể giải thích hung thủ là một kẻ biến thái.

Hắn giấu điện thoại và chìa khóa trong tử cung nạn nhân. Nếu chỉ là để trì hoãn nạn nhân (cho rằng Mitsuko chưa chết) hoặc người nhà của cô liên lạc và gọi xe cứu thương, hung thủ có thể giấu điện thoại và chìa khóa ở chỗ khác, chẳng hạn như dưới gầm giường. Việc giấu vật dụng trong tử cung khiến vụ án càng kinh khủng và bí ẩn hơn. Vì nguyên nhân này mà cảnh sát từng mô tả hung thủ là “một kẻ biến thái tình dục thích hành hạ thi thể” và dán thông báo ở các bến xe: “Nếu bên cạnh bạn có người có sở thích khác thường đối với phụ nữ có thai, xin hãy lập tức thông báo cho cảnh sát”.

Quả thực, dục vọng của mỗi người đàn ông không giống nhau hoàn toàn. Có người thích bị phái nữ quất roi, người có thể nhận được khoái cảm từ việc phóng hỏa… Có phải hung thủ của vụ án này có dục vọng đặc thù với phụ nữ có thai hoặc chỉ có thể tìm được khoái cảm trong hành vi bạo lực như rạch tử cung không?

Tôi không cho rằng như vậy bởi rất nhiều chi tiết trong vụ án này rất không giống với việc gây án vì theo đuổi khoái cảm. Đầu tiên, hung thủ

trong rất nhiều vụ án giết người hàng loạt ở ngoài nước đều là kiểu người tìm kiếm khoái cảm từ hành vi bạo lực biến thái. Mặc dù phương thức giải tỏa dục vọng khác nhau nhưng vẫn có điểm chung là hung thủ chưa chắc đã cưỡng hiếp nạn nhân, nhưng khả năng cao là có thể thực hiện hành vi dâm ô, hủy hoại thi thể hoặc thủ dâm ngay tại hiện trường. Nhưng hiện trường mà chúng ta biết không phù hợp với đặc điểm này, quần áo nạn nhân chỉnh tề, quần tất màu đen vẫn mặc ngay ngắn, váy bầu được kéo xuống nên lúc đầu, Yasuo Moriya không hề nhìn thấy tử cung bị rạch ra.

Tiếp theo, khi rạch tử cung, những kẻ biến thái tình dục đồng thời sẽ hủy hoại ngực và bộ phận sinh dục nữ, bởi vì trong mắt chúng, ba bộ phận này (chủ yếu là điểm cuối cùng) là sự cấm kị thần bí, là cấm địa mà chúng nhất định phải tiếp xúc cho dù có phải phạm tội. Nhưng hiển nhiên Mitsuko không hề bị đối xử như vậy. Thậm chí có thể nói, ngoài tử cung, hung thủ không thể hiện hắn có hứng thú đặc biệt với những đặc trưng giới tính khác của cô.

Tiếp nữa, nếu kẻ theo đuổi khoái cảm tình dục nhằm vào bào thai trong bụng thường sẽ ngược đãi thai nhi đến chết. Nhưng hiển nhiên, hung thủ đã hết sức thận trọng bảo vệ tính mạng thai nhi.

Tổng hợp lại, tôi cho rằng vụ án này không liên quan tới kẻ biến thái, thậm chí là biến thái tình dục. Vậy thời điểm xảy ra vụ án, người đàn ông B xuất hiện ở đó làm gì? Cá nhân tôi cho rằng hắn không có liên quan quá lớn với vụ án này.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Dưới đây là suy đoán của tôi.

Chúng ta hãy xem xét lại những điểm khác thường của vụ án một lần nữa.

Hiện trường

Hiện trường không có dấu vết giằng co, hai tay Mitsuko bị trói ra sau lưng.

Tôi đọc được một bài báo có miêu tả như sau: “Hai tay bị trói lại sau lưng bằng dây nilon cho thấy cô bị mất năng lực phản kháng trước, sau đó mới bị hung thủ siết cổ đến chết”.

Tôi không biết đây là quan điểm của tác giả bài báo hay của cảnh sát, thoạt nghe có lí nhưng không chắc chắn khi xem xét tỉ mỉ. Trói chặt hai tay và mất năng lực phản kháng trước khi bị hại không hề có quan hệ với nhau. Dùng dây nilon trói tay một người phụ nữ không phối hợp ra sau lưng vốn không phải chuyện dễ dàng cho dù bạn là một người đàn ông có sức lực mạnh. Phụ nữ không thể vùng vẫy thoát ra thì cô ta vẫn có thể lớn tiếng la hét cầu cứu. Với hiệu quả cách âm trong nhà cãi nhau là mọi người đều biết của tòa nhà đó, chắc chắn hàng xóm sẽ nghe thấy động tĩnh. Vì vậy, có một khả năng là Mitsuko bị siết cổ trước, sau đó mới bị trói tay.

Nhưng tôi phải nói ằng khi bị siết cổ chết, đích xác Mitsuko đã mất năng lực phản kháng. Đây không phải kết luận được đưa ra từ việc bị trói tay mà từ việc hiện trường không có dấu vết xô xát. Cô mất năng lực phản kháng không phải vì hai tay bị trói mà có thể đã bị cho uống thuốc an thần, dẫn đến hôn mê hoặc mệt mỏi. Năm 1988, sau khi đưa ra kết luận Mitsuko chết vì ngạt thở, rất có thể cảnh sát Nhật Bản không tiến hành xét nghiệm dược chất nên báo chí không đề cập tới chuyện này. Nếu hung thủ có cơ hội cho Mitsuko uống thuốc chứng tỏ hắn và cô ấy quen có quan hệ với nhau, tương đối phù hợp với chi tiết hai người đang vừa nói chuyện vừa ăn uống.

Một khả năng khác là Mitsuko và hung thủ cùng ở trong nhà, hắn tấn công cô ất từ sau lưng. Muốn làm được điều này, rất có khả năng Mitsuko có quen biết với hung thủ nên buông lỏng cảnh giác. Việc hắn bất ngờ siết cổ từ sau lưng hay cho uống thuốc ngủ rồi siết cổ đều chỉ ra một điểm: Mitsuko không hề đề phòng hung thủ, rất có thể họ quen biết nhau.

Chúng ta hãy xem lại một chi tiết khác. Thời điểm thi thể Mitsuko bị phát hiện, trên cổ quấn dây điện của máy sưởi, hai tay bị trói bằng dây nilon. Khám nghiệm tử thi cho thấy Mitsuko bị dây nilon siết cổ, nhưng báo chí không nhắc tới tại hiện trường có sợi dây nilon thứ hai.

Vì vậy, tôi cho rằng hung khí siết cổ Mitsuko bằng chính sợi nilon trói tay cô ấy. Nói cách khác, trước hết, hung thủ dùng dây nilon mà hắn mang theo để siết cổ Mitsuko đã bị lừa uống thuốc hoặc đang không phòng bị, sau đó buông ra rồi bình tĩnh trói hai tay nạn nhân lại.

Cái gì? Đã siết cổ chết rồi, vì sao phải trói tay?

Bạn hãy nghĩ lại xem, vì sao trên cổ Mitsuko quấn dây điện của máy sưởi trong khi một đầu dây đang cắm vào ổ điện trên tường? Bởi vì hung thủ không hề xác định Mitsuko lúc này đã chết. Hắn lo sự đau đớn khi bị mổ bụng sẽ khiến Misuko tỉnh lại, nếu cô ấy giãy giụa, thậm chí bò dậy sẽ khiến con dao trong tay hắn làm thai nhi bị thương, cho nên hắn dùng dây điện cố định đầu Mitsuko vào tường và trói chặt hai tay cô để khống chế cô.

Dây và dao

Nói đến hai lựa chọn ở trên, tôi đã chọn B (mổ bụng lấy thai nhi mới là mục đích giết người thật sự của hung thủ, giết người chỉ là hành vi bất đắc dĩ phải làm để lấy được đứa trẻ) mà không phải A (sau khi giết người vì nguyên nhân khác, hung thủ mới mổ bụng để để cứu mạng đứa trẻ).

Một trong những nguyên nhân khiến tôi lựa chọn B là hung thủ mang một con dao sắc bén vào nhà nhưng không dùng nó để giết Mitsuko mà là dây thừng kém hiệu quả. Nhìn từ phương diện nào, con dao này đều được chuẩn bị để mổ bụng lấy thai nhi.

Từ trang bị và hành vi của hung thủ, có thể giải thích kế hoạch của hắn như sau: Bỏ thuốc vào trà khi đang nói chuyện với Mitsuko khiến cô ấy hôn mê, dùng dây mang theo trói cô lại rồi dùng dao môt bụng cô lấy thai nhi. Nhưng tình hình" thực tế có thể vì được dược tính không đủ mạnh nên mặc dù Mitsuko chóng mặt, mệt mỏi nhưng không bất tỉnh hoàn toàn.

Hung thủ có muốn Mitsuko chết không? Đáp án của tôi là "Không. Ít nhất hắn không muốn Mitsuko chết trước khi mổ bụng, bởi vì hắn lo sau khi cơ thể mẹ chết sẽ ảnh hưởng đến sức khỏa, thậm chí là tính mạng của thai nhi trong bụng". Nếu hắn muốn đảm bảo Mitsuko chết, quá đơn giản, đâm vào ngực nạn nhân mấy nhát là xong. Nhưng hiển nhiên hắn không làm vậy. Tuy nhiên, nếu Mitsuko không chết hay bất tỉnh, hắn sẽ không thể mổ bụng cô ấy được. Cho nên hung thủ không biết làm thế nào, chỉ có thể lấy sợi dây vốn định dùng để trói nạn nhân siết chặt cổ cô ấy đến khi cô ngất đi hoặc tử vong.

Bởi vì về chủ quan, hung thủ cũng không muốn Mitsuko chết nên khi nhìn thấy Mitsukho không động đậy nữa, hắn cũng nghi ngờ có phải thuốc ngủ phát huy tác dụng hoặc cô ấy bất tỉnh vì thiếu oxy hay không. Để đề phòng trong khi mổ bụng Mitsuko, cô ấy sẽ thấy đau và tỉnh lại, ảnh hưởng

đến việc lấy thai nhi của mình, hắn trói hai tay cô ra sau lưng, đặt đầu cô vào cạnh tường, sau đó mới bắt đầu mục đích thật sự của mình: Mổ bụng lấy thai nhi.

Lúc này, có lẽ có người sẽ đặt nghi vấn, vì sao hung thủ mổ bụng lấy thai nhi?

Động cơ

Cảnh sát Nhật Bản những năm 80 có lẽ chưa từng nghe nói đến một loại tội phạm gọi là "lấy trộm thai nhi", "kẻ cắp tử cung" nên mới không phá được vụ án này. Nhưng tôi luôn chú ý đến tin tức hình sự, đã từng xem rất nhiều vụ án tương tự như vụ này, có điều phần lớn xảy ra ở châu Âu, châu Mỹ. Trong rất nhiều trường hợp, hung thủ chỉ nhằm vào thai nhi, không hề giết ta phụ nữ có thai. Cho dù thai phụ bị hại thì đó cũng là "tác dụng phụ" trong quá trình đánh cắp thai nhi.

Tôi đã tìm qua một vài thông tin tương tự cho các bạn xem:

Năm 1998, một phụ nữ người Mỹ bị ám ảnh bởi suy nghĩ mình phải có con, không thể tự thoát ra khỏi ý nghĩ ấy nên đã giết chết một thiếu nữ, mổ bụng nạn nhân lấy trộm thai nhi. Sau đó, người phụ nữ này bị tuyên án tử hình.

Năm 2005, một người phụ nữ luôn mang theo kết quả siêu âm song sinh của người khác tron g người, nhét gối vào dưới váy bầu và tưởng tượng mình mang bầu. Có ngày, cô ta định lấy cắp thai nhi của một thai phụ. Xuất phát từ tự vệ, thai phụ đó đã giết chết cô tâ.

Năm 2006, Lisa Montgomery khi đó 26 tuổi, sống tại thành phố Đông St.Louis, bang Illinois đã giết chết em họ mình là Emilia 22 tuổi và dùng kéo cắt tử cung, đánh cắp bào thai. Thai nhi sau đó không may đã bị chết.

Năm 2008, người phụ nữ Hồng Kông 27 tuổi tên là Lương Sảnh Đình không thể có thai nhưng lại giả vờ có. Lương Sảnh Đình rất mập, làm giả chứng nhận và kết quả siêu âm của bệnh viện, dùng khăn mặt quấn quanh bụng, không những lừa được chồng mình mà còn xin nghỉ đẻ ở công ty. Một ngày tháng 9, cô ta đăng bài trên website, nói đồ dùng sơ sinh trong nhà quá nhiều, muốn tặng cho người khác. Bài viết này đã lừa được một thai phụ khác. Sau khi siết cổ thai phụ đó đến ngạt thở, cô ta dùng dao mổ

bụng, lấy một bé trai ra. Chồng cô ta về nhà nhìn thấy nạn nhân nằm gục trong bếp đã lập tức báo cảnh sát. Mặc dù thai phụ đó may mắn sống sót nhưng em bé sơ sinh sau khi điều trị tại bệnh viện nửa năm vẫn qua đời.

Năm 2015, một người chồng ở tiểu bang Colorado sau khi về nhà đột nhiên phát hiện trong bồn tắm nhà mình có một em bé sơ sinh. Người vợ 34 tuổi của ông ta giải thích mình vừa sinh non. Người chồng vội vàng đưa vợ và đứa bé đến bệnh viện mà không biết dưới tầng hầm nhà mình nhốt một phụ nữ đang chảy máu. Người phụ nữ đó có thai bảy tháng, nhìn thấy trên website Craigslist[34] có người bán quần áo trẻ sơ sinh giá rẻ, cô đã lái xe đến mua mà không hề nghĩ rằng sẽ bị chủ nhà đánh đập và mổ bụng khi vẫn đang sống. Cô bị chảy nhiều máu, sau khi trốn vào một căn phòng đã khóa trái cửa rồi báo cảnh sát. Cảnh sát cứu được cô nhưng đứa con chưa đủ tháng của cô đã chết non.

34. Website rao vặt, quảng cáo, tìm kiếm dịch vụ lớn nhất thế giới do Craig Newmark và Jim Buckmaster sáng lập tại Mỹ năm 1995.

Năm 2017, một phụ nữ 38 tuổi ở bang North Dakota đã giết chết hàng xóm nữ 22 tuổi sắp sinh, rạch một vết dài trên bụng người này để lấy thai nhi ra. Sau khi mang em bé vẫn còn dính máu về nhà, cô ta nói với chồng rằng: “Đây là con chúng ta, từ này về sau chúng ta chính là người một nhà”. Sau đó, thi thể người hàng xóm được phát hiện và hai vợ chồng này bị bắt.

Thủ phạm trong những vụ án này đều là phụ nữ, tạm thời chưa thấy có ngoại lệ. Động cơ của họ có lẽ cảnh sát Nhật Bản cũng không nghĩ đến: Bệnh hoang tưởng có thai, mong mỏi được làm mẹ, muốn có một đứa con của riêng mình.

Trong một bài báo về vụ án này, tôi phát hiện một câu như sau: “Từ tình hình hiện trường, hành vi mổ bụng phụ nữ có thai của hung thủ rõ ràng không phải chuyện mà một người nội trợ bình thường có thể làm được”. Đây là định kiến sai lầm và hoàn toàn ngược lại, trong vụ án này có đủ các chi tiết chứng minh hung thủ rất có thể là một phụ nữ.

1. Chính vì hung thủ và Mitsuko có quen biết nhau nên Mitsuko mới mở cửa để hắn hoặc ả đi vào, có cơ hội bỏ thuốc hoặc tranh thủ Mitsuko

không đề phòng mà siết cổ cô. Chúng ta đã biết trong cuộc sống hàng ngày hay trong công việc, gần như Mitsuko chỉ quen nữ giới.

2. Quần áo nạn nhân chỉnh tề, không bị xâm hại tình dục hay dâm ô. Hung thủ không có hứng thú với các bộ phậm thân thể đặc trưng của giới tính, nói cách khác hung thủ không có hứng thú cũng như không có nhu cầu về tình dục.

3. Thủ đoạn gây án không hề thô bạo, thậm chí có thể nói là tương đối nhẹ nhàng. Khi mổ bụng, hắn hoặc ả nhiều lần dừng tay, chứng minh kẻ đó không mạnh tay. Thai nhi đủ tháng chiếm trọn cả tử cung, chỉ một số vị trí có vết thương nhẹ, chứng minh hắn hoặc ả không hề thô bạo khi thực hiện việc này.

4. Hung thủ có thu dọn hiện trường, bồn rửa tay cũng có dấu vết hắn hoặc ả rửa vết máu và lau sạch dấu vân tay. Rất có thể hung thủ còn rửa cốc trà và bát mà mình và Mitsuko đã dùng khiến cảnh sát không thể tìm được dấu vết. Vì sao kẻ đó không rửa bát đựng dâu tây? Bởi vì đây là do một người khách khác để lại, có thể dùng để đánh lạc hướng cảnh sát. Những chi tiết này đều chứng minh kẻ này cẩn thận, tỉ mỉ, giỏi về xử lí việc nhà, có thể là phụ nữ.

5. Muốn mang trẻ con đi tất nhiên phải có phương tiện giao thông, không thể cứ bế đứa bé đang khóc đi trên phố. Khoảng 14h30, có hàng xóm gần đó nhìn thấy một chiếc Kei-car màu đỏ dừng trước cửa chung cư. Xe không tắt máy, trên ghế lái có người nhưng không nhìn rõ mặt. Mặc dù lái Kei-car màu đỏ không nhất định là phụ nữ, tuy vậy khả năng là phụ nữ chắc chắn lớn hơn đàn ông.

6. Lúc bị hại, còn năm ngày nữa là nạn nhân đến ngày sinh theo dự tính,thời điểm này mang tính then chốt. Nếu hung thủ giết người xuất phát từ thù hận nhưng không muốn làm tổn thương em bé, vậy vì sao không đợi thêm vài ngày nữa rồi hay ra tay? Việc hắn hoặc ả lựa chọn gây án vào lúc này phù hợp với tất cả điểm chung trong các bài báo nói trên: Những kẻ phạm tội này không hứng thú với trẻ sơ sinh hoặc trẻ em lớn hơn mà đi ăn cắp thai nhi của người khác. Có lẽ điều này sẽ khiến họ cảm thấy đứa bé vừa sinh ra đã là của mình, chưa bị “ô nhiễm” bởi tình thương của người mẹ thực sự, có thể thỏa mãn hoang tưởng có thai của họ. Trong vụ án này,

những người phụ nữ xung quanh Mitsuko có cơ hội dùng chuyện trò để dò hỏi ngày sinh theo dự tính của cô hơn.

7. Vào thời điểm buổi chiều, phần lớn nam giới đang đi làm, trẻ con đang đi học, đây cũng là lúc các bà nội trợ nhàn rỗi nhất.

8. Bởi vì cảnh sát hoặc xã hội vừa bắt đầu đi sâu vào vụ án đã nghiêng về khả năng hung thủ là nam giới (biến thái) nên khi thu thập manh mối từ các nhân chứng, 500 manh mối nhận được đa số đều là về đàn ông khả nghi, điều này khiến một người phụ nữ ra vào chung cư hoặc qua lại gần đó không được coi là manh mối, vì thế dễ bị bỏ qua.

9. Vậy người phụ nữ này có phải Mako Tamura không? Nếu không có ai chứng kiến Mitsuko tiễn Tamura, quả thực tôi phải nghi ngờ cô ta. Nhưng nếu mục đích ban đầu của hung thủ là lấy đứa trẻ, sau khi mang nó về nhà, cô ta nhất định sẽ có rất nhiều việc cần làm, vậy vì sao lại đặt lịch hẹn uốn tóc vào lúc 15h30? Cô ta đã lau vân tay và rửa sạch vết máu, vì sao không rửa luôn bát đựng dâu tây? Cô ta có con hay không, có thể sinh đẻ hay không, những việc này chúng ta không biết nên không thể nào phán đoán. Nhưng Mako Tamura là nhân chứng quan trọng, cũng có thể là người cuối cùng nhìn thấy Mitsuko khi còn sống. Hẳn là cảnh sát đã tiến hành điều tra cô ta.

10. Việc nhét điện thoại và chìa khóa (xe) vào trong tử cung, tôi cho rằng không liên quan đến biến thái tình dục mà là hung thủ đề phòng Mitsuko tỉnh lại, gọi điện thoại báo cảnh sát hoặc cứu thương. Hung thủ hi vọng Mitsuko sẽ chết một cách tự nhiên. Trong tình huống khẩn cấp đó, tinh thần hắn hoặc ả đã hoảng loạn, ngay cả việc Mitsuko còn sống hay chết cũng không rõ, cho nên suy nghĩ vấn đề một cách phiến diện, có lẽ hắn hoặc ả cho rằng nhét đồ vật vào tử cung của Mitsuko mới là nơi mà chính cô ấy không thể đưa tay đến lấy nhất. Có phải hung thủ làm như vậy cũng có nguyên nhân từ sự thất vọng và mang tính trả thù vì hắn hoặc ả không thể mang đứa trẻ đi không? Có lẽ có.

Văn hóa là môi trường lớn tạo thành bệnh tình thần hoặc vấn đề tâm lí . Đích xác, giữa Nhật Bản và Mỹ tồn tại khác biệt văn hóa rất lớn. Những người phụ nữ trong các vụ án ở Mỹ bị ám ảnh việc có thai, mong mỏi được làm mẹ. Trong văn hóa Nhật Bản có điều này không? Tôi cho rằng có, thậm

chí trong văn hóa phương Đông, nó còn nghiêm trọng hơn. Chỉ có điều tỉ lệ phạm tội bạo lực trong nữ giới ở châu Á khá thấp, cho nên mọi người ít khi biết đến tin tức như vậy. Nhưng chỉ cần loại ám ảnh này tồn tại thì vẫn sẽ có người làm như vậy.

12. Đến vấn đề lớn nhất: Hắn hoặc ả đã thực hiện phẫu thuật thi thể, lấy em bé ra, sau đó vì sao không mang đi?

Nói thật, tôi không có đáp án khẳng định. Nhưng tôi nghĩ đến một vài khả năng. Thất vọng về giới tính. Có lẽ hắn hoặc ả ta cần một đứa con gái. Bên ngoài đột nhiên có động tĩnh, chẳng hạn như người đàn ông mặc áo vest B tìm người tên Nakamura đến gõ cửa khiến hung thủ bị kích động, buộc phải rời đi một mình thật nhanh. Hắn hoặc ả ta phát hiện em bé bị thương, biết mình không có khả năng điều trị nhưng nếu mang đến bệnh viện sẽ bị bắt, chân tay luống cuống, cuối cùng chỉ có thể để lại hiện trường và hi vọng sẽ có người phát hiện và đưa đi cấp cứu. Tiếng khóc của em bé quá to. Một người chưa từng làm mẹ có thể có ảo tưởng không thực tế đối với trẻ con. Khi cô ta phát hiện đứa bé trên tay là một thứ nhăn nheo, máu me đầy người, khóc quấy ầm ĩ, ảo tưởng sẽ bị phá vỡ, cũng không dám mang nó ra ngoài, thu hút sự chú ý của người đi đường.

Tổng kết

Tôi cho rằng phương hướng phá án năm đó của cảnh sát hoàn toàn sai lầm, hung thủ mà họ cần tìm nên là một người như sau:

Nữ giới; 20 tuổi trở lên; Chưa từng sinh đẻ; Đã kết hôn hay chưa kết hôn đều được; Có quen biết Mitsuko, chưa chắc đã đến mức độ thân thiết nhưng ít ra có thể thỉnh thoảng hỏi thăm, biết được ngày sinh dự tính của cô; Cực kì có khả năng là một trong những khách hàng của nạn nhân; Có thể có một chiếc xe con màu đỏ; Thời gian gần đây có thể nói với người thân là mình có thai hoặc sinh non nhưng trên thực tế thì không; Hôm đó không có bằng chứng ngoại phạm; Bình thường lịch sự với người khác nhưng trong một số trường hợp có thể hiện ra hội chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế, tinh thần mất kiểm soát; Sauk hi xảy ra vụ án có xu hướng trầm cảm.

Nếu động cơ của hung thủ tương tự như những vụ án mà tôi đã đưa ra bên trên, vậy nhất định cô ta có bệnh tâm lí nghiêm trọng. Nhưng trong hiện thực, vấn đề tâm lí có thể được che giấu rất tốt, sẽ không thể hiện trên các phương diện trong cuộc sống. Chỉ khi mọi người nhắc đến chuyện có thai mới động chạm đến tinh thần của cô ta, mới có thể thấy được sự khác thường trong tư duy và nỗi ám ảnh của cô ta.

Ngày 18 tháng 3 năm 2003, vụ án này hết thời hạn tố tụng hình sự 15 năm, cho dù tìm được hung thủ cũng không thể khởi tố được nữa. Nghe nói chính vì sự kiện này mà từ ngày 1 tháng 1 năm 2005, Nhật Bản sửa đổi thời hạn tố tụng đối với các vụ án mạng thành 25 năm.

Tháng 5 năm 1999, để tránh phỏng vấn của truyền thông, Yasuo Moriya mang con trai sống sót trong sự kiện chuyển đến Hawaii. Đến nay, anh ta vẫn không nói cho đứa bé biết chuyện mẹ Mitsuko bị hại[35].

35. Tên các nhân vật trong bài viết này đã được thay đổi.

BÍ ẨN LAM KHẢ NHI

Hung thủ thật sự sát hại Lam Khả Nhi là ai?

Báo cáo khám nghiệm tử thi Lam Khả Nhi sau ba tháng mới được đưa ra, khi đó sự quan tâm của truyền thông đã chuyển sang mục tiêu khác nên không có bài báo nào thật sự tổng kết và làm sáng tỏ vụ án này.

Lam Khả Nhi không còn liên lạc với người nhà từ ngày 31 tháng 1 năm 2013 nên họ đã bắt đầu đi tìm cô. Nhưng ngày 1 tháng 2, camera trong thang máy đã quay lại được nhưng hành vi, cử chỉ kì lạ của cô. Ngày 6 tháng 2, cảnh sát không tìm được cô và bắt đầu thông báo tìm người. Ngày 14 tháng 2, video trong thang máy được truyền ra, dẫn tới chú ý của dư luận. Ngày 19 tháng 2, thi thể được phát hiện trong bể nước. Đây là một địa điểm kì lạ, thậm chí còn dẫn tới những liên tưởng đáng sợ hơn so với video trong thang máy.

Khi kết quả khám nghiệm tử thi chưa được đưa ra, cư dân mạng gần như nhất trí cho rằng đây là một vụ án cố ý giết người.Trước đó, trong bối cảnh mọi người cho rằng là một vụ giết người, tôi đã đăng lên vòng bạn bè của tôi một trạng thái. Trạng thái này tôi đăng vào đầu tháng 3, đến tận tháng 6 mới có kết quả khám nghiệm tử thi, phù hợp với dự đoán của tôi. Lam Khả Nhi không có bất cứ ngoại thương nào, là bị chết đuối, hơn nữa bị định tính là "accidental" (tai nạn). Nghe nói sau khi có báo cáo khám nghiệm tử thi, nội bộ ban chuyên án cũng thảo luận các loại số liệu rất lâu, cuối cùng mới định tính là tai nạn.

Mặc dù người nhà không có ý kiến đối với kết quả điều tra, về sau chỉ kiện tụng dân sự với khách sạn nhưng vẫn có rất nhiều cư dân mạng cảm thấy khó có thể chấp nhận được kết quả này, cho rằng cảnh sát đang bao che tội phạm. Trên mạng lưu truyền các suy đoán về vụ án, có người nói đây là việc làm của nhân viên khách sạn, có người nói cô bị một ca sĩ Rock 'n' roll mình thích sát hại.

Tôi đã từng dành rất nhiều thời gian để đọc blog, Facebook của Lam Khả Thi cùng rất nhiều bài báo tiếng Anh. Sau khi đọc 27 trang báo cáo xét nghiệm tử thi (được công khai trên mạng), tôi càng tin chắc vào suy đoán lúc trước của mình. Mặc dù một số chi tiết trong báo cáo khác với nội dung tôi đăng trên vòng bạn bè nhưng nhìn chung vẫn phù hợp. Ngoài ra, bản báo cáo này cũng làm tôi có nhiều phán đoán hơn về cái chết của Lam Khả Nhi.

Trên mạng cho rằng đây là mưu sát, chủ yếu căn cứ vào một số điểm nghi vấn lớn dưới đây, tôi sẽ lần lượt giải thích.

Nghi vấn 1: Lam Khả Nhi không thể tự mình đi lên sân thượng khách sạn.

Căn cứ vào phân tích video một số người Trung Quốc quay lại khi đến hiện trường ngày 2 tháng 3, cầu thang bên trong khách sạn quả thật đã bị khóa, chỉ nhân viên khách sạn có chìa khóa mở. Nhưng lối cầu thang thoát hiểm lại ở bên ngoài nhà, đi qua một vách kính là có thể ra ngoài, người nào cũng có thể đi được, không có camera giám sát, cũng không có thiết bị báo động. Khách sạn có ba cầu thang thoát hiểm đi lên sân thượng như vậy. Trước khi xảy ra vụ án đã có một cư dân mạng từng trèo lên sân

thượng bằng cách này để quay toàn cảnh thành phố và đăng video này lên Youtube.

Lam Khả Nhi có thể tự trèo lên, nhưng nếu là hung thủ mang theo thi thể trần truồng trèo lên cầu thang thoát hiểm này thì khó có khả năng…

Nghi vấn 2: Lam Khả Nhi không thể tự trèo vào bể nước cao 2,5m.

Đây cũng là chi tiết khiến mọi người tin tưởng cô bị mưu sát nhất. Làm thế nào cô ấy trèo vào bể nước được? Nếu bạn đã xem hình ảnh hiện trường trên báo sẽ thấy bể nước có hai chỗ có thể trèo lên. Một chỗ là thang sắt có sẵn của bể, một chỗ khác là đi qua thang sắt màu đỏ tương tự như cầu thang thoát hiểm trèo lên kết cấu bên phải bể nước. Từ trên đó Lam Khả Nhi nhảy xuống đỉnh bể nước, sau đó, mở cửa bên trên dùng để bảo dưỡng két nước và nhảy xuống. Bất kể là tình huống nào, thể lực của người bình thường đều có thể dễ dàng thực hiện. Thử hỏi những người nói là vứt xác, làm thế nào hung thủ có thể mang thi thể Lam Khả Nhi cao 1,68m, nặng hơn 50kg vứt vào bể nước cao 2,5m? Chẳng lẽ còn dễ hơn cả việc cô ấy tự nhảy vào sao?

Nghi vấn 3: Hành vi kì lạ được camera giám sát trong thang máy ghi lại không thể giải thích được.

Tiến sĩ Lý Xương Ngọc nói Lam Khả Nhi bấm một loạt các tầng rất khôn ngoan, là để không cho người bám theo cô biết cô đi lên tầng nào.

Tôi không tin các sự kiện kiểu quỷ nhập hồn. Nhưng ngôi ngữ cơ thể của cô ấy thoạt nhìn hoàn toàn không có vẻ "rất khôn ngoan". Tư thế bàn tay của cô thường xuyên vặn vẹo, cho nên khi đó tôi cho rằng có thể cô ấy đã dùng loại thuốc kích thích nào đó. Nếu không để người khác biết mình đi lên tầng nào, đáng lẽ cô ấy phải nhanh chóng đóng cửa thang máy nhưng vẫn đi ra đi vào như đang chơi đùa với ai đó. Có người nói Lam Khả Nhi không đi được là bởi bên ngoài có người vẫn ấn nút gọi thang máy, không cho đóng lại. Sau đó, cư dân mạng đã đến khách sạn đó khảo sát thực địa, mọi người có thể tìm một video tên là "Bật mí những bí mật của khách sạn nơi Lam Khả Nhi gặp chuyện", phát hiện thang máy này có ba đặc điểm:

1. Nếu Lam Khả Nhi chỉ bấm tầng mình muốn đến nhưng không bấm nút "Close", cửa thang máy sẽ không đóng lại và thang cũng sẽ không di

chuyển, trừ khi ở tầng khác có người bấm nút gọi.

2. Dưới cùng cột thứ hai là nút “Hold”, khi bấm nút này, cửa thang máy sẽ giữ trạng thái mở trong hai phút.

3. Nếu có ai bấm nút gọi thang máy, nút đó nằm ở giữa hai phòng thang máy và trên tường phía sau có một tấm gương lớn. Nếu thật sự có người đứng ở chỗ này bấm nút thì hiển nhiên sẽ xuất hiện hình ảnh trong gương trong video giám sát Lam Khả Nhi. Mặc dù video không rõ ràng nhưng ít nhất cô ấy có thể nhìn thấy người này.

Tôi xem lại video giám sát về Lam Khả Nhi một lần nữa và phát hiện sau khi đi vào thang máy, cô ấy liền bấm một lượt các nút bấm ở cột thứ hai, mà nút “Hold” nằm ở dưới cùng trong cột, rất có thể vì cô ấy bấm nút này nên cửa mới không đóng lại. Dù cuối cùng cô ấy rời khỏi phạm vi của camera giám sát nhưng phải hơn 30 giây sau, cửa thang máy mới tự động đóng lại.

Nghi vấn 4: Cuối tháng 2, cảnh sát Los Angeles từng công bố đã phát hiện một nhân viên khách sạn mà họ cho rằng người này có “mức độ tình nghi rất lớn”, nhưng sau đó kết quả chẳng đi đến đâu. Tôi không tìm thấy bài báo tiếng Anh nói về việc này. Có thể truyền thông Trung Quốc nhầm lẫn, chẳng hạn như cảnh sát nói đã thu hẹp phạm vi đối tượng tình nghi về các nhân viên khách sạn nhưng truyền thông Trung Quốc hiểu nhầm rằng có nhân viên khách sạn là đối tượng tình nghi.

Nghi vấn 5: Vì sao Lam Khả Nhi hoàn toàn trần truồng ở dưới nước?

Báo cáo khám nghiệm tử thi đưa ra vào tháng 6 quả thực có nhắc tới khi Lam Khả Nhi chết, thân thể cô ấy trần truồng. Toàn bộ quần áo, đồng hồ của cô (giống trang phục cô ấy đã mặc trong thang máy) và chìa khóa phòng đều ở trong bể nước.

Nếu hung thủ vứt xác, đầu tiên, không có lí do vì hắn phải cởi sạch quần áo của nạn nhân. Rất nhiều tội phạm làm vậy để che giấu danh tính của nạn nhân, nhưng hung thủ trong vụ án này lại ném quần áo vào cùng một chỗ với thi thể để làm gì? Mặt khác, nếu Lam Khả Nhi bị xâm hại nên đã bị cởi sạch từ trước đó, vậy hung thủ phải cõng một thi thể khỏa thân, làm thế nào hắn cầm theo nhiều quần áo, đồng hồ như vậy? Lẽ nào hắn đeo

một chiếc túi? Nếu vứt xác trước thì cũng không thể vì vứt quần áo của nạn nhân mà phải trở lại hiện trường đó, chỉ cần ném vào thùng rác là được.

Nghi vấn 6: Nếu Lam Khả Nhi tự nhảy vào, vì sao cửa bảo dưỡng lại đóng?

Theo tôi, đây là nghi vấn duy nhất có giá trị. Tôi từng tưởng tượng trường hợp thợ sửa ống nước quên đóng cửa bảo dưỡng, sau khi Lam Khả Nhi nhảy xuống và chết đuối, hôm sau người thợ đó đến phát hiện cửa không khóa nên tiện tay đóng lại, không hề để ý bên trong có xác người.

Trên Internet có một người Mỹ am hiểu kĩ thuật đã làm một phép tính. Dựa vào thể tích của bể nước này, trừ đi độ cao của bể (2,5m) sẽ biết được diện tích mặt cắt ngang của bể nước rồi căn cứ hình ảnh, tính toán diện tích của cánh cửa trên nóc, sau đó dựa vào khối lượng riêng của loại vật liệu này, tính ra sức nặng của cánh cửa. Cuối cùng người đó đưa ra kết luận, cần dùng lực tương đương 14kg để đóng, mở cửa. Bất cứ người trưởng thành nào cũng có thể dễ dàng tạo ra lực này. Nói cách khác, cánh cửa này chính là một tấm tôn, không quá nặng, một cạnh được gắn vào bể nước bằng bản lề.

Nếu Lam Khả Nhi chỉ dựng thẳng cửa sắt lên, hở ra một khe rộng mà không mở hẳn 180 độ rồi chui vào, như vậy: (1) Có thể chính cô ấy đã đóng cửa lại (thông thường, bên trong bể nước có thang sắt); (2) Cửa có thể tự đóng lại dưới tác dụng của trọng lực hoặc gió lớn; (3) Hoặc đúng như tôi đoán trước đó, có một nhân viên sơ ý để quên, sau đó đến đóng lại. Bởi vì trước đó anh ta quên mất, liên quan đến vấn đề vệ sinh, sức khỏe, sợ chịu trách nhiệm nên anh ta không dám đứng ra thừa nhận.

Khoảng thời gian trước khi chết, trạng thái của Lam Khả Nhi thế nào?

Căn cứ vào phần tự bạch của Lam Khả Nhi trên blog, cô mắc bệnh Bipolar depression (rối loạn lưỡng cực). Cô còn nói mặc dù không thích người khác, không có khả năng tiếp xúc ngoại giới nhưng thích lên mạng, dùng phương thức nặc danh kết nối với bên ngoài.

Rối loạn lưỡng cực còn gọi là chướng ngại tình cảm song hướng, là một loại bệnh tâm thần. Người mắc bệnh này sẽ xuất hiện luân phiên giai đoạn phấn khích và trầm cảm. Trong giai đoạn phấn khích, bệnh nhân sẽ

cảm thấy hoặc thể hiện cảm xúc cực kì vui vẻ, có sức sống, dễ giận, thường đưa ra những quyết định bất chấp hậu quả, nhu cầu ngủ cũng giảm bớt. Trong giai đoạn trầm cảm, bệnh nhân sẽ khóc, ít dùng ánh mắt giao tiếp với người khác, bắt đầu sinh ra cái nhìn tiêu cực đối với tính mạng của bản thân và có khả năng tự tử. Đây là manh mối cực kì theo chốt về cái chết của cô.

Tháng 6 năm 2023, cảnh sát công bố báo cáo khám nghiệm tử thi dài tận 27 trang. Vài trang cuối cùng đã giải thích cặn kẽ báo cáo xét nghiệm độc chất học và dư lượng thuốc trong đơn thuốc của cô khi ở Canada còn lại trong cơ thể. Khi đó, tôi đã tra kĩ tên tiếng Trung của mỗi loại thuốc và tác dụng, chúng bao gồm:

1- Quetiapine

2- Lamotrigine

3- Venlafaxine

4- Bupropion

5- Dextroamphetamine

Sau khi tra xong, suy nghĩ đầu tiên của tôi là, ngoài hai loại thuốc đầu, các loại còn lại đều là thuốc trị trầm cảm. Mà khi đó, Lam Khả Nhi đang ở trong giai đoạn phấn khích. Vì sao tôi cho rằng như vậy? 1. Bởi vì nhân viên khách sạn nói cô ấy tỏ ra cực kì vui vẻ, trở nên rất “dẻo miệng”, hết sức hưng phấn (chú ý so sánh với tự miêu tả của Lam Khả Nhi trên blog). 2. Ngôn ngữ cơ thể trong video thang máy của cô ấy cũng thể hiện ra tâm trạng hưng phấn.

Tôi hiểu thuốc trị trầm cảm làm người bệnh trở nên tích cực, thuốc trị liệu kích thích hưng phấn làm người bệnh tỉnh táo lại. Nói cách khác, đây là hai thái cực và tác dụng trái ngược nhau. Như vậy, nếu cho một người đang trong giai đoạn hưng phấn tiếp tục dùng loại dược phẩm kích thích đầu óc, làm tích cực thần kinh này sẽ có hậu quả gì?

Tôi lên mạng, tra tên những loại thuốc này và chứng rối loạn lưỡng cực để xem sẽ ra kết quả gì. Đầu tiên, trong phần giới thiệu về bệnh rối loạn lưỡng cực có một câu: “Nếu bệnh nhân có dùng thuốc chống trầm cảm, trong giai đoạn hưng phấn đề nghị nên dừng thuốc, nếu không, nên uống thêm thuốc ổn định tâm thần”.

Vậy khi xảy ra vụ án, Lam Khả Nhi có dừng uống thuốc không? Hay cô ấy có uống thuốc ổn định tâm thần không?

Trên một website của Mỹ có người đã giải thích báo cáo khám nghiệm tử thi về dư lượng dược phẩm còn sót lại trong cơ thể Lam Khả Nhi và phán đoán thời gian gần đây, cô ấy uống thuốc gì. Tôi xin tóm tắt như sau:

1 Quetiapine, một loại thuốc trị bệnh tâm thần thông thường, dùng để trị rối loạn lưỡng cực (không uống)

2 Lamotrigine, có vai trò ổn định tâm trạng, dự phòng cáu kỉnh bực bội (trước đó có uống, hôm xảy ra án mạng không uống).

3 Venlafaxine, thuốc chống trầm cảm, tỉ lệ kích thích khá cao, thường xuyên khiến người bệnh dễ nóng nảy hơn (trong ngày uống ít nhất một viên).

4 Bupropion, trị trầm cảm, có thể gây ra trạng thái hưng phấn (trước đó có uống, hôm xảy ra án mạng không uống).

5 Dextroamphetamine, có vẻ không liên quan đến bệnh rối loạn lưỡng cực, chủ yếu dùng cho trị liệu không đủ tập trung, rối loạn tăng động (ADHD). Lam Khả Nhi có thể cũng bị rối loạn tăng động (không uống).

6 Hôm xảy ra chuyện, cô ấy không uống rượu, cũng không dùng ma túy hay chất kích thích mang tính giải trí khác như thuốc lắc, cần sa, cocain. Điều này phù hợp với lời khai của rất nhiều nhân chứng rằng hôm đó, họ nhìn thấy Lam Khả Nhi ở một mình, không hề thấy cô tham gia tiệc tùng hay hẹn hò.

Tóm lại, có thể thấy cô ấy đang ở giai đoạn hưng phấn nhưng không những không dừng uống thuốc chống trầm cảm mà còn tiếp tục dùng dược phẩm có thể gây ra và tăng thêm hưng cảm. Đặc biệt là Venlafaxine, tỉ lệ tăng hưng cảm rất cao. Hơn nữa, hôm đó, cô cũng không uống thuốc ổn định tâm trạng.

Sau khi tra được những thông tin này, tôi cảm thấy trực giác đầu tiên của tôi được chứng thực: Thuốc trị bệnh tâm thần mà Lam Thảo Như uống quá nguy hiểm. Trước khi đi du lịch, có thể cô ấy đang ở giai đoạn trầm cảm, bác sĩ kê cho cô những loại thuốc này có thể sợ cô trầm cảm, xuất hiện

các hành vi tự tử. Trong đó, tác dụng phụ thuốc có thể gây ra hưng cảm. Trong thời gian đi du lịch, cô ấy uống ít nhất hai loại, không lâu sau khi vào ở khách sạn Cecil đã xuất hiện triệu chứng hưng cảm, nhưng cô ấy lại dừng uống loại thuốc duy nhất có thể trị hưng cảm là Quetiapine. Bản thân Lam Khả Nhi đã vào giai đoạn kích động, cộng thêm vai trò thúc đẩy của dược phẩm nên cô ấy xuất hiện triệu chứng của bệnh tâm thần, sinh ra ảo giác hoặc hoang tưởng, cuối cùng xảy ra chuyện vào ngày 1 tháng 2.

Trước khi nhảy vào bể nước, Lam Khả Nhi đã gặp chuyện gì?

Tháng 1 năm 2013, bệnh tình của Lam Khả Nhi trở nặng nên cô ấy đã không đăng kí cho học kì tháng 1 tại đại học, cho nên khi xảy ra vụ án, cô ấy không phải sinh viên đang đi học. Trên blog, cô ấy cũng từng nhắc tới những mất mát của mình đối với việc phải tạm nghỉ học. Lời tựa trên blog của cô là một câu nói của Chuck Palahniuk, tác giả của "*Sàn đấu sinh tử*": "Tôi luôn bị hành hạ bởi suy nghĩ mình đang lãng phí tính mạng". Tháng 1 năm 2013, sau khi nhận rất nhiều thuốc trị bệnh tinh thần từ bác sĩ ở Canada, một mình Lam Khả Nhi bắt đầu chuyến du lịch dọc bờ biển phía tây nước Mỹ.

Ngày 26 tháng 1, cô tới Los Angeles, trọ ở khách sạn lớn Cecil với giá rẻ và đông người. Ban đầu, cô ở phòng hai người trên tầng năm, chung với một khách du lịch khác. Nhưng bạn cùng phòng của cô khiếu nại với khách sạn về một số hành vi, cử chỉ kì lạ của Lam Khả Nhi, thế là hai ngày sau, khách sạn chuyển cô đến một phòng đơn (về chuyện khiếu nại, sau đó luật sư của khách sạn tiết lộ có thể rất nhiều khách và người nhà của Lam Khả Nhi kiện nên khách sạn mới cung cấp bằng chứng liên quan).

Khi vừa vào ở, Lam Khả Nhi bắt đầu xuất hiện triệu chứng nôn nóng, bất an, hoang tưởng, cho nên cũng có thể giải thích vì sao trong bưu thiếp gửi cho bạn mình, cô ấy nói mình gặp nguy hiểm. Nhưng khi đó, cô ấy vẫn tỉnh táo, có thể tự lo cho mình, liên lạc với người nhà hàng ngày. Mặc dù bệnh tình chuyển hướng sang hưng cảm nhưng cô ấy không kịp thời điều chỉnh loại thuốc uống. Đương nhiên, sự chuyển hướng này có thể vì chính loại thuốc chống trầm cảm mà cô dùng dễ gây nên hưng cảm.

Báo cáo khám nghiệm tử thi có nhắc tới tỏng nếp gấp quần áo của Lam Khả Thi và trên thảm trải sàn trong phòng vệ sinh của cô có cát. Hôm

đó cô ấy mặc quần short, có thể ban ngày, cô ấy đã ra bãi biển. Sau khi trở về khách sạn, cô ấy xuất hiện ảo giác nghiêm trọng, là cảnh tượng trong video tại thang máy.

Lam Khả Nhi ở trong một trạng thái phấn khởi cực độ. Trong sự dẫn dắt của ảo giác, cô ấy trèo từ cửa sổ trên tầng mười lăm ra cầu thang thoát hiểm, sau đó theo cầu thang thoát hiểm trèo lên sân thượng. Lúc này, cô ấy vẫn muốn tiếp tục trèo lên cao, nhìn thấy chiếc thang sắt màu đỏ, cô lại trèo lên nóc của công trình và từ đó nhảy xuống nóc bể nước. Lam Khả Nhi đã mở nắp bể nước, lần lượt ném quần áo, thẻ mở cửa và đồng hồ xuống nước, sau đó tự mình nhảy xuống… Và cô ấy bị kẹt trong bể nước. Khi dần dần kiệt sức vì bơi đứng, có lẽ cô đã từng có ý nghĩ muốn thoát khỏi nơi này, nhưng nghe nói khi đó lượng nước trong bể có khoảng ba phần tư, như vậy mực nước cao khoảng 1,875m, trong khi chiều cao của cô ấy là 1,68m, cho nên cuối cùng, cô ấy không thể nào thoát ra được.

Lam Khả Nhi đang trong giai đoạn hưng cảm vì sao lại xuất hiện trần truồng trong bể nước?

Tôi biết tôi viết như vậy sẽ có một số người có thể vẫn không phục. Cho dù Lam Khả Nhi bị rối loạn lưỡng cực nhưng tại sao cô ấy lại cởi sạch quần áo, tại sao nhảy xuống bể nước? Có rất nhiều người mắc bệnh này nhưng vì sao không có ai làm như vậy? Trước hết, tôi xin trả lời rằng trong lúc phát bệnh, bệnh nhân có rất nhiều việc làm ngẫu nhiên, không có lí trí. Nhưng đồng thời, tôi tin tưởng cách làm của cô ấy có tính tất nhiên nhất định.

Người trong giai đoạn hưng cảm có một số đặc điểm dưới đây:

Hưng cảm phát tác chủ yếu khiến cho tâm trạng hưng phấn với các mức độ khác nhau, có thể từ vui vẻ thoải mái đến mừng như điên… bệnh nhân nghiêm trọng có thể xuất hiện các triệu chứng của bệnh tâm thần như ảo giác, hoang tưởng.

1. Tiêu chuẩn của triệu chứng ít nhất có những đặc điểm dưới đây:

Không tập trung, thường xuyên thay đổi chú ý.

Nói nhiều (nhân viên khách sạn mô tả về Lam Khả Nhi).

Tư duy nhanh hơn (tốc độ nói nhanh, ngôn ngữ rối loạn), liên tưởng nhanh hơn hoặc suy nghĩ lơ mơ.

Tự đánh giá bản thân quá cao (như Lam Khả Nhi trèo cầu thang thoát hiểm rồi nhảy vào bể nước).

Tinh thần và thể lực dư thừa năng lượng, không cảm thấy mệt mỏi, hoạt động nhiều, khó có thể yên tĩnh (biểu hiện trong thang máy) hoặc không ngừng thay đổi kế hoạch và hoạt động.

Hành vi lỗ mãng (hành vi vô trách nhiệm hoặc bất chấp hậu quả như trần truồng nhảy vào bể nước).

Nhu cầu ngủ giảm bớt.

Nhu cầu tình dục tăng cao.

Trần truồng là việc thường làm nhất của người có tinh thần thất thường. Lên mạng tìm kiếm thông tin này, bạn sẽ thấy có người thường xuyên cắn thuốc hoặc bệnh nhân tâm thần phân liệt trần truồng chạy ở nơi công cộng như trong sân bay, trên đường phố. Tôi hiểu họ làm vậy là do bản năng dẫn động, muốn hoàn toàn thoát khỏi sự trói buộc vủa quy tắc xã hội.

2. Phóng đại vô thức:

Khi chúng ta tỉnh táo, là ý thức chỉ đạo hành vi. Nhưng khi ý thức hoặc lí trí bị đánh gục bởi cồn, ma túy hay bệnh tinh thần thì sao? Thời đại học, có một lần tôi cùng bạn uống rượu và đêm tuyết mùa đông, sau khi tỉnh lại buổi sáng hôm sau, tôi kinh ngạc và phát hiện mình đang ngồi một mình trong chòi hóng mát trên núi sa trường, áo lông vũ toàn bùn đất (không xảy ra phạm tội , tôi dùng nghị lực kinh người của mình để tự mình trèo lên). Sau đó, tôi phân tích mình thường có mong muốn trèo lên chòi hóng mát đó ngắm cảnh, sau khi lí trí bị gây tê, sự vô thức bắt đầu chỉ huy hành động. Khi đó, tôi không cảm thấy sợ, lạnh hay tối. Đây chính là một sự ám ảnh chỉ dẫn, thực hiện một việc đã muốn làm từ lâu nhưng bị mắc kẹt trong ý thức. Tôi nghĩ có lẽ bệnh nhân mắc hội chứng hưng cảm cũng ở trong trạng thái này

3. Xuất hiện ảo giác nghiêm trọng.

Mặc dù chúng ta không thể biết chính xác ảo giác là gì nhưng trong nhật kí của mình, Lam Khả Nhi từng nhắc tới tình tiết trong một trò chơi: Người chơi chạy qua cống thoát nước trên sân thượng tòa nhà. Rất có thể tình tiết trong trò chơi này đã in sâu vào trong ý thức của cô, thời điểm này đột nhiên trở thành sự ám ảnh. Khi đó, có lẽ cô ấy cho rằng mình thật sự đang tìm đường chạy thoát thân hoặc đang chơi trò chơi phiên bản hiện thực. Như tôi đã nói, biểu hiện của Lam Khả Nhi trong thang máy không giống sợ hãi mà có vẻ hơi căng thẳng và hưng phấn. Cô cho rằng mình đang tham gia một trò chơi kích thích nên cực kì "khôn ngoan" trèo lên sân thượng, cởi sạch quần áo rồi nhảy vào bể nước.

Nếu từng xem những hành động của bệnh nhân hội chứng hưng cảm hoặc tâm thần phân liệt khi bệnh phát tác, bạn sẽ thấy việc Lam Khả Nhi nhảy xuống bể nước không phải là lạ. Hung thủ thật sự sát hại Lam Khả Nhi là bệnh tâm thần của cô ấy, việc dùng thuốc sai lầm và sơ sẩy của người nhà. Họ nên tự hỏi khi cô ấy chưa chữa bệnh xong, họ có thể yên tâm để cô đi xa một mình không?Ai có thể bảo đảm cô ấy sẽ không bị kích thích bởi những sự vật, sự việc trong chuyến đi? Ai có thể bảo đảm an toàn cho cô và người tiếp xúc với cô (rất nhiều người có hội chứng hưng cảm dễ nổi giận và có khuynh hướng bạo lực?)

Đối với bệnh nhân rối loạn lưỡng cực, một số loại thuốc vừa là thuốc giải nhưng cũng có thể trở thành thuốc độc. Bác sĩ để mặc bệnh nhân tự sử dụng có phải quá nguy hiểm không? Nếu không phải vì sao lầm trong việc dùng thuốc, tôi nghĩ khi đến giai đoạn hưng cảm, Lam Khả Nhi cũng chưa đến mức xuất hiện ảo giác, hoang tưởng.

Vụ án Lam Khả Nhi không liên quan đến sự kiện thần bí nào mà chỉ là một bi kịch.

VỤ XẢ SÚNG LỚN NHẤT TRONG LỊCH SỬ NƯỚC MỸ

Thảm sát Las Vegas: Từ trên cao bắn xuống hàng vạn người bên dưới là một trải nghiệm thế nào?

Bắt chước cách đặt vấn đề trên mạng Zhihu[36]: Ai đó nói xem từ trên cao bắn xuống hàng vạn người bên dưới là một trải nghiệm thế nào?

36 Trang web đặt câu hỏi và trả lời nổi tiềng của Trung Quốc. Tại đây có vô số câu hỏi được tạo ra và được trả lời bởi cộng đồng người dùng. Zhihu có thể coi là mạng xã hội Trung Quốc hỏi đáp lớn nhất hiện nay.

Buổi sáng hôm đó, vừa mơ mơ màng màng tỉnh dậy, tôi xem điện thoại di động thì bị một tiêu đề tin tức làm kinh hãi đến mức tỉnh táo lại ngay lập tức: “Vụ xả súng lớn nhất trong lịch sử”, đã có hơn 500 người bị thương và tử vong.

Danh tính của tay súng nhanh chóng được tìm ra. Càng làm cho người ta kinh ngạc là thủ phạm tên Stephen Paddock, một ông già 64 tuổi. Có thể nói người già có lương hưu ở Mỹ là nhóm người cảm thấy hạnh phúc nhất, có bạn đời, có thể đi du lịch, lúc rảnh rỗi chơi với con cháu, cũng không cần phải giúp con trông cháu. Người già mất vợ hoặc chồng có thể chuyển đến sống trong khu dành cho người về hưu (Stephen sống trong một khu như vậy), cùng những người bạn già đánh golf, chơi bài. Nếu có hứng thú, đàn ông độc thân có thể đến Đông Nam Á tìm mùa xuân thứ N, còn phụ nữ độc thân nghe nói có thể đến những hòn đảo ở Mỹ Latinh tìm kiếm bạn tình. Họ hoàn toàn khác với đám thanh niên mệt mỏi, phẫn nộ hay vô cảm trước cuộc sống, không có tinh thần gây án (tôi cho rằng có trường hợp tâm trạng quan trọng hơn động cơ).

Stephen xuất thân từ gia đình thiếu vắng người cha, trước kia ông là kiểm toán viên. Trong những năm 1970, 1980, ông ta làm việc ở rất nhiều nơi như bưu điện, cục thuế. Có thể thấy tình hình tài chính trước kia của ông ta thuộc tầng lớp trung bình, hơn nữa đã li hôn hai lần nên đáng lẽ về kinh tế, ông ta không thể dư dả. Mặc dù sau khi thôi việc, ông ta không làm công việc gì trong rất nhiều năm nhưng có nhiều thông tin cho thấy tài chính của ông ta không tệ: Trong mấy năm gần đây đã hơn 20 lần đi du thuyền, có nhiều bất động sản ở các bang Florida, Nevada, có hai máy bay tư nhân nhỏ.

Từ năm 1998 đến năm 2010, Stephen sống trong một ngôi nhà trị giá khoảng 200000USD ở bang Texas, ngoài ra còn có một căn hộ cho thuê.

Từ năm 2011 đến năm 2015 sống ở một ngôi nhà trị giá 230000USD ở bang Florida.

Từ năm 2015 đến năm 2017 chuyển đến Las Vegas, một trong những lí do là thuận tiện cho hoạt động ông ta thích nhất: Đánh bạc.

Chưa thể nói Stephen rất giàu nhưng so với rất nhiều người Mỹ ở tuổi này, ông ta được xem như tiêu xài hoang phí. Vì không có con cái nên ông ta có thể sống tự do theo sở thích. Ông ta lấy tiền ở đâu ra? Chủ yếu đến từ việc đầu tư và cho thuê bất động sản. Có lẽ vận may của ông ta khi đánh bạc cũng không tồi.

Thứ duy nhất có liên quan đến pháp luật trong cuộc đời Stephen là gen của ông ta: Trước kia, bố ông ta – Benjamin Paddock từng là một kẻ cướp vượt ngục. Benjamin và người vợ đầu tiên sinh được bốn đứa con trai, Stephen là con trai cả. Năm 1960, lúc Stephen được 7 tuổi, Benjamin bị bắt vì nhiều lần cướp ngân hàng và lái xe lao vào cảnh sát, bị tuyên án 20 năm tù. Nhưng Benjamin đã vượt ngục năm 1968. Ông ta bị FBI xếp vào một trong 10 tên tội phạm truy nã cần truy bắt nhất và trở thành một trong những tội phạm bỏ trốn lâu nhất trong bảng xếp hạng này. Trong 10 năm lẩn trốn, thực ra ông ta dùng tên giả để kinh doanh một khu vui chơi tại một bang khác, không liên lạc với vợ con mình.

FBI phủ nhận Stephen có quan hệ với ISIS[37]. Hiện nay, động cơ gây án của ông ta khiến không chỉ FBI mà tất cả mọi người đều khó hiểu.

37. Tên viết tắt của tổ chức Nhà nước Hồi giáo Irag và Syria, chính là tổ chức khủng bố tự xưng Nhà nước Hồi giáo IS.

Thứ nhất, xả súng chỉ là một bước nhỏ trong quá trình phạm tội, bạn đoán xem ông ta còn có suy nghĩ gì điên cuồng hơn? Tận thế?

1. FBI phát hiện 50 pound thuốc nổ và đạn dược chất đầy hai chiếc vali du lịch trong xe của Stephen tại bãi đậu xe khách sạn. Nhân viên điều tra nghi ngờ trước đó có thể ông ta chuẩn bị dùng ô tô để đánh bom.

2. Khi đó, Stephen đạp vỡ kính hai cửa sổ , một trong đó dùng để xả súng xuống khán giả xem nhạc hội, một cửa sổ khác để nổ súng vào bồn xăng gần đó. Báo chí đưa tin trên một bồn xăng có hai vết đạn, một bồn khác bị một viên đạn bắn xuyên qua nhưng may là không nổ hoặc bốc lửa.

Tôi dám các nếu có một quả bom hạt nhân với sức công phá cao nhất trong tay, ông ta sẽ không do dự kích nổ ngay.

Thứ hai, thực ra Stephen không phải hung thủ mà là con dê tế thần của ISIS?

Trước kia, tôi có đọc một tin tức tiếng Trung: ISIS đứng ra nhận trách nhiệm vụ này. Suy nghĩ đầu tiên của tôi khi đó là ISIS lại muốn được nổi tiếng rồi. ISIS đã nhiều lần cố gắng mạo nhận là chủ mưu những vụ án lớn gây chấn động. Nghĩ đến việc có lúc bọn chúng tốn rất nhiều nhân lực vật lực nhưng không đạt được mục đích, chẳng thà trực tiếp mạo nhận việc người khác làm cho tiết kiệm sức.

Không lâu trước, tôi đọc được một bài báo nói bây giờ ISIS đã đến giai đoạn thoái trào. Tôi không hề cho rằng chúng vẫn còn tinh thần, sức lực và năng lực thực hiện một vụ án nào. ISIS nói tháng trước Stephen vừa cải sang Đạo Hồi, tôi không tin. Những người đột nhiên cải đạo theo ISIS (rất nhiều cô gái trẻ) thường có một điểm chung trong nhân cách nhưng Stephen không thể là người như vậy. Trên người ông ta có một cảm giác vô tổ chức, vô kỉ luật, vô chính phủ, vô tín ngưỡng. Cho dù ông ta thật sự hợp tác với ISIS nhưng tuyệt đối không thể xuất phát từ nguyên nhân tôn giáo hoặc chấp hành lệnh của ISIS. Chắc chắn là bản thân ông ta muốn như vậy.

Hiện nay, FBI đã phủ nhận Stephen có quan hệ với ISIS. Họ có sở trường phân tích số liệu trên mạng, trong ổ cứng, trong điện thoại nên thủ phạm muốn làm một vụ án lớn như này nhất định phải có liên lạc bí mật với ISIS, FBI chắc chắn có biện pháp tìm ra dấu vết. Họ vẫn giám sát những người có nguy cơ trở thành kẻ tấn công khủng bố khá chặt chẽ (so với khi phá các vụ án mưu sát khác). Nếu có ai liên lạc với ISIS, người trung gian là ABCD… Như vậy khó tránh khỏi cần một thời gian dài mới hoàn thành được một danh sách giám sát.

Có một nhân viên giao hàng nói khi đó Stephen gọi hai suất ăn nên rất nhiều đài truyền thông suy đoán có thể trong phòng có hai người. Chưa

chắc như vậy. Có thể Stephen muốn gọi luôn đồ ăn cho bữa tối, như vậy cả ngày ông ta sẽ không cần ra ngoài, càng không lo nhân viên giao hàng nhìn thấy hoặc bị chuông cửa quấy rầy lần nữa.

Tóm lại, tôi tin rằng đây làmột vụ tấn công khủng bố kiểu sói cô độc được tính toán trong thời gian dài. Hiện nay nảy sinh vấn đề là vì sao Stephen làm như vậy? Người như thế nào mới làm như vậy? Tôi bắt đầu sưu tầm nhiều thông tin hơn, cố gắng tìm hiểu ngược lại xem rốt cuộc ông ta có tính cách thế nào?

Stephen có một người bạn gái lâu năm tên là Danley, 62 tuổi, là người Usc gốc Philippines. Thông thường, quan hệ tình cảm có thể nói rõ rất nhiều về động cơ và tính cách nhân vật. Khi mọi người đều chờ mong nghe Danley miêu tả một gã bạn trai ích kỉ, tàn khốc thế nào, chứng kiến cảnh bà ta khóc sướt mướt, lên án ông ta bạo hành với tư cách người bị hại nhưng không ngờ bà ta lại ca ngợi bạn trai. Danley nói: “Stephen mà tôi biết là một người đàn ông thân thiện, biết quan tâm, trầm tính. Tôi yêu ông ấy, hi vọng tương lai có thể yên bình sống bên ông ấy.”

Trước khi xảy ra vụ án, đột nhiên Stephen mua cho Danley một tấm vé máy bay gái rẻ cho bà ta về Philippines, sau đó cho bà ta 100000USD để mua nhà và sống ổn định ở đó. Khi ấy, bà ta cho rằng đây là phí chia tay nên rất không vui nhưng bây giờ, bà ta bỗng ý thức được rằng bạn trai mình làm như vậythực ra là để bảo vệ mình nên rất cảm động, thậm chí còn nói thẳng mình còn rất yêu ông ta. Không ai nghĩ rằng Stephen lại có tình cảm sâu nặng với bạn gái như thế.

Tiếp theo, tôi đọc được một bài phỏng vấn với bạn trai của một bà bạn thân của Danley. Bốn người họ thường đi chơi với nhau, ông ta nói từng nhìn thấy thái độ của Stephen khi nói chuyện với Danley rất ra vẻ bề trên, khiến Danley luôn căng thẳng trước mặt ông ta. Hơn nữa, không thể nói Stephen chung thủy với Danley, ít nhất ông ta từng được gái mại dâm tại sòng bạc cung cấp phục vụ miễn phí. Thực ra, Stephen không hề thương lượng mà tự ý quyết định thay Danley, đưa bà ta về Philippines, có thể thấy quan hệ giữa hai người không hề bình đẳng. Nhưng trong mắt một phụ nữ nhu nhược, sự gia trưởng và áp đặt của ông ta lại biến thành phương thức bày tỏ tình yêu.

Thứ năm, cuộc tấn công được tính toán tỉ mỉ trong thời gian dài.

Stephen dành rất nhiều thời gian để lên kế hoạch cho cuộc tàn sát. Mục tiêu trước đó của ông ta là một đêm nhạc hội lớn hơn nhưng vì không thuê được phòng trống có tầm ngắm phù hợp nên đành phải hủy. Ông ta không hề có vấn đề về tâm thần. Chúng ta hãy cùng xem ông ta kín đáo và tỉ mỉ đến mức nào.

1. Ông ta cho rằng tầm bắn tốt nhất là từ phòng ở tầng ba mươi hai khách sạn Vịnh Mandalay. Bởi vì phòng này đã có người nên ông ta vào phòng khác ở tạm, sau đó mới chuyển sang.

2. Ông ta lắp đặt một chiếc camera ở lỗ mắt mèo trên cửa ra vào, hai chiếc trên hành lang ngoài phòng, trong đó một chiếc đặt trên xe chở đồ ăn. Đêm đó, thông qua hình ảnh từ camera, ông ta biết cảnh sát đã lên tầng. Ông ta đã bắn nhiều phát súng xuyên cánh cửa, làm bị thương một bảo vệ khách sạn.

3. Ngày 29 tháng 9, sau khi vào phòng, Stephen vẫn treo biển xin chớ làm phiền, vì vậy nhân viên vệ sinh chưa hề vào trong.

4. Trong phòng của Stephen có ít nhất 10 chiếc vali dùng để vận chuyển súng ống, chia thành nhiều lần mang vào phòng. Những chi tiết này có vẻ rất quen thuộc, giống cách làm trong rất nhiều bộ phim bom tấn của Hollywood.

Thứ sáu, uống thuốc xảy ra vấn đề?

Thông tin trong dự án giám sát dược phẩm đơn thuốc bang Nevada cho thấy cuối tháng 6, Stephen từng được bác sĩ kê đơn 50 viên Diazepam loại 10gr, mỗi ngày uống một viên. Hôm xảy ra án mạng, ông ta từng đến một hiệu thuốc mua thuốc.

Diazepam là một loại thuốc an thần, nghiên cứu cho thấy nó có thể khiến bệnh nhân thực hiện những hành vi khác thường, nếu dùng nhiều trong thời gian ngắn hoặc lạm dụng sẽ dẫn tới tinh thần thác loạn. Tôi không đồng ý với sự bóng gió trong một bài báo rằng loại thuốc này khiến cho ông ta thực hiện hành vi điên cuồng như vậy. Triệu chứng sử dụng thuốc Diazepam quá liều là xuất hiện tinh thần thác loạn kéo dài, mệt mỏi và thèm ngủ nghiêm trọng, run rẩy, nói năng không rõ, mất thăng bằng,

nhịp tim giảm mạnh, hô hấp gặp khó khăn. Như tôi đã nói ở trên, người có tinh thần thác loạn không thể thực hiện gây án một cách cẩn thận, chu đáo, tỉ mỉ, lên kế hoạch trong thời gian dài như thế.

Thông tin uống thuốc này cũng cho thấy một điểm, bản thân Stephen tồn tại vấn đề về tâm thần. Tôi nghi ngờ ông ta lo nghĩ nhiều lần dẫn đến mất ngủ nghiêm trọng, khả năng này có liên quan với tuổi tác của ông ta. Có rất nhiều trường hợp bị mất ngủ trong thời gian dài dẫn đến tinh thần đau khổ, vì vậy họ tự tử hoặc có khuynh hướng tấn công. Có thể nói vấn đề sức khỏe có liên quan đến hành động điên cuồng của ông ta chứ không phải tác dụng của dược phẩm.

Thứ bảy, từ trên cao bắn xuống hàng vạn người bên dưới là một trải nghiệm thế nào?

Trải nghiệm đứng ở một chỗ cao an toàn, xả súng xuống hàng vạn người tập trung dày đặc khác hẳn trải nghiệm khi bạn tự tay hành hạ và giết chết một người. Trong trường hợp này, khoảng cách giữa Stephen và các nạn nhân rất xa, không tiếp xúc trực tiếp. Trong mắt ông ta, sự đau khổ và sợ hãi của họ là yếu ớt, nói cách khác, đây không phải mục đích chính của Stephen. Thứ ông ta theo đuổi là khoái cảm tấn công như dùng nước nóng dội vào đàn kiến. Ông ta không hề có sự thương xót đối với cá thể và không hề suy nghĩ. Nếu điều gì có thể đại diện cho cảm giác thành tựu của ông ta thì đó có lẽ là con số về người bị hại. Trường hợp thứ hai, kẻ sát nhân tìm kiếm sự đau khổ và sợ hãi của đối phương, tiếng rên rỉ, ánh mắt, sự tuyệt vọng đều là những chi tiết không thể bỏ lỡ. Trong vụ xả súng Las Vegas, Stephen đứng ở trên tầng 32 vô cùng an toàn, nhìn xuống đông đảo đám người bên dưới rồi dùng súng máy bắn phá thỏa thích. Chắc chắn ông ta đã tiến vào trạng thái điên cuồng, một sự quá khích, hưng phấn tột độ.

Không phải tôi so sánh mức độ của hai loại tội ác, cả hai đều là phản nhân loại, phản xã hội. Điều tôi muốn nói ở đây là hình thức khác nhau của hai loại tội ác quyết định hai loại tội phạm này trong cuộc sống có thể là những người có tính cách hoàn toàn khác nhau. Người thích loại thứ nhất chưa chắc chịu đựng được loại thứ hai, người thích loại thứ hai có thể sẽ cảm thấy việc tàn phá đó rất nhạt nhẽo.

Stephen là loại thứ nhất. Trong cuộc sống, rất có thể loại người này sẽ không thể hiện ra khuynh hướng tấn công, có lẽ tương đối trầm tính, không thích hoạt động bạo lực thể xác như đánh đấm, thậm chí có thể ghét phim kinh dị (loại thứ hai thì khác).

Băn khoăn lớn nhất của Stephen là mẹ ông ta. Thỉnh thoảng, ông ta gửi một ít quà cho mẹ mình. Bạn gái Danley suy sụp trước cái chết của ông ta, tương đương với nhân vật bà mẹ vô tư không vụ lợi khiến ông ta cũng quan tâm đến Danley một chút. Ngoài ra, ông ta không hề có tình cảm với thế giới này, không có con, không có bạn thân, lạnh lùng, xa cách với mọi người. Ông ta lái máy bay, đánh bạc đều là vì tìm kiếm kích thích, nhưng kích thích lớn hơn vẫn được ấp ủ trong lòng. Một vài ngày trước vụ án, ông ta bị quấy nhiễu tinh thần, có lẽ là mất ngủ. Khi không thể chịu đựng được nữa, ông ta có suy nghĩ thực hiện một vụ lớn, cùng chết với thế giới nông cạn, ngu xuẩn này.

Stephen khiến tôi nghĩ đến tiến sĩ Thần kinh học Holmes cầm súng máy bắn phá, sát hại và làm bị thương 12 người trong trailer của phim Batman 3. Họ đều thuộc về loại người thứ nhất, trong cuộc sống và trong quan hệ khác giới không có khuynh hướng bạo lực, trước khi xảy ra vụ án đều có vấn đề lo lắng. Họ đều lựa chọn làm tên hề đứng trên đỉnh thế giới, đột phá "giới hạn" của chính mình, chỉ có điều trong hiện thực không có Batman. Lần này, việc làm của Stephen khiến 59 người chết và 527 người bị thương.

Đương nhiên, tuổi tác, kỉ niệm hồi nhỏ, bối cảnh thời đại của thủ phạm khác nhau nên chắc chắn còn nhiều điểm khác nhau hơn, tôi chỉ dùng loại hình gây án để phân loại. Thủ đoạn gây án của Holmes tương đối đơn giản, trắng trợn, hắn được chẩn đoán mắc bệnh tâm thần (không có nghĩa là thác loạn bởi vì trước khi nổ súng, hắn còn gọi một cuộc điện thoại tư vấn tâm lí, hi vọng đối phương ngăn cản hắn làm vậy nhưng đáng tiếc cuộc gọi không có ai nghe máy) và bị tuyên án chung thân. Trong khi đó, thủ đoạn gây án của Stephen cần nhiều lí trí, bình tĩnh và kiên nhẫn hơn.

Nếu phải hỏi Stephen và Holmes vì sao làm như vậy, xin hỏi các bạn vì sao khi nhìn thấy chú hề trong Batman, chúng ta không bao giờ hỏi vì sao trên thế giới có chú hề? Cái ác, điên cuồng, bạo lực đều là một bộ phận ẩn giấu trong nhân tính, giống như một số loại virus thường gặp trong cơ

thể người. Một số người giữ nó cả đời mà không biết, khi khả năng miễn dịch của họ suy yếu, virus sẽ phát triển thành triệu chứng đáng sợ dưới sự hợp lực trong và ngoài cơ thể.

Stephen là kẻ điên nhưng đáng tiếc, ông ta không phải một kẻ ngốc.

CÁI CHẾT CỦA NỮ DU HỌC SINH MỸ: TẬN CÙNG CỦA TÌNH YÊU?

Cô ấy không yêu cậu nữa thì cậu phải hủy diệt cô ấy?

Trước và sau năm 2013, ở nước ngoài xảy ra rất nhiều vụ án vì yêu sinh hận, ví dụ như tháng 1 năm 2012, tiến sĩ Chu Hải Dương ở Đại học Kỹ thuật Virginia vì tỏ tình không thành nên đã cầm dao giết chết nữ sinh Dương Hân; Tháng 9 năm 2013, ở Đại học Illinois, tiến sĩ Thứ Vĩnh Phi 29 tuổi quốc tịch Trung Quốc bắn chết bạn gái cũ… Thủ đoạn gây án của hai người này đều rất tàn bạo.

Bài viết này nói về vụ án nữ du học sinh Trung Quốc tên là Mã Linh ở Đại học Iowa bị người bạn trai cũng là du học sinh sát hại. Có lẽ vụ án này có thể đưa ra một số gợi ý cho quan niệm về tình cảm của chúng ta.

Mất tích

Tháng 9 năm 2014, nữ du học sinh Trung Quốc tên Mã Linh, đang học đại học chuyên ngành Công trình hóa học tại Đại học Iowa đột nhiên mất tích.

Ngày 8 tháng 9, điện thoại di động của Mã Linh gửi một tin nhắn cho bạn cùng phòng là Vương Manh Manh. Theo Vương Manh Manh hiểu, khi đó Mã Linh đang ở cùng "bạn trai" là Lý Phong. Trong tin nhắn, Mã Linh nói vì gia đình bạn trai có việc gấp nên Lý Phong cần về nước ngay lập tức, còn cô định đến bang Minnesota chơi vài ngày, một tuần sau về Iowa.

Ngày 9 tháng 9 là Tết Trung thu, cha mẹ Mã Linh gọi điện qua video cho con gái nhưng bị từ chối vì "đang bận".

Từ sau tin nhắn đó, Vương Manh Manh không liên lạc được với Mã Linh, điện thoại không gọi được,tin nhắn qua WeChat cà Facebook cũng không được trả lời. Cô và bạn học khác tìm được bạn của Mã Linh ở bang Minnesota nhưng không có người nào biết tin tức của cô ấy.

Ngày 17 tháng 9 năm 2014, Vương Manh Manh báo cảnh sát bang Iowa. Đồng thời, người nhà, bạn bè của Mã Linh đăng thông báo tìm người tên Mã Linh và Lý Phong trên các trang mạng trong và ngoài nước.

Ngày 26 tháng 9 năm 2014, một khu dân cư ở ngoại ô Iowa xuất hiện mùi hôi thối. Chiếc xe Toyota Camry màu vàng của Mã Linh (có chỗ nói là của Lý Phong) đậu dưới gốc cây bên cạnh một tòa nhà tập thể bốc mùi nồng nặc. Sau khi mở cốp xe, cảnh sát phát hiện thi thể đã phân hủy nhiều và một quả tạ tay nặng 15 pound bên cạnh thi thể. Căn cứ vào ghi chép của cảnh sát, Mã Linh chết vì ngạt thở và bị vật cùn đánh bị thương. Đầu cô quấn khăn mặt lấy từ khách sạn. Trên ghế sau xe hơi có một tờ giấy in lịch trình máy bay, 3h sáng ngày 8 tháng 9, Lý Phong đã rời Mỹ, bay về Bắc Kinh.

Chênh lệch

Mã Linh sinh năm 1994 (có chỗ nói là 1993 hoặc 1995) trong một gia đình trung lưu ở Đại Liên[38]. Cha cô là công chức, mẹ là nội trợ. Lý Phong đến từ Ôn Châu[39], sinh năm 1991. Lý Phong và Mã Linh quen nhau năm 2011 khi học cùng lớp ôn luyện thi TOEFL[40] tại Bắc Kinh, sau đó, Lý Phong bắt đầu theo đuổi Mã Linh. Năm 2012, hai người cùng đi Mỹ du học. Khi còn sống, Mã Linh học chuyên ngành Công trình hóa học tại Đại học Iowa.

38. Thành phố trực thuộc tỉnh Liêu Ninh. Trung Quốc.

39. Thành phố trực thuộc tỉnh Triết Giang, Trung Quốc.

40. Tên viết tắt của Test Of English as a Foreign Language, là bài kiểm tra năng lực Tiếng Anh quốc tế của ETS nhằm kiểm tra khả năng tiếng Anh của thí sinh trong môi trường học thuật tại các quốc gia nói tiếng Anh. Bài kiểm tra này bao gồm các kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

Mã Linh có gương mặt xinh đẹp, đáng yêu, tóc xoăn ngang vai, có đôi mắt to và má lúm đồng tiền. Cô rất thông minh, từng tham gia cuộc thi Olympic Sinh học, có thể xếp rubik trong vòng một phút. Năm 18 tuổi, cô học đại học tại Mỹ, đạt 3,75 điểm GPA (điểm tuyệt đối là 4)[41]. Đồng thời, Mã Linh thể hiện một cách tích cực trên phương diện giao tiếp. Bạn bè đánh giá cô hoạt bát, cởi mở, tùy hứng, bướng bỉnh, quật cường. Từ nhỏ, cô đã yêu thích nghệ thuật, biết chơi piano, từng biểu diễn khiêu vũ trong lễ hội của trường.

41 Tên viết tắt của Grade Point Average, còn gọi là điểm trung bình tích lũy, dùng để phảnánh kết quả học tập của học sinh, sinh viên trong suốt quá trình học tập. Điểm GPA có thể tính theo từng học kì, năm học hoặc từng khóa học.

So với Mã Linh, Lý Phong không được sáng sủa như vậy. Trước đó, cậu ta thi đậu một trường đại học ở Thượng Hải nhưng vì không hài lòng nên mới đi du học. Có người nói cậu ta ra nước ngoài là để theo đuổi Mã Linh. Sau khi đến Mỹ, để ở Mã Linh gần hơn, năm 2013, Lý Phong chuyển trường từ Học viện Khoa học Kỹ thuật Rochester ở tiểu bang New York đến đại học Iowa, cách Mỹ Lin hia tiếng chạy xe. Học viện Thương mại thuộc Đại học Iowa xếp hạng rất cao tại Mỹ nhưng Lý Phong đã được bình chọn là sinh viên ưu tú trong hai năm liên tiếp.

Theo tiết lộ từ bạn của Lý Phong ở Đại học Iowa, cậu ta thích cô độc, thuê một gian phòng ở ngoài trường để sống một mình, thích đua xe, chơi game, xem phim. Bởi vì mới chuyển đến trường này nên cậu ta có rất ít bạn. Có người nói tính cách cậu ta nhã nhặn, trầm tĩnh. So sánh tổng hợp các điều kiện của hai người, hiển nhiên Mã Linh được nhiều người khác giới hoan nghênh hơn. Phương pháp Lý Phong níu kéo Mã Linh chính là “tốt với cô ấy”. Tốt tới mức nào? Lý Phong và Mã Linh ở hai thành phố khác nhau, cho dù là hẹn hò ở thành phố Iowa nơi cậu ta đang sống thì cậu ta cũng phải đi xe bus hai tiếng đồng hồ đến thành phố của Mã Linh để đón cô ấy về chỗ mình. Kết thúc buổi hẹn hò, cậu ta lại đưa bạn gái về rồi mới một mình về Iowa. Chính Lý Phong đã nói trước tòa rằng: “Tình cảm của chúng tôi rất tốt, cuối tuần nào cũng gặp nhau. Cô ấy không có xe nên tôi đón cô ấy đến nhà, Chủ nhật hoặc thứ Hai đưa cô ấy về.” Vương Manh Manh nói Lý Phong từng mua cho Mã Linh rất nhiều món quà đắt tiền, có

người nói là chiếc Camry màu vàng mà Mã Linh lái cũng là Lý Phong mua. Ngoài ra, trước khi muaxe, Lý Phong vẫn để chiếc BMW màu xanh lam của mình ở dưới nhà tập thể của Mã Linh.

Vương Manh Manh nhớ mùa hè năm 2012, Mã Linh giới thiệu Lý Phong với mình. Mặc dù gần như cuối tuần nào họ cũng gặp nhau nhưng Mã Linh không hề thừa nhận Lý Phong là mbạn trai chính thức. Bạn trai chính thức của Mã Linh là bạn học cùng trường cấp ba của cô, họ Hồ. Người này là học sinh ưu tú, sau khi đoạt giải trong cuộc thi Olympic đã được tuyển thẳng vào trường điểm trong nước. Tình cảm của Hồ với Mã Linh cũng rất sâu đậm. Sauk hi cô xảy ra chuyện, Hồ viết một bài hát dài để tưởng nhớ bạn gái, hồi tưởng lại từng kỉ niệm nhỏ nhất của hai người. Có điều sau khi bị cư dân mạng cười nhạo, Hồ đã đóng các tài khoản mạng xã hội của mình,

Không phải bạn trai duy nhất

Bạn cùng phòng của Mã Linh không thích Lý Phong vì Lý Phong đã từng chuyển vào sống trong nhà Mã Linh oử một thời gian ngắn nhưng lại không san sẻ chi phí sinh hoạt và đồ dùng hằng ngay, không vệ sinh, thường xuyên tự ý làm một số việc khiến người khác khó chịu và cũng không đồng ý chuyển ra ngoài.

“Ham muốn kiểm soát của Lý Phong rất lớn. Có một lần, Mã Linh lên kế hoạch cùng bạn và Lý Phong đi du lịch nhưng cậu ta chỉ muốn đi riêng với Mã Linh nên đề nghị để mình sắp xếp lịch trình. Sau đó, Lý Phong không hề thông báo cho bạn của Mã Linh mà đã tự đặt vé cho hai người, bỏ lại những người khác”. Vương Manh Manh nói.

Cha mẹ của Mã Linh cũng không cho rằng Lý Phong là bạn trai của con gái mình. Họ nói rằng con gái đã có bạn trai ở quê nhà. Năm 2011, Lý Phong đã đến Đại Liên chơi, mẹ của Mã Linh từng gặp cậu ta một lần ở sân bay và xách hành lí giúp cậu ta. Bà ta nhớ chàng trai cao, gầy và hơi e thẹn đó đã nói cám ơn mình. Đây là lần gặp mặt duy nhất giữa mẹ của Mã Linh và Lý Phong.

Mặc dù có thểLý Phong không hề phù hợp với tiêu chuẩn chọn bạn trai của Mã Linh nhưng dựa vào chiến thuật “tốt với Mã Linh”, cậu ta vẫn

luôn ở bên cạnh cô. Căn cứ lời khai của Lý Phong trước tòa, khi hai người qua lại, Mã Linh đã từng nói với Lý Phong về người bạn trai họ Hồ của mình nhưng cậu ta không để bụng. Bản thân Lý Phong và bạn bè của Lý Phong đều cho rằng Mã Linh là bạn gái của cậu ta.

Sau khi Mã Linh bị sát hại, trên mạng xuất hiện rất nhiều tin đồn, chỉ trích Mã Linh đã ngang nhiên phản bội Hồ và có rất nhiều bạn tình. Mặc dù tin đồn có thể trở nên khuếch đại và bôi nhọ nhưng tờ "*Kiều báo*" từng phỏng vấn một nam sinh tạm gọi là Y, Y tự xưng là bạn trai không công khai của Mã Linh, hai người duy trì quan hệ thân mật trong thời gian dài. Cậu này rất yêu Mã Linh, coi Mã Linh là bạn gái nhưng sau đó phát hiện cô không những có bạn trai ở quê nhà mà có cả đối tượng khác ở Mỹ, rất nhiều đêm không về nhà. Cuối cùng, cậu ta chấp nhận chia tay nhưng mãi không thoát ra khỏi nỗi đau này. Trong bài báo có một đoạn như sau: Sauk hi chia tay Mã Linh, Y sa sút tinh thần một thời gian… Sau khi Mã Linh bị hại, Y nhớ lại rất nhiều chuyện giữa mình và cô, Y nói: "Thực ra tôi cũng rất hiểu và thông cảm cho Lý Phong…"

Có vẻ như chuyện giữa Y và Mã Linh xảy ra trước khi Lý Phong chuyển trường. Một hãng truyền thông khác phỏng vấn nam sinh Z nói mình cũng có quan hệ thân mật với Mã Linh.

Tháng 6 năm 2014, Lý Phong cảm thấy dường như Mã Linh có người mới nên đã giận dữ và đăng trạng thái trên QQ[42] của mình, mắng Mã Linh là đồ ngốc.

42. Tên đầy đủ là Tencent QQ, đây là phần mềm nhắn tin phổ biến của Trung Quốc. QQ cung cấp đồng thời nhiều dịch vụ khác nhau như mạng xã hội, trò chơi điện tử, mua sắm trực tuyến, blog truyện ngắn…

Cuối tháng 8 năm 2014, trong một lần đi dã ngoại, Mã Linh quen biết một du học sinh Trung Quốc là Trương Chí Tân. Hai người đến với nhau rất nhanh chóng. Mã Linh từng nói với bạn cùng phòng nhiều lần là minh rất thích Trương Chí Tân. Ngày 3 tháng 9, Lý Phong gọi điện thoại cho Mã Linh, Mã Linh đang tán gẫu với bạn, trong lúc không để ý đã lỡ ấn nút nhận cuộc gọi. Lý Phong cầm điện thoại di động nghe cuộc nói chuyện ở bên kia điện thoại gần 21 phút. Trong lúc nói chuyện với một bạn nam, Mã Linh nói xấu Lý Phong rất nhiều. "Cô ấy nói tôi rất bủn xỉnh, chúng tôi vốn không

phải là bạn trai bạn gái, cô ấy đã chán ngấy tôi rồi…” Lý Phong nói. Cuối cùng cậu ta lặng lẽ gác điện thoại.

“Fuck my life.” Lý Phong để lại cho tất cả mọi người một trạng thái cuối cùng trên trang Renren[43].

43. Một trong những mạng xã hội đầu tiên của Trung Quốc ra mắt vào tháng 12/2005 với tên gọi là “Xiaonei” với tư cách là nền tảng tập trung vào học sinh, sinh viên. Nó từng được xem là “Facebook của Trung Quốc”.

Giết người có kế hoạch hay giết người do kích động?

Ngày 5 tháng 9 năm 2014, Lý Phong lái xe đón Mã Linh đi nghỉ cuối tuần ở khách sạn Budget Inn mà trước đó hai người đã nhiều lần qua đêm. Đêm đó, Lý Phong nhờ bạn học đặt vé máy bay về Trung Quốc.

Khoảng 17h ngày 6 tháng 9, tranh thủ thời gian Mã Linh về trường làm bài tập nhóm, Lý Phong đến cửa hàng bán đồ giảm giá Max và siêu thư Walmart mua một chiếc vali và hai quả tạ tay rồi để trong cốp xe Toyota Camry của mình. Có lẽ cậu ta đã tìm đọc các vụ án giết người vì ghen tuông trước đó, có một số vụ giết bạn gái đều dùng vali vứt xác xuống sông, chẳng hạn như vụ Triệu Nguy ở Canada năm 2002.

Căn cứ vào lời khai của Lý Phong trước tòa, buổi tối ngày 6 tháng 9, sau khi ăn tối và xem phim xong, hai người chuẩn bị đi nghỉ ở khách sạn thì đột nhiên, Mã Linh nói với Lý Phong mình thích một chàng trai khác. “Khi đó, cô ấy nói với tôi rằng cô ấy muốn ở với nam sinh đó từ thứ Hai đến thứ Sáu, thứ Bảy và Chủ nhật ở với tôi”. Nghe Mã Linh nói vậy, Lý Phong vừa cảm thấy kinh ngạc vừa rất khó chịu. Cậu ta đã hi sinh rất nhiều nhưng trong lòng Mã Linh, cùng lắm Lý Phong chỉ có thể là “bạn trai cuối tuần”.

Lý Phong bị chọc giận, mắng một câu “đồ gái điếm”. “Cô ấy dùng gối đè lên mặt tôi khiến tôi không thể thở được, tôi liền dùng sức bóp cổ cô ấy, sau đó tôi ngồi dậy, đè lên người cô ấy, tay vẫn bóp cổ cô ấy”. Lý Phong nói trước tòa rằng mới đầu Mã Linh còn phản kháng nhưng sau 1,2 phút đã không có động tĩnh nữa. “Tôi gọi tên cô ấy nhưng cô ấy không có phản ứng. Đến lúc tôi tỉnh táo, bật đèn lên thì phát hiện cô ấy đã không hề nhúc nhích nữa.”

Ý của Lý Phong là từ đêm khuya ngày 6 tháng 9 đến rạng sáng hôm sau, sau khi nghe đề nghị làm "bạn trai cuối tuần" của Mã Linh, cậu ta mất lí trí nên đã kích động giết người. Nhưng điều này sẽ không thể giải thích việc gần tối ngày 6 tháng 9 trước khi giết người, cậu ta đã mua vali, tự tay và đặt vé máy bay về nước khẩn cấp.

Quá trình thật sự có thể là thế này: Qua điện thoại, Lý Phong nghe thấy Mã Linh chê bai mình với một chàng trai khác nên khi đó đã nảy sinh ý định giết người. Nhưng cậu ta vẫn hi vọng cho Mã Linh và mình một cơ hội nữa. Thế nên ngày 5 tháng 9, cậu ta nói với Mã Linh về câu chuyện mà mình nghe được qua điện thoại, hi vọng Mã Linh sẽ giải thích với mình. Nhưng Mã Linh chẳng những không giải thích mà ngược lại còn phản ứng mạnh, thậm chí đòi chia tay. Thái độ của Mã Linh đã chọc giận Lý Phong, khiến cậu ta hạ quyết tâm ra tay tàn độc. Đêm ngày 6 tháng 9, có lẽ Lý Phong lại cho Mã Linh thêm một cơ hội nữa nhưng cô ấy vẫn không đổi ý, sự giận dữ tích tụ đã lâu của Lý Phong cuối cùng cũng bùng nổ. Mã Linh bị sát hại thê thảm.

Sau khi giết Mã Linh, Lý Phong dùng khăn mặt trắng quấn quanh đầu cô, bỏ thi thể và một quả tạ tay đã chuẩn bị từ trước vào trong vali để thực hiện kế hoạch vứt xác xuống sông. Tiếp theo, Lý Phong lái xe, mang vali đến khu nhà mình thuê, lúc đi qua một con sông chảy giao với đường, cậu ta phát hiện mực nước sông rất nông nên đã từ bỏ ý đồ vứt xác nên để thi thể Mã Linh trên xe. Sau đó, Lý Phong lái chiếc xe này trở về khu dân cư ở hồ Dolphin, thành phố Iowa, bỏ lại bãi đậu xe gần căn nhà mình thuê.

3h sáng ngày 8 tháng 9, Lý Phong lên đường về nước.

8 tháng

Tháng 9 năm 2014, sau khi nhập cảnh vào Bắc Kinh, Lý Phong lại chuyển máy bay đến Quảng Châu tìm bạn mình là Chương Vĩnh. Khi Chương Vĩnh học cao học tại Mỹ, Lý Phong đã học cùng trường với người này.

Lần này đột nhiên về nước, Lý Phong không có biểu hiện khác thường. Chương Vĩnh cũng không thể nghi ngờ, dùng chứng minh thư của mình giúp Lý Phong thuê phòng khách sạn, thậm chí còn đổi cho Lý Phong

một ít tiền Nhân dân tệ. Sau khi ở Quảng Châu hai ngày, Lý Phong nói với Chương Vĩnh rằng mình phải về Ôn Châu, sau đó họ không còn liên lạc nữa. Nhưng Lý Phong không hề về nhà mà ngồi xe bus đường dài đến Tây An. Hắn gọi điện thoại cho mẹ mình là Quách Hải Thanh và kể chuyện mình đã sát hại bạn gái.Vì Lý Phong là con một, Quách Hải Thanh không muốn mất đứa con duy nhất, cũng không dám nói với chồng nên đã thu xếp cho Lý Thanh đến lẩn trốn trong gia đình một mục dân ở Thanh Hải[44].

44. Một tỉnh nằm ở vùng Tây Bắc Trung Quốc.

Cảnh sát Ôn Châu tích cực làm công tác tư tưởng cho cha mẹ Lý Phong để họ khuyên con trai ra đầu thú. Cuối cùng, sau nhiều lần khuyên bảo, ngày 11 tháng 5 năm 2015, sau khi mai danh ẩn tích gần tám tháng tại Thanh Hải, Lý Phong chủ động đầu thú cảnh sát Ôn Châu.

Trong lúc xét xử vụ án này, cảnh sát Mxy đã chuyển giao bằng chứng cho cảnh sát Ôn Châu. Cảnh sát Mỹ điều tra rất rộng vì vụ án có liên quan đến bạn cùng lớp, bạn cùng trường, bạn cùng phòng, thành viên tổ học tập nhà trường. Ngay cả các chi tiết như thời điểm họ nhìn thấy nạn nhân lần cuối cùng cũng được điều tra rất tỉ mỉ. Thành tích học tập, bảng chuyên cần, hồ sơ khám bệnh ở bệnh viện cũng có đủ. Về việc thu thập chứng cứ, cảnh sát Mỹ cực kì cẩn thận, các loại vật chứng lớn nhỏ có hơn 100 túi, riêng ảnh đã có hàng ngàn tấm. Quá trình khám nghiệm hiện trường ban đầu, hiện trường vứt xác hay thu thập lời khai của các nhân chứng liên quan đều có bản thu âm, ghi hình đồng bộ.

Khi nói lời cuối cùng trước tòa, Lý Phong quỳ tại chỗ, dập đầu xuống đất và nói: “Tôi chưa từng yêu một người nào như vậy. Trở thành người yêu của Mã Linh rồi sống cùng nhau, tình cảm của chúng tôi vẫn rất tốt. Chuyện thành như vậy là do tôi kích động, mất lí trí nên mới gây ra tội ác đó… Tôi rất có lỗi với Mã Linh. Tôi hại cô ấy mất tính mạng, mất tất cả, tôi vô cùng ân hận.”

“Không còn lí trí thì cho dù lấy danh nghĩa tình yêu nhưng cuối cùng cũng sẽ kết thúc bằng thù hận”. Tại phiên tòa xét xử, công tố viên đã tổng kết cho bi kịch này.

Ngày 22 tháng 6 năm 2016, tòa án nhân dân thành phố Ôn Châu tuyên án sơ thẩm Lý Phong bóp cổ nạn nhân đến chết do mâu thuẫn tình cảm, hành vi của Lý Phong đã cấu thành tội cố ý giết người, tội danh được cơ quan công tố thành lập. Mặc dù Lý Phong sợ bị bắt nên bỏ trốn tám tháng, lời khai sau khi ra đầu thú không trung thực hòng giảm nhẹ tội nhưng cậu ta đã khai nhận rõ ràng hành vi dùng tay bóp cổ Mã Linh và có biểu hiện ăn năn trước tòa nên được nhận định thuộc diện tự thú. Người nhà của Lý Phong tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân. Gia đình của Mã Linh cũng bày tỏ sự cảm thông và rút đơn kiện. Vì vậy, Lý Phong được hưởng khoan hồng, bị tuyên án tù chung thân và tước quyền lợi chính trị suốt đời.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Do Mã Linh không thể lên tiếng nên rất nhiều chi tiết trong thời gian hai người qua lại do hung thủ Lý Phong đơn phương trần thuật, tính chân thực có thể suy giảm. Trên mạng có rất nhiều người mắng Lý Phong, ý kiến phê phán Mã Linh cũng không ít. Tôi không muốn trách móc mà chỉ muốn nói về vấn đề liên quan: Bản chất của tình yêu có phải là kiểm soát không? Vì sao những cô gái như Mã Linh phải làm như vậy? Vì sao những chàng trai như Lý Phong phải ra tay với một người không yêu mình? Chúng ta hiểu thế nào về nội tâm của họ?

Từ góc độ của Mã Linh: Không học được quy tắc của tình yêu.

Con người không phải vừa sinh ra đã hiểu được tính quy thuộc của tình yêu. Bởi quy thuộc là một loại quy tắc, không phải bản năng. Quy tắc của đại đa số mọi người đều học được từ hành vi của người thân trong gia đình, từ thông tin truyền thông, từ các tấm gương trong xã hội. Từ khi còn nhỏ, họ đã dần dần biết được quy tắc: Tôi duy trì quan hệ tình cảm với người nào đó, khi nhận được sự bày tỏ tình cảm khác "nên" từ chối. Sau này, rất nhiều tin tức xã hội sẽ tăng cường cho nhận thức của họ, giúp họ hiểu rõ thế nào là đúng, thế nào là sai. Trái ngược với quy tắc chuyên nhất của tình yêu, tự do là thứ mà con người theo đuổi một cách bản năng. Nhưng rất nhiều khuôn sáo được viết vào quan điểm đạo đức con người xã hội, dục vọng bản năng không phải lúc nào cũng có thể được thỏa mãn.

Từ việc Mã Linh đưa ra khái niệm "bạn trai cuối tuần" với người yêu mình hết mực là Lý Phong, có thể thấy cô ấy không có quan niệm về quy tắc tình yêu. Mặc dù bị Mã Linh phản bội nhưng bạn trai cũ Y vẫn nhận xét về cô rằng: "Là một cô gái đơn thuần, hơi ngốc ngếch. Ngoài học tập, cô ấy tỏ ra ngây thơ với những chuyện khác". Sau khi chia tay, trong lòng Y có một nút thắt không thể cởi bỏ: Vì sao Mã Linh đã yêu mình nhưng vẫn đến với người khác. Cậu ta có cảm giác dường như Mã Linh không hề để ý hành vi phản bội này. "Cô ấy không cảm thấy mình sai, không thấy điều này sẽ làm tổn thương người khác."

Rốt cuộc vì sao Mã Linh lại như thế? Phần bình luận của tôi dưới đây không phải nhằm vào Mã Linh, cũng không phải với nữ giới nói chung mà nhằm vào những con người có hành vi tương tự như vậy.

1. Việc thiếu hụt ý thức về quy tắc tình yêu có thể có liên quan đến gia đình. Giả thiết cha mẹ ngoại tình nên hiển nhiên, con cái sẽ thiếu con đường trực tiếp nhất để nhận thức tính quy thuộc của tình yêu.

2. Nếu tình cảm của cha mẹ không tốt, vậy sau khi lớn lên, đứa trẻ có thể rất thiếu thốn tình yêu. Mặc dù hai bên cha mẹ đều yêu thương con nhưng nếu nó không cảm nhận được "sự quan tâm, chăm sóc, khen ngợi, dựa dẫm" trong cuộc sống của cha mẹ, nó sẽ cho rằng đây là đãi ngộ cực ki hiếm hoi. Sau khi lớn lên, một khi có người tốt với nó, nó sẽ không muốn bỏ lỡ, sẽ vô cùng thèm khát cảm giác có người dựa dẫm và được yêu quý. Vì vậy, việc xây dựng bầu không khí gia đình có tình yêu giữa vợ và chồng rất quan trọng, không thể để con cái thiếu thốn tình cảm mà khát vọng được yêu.

3. Những chàng trai, cô gái cởi mở, xinh đẹp hiển nhiên nhận được nhiều lời tỏ tình hơn rất nhiều lần so với những người hướng nội có gương mặt bình thường. Nếu thiếu quan niệm chuyên nhất, họ sẽ ngây thơ cho rằng chỉ cần dùng một phần thời gian và tình cảm của mình cho đối phương là người đó sẽ thỏa mãn. Nhưng họ không biết những người như Lý Phong chỉ muốn có tất cả. Người có nhiều cơ hội tất nhiên sẽ buông thả hơn. Một khi có người cố gắng dùng quy tắc để trói buộc sự tùy tiện của họ, họ sẽ coi đó là chướng ngại, muốn thoát ra (Mã Linh và Y đã chia tay như vậy. Còn Hồ vì ở Trung Quốc, không thể gây trở ngại đến Mã Linh nên quan hệ của hai người mới có thể duy trì).

4. Không biết từ chối. Những lời nói của Mã Linh với người khác cho thấy cô ấy không có hứng thú với Lý Phong. Nhưng nếu thật sựu đã đưa ra đề nghị làm "bạn trai cuối tuần" thì hiển nhiên, cô ấy có một loại tâm lí "sợ mất fan". Như tôi đã nói, trong đầu Mã Linh không có khái niệm chuyên nhất nên cô không muốn Lý Phong bỏ mình, nhưng cũng không muốn vì Lý Phong mà từ bỏ cơ hội tốt hơn. Cô ấy cho rằng không bằng tiếp tục giữ lại cho Lý Phong một phần nhỏ tình cảm của mình. Tuy nhiên, đối với Lý Phong, sự hào phóng và thỏa hiệp mà Mã Linh cho rằng như vậy chẳng khác gì một sự sỉ nhục.

Nếu so sánh quy tắc trong tình yêu với việc đợi đèn đỏ khi qua đường: Sớm biết và tuân thủ quy tắc là vì an toàn tính mạng của chính mình.

Từ góc độ của Lý Phong: Cho đi phải được đáp lại.

Tình yêu và độc chiếm không có quan hệ tất nhiên nhưng khi tình yêu phát triển đến cuối cùng, nhất định lợi ích của hai người đã được ràng buộc với nhau. Chúng ta từng nghe nói về rất nhiều chuyện tình cảm li kì, chẳng hạn như có người im lặng làm phương án dự phòng suốt hai mươi năm. Nhân vật chính trong những câu chuyện như vậy rất có thể chính là kiểu người cho đi, không quá để ý đến việc "cân đối thu chi" như nhân vật Lưu Phong trong phim "Phương Hoa[45]". Đối với người bình thường, cho đi là để được đáp lại, phải "cân đối thu chi". Nhưng với kiểu người đòi hỏi, hôm nay chấp nhận cho đi 1 rồi sẽ có ngày phải thu lại 10.

45. Tên một bộ phim kể về câu chuyện của một đoàn văn công quân đội trong thời kì Cách mạng Văn hóa Trung Quốc và cuộc chiến tranh biên giới Trung Quốc Việt Nam.

Tôi luôn luôn cho rằng muốn đánh giá nhân cách của một người, đầu tiên phải xem cách họ đối xử với người lạ, tiếp theo với bạn bè họ. Việc những người như vậy đối xử với người yêu thế nào không có tính tham khảo. Theo một nguồn tin tiết lộ, trong thời gian chuyển đến sống cùng một người, Lý Phong không biết tôn trọng lợi ích của người khác khiến cho bạn cùng phòng phản cảm. Khi lên kế hoạch đi du lịch, Lý Phong cũng không hề suy nghĩ đến nguyện vọng của Mã Linh và bạn của cô ấy. Những việc

này đều chứng minh sự ích kỉ, dục vọng chiếm hữu mạnh mẽ và chỉ số tình cảm thấp của Lý Phong.

Nhưng vì sao Lý Phong rất vô tư với Mã Linh, vì cô ấy mà chuyển trường, dành rất nhiều thời gian, mua quà đắt tiền để tặng bạn gái? Có lẽ chúng ta nên thắc mắc rằng: Vì sao rất nhiều người cực kì ích kỉ với người lạ và bạn bè nhưng lại sẵn sàng bỏ ra rất nhiều cho người yêu? Bởi vì ở một mức độ nào đó, quan hệ yêu đương (đặc biệt là hôn nhân) là một loại ràng buộc lợi ích. Bạn không thể chiếm hữu một người lạ hay một người bạn, nhưng bạn có thể lợi dụng quy tắc của tình yêu để "chiếm hữu" người yêu một cách giả dối. Chuyện này cũng tương tự như việc không muốn mời bạn bè một bữa ăn nhưng sẵn sàng bỏ nhiều tiền để "độ" xe hơi của mình, bởi vì xe hơi là tài sản của cá nhân, nói cho cùng là đầu tư cho chính mình. Hoạt động tâm lí của loại người này khi đầu tư cho bạn gái là: "Làm những việc này vì em có là gì, cả người em cũng là của anh mà".

Một nguyên nhân khác khiến Lý Phong không ngừng cho đi là còn lâu cậu ta mới thực hiện được sự độc chiếm của mình. Trong số du học sinh ở miền trung tây nước Mỹ, nếu Lý Phong đánh mất Mã Linh, cô gái có ưu thế hơn cậu ta cả về học vấn, vẻ ngoài, tuổi tác thì khả năng cao cậu ta sẽ không tìm được người bạn gái nào tốt hơn. Tính cách của Mã Linh không chấp nhận sự an phận nên Lý Phong buộc phải dốc hết sức.

Trong vô thức, nhất định Mã Linh cũng có cảm giác này. Cô ấy không coi những gì Lý Phong làm cho mình là sự cho đi, bởi vì cô biết cái giá phía sau những thứ này, cũng biết thực ra Lý Phong rất để ý đến những gì hắn cho đi. Cho nên khi nói chuyện với chàng trai khác (bị Lý Phong nghe trộm được), cô đã nói: "Lý Phong là người rất bủn xỉn". Nếu câu này ám chỉ sự keo kiệt về tiền bạc của Lý Phong thì cô ấy muốn nói rằng Lý Phong nên cho đi nhiều tiền bạc hơn nữa. Nhưng nếu ám chỉ Lý Phong rất hay ghen thì cô ấy cho rằng Lý Phong không nên yêu cầu nhiều như vậy. Tóm lại, trong suy nghĩ của Mã Linh, Lý Phong "thu lớn hơn chi".

Rất nhiều người phản bội người yêu đều có suy nghĩ rằng: mặc dù bản thân tôi "bắt cá nhiều tay" nhưng ít nhất tôi cũng chia cho anh một chút tình yêu và thời gian nên anh cũng không thua thiệt. Nhưng họ không chú ý tới điều cốt yếu mà những người như Lý Phong quan tâm nhất chính là quyền sở hữu.

Người bình thường nào cũng có giới hạn quyền sở hữu rõ ràng trong suy nghĩ, càng là người tư lợi thì càng như vậy. Từ khi còn nhỏ, đứa trẻ đã biết món đồ chơi này là của mình, cái kia là của người khác. Khi lớn lên, chúng sẽ có cách đối xử khác nhau với thảm trải sàn trong khách sạn và thảm trải sàn nhà mình, xe mình thuê và xe mình mua. Với đối tượng có tình cảm hay kết hôn tiềm năng, chúng sẽ cho đi rất nhiều vì cho rằng sau này đối phương sẽ "là của mình".

So với việc "bắt cá nhiều tay", sai lầm trí mạng hơn của Mã Linh chính là nhận rất nhiều từ một đối tượng không phải kiểu người cho đi. Bắt đầu từ ngày đầu tiên cô nhận, quan hệ của hai người đã định sẵn một kết cục không thể chấp nhận. Nếu không phải cực đoan nhất là bị hại thì có thể sẽ rơi vào kết cục thường xuyên xuất hiện trên các trang tin tức xã hội như bạn trai cũ bạo hành, đeo bám, bị dùng ảnh khỏa thân để đe dọa hoặc bạn gái cũ cắt cổ tay, nhảy lầu, quấy rối qua điện thoại.

Tôi có một đề nghị cho những người như Lý Phong là: Con người là cá thể độc lập, không thể đánh dấu quyền sở hữu, cái gọi là "em là của anh" chỉ là những lời giả dối khi tình cảm còn mặn nồng. Khi không có một tờ hợp đồng bảo đảm, người không tôn trọng quy tắc có thể rút lui bất cứ lúc nào. Khi họ phải rời đi, họ chính là họ. Cho nên, khi mới bắt đầu đã hiểu rõ những gì mình cho đi trong tình yêu là can tâm tình nguyện thì có thua cũng phải chịu, khi không được nhận lại xứng đáng thì chấp nhận buông bỏ[46].

46. Tên các nhân vật trong bài viết đã được thay đổi.

VỤ ÁN NỮ TIẾN SĨ PHÂN THÂY CHỒNG

Khi bạn ở cùng một người thiếu cảm giác an toàn cực độ, đó chính là tai nạn

Sau khi viết về vụ án du học sinh nam giết bạn gái, có người hỏi tôi rằng vì sao những vụ án kiểu này thường là nữ muốn bỏ nam, sau đó nam "hủy hoại" nữ? Nếu nam muốn bỏ nữ, liệu nữ có hành động tương tự như vậy không?

Đầu tiên, sinh lí (thể trạng, hormone) và yếu tố văn hóa khiến tỉ lệ phạm tội bạo lực của nữ giới thấp hơn nam giới rất nhiều. Nhưng nếu nhìn từ góc độ tình cảm, phụ nữ có rộng lượng hơn đàn ông không? Phụ nữ "lương thiện" hoặc "yếu đuối" hơn đàn ông sao? Phụ nữ có thể âm thầm chịu đựng sự phản bội và vứt bỏ của đối phương mà không tìm cách trả thù hoặc cùng chết với đàn ông sao?

Đương nhiên không phải.

Thực tế, hủy hoại không nhất định phải giết người. Tôi phát hiện ra một hiện tượng rất thú vị, khi trả thù bạn tình phản bội, nam giới và nữ giới thích hủy hoại những thứ khác nhau. Nếu một người chồng hoặc bạn trai muốn vứt bỏ đối phương, người phụ nữ giận dữ, cố chấp sẽ làm thế nào để hủy hoại anh ta?

Có hai kiểu thường gặp nhất là: Đến công ty anh ta quậy tung lên, đi kiện cáo hoặc đến ủy ban kỉ luật cung cấp tài liệu (có thể là về việc tham ô, nhận hối lộ, rút công quỹ, nuôi bồ nhí). Cách tàn nhẫn hơn là nửa đêm tranh thủ khi anh ta ngủ, cắt mất bộ phận sinh dục của anh ta.

Nếu một người vợ hoặc bạn gái muốn vứt bỏ người kia, người đàn ông giận dữ, cố chấp sẽ làm thế nào hủy hoại cô ta? Có hai kiểu thường gặp nhất là: Tạt acid, dùng dao rạch mặt cô ta hoặc tung ảnh khỏa thân, tin đồn. Mặc dù thực tế chưa có ai tổng kết những điều này nhưng tôi cho rằng chúng vạch rất rõ quy tắc tìm bạn đời của thế giới này: T rong mắt những người đàn ông, phụ nữ cực đoan này, làm thế nào mà bạn tình của mình có thể hấp dẫn người khác giới?

Phụ nữ cho rằng thứ mà đàn ông coi trọng nhất là sự nghiệp, tiền tài và khả năng tình dục, họ dựa vào những thứ này để trêu hoa ghẹo nguyệt. Còn đàn ông cho rằng thứ mà phụ nữ coi trọng nhất là nhan sắc và danh tiếng, chỉ cần hủy hoại hai thứ này là cô ta sẽ không thể nhận được tình yêu nữa.

Vụ án dưới đây có thể trả lời cho câu hỏi ở đầu bài viết. Nữ giới cũng sẽ có suy nghĩ và hành động giống nam giới: Thứ tôi không có được thì người khác cũng đừng hòng; giết anh để anh không rời xa tôi được nữa.

Buổi chiều ngày 30 tháng 8 năm 2005, cảnh sát thành phố Lafayette của Mỹ phát hiện một thi thể đàn ông bị phân xác trong một bãi đậu xe. Tại thời điểm phát hiện, thi thể đã phân hủy nghiêm trọng, gần như chỉ còn lại xương.

Danh tính của nạn nhân này được xác định nhanh chóng, là du học sinh tên Chu Kiếm, 28 tuổi, đến từ Thượng Hải, học cao học chuyên ngành Công trình cơ giới tại Đại học Purdue, Mỹ.

Hung thủ giết Chu Kiếm chính là vợ anh ta, nghiên cứu sinh tại Đại học Purdue Trần Hiểu Vận.

Không nóng không lạnh

Trần Hiểu Vận sinh năm 1977. Khi đang học tiểu học, người bố có sự nghiệp thành đạt của Trần Hiểu Vận đã bỏ vợ con, để lại Trần Hiểu Vận và mẹ sống cùng nhau. Mẹ cô ta thường xuyên khóc và chửi mắng bố khiến Trần Hiểu Vận dần hình thành tính cách cô độc và tối tăm.

Năm 1995, Trần Hiểu Vận thi vào khoa Công trình hóa học Đại học Thanh hoa với thành tích xuất sắc, đứng thứ năm trong kì thi đại học toàn

tỉnh Tứ Xuyên. Cùng năm đó, Chu Kiếm xuất thân trong gia đình công nhân bình thường ở quận Kim Sơn, Thượng Hải cũng thi đậu vào Đại học Thanh Hoa.

Theo trí nhớ của bạn cùng phòng thời đại học của Chu Kiếm:

Ngày 1 tháng 5 năm 1998, Chu Kiếm về Thượng Hải, vừa về thăm nhà, vừa là thăm bạn gái. Cô gái đó là bạn học cùng cấp ba của Chu Kiếm. Quan hệ của họ nói đơn giản là Chu Kiếm thích cô gái đó nhưng cô ấy không thích Chu Kiếm cho lắm. Lần này, sau khi Chu Kiếm từ Thượng Hải về, cô gái đó liền chia tay anh ta.Trần Hiểu Vận biết Chu Kiếm vào khoảng tháng 3 năm 1998. Khi đó, họ học chung một môn tự chọn. Sau ngày 1 tháng 5, Chu Kiếm thường xuyên nhắc tới Trần Hiểu Vận nhưng chúng tôi chưa bao giờ thấy mặt cô ấy.

Lần đầu tiên tôi nhìn thấy Trần Hiểu Vận là một buổi trưa, khi tôi và Chu Kiếm mới từ nhà ăn số 11 đi ra thì gặp một nữ sinh ở cửa. Khi đó, cô ấy cho tôi ấn tượng là người con gái rất thấp, cũng không đẹp, hơn nữa đầu tóc hơi kì lạ. Chu Kiếm và cô ấy nói chuyện một lát, sau đó trên đường về kí túc xá, tôi hỏi Chu Kiếm rằng nữ sinh đó có phải Trần Hiểu Vận không. Hỏi hai lần,Chu Kiếm mới miễn cưỡng ừ một tiếng, có thể là cảm thấy rất mất mặt.

Vườn Hoa Mạt Dược: Khi đó có lẽ là giai đoạn Trần Hiểu Vận chủ động theo đuổi Chu Kiếm. Ở Đại học Thanh Hoa nam nhiều nữ ít nhận được sự ưu ái này, Chu Kiếm cảm thấy rất thỏa mãn. Nhưng để nâng "địa vị" của Trần Hiểu Vận từ người đơn phương lên thành bạn gái, trong lòng Chu Kiếm vẫn còn kháng cự.

Tháng 11 năm 1998, tôi, hai người họ cùng hai bạn học khác ở Thanh Hoa đi xem mưa sao băng ở cánh đồng ở gần quận Sa Hà. Buổi tối hôm đó cực kì lạnh. Tôi nhớ lúc Chu Kiếm và Trần Hiểu Vận nhỏ giọng nói chuyện còn thường xuyên nhắc tới bạn gái cũ của Chu Kiếm. Tôi cho rằng khi đó Chu Kiếm coi Trần Hiểu Vận như một đối tượng an ủi của cậu ta khi thất tình. Bình thường, đàn ông tìm bạn gái mới đều che giấu chuyện quá khứ. Khi đó, quan hệ của hai người ấy rất mơ hồ, sau lần đi xem mưa sao băng nọ dường như mới dần dần trở nên rõ ràng.

Vườn Hoa Mạt Dược: Chu Kiếm hưởng thụ sự quan tâm và dâng hiến của Trần Hiểu Vận dành cho hắn, không cai được, cũng không có lựa chọn khác nên đã từ bỏ kháng cự để đến với nhau.

Nhưng quan hệ của họ rất đặc biệt. Buổi tối, trước tòa nhà kí túc xá của Thanh Hoa luôn có rất nhiều nam sinh đến đón bạn gái đi chơi hoặc đưa về. Nữ sinh Thanh Hoa luôn nhận được sự quan tâm chăm sóc đặc biệt của bạn trai. Nhưng Trần Hiểu Vận đi tới kí túc xá của chúng tôi một mình, lúc về cũng vậy. Tôi chưa từng thấy Chu Kiếm đưa cô ấy về. Khi đó, tôi có cảm giác Trần Hiểu Vận quá đáng thương.

Đương nhiên, hai người ấy cũng có lúc vui vẻ, đó là khi họ nấu cơm trong phòng kí túc xá.Bếp điện là phòng của chúng tôi mua, dùng nồi niêu, bát đĩa từ nhà ăn số 14 mang về. Tôi có ấn tượng tương đối sâu là thịt rang họ làm rất ngon, một bữa tôi có thể ăn ba bát cơm to. Năm 2000, tôi mời các bạn cùng phòng đến nhà mới thuê của tôi, hai người họ ôm nhau hi hi ha ha, thường xuyên chọc mọi người cười đùa vui vẻ.

Tháng 7 năm 2000, Trần Hiểu Vận tốt nghiệp đại học, được cử đi học cao học chuyên ngành Công trình hóa học. Chu Kiếm cũng được cử đi học cao học chuyên ngành Công trình cơ giới tại Đại học Thanh Hoa.

Lúc vừa vào trường, Trần Hiểu Vận từng làm cán bộ lớp nhưng dường như quan hệ với bạn học không tốt lắm nên không làm nữa. Không lâu sau khi đi học, Trần Hiểu Vận nảy sinh mâu thuẫn với thầy hướng dẫn nên đã xin đi học ở Mỹ.

Tháng 1 năm 2001, cũng chính là nửa năm sau khi học cao học, Trần Hiểu Vận từ biệt Thanh Hoa, lên đường sang Đại học Purdue của Mỹ để học thạc sĩ chuyên ngành Công trình hóa học. Tháng 5 cùng năm, Trần Hiểu Vận từ Mỹ về Bắc Kinh, cùng Chu Kiếm đăng kí kết hôn, sau đó trở lại Mỹ, chờ Chu Kiếm xin thị thực sang Mỹ theo diện người nhà bảo lãnh. Lần đầu tiên Chu Kiếm xin thị thực bị từ chối. Tháng 11 năm 2001, cuối cùng anh ta cũng xin được.

Điều cơ bản nhất khi sống ở nước ngoài chính là thích ứng.Tính cách Chu Kiếm cởi mở, giỏi giao tiếp nên chẳng mấy chốc đã hòa nhập với cuộc sống hoàn toàn mới ở Mỹ. Tháng 1 năm 2002, Chu Kiếm tìm được một giáo sư sẵn sàng nhận hắn làm học trò, vì thế trở thành học sinh cao học chuyên

ngành Công trình cơ giới tại Đại học Purdue. Đồng thời, hai vợ chồng cùng kinh doanh một số mặt hàng trên mạng, bán đồ trên eBay, kiếm được một chút tiền.

Mặc dù Trần Hiểu Vận có thành tích học tập rất tốt nhưng tính cách cô độc, quái dị khiến việc học hành của cô ta cũng bị hạn chế. Tháng 1 năm 2003, Trần Hiểu Vận lại mâu thuẫn với thầy hướng dẫn bên Mỹ. Người này từ chối tiếp tục hướng dẫn Trần Hiểu Vận, và cô ta trở thành học viên "thất học" không có thầy hướng dẫn. Theo quy định giáo dục của Mỹ, học viên cao học không có thầy hướng dẫn sẽ không thể tốt nghiệp. Vài ngày sau, Chu Kiếm nhờ người mời được một giáo sư già người Hoa ở Đại học Purdue. Niệm tình đồng bào xa quê, người đó bất chấp áp lực, báo cáo lên khoa nhận Trần Hiểu Vận làm học trò

.Cuối năm 2003, Trần Hiểu Vận nhận học vị thạc sĩ, bắt đầu làm trợ lí nghiên cứu tại phòng thí nghiệm của khoa Công trình hóa học. Bởi vì khả năng giao tiếp của Trần Hiểu Vận không tốt, rất nhiều công việc cần làm việc nhóm nhưng không có ai sẵn sàng hợp tác với cô ta, vì vậy công việc nghiên cứu của cô ta tiến triển rất chậm.

Sau khi xảy ra vụ án, có bạn nữ của Trần Hiểu Vận là A đã miêu tả ấn tượng đầu tiên của mình về cô ta: G*ầy gò, cao 1,5m, mặt tròn, đeo kính, cắt tóc rất ngắn. Mỗi lần gặp, cô ta luôn ăn mặc phong phanh, kiểu quần áo cũng không giống của nữ lắm. Nhưng cách nói chuyện tương đối thật thà.*

Theo đánh giá của người bạn B: *Trần Hiểu Vận có vẻ còn ít tuổi, không hiểu chuyện. Có chuyện mà tôi nhớ mãi là có một lần, thầy hướng dẫn của Trần Hiểu Vận dạy cô ta làm thí nghiệm đồ án tốt nghiệp, vậy mà cô ta lại nổi giận: "Bắt tôi làm cái này làm cái nọ, tự ông có tay có chân vì sao không làm?" Mọi người đều cười lăn lộn.*

Có mấy lần, cô ta chạy tới, ngang ngược tắt ứng dụng tôi đã dùng cả ngày và đuổi tôi đi để cô ta lên mạng, tôi cũng chỉ cười cười rồi tránh ra. Mọi người chỉ coi đó như chuyện cười, con gái mà, thỉnh thoảng hâm hâm tí cũng không vấn đề gì.

Sau khi xảy ra vụ án, có người bạn của Chu Kiếm đánh giá về Chu Kiếm như này:

Ban đầu, tôi cảm thấy cậu ta rất biết cách bắt chuyện, cả ngày đều vui vẻ. Điểm này rất giống người miền Bắc, có lẽ có liên quan đến việc cậu ta từng học ở Thanh Hoa. Chu Kiếm cực kì thông minh, mặc dù hồi đại học không cùng chuyên ngành với chúng tôi nhưng khi học môn của ngành này, cậu ta không hề có vẻ gì là vất vả. Về tính cách, cậu ta vẫn duy trì được sự chất phác, nhiệt tình đặc trưng của sinh viên.

Vườn Hoa Mạt Dược: Tính cách của hai người trái ngược hẳn, khi chung sống có lẽ cũng nhiều trắc trở.

Người bạn C nhớ lại:

Khi Chu Kiếm đang câu cá, lúc đầu Trần Hiểu Vận ngồi xem, sau đó giúp cậu ta móc mồi và cũng muốn thử câu một lát nhưng Chu Kiếm không cho,vẫn nhất quyết tự mình làm. Trong lúc vui đùa giằng co, Trần Hiểu Vận bị ngã. Bởi vì bên bờ toàn những tảng đá lớn, Trần Hiểu Vận bị trượt rồi trẹo chân, rách da, chảy máu. Tôi và bạn cùng phòng vội thu cần đến xem cho cô ấy, một người Mỹ bên cạnh mang băng dán cá nhân đến cho cô ấy. Duy chỉ có Chu Kiếm không làm gì, vẫn tập trung câu cá. Trần Hiểu Vận thấy cậu ta không đến bên hỏi thăm liền bật khóc. Cậu ta vẫn chẳng động đậy, có lẽ là tức giận, cảm thấy Trần Hiểu Vận hay gây sự làm cậu ta mất mặt.

Vườn Hoa Mạt Dược: Chu Kiếm không có hành động gì có thể không phải vì cho rằng Trần Hiểu Vận làm mình mất mặt mà đó là một kiểu trốn tránh hoặc tự bảo vệ mình. Kinh nghiệm xung đột vô số lần nói với hắn rằng trong tình hình này, bất kể mình làm gì cũng sẽ không có kết quả tốt Cho nên hắn lựa chọn ngồi yên, để mặc tình thế phát triển một cách bị động.

Chúng tôi khuyên bảo thì Chu Kiếm mới đứng dậy. Cậu ta vừa đến gần xem xét thì Trần Hiểu Vận đã cho ngay cậu ta một cái tát rất vang dội, kính của Chu Kiếm rơi xuống nước và bị hỏng. Thế là không câu cá được nữa. Sau khi hai người thu dọn đồ và đi về phía bãi đậu xe, Trần Hiểu Vận dừng lại rồi khóc lớn, không chịu đi tiếp. Chu Kiếm không tới dỗ dành mà nói với tôi rằng cứ để cô ấy khóc, chúng ta đi thôi (vẫn áp dụng sách lược trốn tránh). Cuối cùng, phải khuyên bảo rất lâu, Trần Hiểu Vận mới đồng ý

về nhà. Trên đường về, họ không nói gì, tôi cũng rất lo lắng. Có điều mấy ngày sau,tôi lại nhìn thấy họ hòa hảo với nhau, cực kì thân mật.

Người bạn D nhớ lại:

Lần đầu tiên tôi biết giữa vợ chồng họ có vấn đề là vào một buổi tiệc BBQ mà chúng tôi tổ chức. Nhưng khi đến nhà cậu ta, chúng tôi phát hiện trước cửa có hai chiếc xe cảnh sát. Thì ra, buổi trưa cậu ra cùng Trần Hiểu Vận cãi nhau, có thể vì động tĩnh quá lớn, bị hàng xóm phát hiện và báo cảnh sát. Theo kết quả kiểm tra của cảnh sát, trên người Chu Kiếm có vết thương, còn Trần Hiểu Vận thì không. Thế là Trần Hiểu Vận bị tạm giữ ở đồn cảnh sát.

Xảy ra việc này, chúng tôi đều khuyên Chu Kiếm không cần đi BBQ với chúng tôi nữa nhưng cậu ta kiên quyết đi. Về Trần Hiểu Vận, cậu ta chỉ nói chuyện này (tấn công) thường xuyên xảy ra, không biết chừng nhốt cô ta một ngày như vậy cũng tốt. Sau đó, cậu ta nói với chúng tôi rằng sáng sớm hôm sau cậu ta sẽ đến đồn cảnh sát bảo lãnh cho Trần Hiểu Vận (Chu Kiếm đã bị Trần Hiểu Vận bạo hành nhiều lần).

Sau khi bạn cùng phòng hiện nay của tôi chuyển tới đây, Chu Kiếm tới nhà tôi tham gia tiệc hai lần. Mặc dù lần nào chúng tôi mời Trần Hiểu Vận nhưng chỉ thấy một mình Chu Kiếm đến. Khi đó, tay nghề nấu ăn của cậu ta rất ngon , chúng tôi đều gọi cậu ta là đầu bếp Chu. Nhưng mỗi lần sau khi làm xong đồ ăn, hầu như cậu ta không ở lại chơi với chúng tôi, cứ đến khoảng 10h tối là phải về.

Sau đó, bạn cùng phòng của tôi nói với tôi rằng Trần Hiểu Vận không muốn đi tham gia tiệc của người khác, hơn nữa cũng không cho phép Chu Kiếm ra ngoài. Cho nên mỗi lần Chu Kiếm đi tiệc về, kiểu gì hai người cũng phải cãi nhau to một trận. Vì nguyên nhân này mà sau đó, chúng tôi cũng không dám mời đôi vợ chồng ấy đến nữa.

Tính cách của hai người khác biệt cực lớn. Trong mối quan hệ đi càng ngày càng xa này, Chu Kiếm không hề ý thức được tâm lí của vợ đã có sự thay đổi to lớn. Cậu ta vẫn còn là chính mình của quá khứ, nhưng hạt giống thù hận trong lòng Trần Hiểu Vận đã đâm chồi.

Lần tấn công đầu tiên

Đêm Giáng sinh năm 2004, Trần Hiểu Vận đâm một nhát dao vào ngực Chu Kiếm. Bác sĩ báo cảnh sát và Trần Hiểu Vận bị khởi tố và nghi ngờ mưu sát. Việc này đã gây ra chấn động trong cộng đồng người Hoa tại Mỹ.

Người bạn D nhớ lại:

Ban đầu, Chu Kiếm nói với chúng tôi rằng cậu ta và Trần Hiểu Vận cãi nhau từ đêm Vọng Giáng sinh đến rạng sáng hôm sau, cuối cùng Trần Hiểu Vận cầm dao đâm vào ngực trái cậu ta. Khi đó, con dao được đặt ở bên giường, có lẽ Trần Hiểu Vận đã giấu sẵn từ trước đó.

Nhưng đến buổi chiều, cậu ta đã quyết định cho dù là khuynh gia bại sản cũng không để Trần Hiểu Vận ngồi tù. Hơn nữa, chỉ cần bão lãnh Trần Hiểu Vận ra sẽ tìm cách hủy bỏ lệnh cấm tiếp xúc của tòa án, cậu ta sẽ chung sống thật tốt với Trần Hiểu Vận. Chu Kiếm nói cậu ta tin tưởng sau khi nhận được một bài học, chắc chắn Trần Hiểu Vận sẽ thay đổi.

Khi đó, chúng tôi vô cùng kinh ngạc về quyết định này của cậu ta, đặc biệt là suy nghĩ phải tiếp tục chung sống với Trần Hiểu Vận khiến chúng tôi nổi da gà. Cho nên chúng tôi rất sốt sắng khuyên cậu ta phải suy nghĩ thận trọng. Từ chiều đến tối, cậu ta suy nghĩ trong đau khổ, làm thế nào để bào chữa cho Trần Hiểu Vận. Cuối cùng, cậu ta nghĩ ra một cách giải thích là lúc hai người cãi nhau, Trần Hiểu Vận lấy dao ra chỉ để đe dọa, cậu ta không cẩn thận nên mới bị thương.

Nhưng lí do xuất hiện trên báo chí hôm sau lại là phiên bản trong phim "Bản năng gốc"[47] *(ý là hai người bắt chước phim, chơi trò chơi tình dục trên giường và ngộ thương). Hôm đó, tôi đến bệnh viện thăm Chu Kiếm và hỏi cậu ta vì sao phải nói như vậy, cậu ta vẫn ra vẻ thoải mái nói với tôi rằng chỉ cần dính đến vấn đề tình dục, người Mỹ sẽ dễ dàng tin tưởng.*

47.Bộ phim điện ảnh thuộc thể loại tâm lí kịch tính do Mỹ và Pháp hợp tác được sản xuất năm 1992.

Có người hỏi Chu Kiếm vì sao phải bảo lãnh cho Trần Hiểu Vận, tôi cho rằng tâm lí của Chu Kiếm là tâm lí của nạn nhân bạo hành gia đình cực kì điển hình: (1) Chu Kiếm tâm địa thiện lương, tương đối tin người nên

không tưởng tượng được ác ý của người khác có thể đến mức độ nào. (2) Trần Hiểu Vận có khuynh hướng bạo lực trong thời gian dài nhưng sau khi giải tỏa lại có hành động nhận lỗi, lấy lòng. Cứ thế lặp đi lặp lại nên Chu Kiếm đã quen, cho rằng lần này cũng giống lần trước mà không ý thức được thù hận của Trần Hiểu Vận đã từ lượng tích lũy thành chất. (3) Tôi cho rằng Chu Kiếm tin tưởng nguồn gốc bạo lực của Trần Hiểu Vận là xuất phát từ tình yêu mãnh liệt dành cho mình, vì vậy trong lòng hắn vẫn bào chữa cho đối phương. Cũng chính vì tiền đề này mà hắn luôn suy nghĩ có phải mình đã làm sai chuyện gì khiến Trần Hiểu Vận tức giận. (4) Một khi bị xử lí hình sự, tương lai (thậm chí là cả cuộc đời) của Trần Hiểu Vận sẽ bị hủy hoại. Sau khi ra tù, cô ta sẽ bị trục xuất về nước, tôi nghĩ Chu Kiếm biết rõ chuyện này nên mới không đành lòng để Trần Hiểu Vận bị truy tố.

Nổ súng phân thây

Cuối tháng 6 năm 2005, Chu Kiếm đột ngột về Thượng Hải thăm người thân. Việc này khiến Trần Hiểu Vận cảnh giác. Chu Kiếm chỉ ở Thượng Hải mười ngày đã trở lại Mỹ. Lúc này, vụ án của Trần Hiểu Vận sắp được đưa ra xét xử. Nhờ cố gắng của Chu Kiếm, luật sư bào chữa và kiểm sát viên đạt được đồng thuận: Với điều kiện Trần Hiểu Vận nhận tội, chuyển từ tội danh mưu sát bất thành thành tội vô ý gây thương tích, như vậy rất có khả năng cô ta được tuyên án rất nhẹ, thậm chí là được hưởng án treo.

Chu Kiếm tốn 5000USD (có nơi nói là 50000USD) bảo lãnh cho vợ. Trần Hiểu Vận tạm thời ở nhà một người bạn. Sau một, hai tháng, lệnh cấm Trần Hiểu Vận tiếp xúc với Chu Kiếm của tòa án được hủy bỏ, Trần Hiểu Vận lại từ nơi ở tạm chuyển về sống với Chu Kiếm. Bạn của họ còn giúp liên lạc với một giáo hội tại Mỹ làm tư vấn tâm lí về hôn nhân, hi vọng tín ngưỡng sẽ giúp được cô ta.

Nhưng, giống như những người bị bạo hành gia đình lần nào cũng tin tưởng “đây là lần cuối cùng”, Chu Kiếm phát hiện mình đã “mắc lừa”. Trần Hiểu Vận không hề thay đổi tâm tính, quan hệ của hai vợ chồng nhanh chóng trở lại như xưa. Lần này, Chu Kiếm kiên quyết li hôn. Theo lời khai từ người bạn thân của Chu Kiếm ở Mỹ, Chu Kiếm cho rằng sau phiên tòa li

hôn ngày 26 tháng 8, có thể Trần Hiểu Vận sẽ bị trục xuất khỏi Mỹ nên đã chuyển 20000USD cho cô ta để sau khi về nước, Trần Hiểu Vận không phải lo cơm áo.

Căn cứ vào lời khai của Trần Hiểu Vận, buổi tối ngày 19 tháng 8 năm 2005, hai người lại tranh cãi kịch liệt. Sáng sớm hôm sau, Trần Hiểu Vận lấy súng ngắn từ kệ đầu giường, ngắm chuẩn vào gáy người chồng đang ngủ say và bắn một phát súng.

Sau đó, cơ quan công tố cung cấp bằng chứng của cảnh sát Mỹ chứng thực viên đạn bắn vào xương chẩm[48] bên trái, xuyên quan trán phải, cướp đi tính mạng Chu Kiếm.

48. Một bộ phận của xương sọ, phủ lên thùy chẩm của đại não. Tại nền sọ trong xương chẩm có một lỗ lớn hình chữ nhật gọi là lỗ lớn xương chẩm cho phép tủy sống đi qua.

Có thể nói đây là một vụ giết người có dự mưu. Trần Hiểu Vận đã tự tay viết một kế hoạch giết người tỉ mỉ, thậm chí từng thử nổ súng qua gối để kiểm tra hiệu quả giảm thanh. Cuối cùng, cô ta chọn ra tay vào một đêm mưa bão. Cô ta đã chuẩn bị một cách tinh vi, ngay cả decibel của tiếng sấm và tiếng súng cũng đã tính toán để che giấu động tĩnh khi gây án. Tuy nhiên, cẩn thận mấy cũng có sơ sót. Sau khi án mạng xảy ra, bản kế hoạch vốn đã bị Trần Hiểu Vận tiêu hủy được cảnh sát tìm thấy trong máy xén giấy và có thể khôi phục lại được.

Thân hình Chu Kiếm cao lớn nên thi thể cực kì nặng nề, Trần Hiểu Vận “không thể không” thực hiện bước tiếp theo trong kế hoạch: Phân thây. Sau khi bị bắt, Trần Hiểu Vận nói là tìm trên mạng một người Mỹ tên là Jack đến hỗ trợ phân thây. Tuy nhiên, báo cáo điều tra của cảnh sát Mỹ có nhắc tới việc Trần Hiểu Vân bỏ ra 300USD mua súng nhưng không hề phát hiện số điện thoại hay địa chỉ trên máy tính mà cô ta dùng để liên lạc với người đó. Nói cách khác, rất có khả năng người này là do Trần Hiểu Vận bịa ra, thực ra cô ta tự tay xả thi thể của người chồng sớm chiều chung sống mấy năm thành từng mảnh. Sau đó, cô ta vứt bỏ cả xe hơi và thi thể tại bãi đậu xe số 9400 trên phố ở thị trấn Rosemont,thành phố Lafayette.

Bởi vì hộ chiếu của Trần Hiểu Vận đã bị tòa án giữ nên cô ta đã đóng giả thành Chu Kiếm, cầm hộ chiếu của chồng đi qua cửa hải quan Mỹ. Tuy

nhiên, cô ta bị nhân viên kiểm tra an ninh hải quan Thượng Hải phát hiện ra và bị giam giữ.

Cha mẹ Chu Kiếm đến trại tạm giam gặp cô ta, muốn biết tung tích của con trai, cô ta cười nói với cha mẹ Chu Kiếm: "Con trai của bố mẹ ở một nơi rất an toàn". Câu này khiến người thân và bạn bè của Chu Kiếm ngây thơ cho rằng Chu Kiếm đã trốn đi sau khi giúp bà xã chạy trống.

Vài ngày sau khi Trần Hiểu Vận trốn về nước, cảnh sát Chicago tìm được thi thể của Chu Kiếm trong xe. Sau khi chết, Chu Kiếm bị phân xác một cách tàn nhẫn rồi cho vào bốn túi rác màu đen.

Vườn Hoa Mạt Dược:

1. Vụ án Mã Linh và Chu Kiếm có nhiều điểm tương đồng. Chẳng hạn như hai hung thủ đều trốn về Trung Quốc sau khi phi tang thi thể trong xe hơi và bị xét xử tại Trung Quốc. Những cái khác có thể tổng kết thành 4 điểm dưới đây:

A. 2 nạn nhân đều nhiệt tình, hướng ngoại, khá được người khác giới yêu quý.

B. 2 hung thủ Trần Hiểu Vận và Lý Phong không giỏi giao tiếp, ít bạn bè.

C. 2 hung thủ cố gắng hết sức dành sự quan tâm và tình yêu của nạn nhân, thường xuyên trong trạng thái lo âu, sợ mất đối phương bất cứ lúc nào nhưng cuối cùng vẫn thất bại, vì yêu sinh hận.

D. Chu Kiếm và Mã Linh cho rằng đối phương có được mình là đã thực hiện phần trách nhiệm của mình. Nhưng thứ Trần Hiểu Vận cần không phải một người chồng không nhiệt tình, giống như thứ Lý Phong cần không phải một cô "bạn gái cuối tuần". Thứ bọn họ cần là toàn bộ tình yêu của đối phương.

2. Trần Hiểu Vận cực kì thiếu cảm giác an toàn. Mọi người đều biết chó sủa người lạ có một phần nguyên nhân là nó sợ. Chó to khá yên tĩnh nhưng chó con thường xuyên sủa, bởi vì nó nhạy cảm, sức chiến đấu yếu, thiếu cảm giác an toàn hơn chó lớn. Cùng một đạo lí, người càng tự ti, trong lòng càng yếu ớt, biểu hiện bề ngoài lại càng cáu kỉnh. Trần Hiểu Vận có dáng người gầy gò, cha mẹ li dị, thiếu cảm giác an toàn, trong xã hội là kiểu

người rất dễ bị bắt nạt, kì thị nên tính cách cô ta càng dễ cáu kỉnh và kích động. Đồng thời, cô ta chỉ quan tâm đến chuyện của mình, ích kỉ, lạnh lùng, vì vậy trong quá trình học đại học, cao học, tiến sĩ đều trở mặt với giáo viên, bạn học. Có thể nói, tôi rất thông cảm với Chu Kiếm khi phải kết hôn với Trần Hiểu Vận.

Nếu không gặp Mã Linh, rất có thể Lý Phong sẽ không giết người. Cho dù Trần Hiểu Vận không gặp Chu Kiếm thì tính cách tự ti, dễ bực bội, cáu kỉnh cũng đã định sẵn cuộc đời này của cô ta sẽ không hạnh phúc. Cô ta có thể sẽ hủy diệt những người không vừa ý mình như thầy hướng dẫn không cho cô ta tốt nghiệp hay người yêu phạm sai lầm.

3. Chu Kiếm tương đối yêu bản thân nhưng vô tâm, mạnh miệng nhưng mềm lòng, sĩ diện. Ban đầu, hắn chấp nhận tình cảm của Trần Hiểu Vận, một phần nguyên nhân rất lớn là hắn có thể đạt được rất nhiều sự quan tâm, sùng bái từ Trần Hiểu Vận, có thể thỏa mãn nhu cầu yêu bản thân của hắn. Trong thời gian hắn mới bị bạn gái cũ chia tay, hắn cũng đặc biệt trân trọng fan hâm mộ này, sợ mất fan. Để nhận được cảm giác tốt đẹp này, hắn từ bỏ yêu cầu của mình về vẻ ngoài, tính cách của nữ sinh đó. Các chuyên gia nói tình yêu của Trần Hiểu Vận, sau đó lại sống cùng nhau, hắn cần, quen, thậm chí mê muội của tình yêu "dành toàn bộ sự quan tâm cho một mình hắn" này.

4. Không lâu trước, một bộ phim tài liệu tên là "*Nữ tiến sĩ trong tường cao*" trên CCTV tái hiện lại bi kịch này từ góc nhìn của Trần Hiểu Vận khi cô ta vẫn đang thi hành án (trong chương trình lấy tên giả là Điền Vũ), mời một số khách mời phân tích tâm lí của Trần Hiểu Vận. Chương trình này có rất nhiều chỗ không ổn, chẳng hạn như Trần Hiểu Vận bắn Chu Kiếm nhưng họ lại dùng từ "giết chết"; coi thường bằng chứng mà cảnh sát Mỹ cung cấp; cho rằng nhân vật Jack không có thực đã thực hiện việc phân thây Chu Kiếm.

Không có khách mời nào cố gắng làm cho Trần Hiểu Vận thật sự nhận thức được sai lầm của mình nên trong chương trình, cô ta không có bất cứ một chút ăn năn nào, từ đầu đến cuối luôn giải thích mình giết người là vì Chu Kiếm làm không tốt, cô ta rất tức giận, rất tủi thân.

Nhưng Chu Kiếm làm gì không tốt? Hắn nấu ăn rất ngon, bị bạo hành không bao giờ chống trả, không phản bội vợ, (ban đầu) cũng không muốn li hôn, thậm chí sau khi bị đâm một nhát dao còn bảo lãnh cho vợ.

Trần Hiểu Vận nói toàn những chuyện nhỏ nhất, chẳng hạn như hỏi Chu Kiếm vì sao thích mình, Chu Kiếm trả lời: Đáng yêu. Nhưng Trần Hiểu Vận cho rằng đây là câu trả lời qua loa lấy lệ. Trần Hiểu Vận biết vẽ tranh, cô ta rất tức giận vì Chu Kiếm không bao giờ khen ngợi tài năng hội họa của mình.

Cho nên vấn đề xung đột trọng tâm của hai người kì thực là "sự quan tâm và tán thành" của người yêu. Cuộc hôn nhân của Trần Hiểu Vận và Chu Kiến là bi kịch của một người đàn ông yêu bản thân ở mức bình thường và một người phụ nữ tự ti cực độ. Đây là một vòng tuần hoàn ác tính: Chu Kiếm duy trì phương thức tình cảm, đơn phương hưởng thụ sự quan tâm của Trần Hiểu VậnTrần Hiểu Vận tự ti, không ngừng dùng việc tranh cãi, gây sự để ép buộc Chu Kiếm quan tâm đến mìnhChu Kiếm không muốn nhận sai, nhượng bộ, thái độ tránh néĐể được đáp lại, Trần Hiểu Vận thường làm to chuyện đến mức tinh thần mất kiểm soátChu Kiếm sợ, khó chịu, càng trốn tránhTrần Hiểu Vận coi đó là chiến tranh lạnh, nhiều lần dùng "chiến tranh nóng" để phản khángChu Kiếm muốn kết thúc quan hệlevel cao nhất của bạo hành gia đình là mưu sát.

Đương nhiên, điểm then chốt khiến bi kịch phát triển là ở chỗ Trần Hiểu Vận có hai chữ "cực độ".

Cuối cùng, tôi xin nói thêm, sống là quan trọng nhất. Còn sống là còn cơ hội bóp méo sự thật, được tha thứ, thậm chí là được quan tâm. Nhưng người đã chết không những bị cướp mất sinh mạng mà còn trở thành một ví dụ điển hình làm người ta không thể nào gửi gắm tình cảm.

HAI CÔ GÁI HÀ LAN MẤT TÍCH TRONG RỪNG RẬM PANAMA

Nữ sinh Hà Lan mất tích trong rừng mưa nhiệt đới, cùng được phát hiện với thi thể còn có 90 bức ảnh kì lạ

Lần đầu tiên nhìn thấy vụ án này, tôi cảm thấy nó tràn ngập quỷ dị.

Hai cô gái người Hà Lan đến Panama du lịch và mất tích trong rừng mưa nhiệt đới. Ba tháng sau, thi thể xuất hiện ở bờ sông, cùng phát hiện với thi thể còn có 90 bức ảnh kì lạ trong máy ảnh.

Đến nay, vụ án này vẫn chưa có kết luận. Bị lòng hiếu kì thúc đẩy đi tìm hiểu nên tôi đã cố gắng dựng lại toàn bộ câu chuyện.

Chi tiết vụ án

Hai cô gái người Hà Lan trẻ trung, xinh đẹ này, tên là Lisanne Froon 22 tuổi và Kris Kremers 21 tuổi.

Lisanne là một cô gái lạc quan, cởi mở, thông minh nhạy bén. Cô là một vận động viên bóng chuyền với chiều cao hơn 1,8m, thân thể khỏe mạnh. Một năm trước khi vụ án xảy ra, cô đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành khoa học ứng dụng.

Kris cởi mở, giàu tính sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm. Cô mới tốt nghiệp đại học ngành giáo dục văn hóa. Cả hai đều lớn lên ở Hà Lan. Hai người làm thuê ở cùng một nhà hàng và là bạn cùng phòng. Vì chuyến du lịch đến Panama kéo dài sáu tuần nên họ đã phải dành dụm tiền lương sáu tháng. Hai người lên kế hoạch trong quá trình đi du lịch sẽ học một ít tiếng Tây Ban Nha, nhân tiện làm tình nguyện viên giúp trẻ em địa phương. Mới đầu, hết thảy đều tốt đẹp như trong kế hoạch.

Ngày 15 tháng 3 năm 2014, họ tới Panama thỏa lòng mong ước, đầu tiên dành thời gian hai tuần để đi du lịch hết một lượt. Ngày 29 tháng 3, họ vào ở nhà một gia đình bản xứ ở Boquete, miền tây Panama. Hai người lên kế hoạch ở đó một tháng và làm tình nguyện viên tại trường học.

Ngày 1 tháng 4, ngày cá thángtư, cũng chính là ngày thứ ba sau khi tới Panama, hai cô gái xuất phát lúc 11h sáng, dẫn theo chú chó của chủ nhà đi khám phá rừng rậm. Từ Boquete có thể đi đếm thềm lục địa, đi bộ sẽ mất khoảng ba, bốn tiếng. Xung quanh núi lửa Barrou là khu rừng rậm rạp. Nơi này có phong cảnh tươi đẹp, người ở thưa thớt, nghe nói đứng trên đỉnh núi có thể nhìn thấy biển Caribe xanh thẳm.

Có người nhìn thấy trước khi xuất phát, hai cô gái cùng ăn trưa sớm hơn bình thường với hai chàng trai Hà Lan (thông tin này chưa chứng thực). Tuyến đường đi là một lối mòn, không phải nguyên sơ hoàn toàn. Nếu du khách đi dọc theo đường mòn cùng một chú chó biết đường về nhà thì xác suất lạc đường không cao. Ngoài ra, trong núi có một số dân bản địa sinh sống.

Đêm hôm đó, chủ nhà phát hiện con chó nhà mình quay về nhưng hai cô gái nước ngoài thì không. Chủ nhà vội vàng liên lạc với cha mẹ của Lisanne nhưng họ cũng không gọi điện thoại được cho con gái. Và đêm ấy, cô ấy cũng không nhắn tin cho cha mẹ.

Có một cách giải thích rằng: Hôm sau, ngày 2 tháng 4, đáng lẽ hai cô gái hẹn gặp người dẫn đường bản địa vào buổi sáng nhưng đến thời gian hẹn lại không xuất hiện. Hẹn ngày 2 tháng 4, vì sao ngày 1 hai người đã tự đi trước? Có một thời gian người dẫn đường này bị coi là đối tượng tình nghi nhưng cuối cùng, cảnh sát đã giải trừ nghi ngờ đối với ông ta.

Căn cứ nội dung phỏng vấn của một phóng viên người Mỹ sau đó, người dẫn đường nói mình chỉ gặp hai cô gái ở thị trấn vào ngày 31 tháng 3. Ông ta đề xuất với họ một kế hoạch: Hôm sau (ngày 1 tháng 4) sẽ dẫn họ vào trong núi, qua một đêm ở nông trường của ông ta, sau đó đi thám hiểm trong rừng sâu. Nhưng không biết vì sao hai cô lại từ chối.

Căn cứ vào thông tin do người dẫn đường cung cấp, hai cô gái muốn đi bộ theo đường mòn đến thềm lục địa, đây là tuyến đi của du khách thông thường.

Theo thông tin từ trang Wikipedia, ngày 3 tháng 4, nhà chức trách địa phương bắt đầu điều máy bay và nhân viên mặt đất vào rừng tìm kiếm hai cô gái. Nhưng qua 10 ngày vẫn không có bất cứ phát hiện nào. Mặc dù cảnh sát Panama nói họ đã tìm kiếm cứu hộ rất kịp thời, hiệu suất cao nhưng dân bản xứ lại không cho rằng như vậy. Họ nói sau khi người dân tìm kiếm tự phát ba, bốn ngày, đến ngày 6 tháng 4, cảnh sát Panama mới cho người đi tìm.

Phía cảnh sát cảm thấy rất bức xúc và đưa ra ngôn luận có ý trách cứ hai nữ du khách rằng: “Họ không nói với bất cứ ai về nơi họ đi, cũng không

để lại lời nhắn nào. Khu rừng lớn như vậy với hàng chục con đường, chúng tôi cũng không biết đi đâu tìm.”

Cảnh sát vừa điều người tìm kiếm đã ra lệnh cho những người dẫn đường trong rừng không can thiệp vào. Nhưng dân bản xứ không phục, họ cho rằng những người dẫn đường đó mới là người quen thuộc với khu rừng này nhất.

Cha mẹ Lisanne và Kris vô cùng sốt ruột. Ngày 6 tháng 4, họ bay từ Hà Lan đến Panama, cùng đến với họ còn có cảnh sát, thám tử và chó nghiệp vụ Hà Lan. Vì nghĩ rằng đến khi đó, hai cô gái có thể vẫn còn sống nên những người này đã lên kế hoạch, triển khai một cuộc tìm kiếm cứu hộ toàn diện thời hạn mười ngày. Nhưng không may là khi đó đã vào mùa mưa, vùng núi mưa to không ngừng, ảnh hưởng đến việc tìm kiếm cứu hộ. Mười ngày sau, mọi người chỉ có không mà về tay không.

Sau đó, cha mẹ hai cô gái bỏ ra 30000USD treo thưởng cho ai cung cấp được tung tích của hai đứa con. Thậm chí, trên biển quảng cáo ven đường cao tốc Panama toàn là ảnh của hai cô gái và thông báo tìm người.

Phát hiện thi thể

Việc tìm kiếm dần dần bị bỏ dở. Vụ án này trở thành một vụ mất tích.

Nhưng mười tuần sau, một ngày giữa tháng 6, balô của hai cô được người dân tìm thấy.

Ở địa phương có một con sông gọi là Culubre chảy rất xiết trong mùa mưa, dân bản xứ gọi là Serpent (Rắn Lớn). Một người phụ nữ Ngobe đang làm ruộng bên bờ sông thì phát hiện trong ruộng lúa có một số túi rác, trong đó có một chiếc balô màu lam.

Người Ngobe là thổ dân trong rừng, sống dựa vào nông và ngư nghiệp, hiểu rất rõ địa hình của vùng này.

Địa điểm mà chiếc balô được tìm thấy cách tuyến đường các cô gái định đi khoảng 8km. Người phụ nữ Ngobe này ngày nào cũng đến ruộng lúa nhà mình, bà ta khẳng định một ngày trước, chiếc balô này không hề

xuất hiện ở đây. Trước đó, bà đã nghe nói về vụ mất tích nên đã giao nộp balô cho cảnh sát địa phương.

Cảnh sát Panama chưa bao giờ xây dựng kho vân tay nên cũng không có công tác bảo vệ dấu vân tay. Vậy nên khi chiếc balô đó được giao cho cảnh sát Hà Lan, họ vô cùng ngạc nhiên vì trên đó có vân tay của hơn 30 người.

Trong balô rất sạch sẽ, bên trong khô ráo, đồ đạc được sắp xếp chỉnh tề, có 2 cặp kính râm, 2 chiếc áo lót, 1 chai nước, 1 chiếc máy ảnh, 2 chiếc điện thoại di động, 83USD tiền mặt và hộ chiếu của Lisanne.

Qua những bức ảnh trong máy ảnh chụp ngày 1 tháng 4, có thể thấy một chiếc áo lót hoa trong đó là Lisanne mặc khi đi. Họ cởi áo lót và cất vào balô có thể là vì khí hậu trong rừng mưa nhiệt đới cực kì oi bức.

Cảnh sát đã triển khai tìm kiếm dọc theo sông Culubre ngay lập tức. Trên một tảng đá ở bờ bên kia sông, họ phát hiện quần short của Kris, khóa kéo được kéo lên, gấp ngay ngắn, cách vị trí phát hiện balô lúc trước vài km. Nhưng có nhân chứng nói thực ra, quần short được tìm thấy ở dưới sông.

Hai tháng sau (gần năm tháng từ khi xảy ra vụ án), ở một nơi gần chỗ chiếc balô được phát hiện, cảnh sát lại phát hiện một khối xương trắng, là xương chậu của con người. Ngoài ra, phía sau một cái cây bên bờ sông, họ phát hiện một đôi ủng, bên trong ủng có một bàn chân người. Sau đó, cảnh sát phát hiện thêm 33 mảnh xương phân tán ở khắp nơi, kết quả xét nghiệm AND xác định thuộc về hai cô gái (trong đó, 28 mảnh là từ bàn chân trong ủng).

Thực tế, nơi phát hiện một phần thi thể và balô của họ cách lối ra của con đường mà họ định đi khoảng hơn 3 tiếng đi bộ. Đáng tiếc, nếu khi đó cảnh sát Panama làm tốt hơn thì có lẽ đã có thể tìm được người còn sống.

Điểm khác thường

Chỗ không bình thường trong vụ án này còn nằm ở chiếc điện thoại di động và máy ảnh trong balô của hai người.

Điện thoại di động cho thấy sau khi đi bộ mấy tiếng đồng hồ, điện thoại của hai người đã lần lượt gọi điện thoại báo cảnh sát địa phương và cảnh sát Hà Lan (112).

Mỗi ngày tiếp theo, điện thoại di động sẽ thử gọi điện báo cảnh sát nhưng vì không có tín hiệu nên cuộc gọi chưa bao giờ được thực hiện.

Ngày 5 tháng 4, điện thoại di động Samsung của Lisanne hết pin nên tắt máy trước. Ngày 7 tháng 4, điện thoại iPhone của Kris báo cảnh sát lần cuối cùng nhưng không có tín hiệu.

Bắt đầu từ ngày 6 tháng 4, từng có người không ngừng nhập mật mã không chính xác vào chiếc iPhone nhưng cuối cùng vẫn không thể mở được.

NGÀY GỌI ĐIỆN THOẠI CỨU TRỢ	**ĐIỆN THOẠI CỦA KRIS**	**ĐIỆN THOẠI CỦA LISANNE**
Ngày 1 tháng 4	16:39 gọi 112	16:51 gọi 112
Ngày 2 tháng 4	18:14 gọi 112	06:58 gọi 112 10:53 gọi 112 và 119
Ngày 3 tháng 4	09:33 gọi 911 16:00 tìm tín hiệu	13:50 tìm tín hiệu 16:19 tìm tín hiệu
Ngày 4 tháng 4	09:33 tìm tín hiệu 13:42 tìm tín hiệu	
Ngày 5 tháng 4	10:50 tìm tín hiệu 13:37 tìm tín hiệu	04:50 tìm tín hiệu 05:56 mở máy; dùng hết pin; sau đó không có hoạt động nào khác
Ngày 6 tháng 4	10:26 tìm tín hiệu (không có mật khẩu) 13:37 tìm tín hiệu (không có mật mã)	

Ngày 7 đến ngày 11 tháng 4	10:51 tìm tín hiệu (không có mật khẩu) Sau 11:56, tắt máy, không hoạt động	

Nếu điện thoại là do hai người tự gọi thì điều đó chứng minh đến ngày 11 tháng 4, ít nhất một trong hai người còn sống.

Chỗ không bình thường thứ hai là máy ảnh. Ngày 1 tháng 4, hai cô gái chụp rất nhiều ảnh kỉ niệm. Sau đó, có người căn cứ vào tên của những bức ảnh để suy đoán, một trong đó đã bị xóa. Bức ảnh này được chụp trong thời gian từ ngày 1 tháng 4 đến ngày 8 tháng 4. Hiện nay không rõ ảnh bị xóa mất là bức cuối cùng của ngày 1 tháng 4 hay bức đầu tiên của ngày 8 tháng 4. Đây có khả năng là thao tác nhầm của một trong hai người.

Sau ngày 1 tháng 4, máy ảnh không được tiếp tục sử dụng. Đến rạng sáng ngày 8 tháng 4, máy ảnh liên tục chụp 90 bức ảnh, trung bình 2 phút/bức.

Trong số ít những bức ảnh nhìn được nội dung hiển thị, môi trường xung quanh hoàn toàn đen như mực, đèn flash chỉ chiếu sáng một vùng nhỏ.

Trong đó có một bức ảnh hiển thị trên chạc cây có hai chiếc túi nilon màu đỏ, hình như là hai gói giấy nhôm và một mảnh giấy gói kẹo. Một bức khác có vẻ chụp mái tóc màu vàng kim của Kris, loáng thoáng có thể nhìn thấy một bên tai.

Ngoài 4, 5 bức ảnh có nội dung này, hầu như trong 90 bức ảnh đều là ảnh chụp hỏng, chỉ có ánh sáng nhờ nhờ trong bóng tối, hoàn toàn không nhìn ra bất cứ thứ gì. Cho dù bấm lung tung thì cũng nên chụp được hình cây cối hay đất đá mới phải. Hay khi hai người chết, có động vật hoang dã đã chạm vào máy ảnh của họ? (khu vực này có nhiều lười sinh sống)

Ngày 1 tháng 4 và sau đó, rốt cuộc Lisanne và Kris gặp phải chuyện gì?

Suy đoán

Hiện nay có một số suy luận rất đơn giản:

Một, có tội phạm tham gia: Cướp, mưu sát, cưỡng hiếp và phân xác…

Tôi cho rằng khản năng này rất thấp. Đầu tiên, có thể loại trừ cướp tài sản. 83USD, điện thoại di động, máy ảnh đều là những thứ đáng giá nhất trên người họ và tất cả đều không bị mất. Vậy còn hiếp dâm, mưu sát? Quần short và áo lót được gấp cẩn thận nên không thể dùng tư duy của tội phạm để giải thích. Họ có ít nhất 11 ngày dùng hai chiếc điện thoại di động để tìm cách báo cảnh sát trong những thời điểm khác nhau, chứng minh trong số họ ít nhất có một người vẫn sống trong thời gian ấy. Nhưng hoạt động không bị hạn chế, việc này mâu thuẫn với khả năng tội phạm khống chế. Những cuộc điện thoại đó có phải là hung thủ ngụy tạo không? Điện thoại vừa gọi số báo cảnh sát Hà Lan (112), vừa báo cảnh sát Panama (911). Tôi cho rằng ngụy tạo không thể tinh vi như vậy và cũng không cần thiết. Cảnh sát Panama và Hà Lan cũng loại trừ khả năng con người gây án.

Hai, xảy ra chuyện ngoài ý muốn: Lạc đường, ngã xuống vách núi, bị sông cuốn đi hoặc bị dã thú ăn thịt…

Giả thiết như vậy rất nhiều nhưng đều đơn giản. Chuyên gia sinh tồn hoang dã Carl Weil từng bóng gió về khả năng họ bị lạc đường: “Nếu không phải lạc đường thì đi về cũng chỉ mất ba bốn tiếng. Vì sao họ không về?”

Pháp y Hà Lan suy đoán có thể hai cô gái bị ngã xuống vách núi, sau đó không trèo lên được.

Cư dân mạng đoán họ bị ngã xuống sông khi đi qua cầu.

Nhưng những người này kiên trì cho rằng là hành vi phạm tội: Nếu chỉ là lạc đường hoặc ngã xuống vách núi thì vì sao cảnh sát không phát hiện những bộ phân xương lớn như xương sọ, xương sống? Chỗ đó không có loài động vật nào có thể nuốt chửng cả cái đầu. Vì sao một ngày trước, chiếc balô đó không có ở ruộng lúa, hôm sau lại xuất hiện?

Mặc dù tôi cũng cho rằng không phải do người phạm tội nhưng những cách giải thích đơn giản bên trên quả thực đưa ra nhiều nghi vấn hơn: Rốt cuộc ngày xảy ra chuyện ngoài ý muốn là ngày nào? Nếu là ngày đầu tiên, vậy những ngày sau đó bọn họ làm thế nào? Quần short và áo lót

trên tảng đá có ý gì? Hai người vẫn ở cùng nhau sao? Là ai nhập mật khẩu sai nhiều lần trên iPhone? Vì sao đêm 8 tháng 4 có đến 90 bức ảnh được chụp? Vì sao hầu hết ảnh đều không có nội dung? Những phần xương lớn đi đâu mất rồi?

Manh mối của cư dân mạng nước ngoài

Manh mối 1

Ngày 1 tháng 4 năm 2014, trước khi hai cô gái xảy ra chuyện, Lisanne từng chụp mấy bức ảnh cho Kris. Từ hình ảnh có thể nhìn thấy Kris vượt qua dòng suối nhỏ và đi vào một con đường mòn.

Ngày 8 tháng 4 năm 2017, có người quan tâm đến vụ án này cùng dân bản xứ đã đi khám phá những bí ẩn chưa có lời giải. Có vẻ như họ tìm được vị trí Kris chụp ảnh ba năm trước. Nếu quả thật là cùng một vị trí, vậy thì khi đó, thực ra hai cô gái này đang đi về phái sông Rắn Lớn, không phải là hướng đến thềm lục địa và đường về thành phố như mọi người nghĩ. Hôm đó, có thể họ đi bộ tương đối nhanh, đã đi qua thềm lục địa nên muốn đi đường mòn khác xem sao. Cũng có thể họ nổi hứng, cảm thấy đi một con đường mới và lạ sẽ kích thích hơn; Cũng có thể bị cung cấp thông tin ban đầu không chính xác nên lạc đường (đã loại trừ khả năng con người gây án nên khó có khả năng này). Manh mối có thể chính xác này giải thích vì sao một số phần xương và balô của họ được tìm thấy bên cạnh sông Rắn Lớn, cũng giải thích vì sao nhân viên tìm kiếm cứu hộ mặt đất không tìm được họ, bởi vì mọi người đều đi tìm theo đường đến thềm lục địa.

Manh mối 2

Có cư dân mạng chỉnh tăng độ sáng bức ảnh chụp vào rạng sáng 8 tháng 4, dường như có thể nhìn thấy hai sợi dây. Dân bản xứ cho rằng đây có thể chính là cầu dây của họ. Cái gọi là cầu dây thực chất chính là mấy sợi dây thừng, người đi trên đó phải bám sợi dây để qua sông. Người có khả năng giữ thăng bằng kém có thể sẽ ngã xuống. Phía dưới cầu nước chảy siết, có rất nhiều tảng đá lớn. Bất kì ai đi theo con đường này, muốn trở lại Boquete nhất định phải đi qua cầu dây từ bờ đông sang bờ tây. Bờ đông để lại quần short của Kris, bờ tây dùng túi nilon làm kí hiệu. Có thể thấy họ đi

qua đây ít nhất một lần. Bởi vì bức ảnh cuối cùng chụp ở bờ tây, có thể là họ đi từ bờ đông sang.

Thảo luận:

Có hai manh mối bên trên, kết hợp với tình hình bản địa mà tôi nghiên cứu được, tôi muốn thử phân tích xem rốt cuộc Lisanne và Kris gặp phải chuyện gì vào ngày 1 tháng 4 và sau đó.

Lúc tôi viết đến đây cũng đang là tháng 4. Tôi đã tra thử thời tiết của khu vực đó, ban ngày hơn 30 độ nhưng đến buổi tối, nhiệt độ trong rừng có thể giảm xuống rất nhanh, chỉ còn mấy độ. Bởi vì tháng 4 đã vào mùa mưa nên gần như vào buổi chiều hoặc gần tối mỗi ngày sẽ có mưa to. Chính điều này khiến việc tìm kiếm cứu hộ bị gián đoạn nhiều lần.

Sự nguy hiểm của rừng rậm còn nằm ở chỗ cành lá sum suê, hấp thu âm thanh, che khuất tầm nhìn nên ở đó, dù có hét lên thì tiếng hét cũng không truyền đi được bao xa, máy bay trực thăng cũng rất khó nhìn thấy người phía dưới.

Tôi đã điều tra các loài động vật nguy hiểm ở vùng này, loài ăn thịt người có sói đồng cỏ, báo đốm và báo hoa mai. Có lười, rắn nhưng nếu họ chỉ đi trên đường mòn, thì sẽ ít khi gặp, nhất là loài rắn không chủ động tấn công loài khác. Cá sấu? Không rơi xuống nước thì hẳn là không có vấn đề gì.

Hai người đi cùng nhau

Kris và Lisanne vẫn đi cùng nhau sao? Có phải sáng sớm họ đã lạc nhau, chỉ có một người đeo balô, hai chiếc điện thoại báo cảnh sát cũng là một người gọi?

Tôi cho rằng không thể.

13h ngày 5 tháng 4, điện thoại vẫn có thể liên lạc bình thường. Ngày 6 tháng 4, điện thoại bị nhập sai mật mã nhiều lần, bởi vậy có thể thấy trước đó, điện thoại là Kris cầm nên nhập mật mã chính xác, buổi sáng ngày 6 tháng 4 thì đổi thành người khác. Từ ngày 6 đến ngày 11 tháng 4, điện thoại

vẫn cố gắng báo cảnh sát (cuộc gọi khẩn cấp không cần mở mật khẩu vẫn có thể thực hiện được). Và người khác này đương nhiên là Lisanne.

Vì sao Lisanne không biết mật khẩu điện thoại của Kris?

Hai người không thể lạc nhau vào ngày 6 tháng 4 bởi trong một bức ảnh chụp ngày 8 tháng 4 có một vật giống như tóc vàng, có lẽ chính là tóc của Kris. Cho nên ít nhất ngày 8 tháng 4, hai người vẫn còn ở cùng nhau.

Từ bức ảnh ngày 8 tháng 4, dường như Kris đã không có cơ hội sống. Như vậy, ngày 6 tháng 4, Lisanne không mở được điện thoại di động của Kris, cách giải thích khá hợp lí là thời điểm nào đó từ buổi chiều ngày 5 tháng 4 đến sáng sớm ngày 6 tháng 4, Kris rơi vào hôn mê hoặc tử vong, trước đó, cô ấy không nói với bạn mật khẩu điện thoại của mình.

Chuyện ngoài ý muốn gì?

Hơn 14h ngày 1 tháng 4, hai người chụp một bức ảnh bình thường cuối cùng. 16h 39phút, Kris dùng điện thoại iPhone gọi 112 trước, 12 phút sau, Lisanne cũng dùng điện thoại Samsung của mình gọi 112. Có thể thấy hai người bắt đầu gặp nguy hiểm.

Nhưng hai tiếng trước còn yên ổn, hai tiếng sau đã gặp phải nguy hiểm gì?

Ngoài lạc đường, khó có khả năng cả hai người đồng thời gặp phải những nguy hiểm khác (chẳng hạn như bị rắn cắn). Từ việc vẫn sử dụng điện thoại và máy ảnh, hiển nhiên Lisanne sống lâu hơn nên tôi nghĩ Kris bị thương trước. Nhưng bất kể Kris gặp nguy hiểm gì hoặc bị thương thế nào, đối với Lisanne cao hơn Kris, thân thể khỏe mạnh, biện pháp sáng suốt nhất là đi về thị trấn để cầu cứu, dù sao đi bộ bình thường chỉ mất ba, bốn tiếng. Nếu Lisanne không bị thương, cô ấy có thể cõng Kris quay lại. Cho dù chính mình cũng bị thương nhưng nếu biết đường, cô ấy có thể mất nửa ngày hoặc một ngày là về đến nơi.

Qua việc có thể đi qua cầu dây (để lại vật đánh dấu ở cả hai bờ), trong hai người có ít nhất một người bị thương không quá nghiêm trọng. Nhưng vì sao người đó không quay về? Vì sao có vài km mà đi mất mười một ngày?

Tôi suy nghĩ mãi và thấy khả năng khi đó hai người bị lạc đường là cao nhất.

Nhưng dù cảnh sát Hà Lan đến điều tra thực địa hay dân bản xứ đều cho thấy con đường đi bộ đến thềm lục địa không hề phức tạp. Thông thường, chỉ cần đi dọc theo đường mòn sẽ khó bị lạc đường, huống hồ là hai người đi cùng nhau và một chú chó dẫn đường. Vậy họ lạc đường thế nào?

Có hai khả năng:

Một, hai cô gái cố ý đi đường nhánh (điểm này có thể được chứng minh bằng manh mối mà cư dân mạng nước ngoài cung cấp, họ không đến hoặc đã đi qua thềm lục địa và đang đi về hướng khác). Chú chó không đi theo. Bởi vì đường nhánh hẻo lánh và trơn ướt, Kris có thể trượt chân và bị gãy xương cổ chân, điều này cũng có thể giải thích vì sao sau đó một bàn chân cô bị gãy và kẹt trong chiếc ủng cổ thấp.

Đến 16h, lúc mặt trời sắp lặn, một người trong số họ bị thương ở chân, lại không tìm được đường về, hai cô gái trở nên bối rối, thế là cùng gọi điện thoại báo cảnh sát.

Hai, hai người cùng ngã xuống vách núi. Nếu vùng này không mưa thì 18h trời bắt đầu tối. Mặc dù tôi cho rằng xác suất xảy ra tình huống này trước khi trời tối rất thấp nhưng cũng có khả năng. Vách núi ở đó đa số cao đến 30m, sau khi rơi xuống lại không có công cụ để trèo lên, họ chỉ vừa phải chịu đau vừa tìm đường về. Khi đó, có lẽ Kris bị ngã gãy cổ chân. Lisanne có thể cũng bị thương nhưng không nghiêm trọng.

Nếu là tình huống thứ nhất, dù hai người đi nhanh đến mấy, thì đến 16h 30phút cũng sẽ cách đường mòn cũ không quá xa và không khó để tìm lại, cho nên tôi nghiêng về khả năng thứ hai.

11 ngày địa ngục

Ngày 1 tháng 4: 14-15h, hai cô gái rời khỏi tuyến đường theo kế hoạch, đi vào đường rẽ đến sông Rắn Lớn, nghĩ rằng còn đủ thời gian nên muốn ngắm nhìn phong cảnh khác rồi quay lại. Nhưng trên đường này, có thể họ bất ngờ bị rơi xuống vách núi, ngã xuống khe sông và bị thương.

Đến đây, họ đã không còn ở độ cao lúc trướ. Cho dù la bàn điện thoại di động có thể báo phương hướng nhưng họ vẫn cần đi một đoạn đường dài hơn mà trước đó chưa từng đi.

Ngày 2 tháng 4: Họ rất nhanh tìm được đến sông Rắn Lớn, và dọc theo bờ sông để đi lên. Sáng sớm, buổi sáng và chiều muộn, họ lần lượt gọi 112 và 911. Bởi vì Kris gãy chân nên tốc độ di chuyển của hai người rất chậm. Nếu khát nước, có thể họ đã uống nước sông.

Ngày 3 tháng 4: 9h, hai người gọi 911 nhưng chỉ kết nối một giây đã mất sóng rồi mất tín hiệu hoàn toàn. Hôm đó đã xảy ra chuyện gì? Căn cứ vào kinh nghiệm của chuyên gia sinh tồn hoang dã Carl, trong nước sông có một số loại kí sinh trùng thường gặp sẽ làm cho người uống nước bị tiêu chảy sau 24 tiếng và gây mất nước nghiêm trọng. Như vậy, nếu hôm qua họ đã uống nước sông, hôm nay có thể trong trạng thái tiêu chảy và cần nghỉ ngơi, lại thêm vết thương nên không thể nào đi được quãng đường dài.

Họ để lại quần trên tảng đá lớn bên bờ sông làm tín hiệu cầu cứu. Cố ý gấp cẩn thận là muốn truyền đạt thông tin: Đây là chúng tôi cố ý để lại, không phải ai đánh rơi ở đây, làm ơn chú ý.

Ngày 4 tháng 4: Họ đi tới bờ đông cầu dây. Họ biết muốn quay lại Boquete phải vượt qua sông Rắn Lớn, lúc này cuối cùng cũng tìm được biện pháp có thể qua sông. Có điều đối với người bị gãy một chân, đây là việc khó có khả năng thực hiện.

Ngày 5 tháng 4: Trong ngày hoặc một ngày trước, Lisanne cõng Kris vượt qua cầu dây. Tối hôm đó hoặc rạng sáng hôm sau, lúc nhiệt độ thấp nhất, Kris hôn mê hoặc tử vong. Điện thoại của Lisanne cạn kiệt pin, cô ấy rơi vào tuyệt vọng.

Ngày 6 tháng 4: Lisanne không ngừng thử mật khẩu điện thoại di động của Kris nhưng đều thất bại, chỉ có thể dùng để gọi điện thoại khẩn cấp. Cũng trong hôm đó, cảnh sát bắt đầu tìm kiếm dưới đất và trên không. Có thể Lisanne đã nghe thấy tiếng máy bay trực thăng.

Ngày 7 tháng 4: Nếu Kris đã chết, vì sao Lisanne không tiếp tục đi? Căn cứ vào kinh nghiệm của Carl, khi nơi hoang dã không có đồ ăn, nước sạch và thuốc men, thông thường con người chỉ có thể sinh tồn sáu đến

mười ngày. Ngày 1 tháng 4, họ xuất phát. Trong tình trạng bị thương, Kris cầm cự được sáu ngày là phù hợp theo quy luật. Đến ngày thứ bảy. trạng thái của Lisanne có lẽ cũng cực kì không ổn. Tôi cho rằng cô ấy lựa chọn ở lại chỗ cũ vì cạn kiệt sức lực. Mặt khác, có lẽ cô ấy cho rằng ở đây gần nguồn nước giúp mình có thể sống thêm vài ngày, ở bờ sông cũng dễ được đội tìm kiếm cứu hộ phát hiện hơn trong rừng.

Ngày 8 tháng 4: Lisanne dùng cành cây và hai chiếc túi nilon màu đỏ làm kí hiệu trên tẳng đá lớn ở bờ tây sông Rắn Lớn, đồng thời cô còn để giấy vệ sinh màu trắng và gương trên một tảng đá khác. Có người nói cô bày túi nilon là để hứng nước mưa. Nhưng trong balô của cô còn có một chai nước khoáng bằng nhựa. Trong mùa mưa, tần suất mưa rất thường xuyên nên cô ấy không cần phải làm như vậy. Lisanne dùng túi màu đỏ, giấy vệ sinh màu trắng và gương chỉ có một mục đích: Thu hút sự chú ý của nhân viên tìm kiếm cứu hộ.

Rạng sáng hôm đó, sau khi nghe thấy tiếng máy bay trực thăng, cô ấy lập tức dùng máy ảnh với đèn flash không ngừng chĩa lên bầu trời đêm chụp ảnh, hi vọng người trên máy bay có thể nhìn thấy phái dưới có ánh sáng. Điều này cũng giải thích vì sao hầu hết 90 bức ảnh không có nội dung, bởi vì cô ấy chụp khoảng không. Bên cạnh đó, có lẽ là để thấy rõ vật kí hiệu mình làm trong bóng đêm, Lisanne đã chụp mấy bức kí hiệu màu đỏ, chiếc gương trên tảng đá, mái tóc vàng của Kris, mượn đèn flash máy ảnh để chiếu sáng.

Đáng tiếc, cô ấy không hề thu hút được sự chú ý của bất kì ai. Từ ngày 9 đến ngày 11 tháng 4, cơ thể đã suy kiệt nhưng cô ấy vẫn cố cầm cự. Từ ngày 7 đến ngày 11, cô ấy gọi điện thoại báo cảnh sát tổng cộng 77 lần nhưng không gọi được lần nào. Ngày 11, điện thoại hết pin, tắt máy.

Chúng ta không biết sau đó cô còn sống được bao lâu.

Sau khi Lisanne chết, di thể của hai người nhanh chóng phân hủy trong môi trường nóng ẩm, xương trắng lộ ra, bị báo đốm và báo hoa mai cắn xé và mang đi một phần cơ thể. Bởi vì chân Kris kẹt trong ủng nên động vật không ăn được mà tha đi một khoảng rồi vứt lại sau gốc cây.

Sang tháng 5, mưa to thường xuyên hơn, nước sông dâng cao cuốn di thể và balô của họ ở bên bở. Nước sông chảy siết, xương không ngừng va

đập vào những tảng đá trên sông nên vỡ nát. Một phần cơ thể dạt lên trên bờ, nằm lại trong rừng cây không có người, một phần bị cuốn xuống hạ lưu.

Vì chiếc balô được làm bằng chất liệu không thấm nước nên bên trong không bị ướt, có thể lúc trước bị kẹt ở đâu đó, đến một ngày bị trôi dạt vào ruộng lúa cùng các loại rác khác.

Tổng kết

Chuyện hai cô gái Hà Lan maát tích ở Panama có vẻ rất bí ẩn, tràn ngập tính siêu nhiên và tội ác. Nhưng theo tôi, đây chỉ là những việc làm bốc đồng của loài người và bị tự nhiên chơi khăm một vố lớn. Khi tự nhiên đã chơi khăm, nó sẽ vô cùng tàn khốc, vô tình, không quan tâm đến hết thảy đau khổ của loài người.

Carl từng thán phục một cô gái lại có thể sống sót hai tuần trong hoàn cảnh đó, quả thực vượt qua giới hạn của con người.

Chúng ta không thể nào tưởng tượng khi còn sống, họ đã trải qua nỗi sợ hãi thế nào, đói khát, đau đớn, rét lạnh, bệnh tật, cô độc, dã thú, tuyệt vọng… Mặc dù, cuối cùng hai cô gái không được cứu nhưng tôi thật sự khâm phục ý chí ngoan cường, kiên trì đến giây phút cuối cùng của họ.

Là một người từng yêu thích thám hiểm dã ngoại, tôi hoàn toàn hiểu tinh thần muốn khám phá thế giới của họ khi đó.

Thực tế, không hề ít người cũng lựa chọn con đường giống họ, hành trình đi mất bốn, năm ngày, chỉ là những người ấy đều có người dẫn đường mà thôi.

Muốn sinh tồn trong thế giới tự nhiên tàn khốc, cuối cùng con người vẫn phải dựa vào thể lực, trí nhớ, ý chí của bản thân. So với một người dẫn đường tốt, một thiết bị điện tử như điện thoại quả thực quá yếu kém. Vì vậy, xin mọi người vẫn nên ngoan ngoãn trông cậy vào con người thay vì thiết bị điện tử thì hơn.

Bên cạnh đó, Lisanne xinh đẹp, khỏe mạnh cũng chứng minh với chúng ta một điều rằng vận động và rèn luyện có thể giúp chúng ta có thể

trạng và thể lực tốt hơn, nếu thật sự gặp phải chuyện bất ngờ cũng có thể chống cự rủi ro lâu hơn.

VỤ ÁN VƯƠNG LỆ QUYÊN

Lời kể chân thực: Họ đã từng ở bãi đậu xe, cả xe lẫn người đều mất tích…

Đây là vụ án chân thực do một độc giả kể cho tôi, nội dung bài viết được viết theo lời kể của cô ấy và các bài báo mà cô ấy cung cấp.

Chúng tôi là người Cán Châu, Giang Tây, bạn tôi là Tiểu Nguyệt (tên nhân vật đã được thay đổi), nhân viên kế toán của một công ty tại khu công nghiệp Cán Châu.. Năm 2013, Tiểu Nguyệt có bạn trai là bộ đội. Khi đó, bạn trai cô ấy lái xe cho lãnh đạo đơn vị nên mỗi khi hẹn hò, Tiểu Nguyệt toàn phải đi xe đến tìm anh ta.

Ngày 9 tháng 5 năm 2013,Tiểu Nguyệt gọi điện thoại cho người nhà nói buổi tối không về. Sau đó, cô ấy đến cửa hiệu cắt tóc, tạo một kiểu đầu mới rồi lái xe đến siêu thị Đại Nhuật Phát mua rượu vang, bởi vì bạn trai nói muốn cùng cô uống rượu vang.

Lúc Tiểu Nguyệt rời khỏi siêu thị có lẽ là khoảng 19h, khi đó trời có mưa phùn. Đêm ấy, bạn trai Tiểu Nguyệt đợi rất lâu nhưng không thấy bạn gái đến chỗ hẹn, điện thoại cũng không gọi được. Hôm sau, sau khi hết giờ làm, anh ta đến công ty tìm Tiểu Nguyệt, người ở công ty nói cả ngày nay cô ấy không đến làm.

Thế là đồng nghiệp của Tiểu Nguyệt dẫn bạn trai cô đến nhà cô tìm. Bởi vì hôm trước Tiểu Nguyệt đã nói với gia đình không về nhà, mà hôm sau lại phải đi làm nên gia đình cô ấy không hề phát hiện con gái đã mất tích. Nhưng họ cũng không nghĩ đến tình huống xấu nên hôm đó không báo cảnh sát ngay.

Cha mẹ Tiểu Nguyệt đi xem bói, thầy bói nói năm nay cô ấy sẽ gặp đại sát, ý là năm nay sẽ có chuyện không tốt xảy ra. Thầy bói còn nói là cô ấy lái xe ra ngoài, người ở hướng tây (điều này mà thầy bói cũng có thể tính được, quả thật xin bái phục).

Ngày 11 tháng 5 năm 2013, cha mẹ Tiểu Nguyệt đến đồn cảnh sát báo án. Cảnh sát xem xét camera giám sát trước cửa siêu thị Đại Nhuận Phát.

ìKhi đó trời đã tối, cộng thêm góc quay của camera giám sát không tốt, chỏ có thể nhìn thấy cô ra khỏi siêu thị phía xa xa, đi về phía bãi đậu xe.

Camera giám sát ghi lại cảnh xe của Tiểu Nguyệt rời khỏi siêu thị Đại Nhuận Phát, chạy về phía ngoại thành, đi qua cầu Dương Mai Độ, đường Kim Đông ở khu công nghiệp Cán Châu.

Bởi vì chiếc xe này đi qua nhiều điểm mù của hệ thống camera giám sát nên cảnh sát không hề truy ra được điểm đến của chiếc xe.

Vị trí điện thoại di động của Tiểu Nguyệt phát ra tín hiệu cuối cùng là ở Thủy Tây, chỗ đó có đường có thể đi vào quốc lộ. Vì vậy, cảnh sát cho rằng cô ấy tự nguyện cùng người khác ra đi chơi. Vụ mất tích của cô ấy có liên quan đến mâu thuẫn tình cảm.

Đầu tiên cảnh sát nghi ngờ bạn trai của Tiểu Nguyệt nhưng thẩm vấn rất lâu vẫn không thu thập được gì.

Bạn trai của Tiểu Nguyệt nói đêm đó, anh ta hẹn Tiểu Nguyệt ở huyện Sùng Nghĩa, Tiểu Nguyệt nói sẽ đến đó. Nhưng sau 21h cùng ngày, anh ta không còn liên lạc được với bạn gái nữa. Anh ta cho rằng cô gặ tai nạn giao thông trên đường đến chỗ hẹn nên lập tức đi tìm dọc theo con đường tới thành phố Cán Châu nhưng không có kết quả.

Khi đó, tôi có đăng Weibo tìm người tìm xe.

Có một chàng trai họ Thái nhắn lại trên Weibo của tôi rằng khi đó, anh ta và bạn gái cũng ở bãi đậu xe siêu thị, nơi mà Tiểu Nguyệt mua rượu.

Tối hôm đó, chiếc xe mà Thái điều khiển đậu ở ngay phía sau xe của Tiểu Nguyệt. Khi Thái cùng bạn gái đi từ siêu thị ra, đang định nổ máy thì nhìn thấy Tiểu Nguyệt cất túi xách và đồ vừa mua vào cốp xe rồi lên xe. Lúc này, từ cửa ghế phụ, một người đàn ông trẻ tuổi nhanh chóng đi vào xe.

Thái hỏi bạn gái: "Em xem có phải cướp không?"

Họ cố ý lái xe lên phía trước Tiểu Nguyệt, quay đầu lại xác định xem có phải là một vụ cướp không. Khi họ quay lại nhìn Tiểu Nguyệt thì phát hiện cô ấy đang ngồi ở trên ghế lái, người đàn ông kia áp sát mặt vào má cô, dùng cánh tay vòng quanh cổ cô, động tác có vẻ thân mật. Do tuổi tác hai người tương đương nên cặp đôi này nghĩ rằng đó là một đôi tình nhân đang cãi nhau nên không quan tâm nữa, cứ thế lái xe đi.

Tôi lập tức liên lạc với hai nhân chứng trên Weibo đó, họ đã đến cục cảnh sát cung cấp lời khai. Sau đó, cảnh sát căn cứ vào miêu tả của nhân chứng để nhận diện hung thủ: Nam, khoảng 22-28 tuổi, có năng lực chống điều tra, chỉ số EQ khá cao, người Thủy Tây hoặc ở hướng đó, bởi vì chiếc xe mất tích và điện thoại của Tiểu Nguyệt cũng tắt máy ở đó.

Cảnh sát cho rằng hung thủ với Tiểu Nguyệt có biết nhau, một là căn cứ vào lời khai của nhân chứng, hai là bởi vì họ cho rằng Tiểu Nguyệt ngồi trên ghế lái chủ động lái xe. Nếu không quen biết, tại sao Tiểu Nguyệt lại để người ta uy hiếp mình lái xe đến nơi xa như vậy?

Người bạn trai đã được loại khỏi diện tình nghi. Cảnh sát bắt đầu nghi ngờ Tiểu Nguyệt có người khác nên đã kiểm tra máy tính trong nhà và máy tính ở công ty của cô. Trong máy không có dấu vết khả nghi,cũng không phát hiện manh mối gì.

Sau đó, họ lại nghi ngờ Tiểu Nguyệt bị người quen cướp của, giết người. Bởi vì Tiểu Nguyệt là nhân viên kế toán, thường xuyên mang theo rất nhiều tiền mặt trong người. Nhưng sau khi điều tra rất lâu, cảnh sát vẫn không có một chút manh mối nào.

Bởi vì sống không thấy người, chết không thấy xác nên vụ án này tạm thời bị gác lại.

Đến tận gần một tháng sau khi vụ việc xảy ra, ngày 5 tháng 6, có người phát hiện một chiếc xe con màu đỏ không có biển số trên đường Lâm Âm, gần nội thất Khách Gia ở khu công nghiệp Cán Châu. Cảnh sát xác nhận đây chính là xe mà Tiểu Nguyệt lái trước khi xảy ra chuyện. Tuy đã được lau dọn nhưng trên xe vẫn có chút ít vết máu và dấu vân tay.

Sau khi xét nghiệm các mẫu vật, kết quả cho thấy nhiều chỗ trên xe này có AND của cùng một người đàn ông.

Nửa tháng sau, 7h 30phút sáng ngày 27 tháng 6, một người dân thôn Dũng Tuyền, thị trấn Hồ Biên đang nạo vét kênh dẫn nước thì phát hiện một thi thể đang bị phân hủy.

Khi đó là mùa hè, mưa nhiều, thời tiết nóng bức khiến thi thể phân hủy nhanh hơn, vì vậy người phát hiện lúc đầu cho rằng là xác động vật mà không nghĩ tới là người. Địa điểm vứt xác rất ít người đến, việc vệ sinh kênh nước cũng mấy tháng mới làm một lần.

Sau khi xét nghiệm AND, cảnh sát xác nhận đây là thi thể của Tiểu Nguyệt.

Cuối cùng, vụ án được phá thế nào?

Hung thủ không có tiền tiêu nên đến một tiểu khu cạy két sắt, trộm đồ rồi bị bắt vào đồn cảnh sát. Lúc lấy dấu vân tay của người này, cảnh sát phát hiện trùng khớp với dấu vân tay trong vụ này, thế là vụ án được phá.

Sau khi phá án, cảnh sát mới phát hiện thực ra, lúc ở bãi đậu xe siêu thị, Tiểu Nguyệt đã bị hại.

Hung thủ là tài xế cửa hàng sắt thép, mỗi tháng tiền lương có hơn 2000 Nhân dân tệ, vợ ở nhà, không có công việc, con còn nhỏ. Tên trên mạng của hung thủ là "Thuyền trưởng cướp biển", hắn thường than vãn trên QQ rằng áp lực cuộc sống lớn, vô cùng muốn kiếm tiền.

Trước khi gây án, hung thủ từng nghiên cứu địa hình gần siêu thị Đại Nhuận Phát nhiều lần. Khoảng 18h ngày 9 tháng 5, hắn chọn được mục tiêu là Tiểu Nguyệt lái xe đến mua sắm một mình.

Thừa dịp Tiểu Nguyệt sơ hở, hắn nhanh chóng mở cửa ghế phụ rồi nhảy lên xe. Tiểu Nguyệt phản kháng kịch liệt và lớn tiếng kêu cứu. Hung thủ sợ có người phát hiện nên ra sức bóp cổ Tiểu Nguyệt đến chết. Sau khi cô ấy chết, hung thủ cướp hơn 400 Nhân dân tệ tiền mặt và một chiếc điện thoại iPhone trên người cô. Hắn kéo thi thể xuống ghế sau, sau đó tự mình lái xe chạy trốn, vứt xác, rửa xe, vứt xe.

Bởi vì là tài xế xe tải nên hung thủ biết trong thành phố này, ở đâu có camera, ở đâu là góc chết nên lúc chạy trốn và vứt xác vẫn có thể tránh được camera.

Trong khi đó, cảnh sát vẫn cho rằng Tiểu Nguyệt tự lái xe ra ngoại thành.

Vụ án rất đơn giản nhưng quá trình rất quanh co bởi xe và thi thể rất lâu sau mới được phát hiện. Hơn nữa, không ai có thể nghĩ rằng hung thủ hoàn toàn không thấy rõ người chết trông như thế mà nào đã ra tay sát hại.

Vườn Hoa Mạt Dược:

Vụ án này khiến tôi nhớ đến vụ án Vương Lệ Quyên từng chấn động Malaysia một thời.

Vương Lệ Quyên là Hoa kiều Malaysia, khi xảy ra vụ án đã 28 tuổi, dung mạo xinh đẹp, từng giành đai đen Taekwondo, công tác trong ngành khoa học kĩ thuật ở Mỹ.

Năm 2003, cô chăm sóc bố ốm nặng tại Kuala Lumpur.

Bởi vì bố đã khỏi bệnh nên cô chuẩn bị trở lại Mỹ. Đêm xảy ra vụ án, Vương Lệ Quyên mời bạn bè đến một nhà hàng đắt tiền ở Kuala Lumpur ăn uống chia tay, đậu xe dưới hầm để xe.

Sau khi ăn xong, cô cùng mẹ, em gái xếp hàng đợi trả phí đậu xe ở tầng một (rất nhiều chỗ đậu xe cần mang vé gửi xe đến một cái máy quẹt thẻ trả tiền), bỗng nhiên, cô nhớ ra mình để quên vé gửi xe trên xe. Thế là cô dặn em gái và mẹ đợi một lát rồi rồi đến xe lấy vé.

Nhưng lần này, cô đivà không quay trở lại nữa.

Em gái và mẹ Vương Lệ Quyên đợi mãi mà không thấy cô ấy đâu, gọi điện thoại cho cô hết lần này tới lần khác đều không nghe máy. Họ liền xuống hầm gửi xe tìm cô và kinh ngạc phát hiện cả người và xe đều không thấy đâu. Người em gái đi xem camera giám sát bãi đậu xe, phát hiện xe của Vương Lệ Quyên lao ra bãi, đâm tung barie rồi lao nhanh đi trong đêm tối.

Vụ mất tích của Vương Lệ Quyên khiến cả xã hội phải quan tâm. Mấy ngày đó, mỗi khi phát hiện một thi thể phụ nữ vô danh, truyền thông

liền lũ lượt tìm đến.

Hai ngày sau, có người phát hiện ra xe hơi của Vương Lệ Quyên. Bánh trước xe nổ lốp, trong xe có tinh dịch, giày cao gót dính máu và rất nhiều lá cây khô mục.

Sau bốn ngày tiếp theo, một công nhân người Thái Lan làm việc bên cạnh đường ray tình cờ phát hiện dưới cống thoát nước phía trước có mùi thối bốc lên. Anh ta đi tới một chỗ trên cống được che bằng ván gỗ, phát hiện bên dưới có một thi thể cháy đen, bị hai chiếc lốp xe lớn đè lên.

Qua xét nghiệm ADN, thi thể cháy khét này chính là Vương Lệ Quyên. Vụ án này khiến người ta đau lòng ở chỗ vào đêm đó, lúc hung thủ chở Vương Lệ Quyên chạy trốn đã từng bị cảnh sát chặn lại, đã từng gặp tài xế khác, thậm chí đã từng bị lấy trộm đồ. Nhưng Vương Lệ Quyên nhiều lần bỏ lỡ cơ hội, không thể chạy thoát được.

Hung thủ rời khỏi bãi đậu xe không lâu thì dừng lại ở bên đường lớn tối tăm, cố gắng cưỡng hiếp Vương Lệ Quyên và khiến cảnh sát tuần tra nghi ngờ.

Lúc cảnh sát đi tới kiểm tra, họ phát hiện một người đàn ông ngồi ở ghế lái và một người phụ nữ ngồi trên ghế phụ, vẻ mặt căng thẳng. Khi cảnh sát yêu cầu hai người cho xem giấy tờ tùy thân, Vương Lệ Quyên đã lén ra hiệu cầu cứu. Cảnh sát phát hiện có vấn đề nên yêu cầu hai người xuống xe.

Hung thủ lại nói với Vương Lệ Quyên rằng: “Không được xuống xe. Những người này không phải cảnh sát mà là kẻ trộm”. Sau đó, hung thủ thừa dịp cảnh sát không phòng bị đã vội đạp ga, hoảng hốt chạy trốn, ngay cả chứng minh thư cũng không lấy lại.

Để không cho hắn chạy thoát, cảnh sát đã bắn hai phát súng về phía bánh xe, bắn thủng lốp trước. Nhưng xe mô tô của họ không đuổi kịp xe hơi, thế là chẳng đi đến đâu.

Cảnh sát tuầ tra khi đó có chứng minh thư của hai người, biết kiểu dáng và màu sắc xe hơi của Vương Lệ Quyên, cũng biết hướng chạy trốn của đối phương. Rõ ràng họ có thể yêu cầu chi viện, lập chốt chặn ở phía

trước, ngăn cản vụ án mạng này xảy ra nhưng không biết vì sao cảnh sát đó lại không hề làm gì, thậm chí không báo cáo cấp trên.

Sau này, tôi có xem phỏng vấn nhân viên cảnh sát đó và nghi ngờ trong lúc vội vàng, anh ta không ghi lại được biển số xe nên không dám báo cáo.

Về sau, thực ra Vương Lệ Quyên còn có một cơ hội thoát chết nữa. Bởi vì lốp trước bị cảnh sát bắn nổ nên khoảng 12h đêm, hung thủ không thể lái xe đi tiếp được. Khi hắn dừng xe thì gần đó có một chiếc xe khách và một chiếc xe con. Hung thủ xuống xe, mượn tài xế xe con một chiếc kích để chuẩn bị thay lốp.

Vương Lệ Quyên cố gắng cầu cứu lần nữa nhưng không có kết quả mà còn bị hung thủ phát hiện. Thế là hắn không thay lốp nữa, tiếp tục lái xe mang theo cô chạy trốn.

Tôi không rõ là vì Vương Lệ Quyên quá nhát gan, tín hiệu cầu cứu quá yếu hay là người đi đường quá vô tình, chỉ biết khoanh tay đứng nhìn.

Cuối cùng, hung thủ dẫn cô đến một công trình xây dựng, thực hiện việc cưỡng hiếp và đâm hai nhát dao vào bụng cô.

Trong khi hắn gây án, chiếc xe của Vương Lệ Quyên bị một tài xế xe tải đi qua và phát hiện. Lúc này, tài xế đó đang tìm đồ sửa xe trên công trường. Hung thủ phát hiện có người nên lái xe chạy về phía trước 1km.

Cuối cùng, hắn trói chặt tay chân Vương Lệ Quyên, bịt miệng cô, sau khi siết cổ cô đến chết, đã ném cô xuống một cống nước rất sâu, dùng hai chiếc lốp xe đổ xi măng đè lên người cô rồi dùng một tấm ván gỗ đậy lên mặt cống.

Trong lúc xử lí những chuyện này, hắn không ngờ tài xế xe tải lúc nãy lại tình cờ đi qua đây. Anh ta lại nhìn thấy chiếc xe hơi nhỏ này, phát hiện trên xe không có người liền mượn gió bẻ măng, lấy trộm điện thoại di động và túi xách của Vương Lệ Quyên.

Sau khi trở về, hung thủ phát hiện trong xe mất trộm, lolắng tội ác của mình bị lộ nên vội lái xe đến cách đó 1km, vứt xe ở đó rồi bắt taxi về nhà.

Hôm sau, hắn phát hiện thông tin tìm người ở khắp mọi nơi nên rạng sáng, hắn mua hai can xăng và trở lại chỗ vứt xác, phóng hỏa đốt xác.

Bảy ngày sau vụ án, cảnh sát căn cứ vào thông tin trên chứng minh thư, bắt được hung thủ. Họ không ngờ hắn lại có một gia đình hạnh phúc. Hắn là nhân viên quản lí một công ty phụ trách vệ sinh máy bay, vợ là quản lí cao cấp trong một ngân hàng, sinh được một đứa con 3 tuổi, khi đó vợ hắn đang có thai đứa thứ hai.

Đêm đó, lúc nhìn thấy Vương Lệ Quyên mở cửa xe lấy đồ ở hầm để xe, hắn đẩy cô vào trong xe rồi bắt đi. Sau đó, hung thủ bị tuyên án tử hình.

Hai vụ án trên đều xảy ra ở nơi công cộng như bãi đậu xe, khi bị hung thủ bắt đi, hai nạn nhân đều đã từng thu hút sự chú ý của người khác. Nhưng đáng tiếc, cuối cùng họ vẫn không thể thoát khỏi tình cảnh nguy hiểm.

Chuyện xảy ra bất ngờ, cộng thêm tinh thần sợ hãi, e rằng đại đa số mọi người chưa chắc đã có thể nhanh chóng phản ứng lại.

Có lẽ, trước đó, ta nên tìm hiểu một chút về sách lược ứng phó, có thể nó sẽ nâng cao được tốc độ phản ứng của chúng ta.

Nếu gặp phải tình huống tương tự, ta nên làm thế nào?

1. Lúc lên xe, cảnh giác quan sát xung quanh là điều tất nhiên không cần phải nói. Nếu có người lén lút đứng bên cạnh, trước hết không được mở cửa xe (rất nhiều xe có thiết kế khi chủ xe mở cửa ghế lái lên xe, cửa ghế phụ vẫn bị khóa, cần lái xe ở trên ghế lái mở khóa).

2. Khi xảy ra xô xát với côn đồ, hãy ấn nút “Panic” (báo động) trên chìa khóa xe, xe sẽ nháy đèn xi nhan và phát còi báo động, có thể khiến những người xung quanh cảnh giác, dọa một số côn đồ.

3. Nếu hắn đã vào xe, hãy lập tức tắt máy, ném chìa khóa xe ra ngoài xa, hắn sẽ không thể khởi động xe được nữa.

4. Nắm lấy tất cả mọi cơ hội cầu cứu. Tín hiệu cầu cứu phải rõ ràng, đặc biệt là khi gặp được cảnh sát.

5. Nếu gặp phải tình huống tương tự như vụ án Chương Oánh Dĩnh hoặc vụ án tài xế xe dịch vụ Didi sát hại tiếp viên hàng không, tôi cho rằng

tranh thủ khi xe chờ đèn đỏ hoặc đi với tốc độ thấp, ta nên nhảy khỏi xe, xác suất sống sót sẽ lớn hơn chút. Kẻ giết người hàng loạt Triệu Chí Hồng từng cưỡng hiếp và sát hại nhiều phụ nữ từ năm 1995 đến năm 2005, năm 2005, một người phụ nữ bị hắn cưỡng hiếp và bắt cóc đã tranh thủ khi hắn lái xe chậm đã nhảy xuống xe và chạy trốn. Cô này ghi lại biển số xe và khuôn mặt Triệu Chí Hồng, những manh mối này đóng vai trò then chốt khi phá án nên năm đó, Triệu Chí Hồng đã sa lưới.

VỤ ÁN TƯỞNG THANH THANH

Tưởng Thanh Thanh thật sự muốn tự tử sao?

Mùa hè năm 2017, Tưởng Thanh Thanh (tên nhân vật đã được thay đổi) mất tích một cách kì lạ bên bờ hồ Akan. Lúc vụ án này chưa có manh mối gì, tôi đã đưa ra giả thiết tự tử từ khá sớm trên tài khoản Vường Hoa Mạt Dược. Cuối cùng, sau khi tin tức được chứng thực, tôi đã từng tổng kết về vụ án này.

Trong thực tế, mỗi ngày có rất nhiều vụ mất tích, hầu hết là chẳng bao lâu sau người đã được tìm thấy hoặc được xác nhận là họ tự bỏ đi. Tôi đã sắp xếp lại tuyến thời gian mười ngày Tưởng Thanh Thanh mất tích như sau:

Ngày 18 tháng 7 đến Hokkaido, Nhật Bản du lịch.

Ngày 19, 20, 21 tháng 7, Tưởng Thanh Thanh đến các địa điểm hồ Toya, Otaru, Biei tại Hokkaido.

19h ngày 21 tháng 7, cô đăng trạng thái nói ở Nhật Bản có rất nhiều người Trung Quốc, có thể chỉ đường giúp cô ở bến xe.

7h ngày 22 tháng 7, cô xuất phát từ khách sạn OCHO tại Sapporo nhưng chưa trả phòng.

16h ngày 22 tháng 7, Tưởng Thanh Thanh nhắn tin cho bố báo bình an, nói mình đã trở lại khách sạn OCHO.

19h 30phút ngày 22 tháng 7, thực ra đêm đó cô ở lại khách sạn Gozensui gần suối nước nóng hồ Akan.

Từ Sapporo đến suối nước nóng hồ Akan mất 7 tiếng, nếu 7h xuất phát thì khoảng 14,15h đến nơi. Có thể thấy sau khi ăn tối, cô về nghỉ ở khách sạn, trên đường nhắn tin nói dối bố.

Nửa đêm về sáng ngày 23 tháng 7, bấm like chúc mừng sinh nhật Tôn Yến Tư trên Weibo.

Có lẽ cả đêm cô ấy không ngủ, suy nghĩ hành trình ngày mai.

Mọi người nhận định Tưởng Thanh Thanh biến mất bắt đầu từ đây. Nhưng thực ra, rất nhiều tin tức phía sau (tôi không cho rằng người Nhật có thể nhận nhầm người giống người Mỹ) chứng minh cô ấy còn hành động tự do và an toàn.

7h 30phút ngày 23 tháng 7, cô ấy trả phòng và rời khỏi khách sạn Gozensui ở suối nước nóng hồ Akan.

8h ngày 23 tháng 7, lên thuyền ngắm cảnh hồ Akan, thời gian 85 phút, hành trình 18km, khoảng 115 Nhân dân tệ.

Dự định bỏ đi lại còn đi thuyền? Khi đó, tôi hơi lo lắng cô ấy sẽ nghĩ quẩn nhảy hồ. Trên đường đi, du thuyền có dừng lại ở đảo nào không, cô ấy có rời thuyền lên hòn đảo nào, sau đó không quay trở về thuyền không…

Thậm chí, tôi còn tìm lộ trình của du thuyền, trên đường đi quả thật nó đã dừng lại ở hai hòn đảo.

Nhưng phát hiện mới nhất: Khoảng 10h sáng ngày 23, Tưởng Thanh Thanh mua bánh mì ở cửa hàng Rosen, khách sạn Gozensui gần suối nước nóng hồ Akan.

Đó có lẽ là lúc cô ấy đi thuyền về, vừa lên bờ.

Ngày 23 tháng 7, ông chủ khách sạn OCHO báo cảnh sát.

Ngày 25 tháng 7, vé máy bay trở về hết hạn.

Ngày 26 tháng 7, có người nói nhìn thấy cô ấy chia sẻ Weibo tin ca sĩ chính của nhóm nhạc Linkin Park qua đời.

Ngày 29 tháng 7, trong khách sạn Tưởng Thanh Thanh nghỉ ở Sapporo, cảnh sát Nhật Bản tìm được một số bút kí cô để lại, trong đó có lời cảm ơn gửi cha mẹ, cha cô nói: "Có vẻ là chữ của con gái tôi".

Mặc dù có nhiều thị trấn nhỏ ở Nhật Bản thật sự rất ít người nhưng khi đi du lịch, tôi vẫn cảm thấy cực kì an toàn. Gần đây có hai chị em bị giết và vụ án Giang Ca không lâu trước đó đều là vì vấn đề tình cảm, bị người quen làm hại chứ không phải gây án ngẫu nhiên nhằm vào du khách.

Tôi đọc sơ lược một số tin tức, trực giác cho rằng hoặc là cô ấy tự tử, hoặc là chủ động biến mất (khi đó, tôi cho rằng cô ấy muốn đi đâu đó cho yên bình nhưng thời gian trôi qua quá lâu, bây giờ tôi nghiêng về giả thiết tự tử). Tôi cho rằng như vậy vì các lí do: (1) Cố ý lừa cha là đã về khách sạn; (2) Trước buổi trưa ngày 23 tháng 7, rõ ràng mang theo điện thoại nhưng không trả lời tin nhắn; (3) Cố ý chuyển lịch trình du lịch từ Furano tấp nập thành hồ Akan hẻo lánh vắng vẻ; (4) Nửa đêm về sáng ngày 23 tháng 7, khi bấm like Tôn Yến Tư, định vị iPad hiển thị cô ấy vẫn đang ở Sapporo; (5) Thư tuyệt mệnh.

Năm điểm bên trên thực ra cũng có thể giải thích rằng: (1) Lừa cha có thể là vì sợ phụ huynh lo lắng; (2) Không trả lời tin nhắn có thể là điện thoại hết pin; (3) Đến hồ Akan có thể là được người nào đó giới thiệu hoặc cho đi nhờ xe; (4) Nghe nói định vị Weibo thường xuyên bị sai; (5) Em trai cô nói đó không phải thư tuyệt mệnh mà chỉ là bút kí.

Tin tức ngày 14 tháng 8 cung cấp nhiều tư liệu hơn. Sau khi xem xong, tôi phát hiện những cách giải thích nói trên gần như đều bị phủ định, vậy nên suy nghĩ của tôi trở lại nghi ngờ ban đầu là tự tử. Tiếp theo tôi sẽ lần lượt phân tích.

Một, điện thoại di động rốt cuộc còn pin không?

Mới đầu nghe ông chủ OCHO nói sạc pin điện thoại di động của Tưởng Thanh Thanh đều để lại trong vali tại khách sạn nên rất nhiều người cho rằng pin điện thoại Meizu không thể lâu như vậy, chắc chắn khi tới hồ Akan đã hết pin.

Đi vội vàng đến mức ngay cả sạc điện thoại cũng không mang đi có thể chứng minh cô đến hồ Akan là vì nổi hứng.

Nhưng bạn cô ấy lại nói rất có thể Tưởng Thanh Thanh mang pin dự phòng. Sự thật cũng chứng minh quả thực, cô ấy vẫn dùng điện thoại, bao gồm buổi chiều ngày 23.

Ngày 23 tháng 7, cô từng xuất hiện trong một quán cà phê ở thành phố Kushiro, nhân viên quán nói Tưởng Thanh Thanh không hề cầm iPad, chỉ mang một chiếc điện thoại di động. Họ còn nói khi đó, Tưởng Thanh Thanh ngồi ở bàn bên cạnh cửa sổ, mắt vẫn nhìn ra dòng sông ngoài, không nói gì, biểu cảm rất nghiêm túc, thoạt nhìn có vẻ phiền não.

Cô gọi một cốc Cappuccino rồi ngồi trong quán hơn 40 phút.

Cô ấy sẽ không cầm một chiếc điện thoại hết pin trong tay. Cho nên cơ bản có thể xác định cô ấy đã mang pin dự phòng, điện thoại vẫn còn pin.

Vậy vì sao từ buổi tối ngày 22 đến buổi chiều ngày 23, trong khoảng thời gian xuất hiện ở quán cà phê đó, người nhà và bạn bè đều hỏi cô trên WeChat nhưng cô lại không trả lời? Chỉ có một cách giải thích: không muốn trả lời.

Hai, vì sao từ Furano chuyển thành hồ Akan?

Tôi không hiểu rõ về Hokkaido nhưng có đọc được giới thiệu, giữa tháng 7 là thời điểm ngắm hoa oải hương tốt nhất ở Furano, nếu bạn đến đây vào lúc này nhất định sẽ không thể bỏ lỡ. Một nữ du khách lí trí thông thường sẽ không từ bỏ ngắm hoa oải hương mà chọn hồ Akan hẻo lánh vắng vẻ. Bởi vì hồ nước đó không khác hồ Thiên Đảo trong nước là mấy, có thể đi bất cứ lúc nào.

Rất nhiều người nhắc tới một cuốn sách của Junichi Watanabe tên là "*hồn đoạn hồ Akan*", nội dung kể về chuyện nhân vật chính đến đó tự tử. Chết ở một nơi phong cảnh đẹp như vậy đúng là rất có nhã hứng. Mặc dù mọi người nói cô ấy thích Murakami Haruki nhưng có cư dân mạng tìm được thông tin trên Weibo rằng Tưởng Thanh Thanh đã đọc quyển sách này.

Vậy có phải cô có ý định đến hồ Akan tự tử nhưng lại đi một chiếc du thuyền có rất nhiều du khách đến đó không? (ngoài ra còn có một loại canô nhỏ, một chiếc chỉ chở được vài người). Trên đường đi, du thuyền đó dừng lại ở một hòn đảo, gần như không có cách nào một mình hoạt động ở chỗ đông người. Nếu muốn tự tử, nhất định sẽ có người cứu cô ấy. Cho nên sau

khi lên du thuyền này, có lẽ Tưởng Thanh Thanh phát hiện có gì đó ảnh hưởng đến việc hoàn thành kế hoạch, hoặc có lẽ trong lòng cô vẫn đấu tranh nên lại quay về.

Kì thực, rất nhiều người tự tử không phải lần đầu tiên đã thành công (trừ những người tự tử do kích động khi tranh cãi, nổi giận). Rất nhiều người đều trải qua diễn thử, do dự, từ bỏ, lặp đi lặp lại… Trong quá trình này, trong lòng càng ngày càng bi quan, đến tận cuối cùng mới hạ quyết tâm.

Ba, cô đưa iPad cho người khác sao? Vì sao ngày 23 và ngày 26 Weibo đều có hoạt động?

Vì sao iPad biến mất một cách kì lạ? Đài truyền hình Fuji của Nhật Bản dẫn bài trên báo "*Đô thị phương Nam*" đã chỉ ra rằng khi Tưởng Thanh Thanh bấm like sinh nhật Tôn Yến Tư trên Weibo, định vị GPS là ở bên cạnh phòng thị chính Sapporo, nhưng trên thực tế hôm đó cô đã vào ở khách sạn gần hồ Akan. Nói cách khác, bấm like là ở Sapporo, còn chỗ ở là gần hồ Akan, hai nơi cách nhau 300km.

Ngày 22 tháng 7, lúc rời khỏi khách sạn ở Sapporo, Tưởng Thanh Thanh mang theo điện thoại di động và iPad nhưng căn cứ vào lời khai của nhân chứng và video giám sát, cô ấy không hề mang theo iPad.

Truyền thông Nhật Bản phỏng vấn một chuyên gia IT, anh ta cho rằng dù điện thoại và iPad đều đăng nhập Weibo nhưng rạng sáng ngày 23 tháng 7, địa điểm hiển thị khi bấm like vẫn là ở vị trí thiết bị đầu cuối: Bên cạnh phòng thị chính Sapporo. Hôm ấy, Tưởng Thanh Thanh đã ở khách sạn gần hồ Akan, hai nơi cách nhau 300km. Nghĩa là rạng sáng ngày 23 tháng 7, iPad và điện thoại di động của Tưởng Thanh Thanh có thể đã không ở cùng một địa điểm. Vậy rốt cuộc hai thiết bị này tách ra khi nào? Đây là một bí ẩn.

Khi đó, rất nhiều người cho rằng định vị Weibo cũng có thể sai. Nhưng có khả năng sai số lớn vậy sao? Tôi không thể khẳng định điều này. Tôi nghĩ nếu định vị Weibo không sai, vậy thì có thể cô ấy dùng VPN thay đổi địa chỉ đăng nhập. Nhưng sau khi tra VPN định vị ở Sapporo, tôi phát hiện việc này gần như là không thể. Hơn nữa đây chỉ là thao tác bấm like,

có cần phải làm như vậy không? Rất có thể khi đó, iPad đã không cùng chỗ cô ấy nữa.

Khả năng đầu tiên: Ngày 22, sau khi rời khỏi khách sạn OCHO ở Sapporo, Tưởng Thanh Thanh đã gặp người. Cô ấy ở Sapporo ba ngày, vì sao lúc trước không gặp? Nếu cô ấy đã gặp một lần rồi thì sao? Sau khi đưa iPad cho người đó, cô ấy lên xe đến Kushiro rồi đến hồ Akan.

Người nói trên có thể ở gần phòng thị chính Sapporo.

Việc đưa đồ cá nhân cho người khác cũng phù hợp với đặc trưng hành vi của rất nhiều người có ý định tự tử. Chẳng hạn như Trần Văn, trước khi đi Hoa Sơn, anh ta đã cho nhân viên vệ sinh toàn bộ quần áo mang đi du lịch của mình. Đây có thể coi là một phương thức để một phần của mình tiếp tục ở lại trên đời.

Có một khả năng là Tưởng Thanh Thanh chỉ để iPad lại nơi nào đó ở Sapporo và bị người khác lấy mất. Vì sao để lại iPad? Bởi vì nó có chức năng định vị iCloud. Có lẽ cô ấy dự đoán được tiếp theo mọi người sẽ tìm mình , có thể cảnh sát có biện pháp đăng nhập iCloud, định vị được cô. Sau khi suy nghĩ tỉ mỉ, cô ấy cho rằng không thể mang vật này. Ngoài ra, tôi nghĩ đến nghi vấn của một số người, vì sao Tưởng Thanh Thanh có tiền đi du lịch nhưng lại dùng điện thoại loại kém như Meizu? Mặc dù có thể cô ấy đã sử dụng nó được một năm nhưng việc không mua iPhone có phải vì dùng iPhone sẽ bị định vị không?

Bạn còn nhớ có người nói ngày 26 từng nhìn thấy Weibo của Tưởng Thanh Thah chia sẽ tin tức ca sĩ chính của nhóm nhạc Linkin Park qua đời, sau đó lập tức xóa đi không. Bởi vì khi đó không có người nào chụp ảnh màn hình nên không có bằng chứng. Nếu iPad ở trong tay người nào đó thì việc này cũng có thể giải thích. Giả sử khi đó, Tưởng Thanh Thanh đã qua đời, nhưng người đó thỉnh thoảng còn dùng iPad.

Vậy người này rốt cuộc là ai? Vì sao vẫn không lên tiếng? Là người Nhật Bản hayTrung Quốc? Từng có người phân tích vì sao người sử dụng iPad (khi đó mọi người đều cho rằng hung thủ) lại chia sẻ tin tức ca sĩ chính của Linkin Park bởi vì hắn chỉ biết mấy chữ này, không biết tiếng Trung, có thể cho rằng việc này có liên quan đến hoạt động tưởng niệm Tưởng Thanh Thanh nên bấm chia sẻ.

Bốn, lá thư đó rốt cuộc có phải thư tuyệt mệnh không?

Ban đầu tôi cũng tin lời em trai Tưởng Thanh Thanh, cho rằng có thể là truyền thông Nhật Bản viết linh tinh, đây chỉ là bút kí du lịch. Nhưng sau đó, tôi phát hiện thấy có điểm không đúng.

Tôi tổng kết ra một số điểm dưới đây:

1. Ông chủ OCHO là người Hồng Kông, vợ là người Nhật Bản, ông ta đọc hiểu thư tuyệt mệnh Tưởng Thanh Thanh viết bằng tiếng Trung, không thể hiểu nhầm.

2. Ông chủ viết rõ ràng, đó là một bức thư được gấp rất chỉnh tề (người em trai nhất quyết cho rằng chị gái bị hại, không muốn thừa nhận cô chủ động cắt liên lạc. Điều này có thể hiểu được. Tôi cũng đã từng nói, thường người nhà là người không hiểu mình nhất).

3. Trong thư, cô ấy từ biệt người nhà, bạn bè và thế giới.

4. Cô không trực tiếp nhắc tới việc tự tử.

Khi xem tin tức ngày 14 tháng 8, tôi càng nhận thấy đây là thư tuyệt mệnh.

Ông chủ khách sạn tiết lộ, bức thư viết địa chỉ gia đình này được đặt trên một quyển tiểu thuyết của Murakami Haruki, ở trí dễ phát hiện nhất, mở vali ra là thấy.

Khi trả lời phỏng vấn của truyền thông Nhật Bản, chủ khách sạn OCHO Sapporo nói: “Phần cuối bức thư viết những lời như con sẽ biến thành ngôi sao trên trời, chúc phúc cho mọi người.”

Ấn tượng đầu tiên của tôi đối với sao trời là về một truyền thuyết được nghe lúc nhỏ, người chết đi sẽ biến thành sao, tỏa sáng lấp lánh bảo vệ chúng ta.

Chiếc vali Tưởng Thanh Thanh để lại trong khách sạn không được khóa chặt, một đầu khóa vểnh lên, điều này cho thấy khi đó, cô không khóa vali mà đã ra ngoài. Nguyên đội trưởng đội điều tra cảnh sát Nhật Bản dựa vào đó và suy đoán: “Thông thường, trước khi ra ngoài, khách hàng đều phải khóa vali. Nhưng nếu không định quay về thì không cần phải khóa.

Ngược lại, như vậy người mở vali có thể trả lại những thứ trong vali cho người nhà cô ấy".

Năm, tình yêu hay là vì tình yêu?

Ngày 20, 21 tháng 7, Tưởng Thanh Thanh mặc quần dài, ngày 22 lúc đi ra ngoài đã mặc váy dài, đeo balô nhỏ kiểu nữ. Từ hành động, ngày 20, 21 tháng 7, cô đều cứ thế ra ngoài. Ngày 22, Tưởng Thanh Thanh đứng soi gương nhiều lần chỉnh lại đầu tóc và trang phục trước khi đi.

Camera giám sát ngoài khách sạn hiển thị ngày 22 tháng 7, sau khi ra cửa, cô lấy iPad ra nghe nhạc và chọn một ca khúc lãng mạn. Một người làm việc trong lĩnh vực âm nhạc suy đoán đây là một bài hát trong phim về chủ đề tình yêu.

Đài truyền hình Fuji Nhật Bản phỏng vấn đội trưởng đội điều tra, ông ta căn cứ hành động cố ý đổi thàng mặc váy, trước khi ra ngoài chỉnh lại kiểu tóc, nghe bài hát tình yêu của Tưởng Thanh Thanh khi ra ngoài, suy đoán ngày 22 tháng 7 Tưởng ThanhThanh không về khách sạn là gặp mặt ai đó, bởi vì không thể mặc váy đi xuống thung lũngh.

Vậy người này có phải ở Sapporo không? Có phải chính là người được Tưởng Thanh Thanh đưa iPad cho không? Tôi vốn nghĩ phải chăng sau khi đã gặp mặt người đó, Tưởng Thanh Thanh trở nên tuyệt vọng nên đến hồ Akan? Nhưng việc chuẩn bị thư, không khóa vali cho thấy cô đã chuẩn bị cho việc mất tích của mình từ sớm. Cho nên, nguyện vọng muốn rời xa nhân thế của cô và lần gặp mặt này không có quan hệ nhân quả. Nhưng từ việc người đó biết rõ Tưởng Thanh Thanh muốn làm gì nhưng vẫn giữ im lặng có lẽ là vì đã đáp ứng cô. Có lẽ là rất lâu sau, người đó mới nói ra.

Một giả thiết khác cho rằng nếu người này và Tưởng Thanh Thanh đã biết nhau một thời gian, giữa bọn họ có xích mích tình cảm, vậy thì để tránh bị người đời chỉ trích (chẳng hạn như anh ta đã kết hôn), anh ta không xuất hiện cũng hợp lí (tôi chỉ phân tích tất cả các khả năng, không có ý bôi nhọ). Người làm thương tổn người khác còn nguy hiểm hơn hung thủ.

Sau đó, Tưởng Thanh Thanh trở lại Kushiro, một mình ngồi ở quán cà phê 40 phút, cô đang nghĩ gì? Tôi đã xem Kushiro trên Google Earth, qua

một cây cầu là rừng rậm người ở thưa thớt và biển cả. Có phải cuối cùng, cô ấy không chống đỡ được những đau buồn trong lòng mà bỏ cuộc không?

ĐẠI KẾT CỤC VỤ ÁN TƯỞNG THANH THANH: NGƯỜI LỮ HÀNH CÔ ĐỘC

Nhảy xuống biển tự tử

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, khi nhặt rong biển, ngư dân thành phố Kushiro, Nhật Bản phát hiện một thi thể nữ bị sóng biển xô vào bờ. Khi đó tôi đang ở Mỹ, vào đêm khuya. Buổi sáng thức dậy, trên WeChat có năm người bạn chia sẻ cho tôi cùng một tin tức Weibo. Tôi đều trả lời họ rằng: "Nhảy xuống biển tự tử".

Sau khi đăng nhập tài khoản công khai, tôi nhìn thấy có vài người bình luận dưới bài viết hoặc đăng bài bình luận về việc này. Tôi vội vã xem tin tức một lát, trong đó một bài viết miêu tả cặn kẽ vẻ ngoài của thi thể, bao gồm khăn quàng màu đỏ, giày thể thao màu trắng. Có điều thi thể đã bị phân hủy nghiêm trọng, nhìn ra được xương trắng, không thể phân biệt mặt mũi. Không có gì phải nghi ngờ, mọi người cũng tin tưởng đây chính là thi thể của Tưởng Thanh Thanh.

Thi thể được phát hiện tại khu vực Katsurakoi, thành phố Kushiro. Katsurakoi là nơi nào? Tôi có tìm hiểu qua, cách quán cà phê ở bờ sông mà Tưởng Thanh Thanh xuất hiện lần cuối cùng 8km, đi bộ mất gần hai tiếng. Nơi ấy có một nghĩa địa Katsurakoi rất lớn.

Sau khi rời khỏi trung tâm thành phố, rất có thể cô ấy đã đi bộ đến đó, cuối cùng nhảy xuống biển. Cho dù không phải thì vị trí cô ấy nhảy xuống biển cũng là một nơi hẻo lánh, vắng vẻ. Buổi chiều, kết quả khám nghiệm tử thi được đưa ra.

Chết đuối, không có ngoại thương.

Tôi muốn nói rằng hiệu suất làm việc của người Nhật Bản thật sự cao. Chỉ mất một ngày! Nhớ đến Lam Khả Nhi, sau khi thi thể bị phát hiện trong bể nước, phải mất đến tận ba tháng mới có báo cáo khám nghiệm tử thi. Bởi vì chính quyền chi tiền không đủ, nhân lực thiếu thốn nên thi thể phải xếp hàng đợi giải phẫu.

Nhưng kết quả phân tích độc lí thi thể Tưởng Thanh Thanh thế nào? Những khả năng khác đều loại trừ hết chưa? Chúng ta có thể có rất nhiều lí do nghi ngờ, chẳng hạn như có phải thi thể phân hủy nghiêm trọng dẫn đến vết thương biến mất, có phải bị hạ độc không? Những nghi ngờ này đều cực kì quý giá, bởi vì nếu thật sự là bị giết, nếu hung thủ có thể lẩn trốn được… Vì vậy, chúng ta phải giữ lại tất cả những “khả năng” khác. Dựa trên nền tảng này, chúng ta hãy quay lại, nói về khả năng lớn nhất.

Chết đuối, kết quả này cơ bản trong quá trình làm án đã chỉ về phía một khả năng lớn nhất: Tưởng Thanh Thanh tự tử. Tự tử cộng thêm biển rộng, về cơ bản giống với suy đoán của tôi lúc trước.

Chúng ta hãy nhìn lại một chút Tưởng Thanh Thanh đã làm gì trong lúc ở Nhật Bản. Cô như một du khách bình thường tới Nhật Bản du lịch. Lập kế hoạch du lịch, đặt phòng từ trước. Điểm đặc biệt duy nhất là cô ấy đi một mình. Vốn có một đồng nghiệp định đi cùng nhưng lại bận việc, không đi được.

Có người nói cô ấy không những đặt vé máy bay khứ hồi Trung - Nhật mà thậm chí còn đặt vé máy bay từ sân bay Hồng Kiều, Thượng Hải về quê nhà Phúc Kiến của cô (hoặc là vé tàu hỏa). Đặt vé máy bay khứ hồi có thể hiểu được bởi rất nhiều lúc để xin được thị thực, thuận lợi nhập cảnh hoặc xuất phát từ nguyên nhân vé máy bay khứ hồi rẻ hơn vé một chiều, có thể tiện tay đặt. Nhưng tỉ mỉ đến mức ngay cả hành trình về quê cũng sắp xếp tốt, xem ra cô ấy thật sự có dự định quay về đúng thời gian. Tôi không biết cô ấy đặt những hành trình này lúc nào. Tôi chỉ có thể nói, cuộc sống hoặc trong lòng cô ấy phát sinh một số thay đổi. Những thay đổi này có thể xảy ra trong bất cứ thời điểm nào từ khi cô ấy đặt xong lịch trình đến ngày 22 tháng 7.

Lúc trước, tôi đã phán đoán cô ấy tự tử hoặc chủ động bỏ đi. Sau đó, tôi cũng đã từng dao động. Nhưng không phải vì những lí do bên trên mà là

có rất nhiều chi tiết khiến cô ấy có vẻ thật sự không giống người tự tử có kế hoạch. Đó là những chi tiết nào? Lúc trả phòng ở hồ Akan, cô ấy có đeo khẩu trang, có lẽ là vì không trang điểm, sợ lễ tân lúc trước đã nhìn thấy gương mặt mình sau khi trang điểm, giờ lại thấy mặt mộc của mình.

Ngày 18 tháng 7, Tưởng Thanh Thanh đến Hokkaido, Nhật Bản du lịch. Liên tục trong ba ngày 19, 20, 21, mỗi ngày cô đăng một trạng thái trên Weibo, lần lượt vào buổi sáng, gần tối và buổi chiều, có trạng thái đăng bằng điện thoại, có trạng thái đăng bằng iPad. Tóm lại, thoạt nhìn cô ấy không có gì khác thường, chỉ là một du khách bình thường. Ngày 21, cô ấy còn tự chụp một bức ảnh ngửi hoa, khuôn mặt được trang điểm cẩn thận.

Tưởng Thanh Thanh còn hưởng thụ không ít món như bánh ngọt, sushi. Việc này có giống việc làm của một người tự tử không? Hơn nữa, cô khó mà thi vào biên chế, trường mà cô tốt nghiệp không hề xuất sắc, có thể làm giáo viên tiểu học biên chế không phải công việc lí tưởng nhất sao? Không phải cô ấy còn nói phải đợi xem phần tiếp theo của bộ phim "*Trò chơi quyền lực*" quý sau sao?

Trên trang Zhihu có một người ở Nhật Bản nhiều năm đã đưa ra một phân tích cực kì có hơi hướng công nghệ, chủ yếu nhằm vào tuyến đường đi của cô, suy luận cực kì tốt. Nhưng người đó không giống tôi, anh ta tin rằng Tưởng Thanh Thanh đã gặp nguy hiểm, có thể là bị hại hay xảy ra tai nạn, tóm lại không tin là cô ấy tự tử hoặc bỏ đi. Lí do anh ta đưa ra bao gồm trước khi bắt xe bus rời khỏi hồ Akan, cô ấy còn mua mấy chiếc bánh mì. Một người sắp tự tử còn chuẩn bị sẵn đồ ăn sáng và ăn trưa làm gì?

Nhưng anh chàng học công nghệ đó không biết rằng lòng người cực kì, cực kì phức tạp.

Vì sao Tưởng Thanh Thanh tự tử?

Tưởng Thanh Thanh đến hồ Akan chính là để tự tử. Các bạn hãy xem lại phân tích bên trên. Lúc ngồi du thuyền, cô ấy không có cơ hội làm vậy, hơn nữa trong lòng dao động nên cô muốn trở lại Sapporo. Nhưng trên đường đi, cô dừn lại ở Kushiro và hạn quyết tâm.

Người tự tử không phải vì yếu tố bệnh tâm thần được chia thành ba loại:

Một loại là kiểu tức giận, bực bội. Cãi nhau nổi điên, nhảy lầu tự tử, cắt động mạch tự tử… Tóm lại, có cái gì dùng cái đó, một giây cũng không thể chịu đựng được. Nếu sau đó còn có thể cứu sống, khi tỉnh táo lại chắc chắn sẽ phải hối hận.

Một loại là kiểu tuyệt vọng. Cuộc sống của họ rơi vào hoàn cảnh khó khăn, nghèo khổ hoặc cô độc, bị đả kích vì mất người thân, không thể thoát khỏi đau khổ, mắc bệnh trầm cảm. Kiểu người này bị sụt cân trong thời gian dài, phản ứng chậm chạp, không thể tập trung chú ý, không ăn được, cả ngày không ra khỏi phòng, không gặp ai, càng không có hứng thú với đồ ăn ngon hay du lịch. Cuối cùng, đối với họ, việc "sống" không hề có sức hấp dẫn, chỉ còn lại đau khổ. Cái chết không quá đáng sợ mà ngược lại, đó là một sự giải thoát.

Loại thứ ba là kiểu lí tưởng. Tình hình này thường xảy ra ở tín đồ. Chẳng hạn như hơn 900 tín đồ giáo phái Thánh điện nhân dân tự tử tập thể; Thanh thiếu niên thời kì phản nghịch thường xuyên xuất hiện những vụ hẹn nhau tự tử; Có người cố gắng chết vào đúng 0h 0phút 0giây; Dân tộc thiểu số Nạp Tây có rất nhiều cặp đôi tự tử; Tìm cái chết trong cô đơn lạnh lẽo kiểu độc cô cầu bại. Những người này chắc chắn thất vọng với hiện thực nhưng về mặt khách quan, họ không rơi vào đường cùng. Kiểu người tự tử này thường đều theo đuổi một loại cảm giác nghi thức.

Chạy thật xa đến Nhật Bản để tự tử đã là một loại hành vi có cảm giác nghi thức. Bất kể là tự sát tại hồ Akan hay nhảy xuống biển, bản thân Tưởng Thanh Thanh đều có cảm giác nghi thức hơn cách tự tử bình thường (nếu không cô ấy đã có thể cắt cổ tay tự sát trong khách sạn ở Nhật Bản). Trần Chỉ trèo lên đỉnh cao nhất của Hoa Sơn tự tử cũng rất có cảm giác nghi thức. Đối với họ, có lẽ bản thân cái chết không phải điều quan trọng duy nhất mà phương thức, thời gian, địa điểm chết cũng quan trọng ngang nhau. Tôi đoán kiểu người này thường có khuynh hướng của chủ nghĩa hoàn mỹ, có thể là tôn giáo, cũng có thể là tình yêu. Với họ, tự tử có nghĩa tôi không nhận được sự hoàn mỹ trong hiện thực nhưng có thể thông qua cái chết để nhận được sự thăng hoa lí tưởng hóa nào đó.

Tôi viết như vậy chỉ muốn nói, đối với kiểu người thứ ba, "biên chế" căn bản không là gì cả. Bị mắc kẹt trong một thị trấn nhỏ, bị vây quanh bởi thân nhân không hiểu mình có lẽ mới là đau khổ.

Tôi hoàn toàn không biết gì về Tưởng Thanh Thanh, không hiểu cô ấy đã trải qua chuyện gì. Cá nhân tôi cảm thấy nguyên nhân của bi kịch này chủ yếu là sự thất vọng của cô ấy đối với tình yêu, bản thân cô cũng mắc bệnh trầm cảm nhẹ, hơn nữa bị tác động bởi hoàn cảnh đi du lịch một mình. Có người nói hai năm trước khi tự tử, cô thất tình, nhưng qua trạng thái weibo của cô có thể thấy được, hoặc là cô ấy chưa thoát ra được, hoặc là bây giờ có người khiến cô đau lòng.

Trước khi Tưởng Thanh Thanh chết đã xảy ra chuyện gì?

Ngày 29 tháng 8, chương trình thời sự Nhật Bản tiết lộ nội dung thư của cô.

Trong bức thư này, Tưởng Thanh Thanh bày tỏ cảm ơn bạn bè thân thích và từ biệt mọi người. Nội dung bức thư như sau: “Xin lỗi, đây là thư từ biệt của tôi. Sống 27 năm, bây giờ tôi không thể cố gắng được nữa. Nếu tôi không còn, xin mọi người đừng quá đau buồn. Tôi sẽ trở thành ngôi sao trên trời, bảo vệ mọi người. Tôi yêu mọi người từ tận đáy lòng mình”.

Vì sao truyền thông Nhật Bản chọn thời điểm này để công bố? Tôi tin rằng việc này xuất phát từ sự cẩn thận, công bố quá sớm là sợ mọi người có định kiến về tính chất vụ việc.

Trong phân tích ở trên, tôi đã nói người nhà có thể là người không hiểu cô ấy nhất. Trong hành lí của cô rõ ràng có một bức thư, có địa chỉ nhà, được gấp gọn gàng, có lời từ biệt, có người đọc rõ ràng. Nhưng em trai cô ở Trung Quốc lại khăng khăng đây chỉ là bút kí du lịch.

Căn cứ vào camera giám sát trong nhà hàng ở Sapporo ngày 22, cô ấy xách một chiếc túi màu trắng. Sau khi đếnKushiro, chiếc túi đã biến mất. Có phải cô ấy mua cơm hộp chuẩn bị đi gặp ai không? iPad của cô rốt cuộc ở đâu? Có phải có một “ngòi nổ” (có lẽ xảy ra trong ngày 21 hoặc 22) khiến cô ấy đột nhiên hạ quyết tâm tự tử không? Nhưng sau khi đọc xong nội dung bức thư này, tôi cho rằng những chuyện này đều không quan trọng.

Bởi vì ngày 22, khi rời khỏi khách sạn, cô đã để thư lại, nói rõ nguyện vọng tự tử của mình đã có được một thời gian. Bao gồm trạng thái Weibo được chụp màn hình, “Sự tốt đẹp cuối cùng của cuộc đời” cũng có tính ám

thị rất mãnh liệt. Cho nên cái chết của cô không hề có quan hệ quá lớn với việc sau ngày 22, cô ấy có gặp ai hay không.

Tôi cũng từng đi du lịch một mình rất nhiều lần, cảm thấy khi chỉ có mình ta ở trong môi trường xa lạ, xác suất nghĩ ngợi lung tung lớn hơn. Du lịch một mình giống như một loại chất xúc tác, có thể làm cho người đau buồn, cô độc càng trở nên đau buồn hơn, người phấn khởi tích cực trở nên phấn khởi hơn. Xem Weibo của Tưởng Thanh Thanh, tôi phát hiện rất nhiều sách và phim ảnh cô thích cũng là loại tôi thích.

Mỗi người đều có những mong đợi khác nhau đối với cuộc đời của mình, cũng có nỗi khổ không thể nói hoặc không muốn nói. Chúng ta không nên truy cứu điều này.

Có lẽ, Tưởng Thanh Thanh hi vọng nhảy xuống biển ở một nơi không có ai biết đến, thế gian không ai biết hành tung của cô, cô vĩnh viễn biến mất trong cuộc sống của mọi người. Nhưng thực tế, vô số camera giám sát đã truy được hành tung của cô đến giây phút cuối cùng, và sóng biển đã đưa cô trở lại nhân gian. Đây có thể cũng là một nỗi tiếc hận.

Nhưng thật may, biển Kushiro mùa hè rất đẹp.

HẾT